

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ  
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

-----

**THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ**  
**KỶ NIỆM 70 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM**  
**VÀ QUỐC KHÁNH 2/9**

HÀ NỘI – THÁNG 7/2015

**Chỉ đạo nội dung:**

*Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ*

**Tổ chức thực hiện:**

Phòng Thông tin – Thư mục – Máy tính

**Ban biên tập**

*Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương (Chủ biên)*

*Thiếu úy Bùi Khắc Phúc*

**Cộng tác viên:**

*Thiếu tá Phạm Hoàng Yên*

*Thiếu tá Trần Út Khánh Ly*

*Thiếu tá Linh Thị Thắm*

*Thiếu tá Nguyễn Thị Hồng Duyên*

*Đại úy Phạm Thị Hoài*

*Đại úy Phạm Thị Thu Giang*

*CNV Vũ Thị Hải Hà*

**Sửa bản in:**

*Thượng úy, Thạc sỹ Trần Thị Thu Hường*

*CNV Vũ Thị Hải Hà*

*Đại úy Phạm Thu Giang*

**Phụ trách in ấn và thiết kế bìa:**

*Đại úy Trần Mạnh Hà*

## LỜI GIỚI THIỆU

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Dân tộc Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

70 năm trôi qua, song thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám vẫn là đề tài thu hút sự quan tâm nghiên cứu của nhiều học giả. Ý nghĩa, tầm vóc lịch sử của Cách mạng Tháng Tám đã và đang được phản ánh đậm nét trong sách, báo và tư liệu trong và ngoài nước, trong đó, có nhiều tác phẩm và công trình nghiên cứu công phu về cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám được lưu trữ tại Thư viện Quân đội.

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9 (19/8/1945-19/8/2015), (2/9/1945 – 2/9/2015), để giúp bạn đọc có cái nhìn toàn cảnh về sự kiện lịch sử trọng đại này, Thư viện Quân đội biên soạn Thư mục chuyên đề **“Kỷ niệm 70 năm cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9”**.

Thư mục giới thiệu toàn bộ sách, tư liệu, luận án, luận văn, bài trích báo – tạp chí viết về sự kiện Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9 đang được lưu trữ tại Thư viện Quân đội. Tài liệu trong thư mục được sắp xếp theo loại hình và ngôn ngữ tài liệu.

Tuy nhiên, do công tác lưu trữ, sưu tầm, chọn lọc còn hạn chế, nên còn nhiều tài liệu, bài viết chưa được giới thiệu trong thư mục này, quá trình biên soạn không tránh khỏi những sai sót nhất định. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp, bổ sung của các đồng chí.

Xin trân trọng giới thiệu!

***Mọi ý kiến xin gửi về:***

**Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính**

**Thư viện Quân đội**

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069) 554556 – 04.8230771

Fax: (04) 38235130

Email: Thuvienquandoi@gmail.com

# MỤC LỤC

*Lời nói đầu*

## **PHẦN I. SÁCH, TƯ LIỆU, LUẬN ÁN**

### ***I. SÁCH***

- 1. Sách Quốc Văn**
- 2. Sách Ngoại Văn**
  - a. Sách tiếng Anh*
  - b. Sách tiếng Nga*
  - c. Sách tiếng Pháp*

### ***II. TƯ LIỆU***

### ***III. LUẬN ÁN***

## **PHẦN II. BÁO, TẠP CHÍ**

### ***I. BÁO***

- 1. Báo Nhân dân**
- 2. Báo Nhân dân cuối tuần**
- 3. Báo Quân đội nhân dân**
- 4. Báo Quân đội nhân dân cuối tuần**
- 5. Báo Sự kiện và nhân chứng**
- 6. Các báo khác**

### ***II. TẠP CHÍ***

- 1. Tạp chí Cộng sản**
- 2. Tạp chí Khoa học quân sự**
- 3. Tạp chí Lịch sử Đảng**
- 4. Tạp chí Lịch sử Quân sự**
- 5. Tạp chí Lý luận chính trị**
- 6. Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự**
- 7. Tạp chí Nghệ thuật quân sự**
- 8. Tạp chí Quốc phòng toàn dân**
- 9. Tạp chí văn hóa quân sự**
- 10. Các tạp chí khác**

## PHẦN I. SÁCH, TƯ LIỆU, LUẬN ÁN

### I. SÁCH

#### 1. Sách Quốc Văn

1. **"Việt minh hoá" Trường Thanh niên Tiền tuyến Huế 1945.** - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 230tr.; 21cm

**V24/LC 11851-52**

Trước Cách mạng tháng Tám, luật sư Phan Anh và Giáo sư Tạ Quang Bửu đã tập hợp hơn 40 học sinh, sinh viên, những thanh niên trí thức tổ chức ra Trường Thanh niên Tiền tuyến Huế. Khi cuộc Cách mạng tháng Tám nổ ra, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban kháng chiến Trung bộ và tỉnh Thừa Thiên - Huế, anh em, học sinh đã hăng hái tham gia Tổng khởi nghĩa và tổ chức lực lượng vũ trang Giải phóng Huế. Những câu chuyện, những bài viết, những hồi ức trong cuốn sách này sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về Trường Thanh niên Tiền tuyến Huế, về những con người quả cảm, anh dũng, về tổ chức Việt Minh cũng như quá trình Việt minh hoá gần như toàn bộ học viên của trường trở thành lực lượng xung kích đi đầu trước mọi công việc mà Ủy ban khởi nghĩa cần đến.

2. **19 - 8 cách mạng là sáng tạo: Hồi ký của những chiến sĩ Việt Minh trong Cách mạng tháng Tám tại Hà Nội.** - H.: Hội khoa học lịch sử Việt Nam, 1995. - 366tr.; 21cm.

**9(V)164/44369 - 70**

Tập hợp những hồi ký đã hoặc chưa được xuất bản của những chiến sĩ Việt Minh tham gia cuộc Cách mạng tháng Tám 1945 tại Hà Nội 50 năm về trước. Ký ức của mỗi nhân chứng lịch sử dù đứng ở góc độ nào của cuộc Cách mạng cũng sẽ góp phần làm cho lịch sử của cuộc Cách mạng ấy trở nên chân thực. Đọc những trang hồi ức này, chúng ta như thấy được lòng yêu nước ở Việt Nam đã thấm vào từng đường gân, thớ thịt con người, đã trở thành sức mạnh nhân bản, không mảy may tính toán, lứa trẻ, không kể nguồn gốc xuất thân đã bằng lòng xả thân, bằng ý chí tự thân tìm đến với Việt Minh, góp phần không nhỏ vào thành công của Cách mạng tháng Tám.

3. **30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975): Hỏi và đáp / Nguyễn Huy Toàn.** - H.: Lý luận chính trị, 2005. - 314tr.; 21cm

**355(V)(09)/56420 - 21/M 120529 - 32**

Đây là cuốn sách dưới dạng hỏi đáp sẽ giúp bạn đọc có được những thông tin cơ bản nhất về chiến tranh cách mạng Việt Nam thời gian 1945 - 1975. Và có thể nói cuốn sách còn cho chúng ta một kho tư liệu về những con số, sự kiện, những vùng đất và con người đã làm nên chiến thắng vĩ đại hào hùng trong lịch sử dân tộc; những chiến lược, học thuyết quân sự của địch, đường lối phương châm kháng chiến của ta, thế nào là kháng chiến toàn dân, toàn diện,...

4. **30 năm phục vụ và xây dựng của Ngành Quân y Quân đội nhân dân Việt Nam 1945-1975: Dự thảo tóm tắt lịch sử.** - H.: Cục Quân y - Tổng cục Hậu cần, 1976. - 502tr.; 19cm.. - (Quân đội nhân dân Việt Nam)

*Tài liệu lưu hành nội bộ*

**355(V)6/25594-95**

Lịch sử hình thành, quá trình xây dựng và phục vụ của ngành Quân y Quân đội nhân dân Việt Nam trong hơn 30 năm chiến tranh cách mạng (1945 - 1975), trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, qua đó phản ánh sự nỗ lực, tinh thần vươn lên mạnh mẽ và những thành tích, đóng góp của cán bộ chiến sĩ quân y.

5. **50 năm lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 1995) / Hồ Sơn Đài chủ biên.** - H.: Quân đội nhân dân, 1995. - 275tr.; 19cm

**355(V)(09)/72692 - 93**

Giới thiệu các tổ chức vũ trang đầu tiên Miền Đông Nam như Thanh niên cứu quốc, tự vệ chiến đấu, thanh niên tiên phong, Đội viên du kích Nam Kỳ... Đây là những lực lượng vũ trang xung kích làm nòng cốt cho toàn dân trong khởi nghĩa tháng Tám. Bên cạnh đó, cuốn sách còn giới thiệu lực lượng vũ trang miền Đông Nam bộ trong kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ.

6. **55 năm hậu cần Quân khu 3: Biên niên sự kiện (1945 - 2000): Quân đội nhân dân, 2002.** - 520tr.; 22cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LCV 560 - 61**

Cuốn sách đã phản ánh khách quan, trung thực, chính xác, sinh động quá trình lịch sử hào hùng của ngành hậu cần quân khu với biết bao sự kiện của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đồng bằng Sông Hồng. Quá trình xây dựng chiến đấu và trưởng thành ngành hậu cần quân khu luôn quán triệt quan điểm chiến tranh nhân dân, hậu cần toàn dân, góp phần không nhỏ vào thành công của Cách mạng

tháng Tám, của kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ.

7. **60 năm Chính phủ Việt Nam.** - H.: Thông tấn, 2005. - 333tr.; 29cm.

**34(V)(09)/V 8107-08**

Vào giữa tháng 8 năm 1945, tình thế cách mạng trực tiếp đã đến trong cả nước. Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Đại hội đại biểu quốc dân họp đã cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam - như là Chính phủ lâm thời – do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chính quyền cách mạng đã được thành lập trong toàn quốc. Ngày 2-9-1945 Chính phủ lâm thời làm lễ ra mắt quốc dân đồng bào cả nước. Cuốn sách ảnh này giới thiệu những hình ảnh, hoạt động của Chính phủ Việt Nam qua 60 năm từ năm 1945 đến năm 2005.

8. **60 năm Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam / Chủ biên: Lê Hải Triều.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 549tr.; 27cm.

**34(V)+9(V)/LCV 727 – 28**

Sách được biên soạn nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày thành lập nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Khái quát những nét cơ bản về nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân; Những chặng đường lịch sử của dân tộc,...

9. **60 năm những thành tựu của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2.9.1945 - 2.9.2005) / Biên soạn: Nguyễn Quang Phát.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 231tr.; 21cm.

**9(V)2/58032 - 33/M 122935 - 38/LC 7388 - 89**

Ghi lại thành tựu 60 năm xây dựng và phát triển của nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ xây dựng, bảo vệ Nhà nước dân chủ nhân dân trong giai đoạn đầu, toàn quốc kháng chiến, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội đến những ngày đầu công cuộc đổi mới đất nước, Việt nam đã và đang vững bước đi lên trên con đường xã hội chủ nghĩa, đạt được những thành tựu rực rỡ.

Cuốn sách gồm 3 phần. Trong đó, phần thứ nhất: Bảo vệ và củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng chế độ mới, cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân

Pháp xâm lược (1945-1954),...

10. **60 năm những trang sử vẻ vang công an nhân dân Việt Nam (1945 - 2005) /**  
*Biên soạn: Phạm Văn Quyền,... - H. : Công an nhân dân, 2005. - 258tr.; 21cm.*

**34(V)133/58135**

Cuốn sách đã khái quát lịch sử 60 năm quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Công an nhân dân. Ghi lại những trang sử vẻ vang của Công an nhân dân, phát huy truyền thống anh hùng, xây dựng nền an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng lực lượng công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Bên cạnh đó, cuốn sách còn giới thiệu những sự kiện lịch sử, tư liệu thể hiện những thành tựu mà Công an nhân dân đã làm được từ năm 1945 - 2005.

11. **65 năm Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng (1944-2009).** - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 540tr.; 27cm.

**355(V)(09)/ V10723-24; M 139006-07; M 139789-90**

Quá trình ra đời, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam từ 1944 - 2009.

Cuốn sách được chia làm 4 phần:

Phần thứ nhất: Sự ra đời của Quân đội nhân dân Việt Nam (22-12-1944) và Cách mạng tháng Tám 1945.

Phần thứ hai: Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954).

12. **65 năm Toàn quốc kháng chiến (19.12.1946 - 19.12.2011): Hợp tuyển công trình khoa học / Trần Văn Thức chủ biên.** - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 939tr.; 27cm

**9(V)2/71826-27**

Nội dung chính của cuốn sách là giới thiệu lịch sử 65 năm phát triển, trưởng thành của Quân đội nhân dân Việt Nam như: Sự ra đời của Quân đội nhân dân Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Quân đội nhân dân thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Đặc biệt ở phần đầu tiên từ trang 5 đến trang 62, bạn đọc sẽ được biết về sự tham gia và vai trò quan trọng của quân đội vào thắng lợi cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám.

13. **65 năm Toàn quốc kháng chiến (1946 - 2011) / Vũ Như Khôi chủ biên.** - H.:

**9(V)2/V 12460-61**

Cuốn sách làm rõ bối cảnh đất nước sau Cách mạng tháng Tám năm 1945; quan điểm, đường lối lãnh đạo của Đảng ta trong đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng; diễn biến toàn quốc kháng chiến ở các tỉnh; các văn kiện của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo toàn quốc kháng chiến; đặc biệt cuốn sách còn giới thiệu một số bài viết của các vị tướng lĩnh, các nhà khoa học về toàn quốc kháng chiến, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm trong cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay.

14. **8 năm kháng chiến thắng lợi:** *Trích những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch trong những dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và ngày Độc lập / Hồ Chí Minh. - [k. đ]: Sự thật, 1954. - 36tr.; 18cm.*

**3K5H3/20010**

Đăng toàn văn bản Tuyên ngôn độc lập và những Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và ngày Độc lập của các năm 1947, 1950, 1951, 1952, 1953.

15. **9 bản tuyên ngôn nổi tiếng thế giới / Nguyễn Văn Út biên soạn. - H.: Văn hoá thông tin, 2007. - 619tr.; 21cm**

**9(T)/62647 - 48/M 130403 - 05**

Cuốn sách giới thiệu 9 bản Tuyên ngôn nổi tiếng trên thế giới như: Tuyên ngôn tôn giáo (Đức), Tuyên ngôn độc lập (Mỹ), Tuyên ngôn nhân quyền (Pháp), Tuyên ngôn nhân quyền thế giới,... Và Tuyên ngôn độc lập (Việt Nam) năm 1945. Các tuyên ngôn đều đề cập đến vấn đề quyền độc lập, tự do, quyền được tôn trọng, được bảo vệ, được mưu cầu hạnh phúc,... Của con người dù là màu da nào, quốc gia nào. Bên cạnh đó, cuốn sách còn có 6 phụ lục gồm nhiều điều cụ thể, quy tắc, chi tiết của một số bộ luật, quy tắc cộng đồng chung của một số nước.

16. **Ánh sáng tháng 10:** *Bút kí / Đào Duy Kỳ. - H.: Phổ thông, 1957. - 71tr.; 19cm.*

**3KV1/4795 - 96**

Nội dung của tập sách giới thiệu một phần nào ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười vĩ đại đối với phong trào cách mạng Việt Nam. Đồng thời, giới thiệu một số nét điển hình của cuộc đấu tranh gay go, quyết liệt giữa tư tưởng cách mạng chân chính – tư tưởng đã thắng trong cách mạng tháng Mười với những tư

tướng chống đối; những nét căn bản của phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh.

17. **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (Cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ) /** Biên soạn: Thái Thanh Bình, Chu Đình Út, Lê Hải Triều,... - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 331tr.; 27cm

**355(V)(09)/V 9508 - 09, LCV 981 - 82**

Tóm tắt tiểu sử, thành tích cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ được Đảng và Nhà nước phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân qua 3 thời kỳ: 1945 - 1954; 1954 - 1975; 1975 - 2000. (Thời kỳ 1945-1954: 47 anh hùng).

18. **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (Đơn vị dân quân tự vệ) /** Biên soạn: Thái Thanh Bình, Chu Đình Út, Lê Hải Triều,... - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 406tr.; 27cm.

**355(V)(09)/V 9506 - 07/LCV 979 - 80**

Tóm tắt thành tích các đơn vị dân quân, tự vệ được phong danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong các thời kỳ: 1945 - 1954; 1954 - 1975; 1975 - 2000. Trong đó, thời kỳ 1945 - 1954 có hai đơn vị: Cán bộ, công nhân và lực lượng tự vệ Nhà máy Giấy Hoàng Văn Thụ, tỉnh Thái Nguyên và Lực lượng nữ du kích Hoàng Ngân, tỉnh Hưng Yên.

19. **Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân /** Chỉ đạo nội dung: Bùi Văn Huấn; Biên soạn: Vũ Hữu Luận,.. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 225tr.: T.10 ; 19cm.

**355(V)(092)/58673 - 74/ LC 7652 – 53**

Giới thiệu tóm tắt tiểu sử và thành tích của các anh hùng thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

20. **Ba Bể - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975) /** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ huyện ủy Ba Bể, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Ba Bể; Chủ biên: Vũ Văn Phong. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 334tr.; 21cm.

**355(V)(09)/LC 7700 - 01**

Ghi lại một chặng đường lịch sử vẻ vang của lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc huyện Ba Bể trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ là nội dung cơ bản của cuốn sách. Qua đó, chúng ta thấy được Ba Bể là một trong cái nôi phát triển lực lượng Việt Minh hùng hậu chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng

tháng Tám. Hầu hết các xã ở Ba Bể đã xây dựng được cơ sở Việt Minh.

21. **Ba mươi lăm năm đấu tranh của Đảng.** - H.: Sự thật, 1966. - 113tr.; 19cm.

T.1

**3KV1/781 - 82**

Cuốn sách nói về việc thành lập Đảng, thời kỳ đấu tranh, tập dượt giành chính quyền Cách mạng tháng Tám (1930 – 1945), về việc bảo vệ giành chính quyền cách mạng, củng cố và phát triển chế độ dân chủ. Đặc biệt trong cuốn sách, phân tích rất rõ những đường lối lãnh đạo, chỉ đạo cùng như những bài học kinh nghiệm lớn của Đảng ta trong thời kỳ chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang và trong Cách mạng tháng Tám.

22. **Ba mươi lăm năm đấu tranh của Đảng.** – H.: Sự thật, 1971. - 193tr.; 19cm.

T.2

**3KV1/785 – 86**

Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp, bảo vệ chính quyền cách mạng, củng cố và phát triển chế độ dân chủ nhân dân (9-1945 – 7 - 1954).

23. **Bác Hồ ở Tân Trào.** - **Tuyên Quang:** Hội văn học nghệ thuật Tuyên Quang, 1995. - 200tr.; 19cm

**3K5H6/43670-71**

Đây là cuốn hồi ký của những nhà lãnh đạo, những vị tướng lĩnh quân đội đã từng sống, tiếp xúc và làm việc với Bác Hồ ở Tân Trào. Qua những trang hồi ức này, chúng ta thấy được. Tân Trào là nơi Quốc dân Đại hội khai mạc và lần đầu từ khi về nước, Bác Hồ ra mắt các đại biểu đồng bào Bắc, Trung, Nam. Quốc dân Đại hội đã lập ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng toàn quốc, chỉ đạo cho Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám.

24. **Bác Hồ viết Tuyên ngôn độc lập** / **Trần Kư.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 81tr.; 19cm.

**3K5H3/LC 7336 - 37**

Cuốn sách không phải giới thiệu nội dung bản Tuyên ngôn độc lập mà nội dung chủ yếu là phân tích, nghiên cứu quá trình, thời điểm và đối tượng bản Tuyên ngôn độc lập. Mặc dù, Bác Hồ viết rất nhiều nhưng phải chờ thời cơ. Và đến năm 1945, khi thời cơ cách mạng đến Bác đã viết bản Tuyên ngôn độc lập. Đọc cuốn sách

chúng ta còn có thể nghiên cứu thêm về hình thức, bố cục của bản Tuyên ngôn,...

25. **Bắc Kạn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)** / *Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn; Chủ biên: Vũ Văn Phong.* - H.: Quân đội nhân dân, 2001. - 242tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355V(09)21/LC 4894 - 95**

Tổng kết chặng đường lịch sử vẻ vang, truyền thống đấu tranh cách mạng của quân dân tỉnh Bắc Kạn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954). Danh sách các đồng chí chỉ huy tỉnh đội Bắc Kạn từ 1945 - 1954; danh sách đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, những di tích lịch sử cách mạng trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

26. **Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)** / *Biên soạn: Hoàng Phi Hùng, Hà Thiêm Ván,...* - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 287tr.; 21cm.

**355(V)(09)/65607-08**

Lịch sử, truyền thống của Đảng bộ, quân và dân Bạch Thông trong kháng chiến chống thực dân Pháp,... (Bạch Thông là huyện miền núi, vùng cao có vị trí chiến lược về chính trị, quân sự của tỉnh Bắc Kạn và khu vực Việt Bắc).

27. **Bài học của Cách mạng tháng tám.** - H.: Phòng Chính Trị. Bộ Tổng Tham Muu, 1951. - 12tr.; 17cm

**9(V)2/16964**

Cuốn sách gồm 12 trang viết tay nhưng đã làm nổi bật những bài học được góp bằng xương máu của các chiến sĩ đã hy sinh cho cuộc Cách mạng tháng Tám. Từ cuộc Cách mạng tháng Tám đã dạy cho chúng ta điều gì, cần phải phân tích ưu nhược điểm của nó, cần làm gì trong cuộc chiến sắp tới,...

28. **Bản án chủ nghĩa thực dân pháp ở Việt Nam** / *Người dịch: Trương Chính; Hiệu đính: Đinh Xuân Lâm.* - H.: Lao Động, 1997. - 188tr.: P.2; 19cm.

**9(V)21/46071 - 72**

Tác phẩm này được in cả bằng tiếng Pháp và dịch ra tiếng Việt nhằm tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp. Bảo tàng cách mạng Việt Nam đã dịch tài liệu này với nhan đề Bản án chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam. Phần II, khác so với lần xuất bản: Bản án chế độ thực dân Pháp. Nhưng bút pháp giống quyển in năm

1925, các tư liệu được dẫn trong bản mới này phải do một người có vị trí cao nhất mới nắm bắt được, cách dùng từ ngữ cũng rất gần với phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh. Từ những nhận định trên, các nhà khoa học cho rằng đây là một tác phẩm, một trong những di sản quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

29. ***Bản lĩnh Việt Nam qua cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)*** / Bùi Đình Thanh. - H.: Tri thức, 2007. - 630tr.; 24cm

**3KV1+9(V)+355.03/V 9601-02**

Giới thiệu khái quát về Chủ tịch Hồ Chí Minh; về kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ. Với những phân tích, đánh giá của báo chí trong nước và thế giới. Đặc biệt từ trang 117 đến 152 viết về Cách mạng tháng Tám: Về đấu tranh vũ trang trong Cách mạng tháng Tám, một vài suy nghĩ về công tác lý luận và tư tưởng trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám, một số công trình nước ngoài nghiên cứu về Cách mạng tháng Tám, Cách mạng tháng Tám và sự nghiệp chiến đấu, xây dựng, đổi mới ở Việt Nam.

30. ***Biến đổi cơ cấu giai cấp xã hội miền Bắc thời kỳ 1945 - 1975*** / Nguyễn Đình Lê. - H.: Văn hoá thông tin, 1999. - 208tr.; 21cm.

**9(V)2/48233 - 34**

Trình bày những vấn đề căn bản nhất của quá trình biến đổi cơ cấu giai cấp – xã hội miền Bắc trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Tác giả đã khẳng định không thể nào có thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ nếu không có miền Bắc dốc sức vào cuộc chiến tranh cứu nước. Sức mạnh đó bắt nguồn từ sự biến đổi nội tại bên trong của chế độ đó trên nền tảng xã hội mới, con người mới. Bên cạnh đó, tác giả đã khái quát được bản chất, và đặc điểm của quá trình biến đổi cơ cấu giai cấp xã hội, tác động cơ cấu đó đối với sự phát triển chính trị, kinh tế, tinh thần, văn hoá giáo dục, tạo nên sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa miền Bắc, hậu phương lớn của miền Nam tiền tuyến lớn.

31. ***Biên niên lịch sử Bộ Nội vụ (1945 - 2005)***. - H.: Nxb. Đại học sư phạm, 2007. - 516tr. ; 24cm

**34(V)(09)/V 12148**

Trong cao trào Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám giành chính quyền về tay nhân dân, ngày 28 - 8 - 1945, theo đề nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam do Quốc dân Đại hội Tân Trào bầu ra đã được cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà. Trong thành phần

Chính phủ có Bộ Nội vụ. Cuốn sách này xuất bản không chỉ giới thiệu biên niên lịch sử Bộ Nội vụ mà còn làm rõ thêm, phong phú thêm lịch sử Chính phủ, lịch sử Nhà nước cách mạng, lịch sử Việt Nam hiện đại.

32. ***Biên niên lịch sử chính phủ Việt Nam 1945 - 2005*** / Chủ biên: Lê Mậu Hãn. - H.: Văn hoá thông tin, 2006. - 1010tr.; 24cm.

T.1: 1945 – 1954

**34(V)/V 8482**

Tập hợp các nguồn tư liệu phản ánh tương đối đầy đủ, toàn diện, có hệ thống quá trình ra đời, phát triển về tổ chức và hoạt động của Chính phủ Việt Nam. Tập 1: Từ trang 13 đến trang 143 bao gồm những sự kiện lịch sử năm 1945.

33. ***Biên niên sự kiện lịch sử công binh Việt Nam (1945 - 2000)*** / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, thủ trưởng Bộ Tư lệnh Công binh; Biên soạn: Nguyễn Hữu Yên,.. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 1069tr.; 21cm.

**355(V)725/LC 6890/57360**

Tập hợp các nguồn tư liệu được ghi chép tương đối đầy đủ, có hệ thống về lịch sử hình thành và phát triển của bộ đội Công binh, các hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, tổ chức xây dựng lực lượng, kinh nghiệm chiến đấu và bảo đảm công binh qua các thời kỳ, các giai đoạn lịch sử từ khi thành lập, trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp, chống Mỹ,... cho đến năm 2000.

34. ***Biên niên sự kiện lịch sử hậu cần lực lượng vũ trang quân khu 1 (1945 - 2001)*** / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, chỉ huy Cục Hậu cần quân khu 1. - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 953tr.; 19cm.

**355(V)(09)+355(V)6/LC 5540**

Cuốn sách phản ánh khách quan quá trình hình thành, xây dựng và phát triển cả về tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động nhiệm vụ bảo đảm hậu cần đáp ứng yêu cầu chiến đấu, huấn luyện, xây dựng lực lượng vũ trang của Hậu cần Quân khu 1 ; sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo những quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và Quân đội vào công tác tổ chức và xây dựng ngành cũng như mối quan hệ giữa hậu cần quân đội với hậu cần nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, trong những ngày chuẩn bị Tổng khởi nghĩa tháng Tám, Hậu cần Quân khu 1 đã bảo đảm hậu cần cho trận đánh giải phóng Thị xã Thái Nguyên, hưởng ứng tham gia phong trào “tăng gia sản xuất”,...

35. ***Biên niên sự kiện lịch sử Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam 1944 - 1954.***  
- H.: Tổng cục Hậu cần, 1980. - 405tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6/LC 575-76**

Sách gồm 3 phần: Những hoạt động hậu cần của lực lượng vũ trang cách mạng trước Cách mạng tháng Tám (1930-2/9/1945); Công tác hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam trước ngày thành lập Tổng cục Cung cấp (9/1945-6/1950); Công tác hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam từ ngày thành lập Tổng cục Cung cấp đến chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng (7/1950 đến 5/1954).

36. ***Biên niên sự kiện lịch sử Nam Bộ kháng chiến 1945-1975.*** - H.: Chính trị quốc gia, 2011. - 1042tr.; 24cm

**9(V)2/V 12535-36**

Tập hợp theo trình tự thời gian toàn bộ những sự kiện lịch sử diễn ra ở Nam Bộ và những vấn đề có liên quan đến Nam Bộ trong giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp...

37. ***Biên niên sự kiện lịch sử ngành kỹ thuật Công binh Quân đội nhân dân Việt Nam (1945 - 2005).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 918tr.; 21cm

**355(V)725/63235 - 36/M 131699 - 700/LC 8973 - 74/MP 11865**

Đây là công trình thuộc hệ thống lịch sử của Binh chủng Công binh, đi sâu vào ngành kỹ thuật và những sự kiện chủ yếu của quân đội, của Binh chủng có liên quan chặt chẽ tới sự hình thành và phát triển của ngành từ năm 1945 đến 2005. Những trang đầu của cuốn sách, chúng ta thấy được ngành kỹ thuật công binh được hình thành, phát triển trong Cách mạng tháng Tám như thế nào; từ quyết định tổ chức đội quân thợ của Tổng bộ Việt Minh đến thành lập phân đội công binh 16 thuộc chi đội Vệ quốc đoàn Thừa Thiên, Ban Công binh Thừa Thiên Huế - là cơ quan công binh đầu tiên của quân đội ta, Cục giao thông Công binh,...

38. ***Bình Giang - lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*** / *Chỉ đạo nội dung: Ban thường vụ huyện Bình Giang, Đảng uỷ, ban Chỉ huy Quân sự huyện Bình Giang; Biên soạn: Nguyễn Thanh Thuỷ.* - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 318tr.; 19cm.

**355(V)(09)+9(V134)/LC 5713 - 14, 51907 - 08**

Ghi lại chặng đường đấu tranh anh dũng của quân và dân huyện Bình Giang

(Hải Dương) dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đồng thời đúc kết những bài học quý báu về sự lãnh đạo, sự vận dụng sáng tạo đường lối quân sự của Đảng và thực tiễn ở địa phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp...

39. **Bộ Tổng tham mưu - 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ - Thủ trưởng Bộ Tổng tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng.** – H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 393tr.; 30cm.

**355(V)(09)/LCV 766**

Cuốn sách ảnh được xuất bản nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Bộ Tổng tham mưu. Nội dung chủ yếu: Trình bày hệ thống các sự kiện về quá trình ra đời, xây dựng và hoạt động của Bộ Tổng tham mưu trong 60 năm qua, trong đó bao gồm giai đoạn kháng chiến chống Pháp,... kèm theo một số tư liệu, ảnh lịch sử.

40. **Bộ Tổng Tham mưu 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (7.9.1945 - 7.9.2005): Kỷ yếu hội thảo khoa học / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 582tr.; 22cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 7398 – 99**

Tập hợp gần 60 tham luận Hội thảo khoa học “Bộ Tổng Tham mưu” – 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (7.9.1945 – 7.9.2005). Các tham luận đã tập trung phân tích làm nổi bật những nội dung chủ yếu sau: Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh – nhân tố quyết định sự trưởng thành và lớn mạnh của Bộ Tổng Tham mưu qua các giai đoạn cách mạng; Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng, Nhà nước, quân đội về lĩnh vực quân sự, quốc phòng; Quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, truyền thống và thành tích vẻ vang của Bộ Tổng Tham mưu trong 60 năm qua; Bài học kinh nghiệm trong huấn luyện, xây dựng lực lượng, nắm địch, nắm ta trong 60 năm qua và việc vận dụng những bài học đó vào nhiệm vụ xây dựng cơ quan tham mưu chiến lược vững mạnh toàn diện trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

41. **Bộ Tổng Tham mưu những năm chiến đấu trong vòng vây / Trần Trọng Trung.** - H.: Chính trị quốc gia, 2011. - 491tr.; 21cm.

**355(V)(09)+V24/70187-88**

Cuốn sách đề cập đến một giai đoạn lịch sử đầy cam go của cơ quan tham mưu

chiến lược giai đoạn 1945 - 1950, khi đất nước bị bao vây tứ bề bởi các thế lực đế quốc, trong điều kiện so sánh lực lượng của ta và địch rất chênh lệch. Bộ Tổng Tham mưu đã giúp bộ thống soái chỉ đạo, chỉ huy toàn quân trên từng chặng đường đầy thử thách quyết liệt trong 5 năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Tác giả là một trong những nhân chứng hiếm hoi còn lại trong số những cán bộ đầu tiên của Bộ Tổng Tham mưu, có điều kiện nắm được những chủ trương quân sự lớn của Tổng hành dinh và những hoạt động cụ thể của cơ quan tham mưu chiến lược. Sách được biên soạn dựa trên nguồn tư liệu phong phú được lưu giữ trong trí nhớ của tác giả, kết hợp với một số tài liệu ghi chép của đồng chí Hoàng Văn Thái. Có không ít sự kiện và chi tiết trong cuốn sách chưa từng được đề cập đến trong lịch sử của Bộ Tổng Tham mưu.

42. ***Bốn mươi năm hoạt động của Đảng bộ Vĩnh Phú: Sơ Thảo.*** - Vĩnh Phú: Ty văn hoá Vĩnh Phú, 1971. - 127tr.; 19cm.

**9(V)+3KV12(V15)/18342 – 43**

Tóm tắt lịch sử 40 năm hoạt động của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phú (gồm ba tỉnh Vĩnh Yên, Phú Thọ và Phúc Yên hợp thành) - Thể hiện các sự kiện lớn, những vấn đề cơ bản trong việc vận dụng và chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, những thành tích và kinh nghiệm lớn mà địa phương đã thu được qua các thời kỳ lịch sử, trong đó có giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp.

43. ***Bước đường quyết thắng của lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.*** - Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Tp. Hồ Chí Minh, 1981. - 159tr.; 20cm.

**355V(09)/32443-44**

Chặng đường xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Hồ Chí Minh qua các thời kỳ: trước Cách mạng tháng Tám đến kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954); kháng chiến chống Mỹ,...

44. ***Các đội vũ trang do Đảng uỷ lãnh đạo trước cách mạng tháng 8 đã giải quyết vấn đề cung cấp như thế nào? Dự thảo của phòng tổng kết kinh nghiệm chiến tranh Tổng cục Hậu cần.*** - H.: Đặc san Tạp chí Hậu cần, 1958. - 30tr; 19cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6/16765 - 66**

Đây là dự thảo của Phòng Tổng kết kinh nghiệm chiến tranh - Tổng cục Hậu cần về các lực lượng vũ trang đầu tiên của Đảng, của nhân dân ra đời; về các đội vũ trang hoạt động trước Cách mạng tháng Tám đã giải quyết vấn đề cung cấp như

thế nào; phát huy những truyền thống tốt đẹp của quân đội ta trong vấn đề cung cấp.

45. **Cách mạng cận đại Việt Nam: Tài liệu tham khảo lịch sử / Trần Huy Liệu, Văn Tạo. - H.: Văn Sử Địa, 1958. - 128tr.: T.5; 19cm.**

**9(V)15/23559 - 60**

Giới thiệu quá trình thành lập của Tân Việt Cách mạng đảng; những nguyên nhân và động cơ thành lập Việt Nam Quốc dân đảng; sự thành lập Quốc dân đảng và hoạt động của nó; Việt Nam Quốc dân đảng với công cuộc khởi nghĩa; sự suy tàn của Việt Nam Quốc dân đảng sau cuộc thất bại Yên Bái; chương trình, điều lệ của Việt Nam Quốc dân đảng.

46. **Cách mạng cận đại Việt Nam: Tài liệu tham khảo lịch sử. - H.: Văn Sử Địa, 1957. - 188tr.: T. 8: Xã hội Việt Nam trong thời kỳ Pháp Nhật, Q1 ; 19cm.**

**9(V)15/23561 – 62**

Ở tập này, bạn đọc biết được sự thật về việc thực dân Pháp đầu hàng phát xít Nhật ở Đông Dương, sự bóc lột kinh tế của Phát xít Nhật và thực dân Pháp ; bộ mặt thật chính sách kinh tế của thực dân Pháp trong chiến tranh, sự bóc lột về thuế của thực dân Pháp,...

47. **Cách mạng cận đại Việt Nam: Tài liệu tham khảo lịch sử / Trần Huy Liệu, Nguyễn Khắc Đạm. - H.: Văn Sử Địa, 1957. - 180tr.: T. 9: Xã hội Việt Nam trong thời Pháp Nhật , Q2; 19cm.**

**9(V)15/23563 - 64**

Tập sách giới thiệu tình hình chính trị, xã hội trong thời Pháp, Nhật đô hộ: những thủ đoạn lừa bịp chính trị của phát xít Nhật, thực dân Pháp, nạn thiếu thốn, đất đỏ đói rách trong chiến tranh, đời sống của các giai cấp ở Việt Nam thời đô hộ Nhật Pháp; một vài hoạt động công khai của trí thức và thanh niên trong thời Pháp Nhật thuộc.

48. **Cách mạng cận đại Việt Nam / Biên soạn: Trần Huy Liệu, Văn tạo. - H.: Văn Sử Địa, 1957. - 197tr.: T. 10: Phong trào chống phát xít, chống chiến tranh và các cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ, Đô Lương; 19cm.**

**9(V)15/23565 - 66**

Nội dung của tập này sơ lược tình hình thế giới trước năm 1940, vấn đề chống phát xít, chống chiến tranh và ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ, Đô Lương;

hoàn cảnh ra đời của Việt Nam độc lập đồng Minh; phong trào đấu tranh sau ngày thành lập Mặt trận Việt minh; Thư của Cụ Nguyễn Ái Quốc gửi về nước năm 1941; thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương chống phát xít, Hội nghị Thường vụ Trung ương với việc chuẩn bị khởi nghĩa; phong trào kháng Nhật cứu nước,...

49. **Cách mạng cận đại Việt Nam: Tài liệu tham khảo lịch sử / Biên soạn: Trần Huy Liệu, Văn Tào. - H.: Văn Sử Địa, 1957. - 149tr.: T.11: Cao trào đấu tranh tiền khởi nghĩa.**

**9(V)15/23567 - 68**

Nội dung của tập sách trình bày về diễn biến cuộc Nhật đảo chính Pháp ngày 9-3-1945; Chỉ thị lịch sử của Trung ương “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”; Hội nghị quân sự cách mạng miền Bắc Việt Nam, những hoạt động đầu tiên của Việt Nam giải phóng quân; Sự liên hệ giữa Việt Minh với quân đội Mỹ ở Viễn Đông; cao trào kháng Nhật cứu nước của các tầng lớp nhân dân hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Việt Nam.

50. **Cách mạng cận đại Việt Nam: Tài liệu tham khảo lịch sử / Trần Huy Liệu, Văn Tào. - H.: Văn Sử Địa, 1957. - 151tr.: T.12: Tổng khởi nghĩa tháng Tám; 19cm**

**9(V)15/23569 - 70**

Tập này giới thiệu về Tổng khởi nghĩa tháng Tám mà mở đầu là Hội nghị Đảng Cộng sản Đông Dương từ ngày 13-15 tháng 8-1945; Quốc dân Đại hội Tân Trào họp với nghị quyết Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc; Tuyên ngôn độc lập, diễn văn trong ngày độc lập; một số văn kiện phụ xung quanh ngày Tổng khởi nghĩa.

51. **Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam: Tác phẩm chọn lọc / Trường Chinh. - H.: Sự thật, 1975. - 426tr.: Tập 1; 19cm**

**3K5/23682-83;25540-41**

Nội dung cuốn sách là sự vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam để vạch ra đường lối chính trị, chiến lược và sách lược của Đảng ta trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở nước ta. Đảng ta đã đoán trước và đoán đúng được những diễn biến quan trọng của tình hình do đó đã chỉ đạo phong trào một cách chính xác, tạo thời cơ và nắm được thời cơ thuận lợi, phát động quần chúng hành động kịp thời, dẫn đến Cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến thắng lợi.

52. ***Cách mạng Nga và Việt Nam: Loại sách nghiên cứu / Minh Tranh. - H.: Sự Thật, 1957. - 59tr.***

**9(X)2/4469 - 70**

Cuốn sách đã phân tích ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga tới Cách mạng Việt Nam. Với kinh nghiệm của Cách mạng Liên Xô, của Cách mạng Trung Quốc, với sự đồng tình ủng hộ của phe hoà bình dân chủ thế giới, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, Cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng Lao động Việt Nam nhất định thắng lợi, nhất định củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc.

53. ***Cách mạng ruộng đất ở Việt Nam / Chủ biên: Trần Phương. - H.: Khoa học xã hội, 1968. - 387tr.; 19cm***

**333V/1763 - 64**

Trình bày những nét đại thể, lịch sử của cuộc cách mạng ruộng đất ở Việt Nam, vấn đề ruộng đất ở Việt Nam và cương lĩnh ruộng đất của Đảng Macxit – Lêninnit; những cải cách từng phần thực hiện dưới chính quyền dân chủ nhân dân từ sau Cách mạng tháng Tám; thực hiện cải cách ruộng đất, hoàn thành nhiệm vụ phản phong kiến ở miền Bắc; đặc điểm của miền núi và việc hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi; vấn đề ruộng đất ở miền Nam từ sau hiệp định Giơnevơ và cuộc đấu tranh vì ruộng đất của nông dân miền Nam ; những kinh nghiệm chủ yếu của cuộc cách mạng ruộng đất ở Việt Nam.

54. ***Cách mạng tháng Mười và cách mạng Việt Nam. - H.: Khoa học xã hội, 1977. - 383tr.; 19cm.***

**9(X) 21/27113 - 14**

Sách nêu lên nguyên nhân chính những thắng lợi của cách mạng Việt Nam; sự tiến triển từ cách mạng giải phóng dân tộc lên cách mạng xã hội chủ nghĩa, ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười tới cách mạng Việt Nam; Cách mạng tháng Mười và thế tiến công của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn vừa đấu tranh giành độc lập và thống nhất vừa đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản; Cách mạng tháng Mười và sự nghiệp xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa.

55. ***Cách mạng tháng Mười và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam cho độc lập dân tộc, dân chủ nhân dân và chủ nghĩa xã hội / Trường Chinh. - H.: Sự***

thật, 1957. - 63tr.; 19cm.

**3K5/4879**

Trong tác phẩm này tác giả đã nêu rõ ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười, ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười đối với việc thành lập đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và của kháng chiến, những bài học xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô trong 40 năm qua đang soi sáng cho nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

56. ***Cách mạng tháng Mười với độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam / Lê Duẩn. - H.: Sự thật, 1978. - 31tr.; 19cm.***

**9+3K5/27716 - 15**

Gồm những bài viết về Cách mạng tháng Mười và ảnh hưởng sâu sắc của Cách mạng tháng Mười đối với cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam, với quá trình phát triển xã hội, đối với vận mệnh tất cả dân tộc Việt Nam. Lời chào mừng tại lễ kỷ niệm lần thứ 60 Cách mạng tháng Mười ở Mát-xcơ-va năm 1977.

57. ***Cách mạng tháng Mười xã hội chủ nghĩa vĩ đại: Cách mạng tháng Mười và ảnh hưởng của nó đối với cách mạng thế giới và Việt Nam / Nguyễn Khánh Toàn. - H.: Sự thật, 1957. - 127tr.; 19cm.***

**9X/4891P - 92P**

Phân tích thắng lợi của Cách mạng tháng Mười. Nhờ có thắng lợi đó đã đẩy mạnh sự trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam, để giai cấp đó có thể nắm lấy cờ lãnh đạo cách mạng, để có thể đưa cách mạng đến thắng lợi để tiến lên chủ nghĩa xã hội, để thống nhất Tổ quốc, để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

58. ***Cách mạng tháng Tám - Cuộc đổi đời của dân tộc. - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 331tr.; 21cm***

**9(V)+3KV1.16/LC 11196/69289-90**

Nhân dịp kỷ niệm 65 năm Cách mạng tháng Tám thành công, cuốn sách giới thiệu một số văn kiện chỉ đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước (8-1945); Những trang hồi ức của một số tác giả là những cán bộ cách mạng lão thành đã trực tiếp chỉ đạo, tham gia hoặc chứng kiến cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám diễn ra ở Thủ đô Hà Nội,

Sài Gòn và các vùng miền khác; một số bài viết, công trình nghiên cứu về Cách mạng tháng Tám.

59. ***Cách mạng tháng Tám - một số vấn đề lịch sử*** / Chủ biên: Văn Tạo. - H.: Khoa học xã hội, 1995. - 363tr.; 21cm.

**9(V)2/43954 - 55**

Cuốn sách trình bày vấn đề lịch sử được nhiều người quan tâm là chiến lược Đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng tháng Tám; bối cảnh lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám; phân tích rõ kẻ thù của cách mạng, trong đó phát xít Nhật ngày càng hiện nguyên hình là kẻ thù số một của nhân dân Việt Nam; xác định rõ đối tượng của Cách mạng Việt Nam; xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, trước hết là vai trò của đội quân tiên phong của cách mạng tức là giai cấp công nhân; xác định mục tiêu của cách mạng là lật đổ chính quyền địch, dựng nên Nhà nước cách mạng Việt Nam; vấn đề quan hệ giữa Cách mạng tháng Tám với các phong trào cách mạng trên thế giới,...

60. ***Cách mạng tháng Tám - Một sự kiện vĩ đại của thế kỷ XX*** / Chỉ đạo nội dung: Lê Mậu Hãn, Trịnh Thúc Huỳnh. - H.: Chính trị quốc gia, 2005. - 521tr.; 21cm.

**9(V)2/57687 - 89**

Gồm một số bài viết của các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước, các nhà khoa học trong và ngoài nước về Cách mạng tháng Tám: tầm vóc ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám, bối cảnh lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, sự ra đời của nước Việt Nam mới; bối cảnh quốc tế, vấn đề thời cơ, tính chủ động của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Cách mạng tháng Tám,...

61. ***Cách mạng tháng Tám - Thời cơ nghìn năm có một*** / Trường Chinh, Lê Đức Thọ, Vũ Oanh,... - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 150tr.; 21cm.

**9(V)2+3K5/66433-34/LC 10379-80**

Phần đầu của cuốn sách là tuyên hồi ký của đồng chí Trường Chinh và bài viết của đồng chí Lê Đức Thọ, giáo sư sử học Trần Văn Giàu về Cách mạng tháng Tám. Đặc biệt ở phần thứ 2 của cuốn sách là những trang hồi ký của đồng chí Vũ Oanh. Đây sẽ là minh chứng sinh động cho những trang viết và quan điểm nêu ra ở phần đầu, phân tích thời cơ nghìn năm có một của Cách mạng tháng Tám.

62. ***Cách mạng tháng Tám (1945)***. - H.: Sự thật, 1970. - 170tr.; 19cm.

**9(V)2/2797 - 98**

Nhân kỷ niệm 25 năm Cách mạng tháng Tám và ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, cuốn sách đã phân tích cuộc Cách mạng tháng Tám đã được chuẩn bị như thế nào? Cao trào kháng Nhật, cứu nước và Cách mạng tháng Tám; tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám.

63. **Cách mạng tháng Tám (Tổng khởi nghĩa ở Hà Nội và các địa phương).**- H.: Nxb Sử học, 1960.- 462tr.; 19cm. Q.2

**3KV1( 09)/ 16726**

Bao gồm phong trào đấu tranh cách mạng của các tỉnh miền Trung và Nam bộ, kể từ Nghệ An trở vào. Ngoài ra, về phong trào đấu tranh của kiều bào ta ở nước ngoài và dư luận quốc tế đối với Cách mạng Tháng Tám.

64. **Cách mạng tháng Tám / Trường Chinh.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 210tr.; 19cm.

**9(V)164+3KV1.16/LC 7376 - 77**

Qua những phân tích về tính chất xã hội Việt Nam và cách mạng Việt Nam, vấn đề chuẩn bị cho khởi nghĩa tháng Tám, diễn biến Cách mạng tháng Tám của đồng chí Trường Chinh, chúng ta hiểu rõ thêm cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, chống thực dân Pháp và phát xít Nhật của nhân dân ta đã diễn ra như thế nào và Đảng ta đã lãnh đạo cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám – 1945 một cách tài tình ra sao.

65. **Cách mạng tháng Tám / Trường Chinh.** - H.: Sự thật, 1946. - 118tr.

**3K5/16833/4271 - 72**

Tập hợp những bài báo đã đăng trên báo “*Sự thật*” nhằm ghi lại lịch sử cuộc đấu tranh vĩ đại của dân tộc ta; phê bình cuộc đấu tranh ấy một cách thẳng thắn; định rõ tính chất và ý nghĩa Cách mạng tháng Tám; thử phác họa bước tiến triển của cách mạng Việt Nam đồng thời đề nghị với quốc dân đồng bào nhiệm vụ chính phải làm ngay để thực hiện độc lập, tự do, hạnh phúc.

66. **Cách mạng tháng Tám 1939 - 1945.** - Nghệ An: Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Tỉnh uỷ Tỉnh Nghệ An, 1966. - 95tr.; 19cm.

**9(V)3/3617 - 18**

Giới thiệu tình hình Nghệ An sau khi chiến tranh thế giới lần thứ II bùng nổ; chuẩn bị tổ chức lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền ở Nghệ An (3-1945 – 8-1945); Phát động khởi nghĩa và khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi; diễn biến

khởi nghĩa giành chính quyền ở Nghệ An; Đảng bộ Nghệ An được thành lập và lãnh đạo công cuộc bảo vệ và củng cố chính quyền cách mạng (8-1945 – 2-1946); Những bài học kinh nghiệm chủ yếu của đảng bộ Nghệ An trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám.

67. ***Cách mạng tháng Tám 1945 - Thắng lợi vĩ đại đầu tiên của cách mạng Việt Nam*** / Trịnh Nhu, Trần Trọng Thơ. - Xuất bản lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H.: Chính trị quốc gia, 2012. - 371tr. ; 21cm

**3KV1.16+9(V)/72018-19/69867**

Cuốn sách đã phản ánh và làm sáng tỏ thêm một số vấn đề lịch sử trong toàn bộ tiến trình vận động Cách mạng tháng Tám khởi đầu bằng thời điểm cuộc chiến tranh thế giới thứ 2 nổ ra, Đảng Cộng sản Đông Dương đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng trước tiên, huy động tối đa sức mạnh dân tộc, chuẩn bị lực lượng mọi mặt và chớp thời cơ tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Và giữ vai trò quyết định nhất cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

68. ***Cách mạng tháng Tám 1945 – Toàn cảnh*** / Chủ biên: Phan Ngọc Liên. - H. : Từ điển bách khoa, 2005. - 543tr.; 24cm.

**9(V)164/M 123017 - 18/V 8014 - 15**

Trình bày một số vấn đề cơ bản về Cách mạng tháng Tám 1945, nêu những luận điểm về các vấn đề như: xác định con đường cứu nước mới, đúng đến thắng lợi của cách mạng, đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng trong việc tổ chức, chuẩn bị lực lượng, hướng đến cuộc Tổng khởi nghĩa khi thời cơ đã đến; Đặc biệt trong cuốn sách này, tác giả không trình bày toàn bộ diễn biến của Cách mạng tháng Tám trong cả nước, mà trình bày những điểm khái quát, riêng biệt độc đáo trong sự bùng nổ và thắng lợi của Cách mạng tháng Tám ở các tỉnh, các địa phương.

69. ***Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng 9 - 1944 ở Bungari: Hội thảo khoa học Bungari - Việt nam Xô-phi-a-a tháng 9 - 1980.*** - H.: Thông tin Lí luận, 1982. - 121tr.; 19cm.

**9(V)2/32721 - 22**

Để giúp bạn đọc hiểu thêm về hai cuộc cách mạng là Cách mạng tháng Tám và cách mạng tháng 9 năm 1944 ở Bungari, cuốn sách đã giới thiệu bản báo cáo Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam, hai bản tham luận với chủ đề: Nghệ thuật chớp thời

cơ và sáng tạo thời cơ trong Cách mạng tháng Tám và Cách mạng tháng Tám - một cuộc nổi dậy đồng loạt của toàn dân; 3 bản báo cáo về tính chất của cuộc Cách mạng tháng 9 ở Bungari, động lực của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng 9; cuộc Cách mạng tháng 9 về cơ bản là sự lập lại Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga vĩ đại.

70. ***Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Hà Nội / Nguyễn Đình Lê chủ biên. - H.: Nxb. Hà Nội, 2010. - 295tr.; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)***

**9(V)/V 11748**

Cuốn sách nêu khái quát về phong trào cách mạng Hà Nội trước năm 1939; phong trào đấu tranh cách mạng từ cuối 1939 đến đầu năm 1945; cao trào kháng Nhật đến Tổng khởi nghĩa, xây dựng chính quyền nhân dân (12-3 đến 2-9-1945); nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám ở Hà Nội.

71. ***Cách mạng tháng Tám Thừa Thiên Huế: Sơ thảo lịch sử.- Huế: Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Tỉnh Thừa Thiên, 1970. - 101tr.; 19cm.***

**9(V)2/2651 - 52**

Nội dung cuốn sách giới thiệu quá trình diễn biến thời kỳ vận động giải phóng dân tộc từ cuối năm 1939 đến ngày 6 tháng 1 năm 1946, chủ yếu là cuộc khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám ở Thừa Thiên - Huế; một số nét về quá trình đấu tranh cách mạng trong tỉnh trước năm 1939; những ngày đầu xây dựng chính quyền từ 23-8-1945 đến 6-1-1946.

72. ***Cách mạng tháng Tám trong tiến trình lịch sử dân tộc / Chỉ đạo nội dung: Trịnh Thúc Huỳnh. - H.: Chính trị quốc gia, 2005. - 375tr.; 21cm.***

**9(V)2/57973 - 74/M 122787 - 90**

Cuốn sách đã tái hiện một cách sinh động quá trình đấu tranh giành chính quyền đầy gian lao, thử thách của nhân dân ta; luận giải, đúc kết những bài học lịch sử quý báu, vai trò của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Mặt trận Việt Minh, của khối đại đoàn kết dân tộc, của các trung tâm khởi nghĩa Hà Nội, Huế, Sài Gòn,...tính quyết định của nhân tố chủ quan đối với thắng lợi của cách mạng. Đặc biệt, các tác giả còn tập trung thể hiện rõ tầm vóc, ý nghĩa to lớn của Cách mạng tháng Tám đối với tiến trình lịch sử dân tộc nói riêng, phong trào giải phóng dân tộc nói chung.

73. **Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh ngày 2 tháng 9 năm 1945 / Tuyển chọn:** Phan Anh. - H.: Lao động, 2009. - 64tr.; 20cm. - (Kể chuyện sự kiện lịch sử bằng ảnh tư liệu)

**3KV1.16+9(V)2/M 139613-14/67181-82**

Tập sách ảnh tư liệu được nằm trong bộ sách “Kể chuyện các sự kiện lịch sử bằng hình ảnh tư liệu” đã tái hiện lại không khí sục sôi, khẩn trương của quân và dân cả nước trong những ngày Cách mạng tháng Tám và sự kiện ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, nhằm giúp cho các nhà nghiên cứu, giảng dạy lịch sử, quân sự,... Hiểu thêm về lịch sử dân tộc Việt Nam.

74. **Cách mạng tháng Tám và sự nghiệp đổi mới hôm nay / Chủ biên:** Vũ Khiêu, Phạm Xuân Nam. - H.: Khoa học xã hội, 1995. - 375tr.; 20cm.

**9(V)2/44230 - 40**

Đây là tập sách ảnh tái hiện không khí sục sôi, khẩn trương của quân và dân cả nước trong những ngày Cách mạng tháng Tám. Đây là cuộc cách mạng vĩ đại của dân tộc ta, nhân dân ta, đã đập tan xiềng xích nô lệ của Pháp trong gần một thế kỷ. Sự kiện này đã được đánh dấu vào ngày 2-9-1945, ngày Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà.

75. **Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: Tác phẩm chọn lọc / Lê Duẩn. - H.: Sự thật, 1976. - 754tr.: Tập 2; 19cm**

**3K5/25967-68**

Tập hợp các bài viết: Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, nắm vững đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, tiến lên xây dựng kinh tế địa phương vững mạnh; xây dựng Cao Bằng thành một tỉnh giàu kinh tế, vững mạnh về quốc phòng; mấy vấn đề cơ bản trong đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc; mấy vấn đề về cán bộ và về tổ chức trong cách mạng xã hội chủ nghĩa,...

76. **Căn cứ địa Việt Bắc (trong cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945) / Hoàng Quang Khánh, Lê Hồng, Hoàng Ngọc Hà. - Việt Bắc: Nxb. Việt Bắc, 1976. - 174tr.; 19cm.**

**9(V)164/25459 – 60**

Giúp bạn đọc tìm hiểu lịch sử hình thành, phát triển, bài học kinh nghiệm và ý

nghĩa lịch sử của căn cứ địa Việt Bắc trong cuộc Cách mạng Tháng 8/ 1945.

77. ***Cần Thơ - 30 năm chống thực dân Pháp - đế quốc Mỹ (1945- 1975) / Chỉ đạo biên soạn: Lê Thanh Sơn, Lê Trọng Nghĩa; Chủ biên: Đỗ Thanh Sơn. - Cần Thơ: Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Cần Thơ, 1997. - 250tr.***

**355V(09)+9(V333)/V 6033**

Cuốn sách là một công trình khoa học công phu, nghiêm túc phản ánh các mặt hoạt động chính trị, quân sự, binh vận của quân dân tỉnh Cần Thơ kể từ buổi đầu đấu tranh giành chính quyền, trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 cũng như trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

78. ***Chân dung anh hùng thời đại Hồ Chí Minh. - H.: Lao động, 2000. - 787tr.: T.1 ; 27cm.***

*Trên đầu trang tên sách ghi: Hội đồng thi đua khen thưởng Trung ương. Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương*

**355(V)(092)/V 6089-90**

Bộ sách này gồm 2 tập là tượng đài chân dung 1779 anh hùng thời đại ngày nay của dân tộc ta. Tập 1 giới thiệu những văn kiện và tư liệu quan trọng về công tác khen thưởng của Đảng và Nhà nước; chân dung 155 Anh hùng thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954); Chân dung 342 Anh hùng thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975 đến tháng 9-2000)

79. ***Chân dung tướng lĩnh trong lịch sử Việt Nam qua hai cuộc chiến tranh (1945 - 1975) / Biên soạn: Nguyễn Đức Cường, Phạm Lan Hương, Anh Minh. - H.: Lao động, 2011. - 534tr.; 27cm***

**355(V)(092)/V 12778-79**

Giới thiệu chân dung 24 vị tướng lĩnh lực lượng vũ trang Việt Nam (quân đội và công an) mà tên tuổi và những chiến công của họ đã gắn liền với các sự kiện quân sự trọng yếu, các chiến trường trọng điểm khốc liệt trong kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ. Tất cả các vị tướng lĩnh ấy với vai trò cá nhân trong lịch sử đã đóng góp công sức, xương máu cùng bao đồng chí, đồng bào làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu.

80. ***Chật xiềng: Những tài liệu lịch sử từ chính biến tháng 3 đến cách mạng tháng Tám 1945. - H.: Sự thật, 1955. - 99tr.; 19cm.***

## 9(V)2/6379

Cuộc Cách mạng tháng Tám là một việc trọng đại hơn hết của 80 năm chiến đấu giành tự do cho dân tộc Việt Nam. Một trọng mốc son quan trọng trong mấy nghìn năm lịch sử nước nhà. Suốt 80 năm nô lệ, biết bao lần tiếng gọi cứu nước vang dội non sông. Và rồi, ngày 19 tháng 8 năm 1945 đã đem lại sự thành công của sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tập tài liệu này chính là hình ảnh người dân Việt Nam vùng búa lên, chặt xiềng xích để giành chính quyền về tay nhân dân. Bắt đầu là cao trào kháng Nhật, thành lập chính quyền địa phương, tiến hành Tổng khởi nghĩa và cuối cùng là nước Việt Nam mới ra đời.

81. ***Chiến đấu bảo vệ chính quyền cách mạng.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 386tr.; 21cm.

## 9(V)21+V24/LC 7332 – 33, 57787 – 88

Ghi lại những trận đánh chống thực dân Pháp đầy mưu trí, sáng tạo dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ cùng với lòng căm thù địch sâu sắc, ý chí quyết tâm và tinh thần dũng cảm ngoan cường đấu tranh bảo vệ chính quyền nhân dân của nhân dân ta đã để lại nhiều kinh nghiệm chiến đấu quý báu trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

82. ***Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 – 1975. Thắng lợi và bài học*** / Chủ biên: Hoàng Dũng. - H.: Chính trị quốc gia, 2000. - 601tr.; 22cm.

## 355(V)(09)+355.03/55471; 48526-27

Trình bày khái quát những sự kiện và tiến trình lịch sử chủ yếu, những nhận định, đánh giá về sự lãnh đạo của Đảng đối với chiến tranh cách mạng Việt Nam; đúc kết những bài học cơ bản trong sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với quá trình 30 năm cách mạng và chiến tranh cách mạng liên tục.

83. ***Chính phủ Việt Nam - Từ 1945 đến nhiệm kỳ quốc hội khoá XII (2007 - 2011): Tư liệu.*** - H.: Thống tấn, 2008. - 657tr.; 27cm.

## 34(V)/V 9991-92

Cuốn sách được xuất bản nhằm ghi tiếp những trang sử mới của Chính phủ - bộ máy chính quyền trong giai đoạn mới của lịch sử khi đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh; những chính sách và thành tựu của Chính phủ Việt Nam; Chính phủ Việt Nam qua các thời kỳ, từ 1945 đến nhiệm kỳ Quốc hội khoá XII (2007 – 2011). Đặc biệt, cuốn sách giới thiệu tiểu sử tóm tắt những người đứng đầu Chính phủ, sau Chủ

tịch Hồ Chí Minh, từ 1945 đến nhiệm kỳ Quốc hội khoá XII, chân dung các thành viên Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khoá XII (2007 – 2011).

84. ***Chính phủ Việt Nam 1945 - 1998: Tư liệu.*** - H.: *Chính trị quốc gia*, 1999. - 302tr.; 29cm.

**32(V)/V 5677-78**

Cuốn tư liệu khái quát về quá trình ra đời, tổ chức và hoạt động của Chính phủ; mốc lịch sử quan trọng của Chính phủ trong hơn 50 năm qua: từ Ủy ban Dân tộc giải phóng đến Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà trong giai đoạn 1945 -1954; giai đoạn 1955 – 1975 xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất đất nước; giai đoạn 1976 – 1985 đất nước thống nhất cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội; Chính phủ Việt Nam mười hai năm đổi mới (1986 – 1998). Danh sách chính phủ qua các thời kỳ (1945 – 1999).

85. ***Chính quyền thuộc địa ở Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945: Góp phần tìm hiểu cơ sở lịch sử - xã hội Việt Nam thời kỳ thực dân Pháp thống trị / Dương Kinh Quốc.*** - H.: *Khoa học xã hội*, 2005. - 335tr. ; 21cm.

**9(V)1/58115 - 16**

Tác giả đã trình bày rất chi tiết, cụ thể có hệ thống về tổ chức chính quyền của thực dân Pháp ở nước ta, nguyên tắc vận hành và phương thức hoạt động của chính quyền thuộc địa ở Việt Nam trong thời kỳ thực dân Pháp thống trị nước ta; chính sách cai trị hà khắc và các thủ đoạn bóc lột tinh vi của chính quyền thuộc địa; một số chính quyền đại diện cho quyền lợi của giai cấp tư sản và giới cầm quyền thực dân Pháp.

86. ***Chính sách đối ngoại Việt Nam: Tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy / Vũ Đoàn Kết biên soạn.*** - H.: *Thế giới*, 2007. - 483tr.; 21cm.

*T.1 : 1945 – 1975*

**9:327+9(V)/65942-43**

Tập này gồm những bài viết phân tích, đánh giá về chính sách đối ngoại và ngoại giao Việt Nam giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) và chính sách đối ngoại Việt Nam giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).

87. ***Chủ tịch Hồ Chí Minh và cách mạng Việt Nam / Trường Chinh.*** - H: *Thông*

*tin lý luận, 1991. - 195tr. ; 19cm.*

**3K5/41792-93**

Tập hợp một số bài phát biểu, bài viết của đồng chí Trường Chinh về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là những phân tích, lý giải, những đánh giá rất khoa học, khá đầy đủ về Người, về mối quan hệ của Người đối với những vấn đề chiến lược, sách lược và nhiều vấn đề cốt lõi khác của cách mạng Việt Nam.

88. ***Chủ tịch Hồ Chí Minh với sách lược ngoại giao "Hoa Việt thân thiện" thời kỳ 1945 - 1946 / Lê Huy Bình. - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 128tr.; 19cm.***

**3K5H6/LC 5974 – 75**

Cuốn sách giúp bạn đọc hiểu thêm những quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đấu tranh ngoại giao để bảo vệ chính quyền, bảo vệ độc lập dân tộc. Đồng thời hiểu thêm sự sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin để giải quyết những vấn đề chiến lược, sách lược, phương pháp cách mạng trong hoàn cảnh cụ thể ở Việt Nam trong giai đoạn từ sau Cách mạng tháng Tám đến ngày toàn quốc kháng chiến (2-9-1945 đến 19-12-1946).

89. ***Chúng run sợ trước ảnh hưởng của cách mạng Tháng Mười tới Việt Nam / Minh Tranh. - H.: Sự thật, 1958. - 56tr.; 19cm.***

**3KV1(09)/5039 - 40**

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga mở ra cho nhân loại một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên cách mạng vô sản. Những ảnh hưởng của Cách mạng tháng Tám, trước ngọn đèn sáng rực của chủ nghĩa cộng sản của đã làm cho chủ nghĩa thực dân đế quốc run sợ. Nhưng mặc cho chúng run sợ, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam cứ thẳng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời đấu tranh thực hiện cho được thống nhất tổ quốc. Đây chính là những nội dung phân tích chính mà cuốn sách này muốn giới thiệu tới độc giả.

90. ***Công nhân Sài Gòn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. - T. p. Hồ Chí Minh: Nxb. T. p. Hồ Chí Minh, 1986. - 315tr.***

**9(VT3)/39777**

Ghi lại quá trình đấu tranh oanh liệt của công nhân lao động Sài Gòn, nêu lên những sự kiện quan trọng, những điểm mốc lịch sử của phong trào công nhân; sự ra đời của lực lượng công nhân Sài Gòn, phong trào rộng lớn của công nhân Sài Gòn trong cao trào cách mạng; sự chiến đấu dũng cảm của đội ngũ công nhân Sài

Gòn trong 2 cuộc kháng chiến. Dưới sự lãnh đạo của Đảng phong trào công nhân Sài Gòn tiến lên thực hiện vai trò lịch sử lãnh đạo nhân dân tới thành công của cuộc Tổng khởi nghĩa ở Sài Gòn và Nam Bộ năm 1945 được nói rõ trong chương I từ trang 40 – 109.

91. **Công tác bảo đảm hậu cần trong kháng chiến của quân và dân Mỹ Tho 1940 - 1975** / *Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tiền Giang; Người viết: Nguyễn Xuân An. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 253tr.; 21cm.*

**355(V)6/57253 - 54; LC 7222 - 23**

Lịch sử công tác hậu cần trong hai cuộc kháng chiến của Mỹ Tho. Qua đó cho thấy sự lãnh đạo tài tình của Đảng, công lao hy sinh to lớn của cán bộ, chiến sĩ Ngành Hậu cần lực lượng vũ trang và nhân dân phục vụ công cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc từ ngày lực lượng vũ trang nhân dân Tiền Giang được thành lập và trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975). Trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám, Ngành Hậu cần lực lượng vũ trang nhân dân Mỹ Tho đã phải trải qua thời kỳ gian khổ, đã phải chịu đựng nhiều hy sinh để theo kịp, đảm bảo cho lực lượng vũ trang tồn tại chiến đấu được và chiến thắng; được nói trong chương I từ trang 23 đến 35.

92. **Công tác bảo đảm vũ khí kỹ thuật quân sự trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954): Biên niên sự kiện lịch sử** / *Biên soạn: Nguyễn Hữu Nhân,... - H.: Quân đội nhân dân, 1998. - 231tr.; 19cm.*

**355.9/LC 3069-70**

Quá trình hình thành và phát triển của kỹ thuật quân sự gắn liền với sự phát triển của lực lượng sản xuất và khoa học kỹ thuật, sự ra đời và phát triển của các lực lượng vũ trang, góp phần làm rõ các mối quan hệ giữa con người và vũ khí, kỹ thuật và chiến thuật, giữa đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật với sự phát triển của nghệ thuật quân sự.

93. **Cục Bản đồ: Biên niên sự kiện (1945 - 2000)** / *Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và Thủ trưởng Cục Bản đồ - Bộ Tổng Tham mưu; Chủ biên: Nguyễn Hùng Nam. - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 370tr.; 21cm.*

**355V(09)/51829 – 30/ LC 5606 - 07**

Tái hiện lại những sự kiện cơ bản trong quá trình xây dựng, trưởng thành, phục vụ chiến đấu và chiến đấu hi sinh của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Cục bản đồ nói riêng và Ngành Bản đồ quân sự nói chung. Mỗi bước đi của Ngành Bản đồ đều

gắn liền với những chiến công hiển hách của quân và dân ta; từ ngày đầu thành lập nước đến chiến dịch Thu Đông,... Đến chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử và trong thời kỳ mới.

94. **Cục Quản lý hành chính - Biên niên sự kiện (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ, Đảng uỷ và Thủ trưởng Cục Quản lý hành chính Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng; Chủ biên: Trần Văn Tri. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 787tr.; 22cm.**

**355(V)(09)/57779 - 80/M 122633 - 35/LC 7346 - 47**

Cuốn sách ghi lại những sự kiện chính của lịch sử Cục Quản lý hành chính, thống nhất nhận thức về các giai đoạn phát triển, trưởng thành của cơ quan, khẳng định suốt chiều dài 60 năm từ Ban Quản lý đến Cục Quản lý hành chính, dù trong hoàn cảnh khó khăn nào, cán bộ nhân viên vẫn vững vàng về chính trị, một lòng một dạ trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng.

95. **Cuộc khởi nghĩa Ba Tơ / Phạm Văn Bình, Lê Quốc Sĩ. - H.: Sự thật, 1963. - 141tr.; 19cm.**

**355V(09)+3KV1/7429-30**

Những nét diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Ba Tơ (tháng 3 - 1945): Chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập ở Ba Tơ; Khởi nghĩa vũ trang, chính quyền cách mạng ra đời; Sự ra đời và hoạt động của đội du kích Ba Tơ; Một số bài học chủ yếu của khởi nghĩa Ba Tơ.

96. **Cuộc vận động Cách mạng tháng Tám ở Hà Nội (cuối 1939 - 1946). - H.: Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Thành uỷ Hà Nội, 1970. - 203tr ; 19cm**

**9(V)2/2699 - 700**

Thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám cũng như của riêng cuộc khởi nghĩa ở Hà Nội là kết quả của đường lối cách mạng dân tộc dân chủ đúng đắn và sáng tạo của Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của Thành uỷ Hà Nội, của cán bộ đảng viên, của Đảng bộ Hà Nội. Thắng lợi của cuộc vận động Cách mạng tháng Tám ở Hà Nội còn là sự nghiệp vẻ vang của quần chúng nhân dân cách mạng ở thành phố vốn có một truyền thống cách mạng và yêu nước lâu đời, sâu sắc, xứng đáng Hà Nội là trung tâm chính trị - văn hoá - kinh tế.

97. **Cuộc vận động Cách mạng tháng Tám tỉnh Quảng Nam: Sơ thảo. - Quảng Nam: Ban nghiên cứu lịch sử Đảng, 1973. - 118tr.; 19cm.**

## **9(V)+3KV16/23015 – 16**

Cuộc vận động Cách mạng tháng Tám (1945) ở tỉnh Quảng Nam là một bộ phận của toàn bộ cuộc vận động cách mạng trong cả nước, dưới sự lãnh đạo thống nhất và duy nhất của một Đảng Mác-Lênin, Đảng Cộng sản Đông Dương. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám ở tỉnh Quảng Nam đã góp phần tích cực vào thắng lợi chung của cuộc Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

98. ***Đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng những ngày đầu thành lập.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 226tr.; 21cm.

## **9(V)21+3KV1.21/69317-18**

Cuốn sách giúp bạn đọc tìm hiểu sâu sắc hơn về lịch sử vẻ vang của quân và dân ta trong đấu tranh bảo vệ chính quyền khi mới thành lập. Sách gồm 2 phần:

Phần thứ nhất: Đường lối sách lược đấu tranh của Đảng ta để bảo vệ chính quyền cách mạng trong những ngày đầu thành lập.

Phần thứ hai: Những trận đánh bảo vệ chính quyền cách mạng ngày đầu thành lập.

99. ***Đấu tranh vũ trang trong cách mạng tháng Tám*** / Nguyễn Anh Dũng. - H. : Khoa học xã hội, 1985. - 254tr.; 19cm.

## **355(V)/36862-63**

Quá trình phát triển của đấu tranh vũ trang (kể cả tổ chức quân sự) trong Cách mạng tháng Tám. Những đặc điểm, qui luật của đấu tranh vũ trang - một hình thức, phương thức đấu tranh cách mạng, dùng nghệ thuật lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và những bài học rút ra từ cuộc đấu tranh này. Chủ trương, đường lối đấu tranh chính trị, đường lối quân sự của Đảng ta trong Cách mạng tháng Tám.

100. ***Diễn biến lịch sử 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975).*** - H.: Chính trị - Hành chính, 2011. - 442tr.; 27cm

## **355(V)(09)+9(V)2/V 12529-30**

Tái hiện lại những trang sử hào hùng của dân tộc ta trong những năm kháng chiến với đường lối lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các phong trào và những chiến dịch tiêu biểu; các thông số lịch sử về sự khốc liệt của cuộc chiến tranh mà thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đã gây ra cho dân và đất nước ta. Cuốn sách gồm 3 phần. Phần thứ nhất viết về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954): Đảng lãnh đạo đường lối kháng chiến

chống thực dân Pháp - Những chiến dịch tiêu biểu trong kháng chiến chống Pháp.

101. ***Đội Tự vệ chiến đấu cứu quốc Hoàng Diệu.*** - H. : Quân đội nhân dân, 2005. - 331tr. ; 21cm.

**355(V)(09)21/58439 - 40 /LC 7690 – 91**

Đội Tự vệ chiến đấu cứu quốc Hoàng Diệu - một trong những đơn vị tiên thân của lực lượng vũ trang Thủ đô hiện nay, được Thành uỷ Hà Nội tổ chức ngay sau Cách mạng tháng Tám và trực tiếp lãnh đạo, đã lập nhiều thành tích đặc biệt trong thời kỳ đấu tranh quyết liệt, gay go và phức tạp của cách mạng từ tháng 9 năm 1945 đến cuối năm 1946 đầu năm 1947. Cuốn sách nói lên tầm quan trọng cùng những kinh nghiệm về xây dựng và hoạt động của lực lượng vũ trang quần chúng ở Hà Nội trong việc tham gia bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, chống thù trong giặc ngoài.

102. ***Đồng Nai 30 năm chiến tranh giải phóng (1945-1975).*** Sơ thảo. - Đồng Nai: Đồng Nai, 1986. - 362tr.; 19cm.

**355V(09)/39724**

Diễn biến cuộc kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ của quân và dân tỉnh Đồng Nai, một tỉnh thuộc miền Đông Nam Bộ, nằm trong trục tam giác có ý nghĩa chiến lược Sài Gòn - Biên Hoà - Vũng Tàu và là cửa ngõ phía Đông và Đông Nam thành phố Hồ Chí Minh - nơi trong suốt 30 năm chiến tranh đã diễn ra cuộc đấu tranh toàn diện và liên tục giằng co quyết liệt giữa ta và địch. Trong chương mở đầu, từ trang 23 đến 28 ở Đồng Nai diễn ra các phong trào đấu tranh cách mạng tiến lên lật nhào ách đô hộ của thực dân Pháp, của quân phiệt Nhật Cách mạng tháng Tám năm 1945. Người Đồng Nai cùng cả nước bước vào một thời kỳ lịch sử mới; nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.

103. ***Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam trên con đường cách mạng dân tộc dân chủ và chủ nghĩa xã hội / Hoàng Quốc Việt.*** - H.: Sự thật, 1959. - 179tr.; 19cm.

**32(V)4/6069-70**

Gồm những bài nói chuyện của đồng chí Hoàng Quốc Việt nêu rõ vai trò và nhiệm vụ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam trên con đường cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa, ra sức thi đua thực hiện nhiệm vụ đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững chắc cho đấu tranh thống nhất nước nhà.

104. ***Giải phóng dân tộc và đổi mới dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh*** / Biên soạn: Bùi Đình Phong. - H.: Chính trị quốc gia, 2004. - 290tr; 21cm.

**3K5H6+32(V)2/53787 - 88/M 116201 – 03**

Cuốn sách được kết cấu gồm 3 phần, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Phần thứ nhất: Phong trào giải phóng dân tộc trước khi xuất hiện ngọn cờ cứu nước Hồ Chí Minh; Phần thứ hai: Giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh; Phần thứ ba: Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước ta. Trong Phần Thứ Hai nêu lên sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào cách mạng nước ta dẫn đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là minh chứng hùng hồn cho tính đúng đắn của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa.

105. ***Góp phần nhỏ về lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam 1930 - 1945*** / Bùi Công Trừng. - H.: Sự thật, 1958. - 175tr.: T. 2; 19cm.

**9(V)1/5261 – 60**

Khái quát về lịch sử cách mạng cận đại Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945, bao gồm phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta sau khi Đảng cộng sản Đông Dương ra đời thời kỳ 1930 – 1935; thời kỳ 1936 – 1939; phong trào đấu tranh chống Nhật – Pháp và Cách mạng tháng Tám thành công 1939 – 1945; cao trào kháng Nhật cứu nước tiền khởi nghĩa. Nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời.

106. ***Hà Nam - lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*** / Chỉ đạo nội dung: Ban thường vụ tỉnh uỷ Hà Nam, Đảng uỷ - Bộ chỉ huy quân sự Hà Nam. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 486tr.; 21cm.

**355(V)(09)+9(V133)/LC 6451 – 52**

Cuốn sách là một công trình khoa học góp phần tổng kết kinh nghiệm vận dụng quan điểm, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng vào thực tiễn tổ chức lực lượng, huy động các nguồn lực trong từng chiến dịch, từng trận đánh của bộ đội địa phương, dân quân du kích và nhân dân phối hợp cùng bộ đội chủ lực giành thắng lợi trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954); vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa xây dựng hậu phương vững chắc, góp phần chi viện sức người, sức của cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975). Trong Chương I, II từ trang 31 đến 58 nói đến không khí hoạt động cách mạng sôi sục ở mọi nơi trong tỉnh Hà Nam hòa chung với cả nước quân dân

Hà Nam đã đứng dậy giành chính quyền từ tay phát xít Nhật lập nên chính quyền dân chủ nhân dân của chính mình, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền 1945.

107. ***Hà Nội - Huế - Sài Gòn tháng 8 - 1945*** / Minh Tranh, Quốc Quang, Nguyễn Văn Trấn. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 168tr.; 19cm

**9(V)164/LC 6649 – 50**

Tập sách ghi lại những ngày oanh liệt trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở ba trung tâm lớn nhất của đất nước ta là Hà Nội - Huế - Sài Gòn vào những ngày tháng 8 năm 1945, để ôn lại truyền thống anh hùng của dân tộc Việt Nam giúp bạn đọc tìm hiểu sâu hơn về những ngày sôi động của Cách mạng tháng Tám

108. ***Hà Nội – sự kiện - sự việc (1945 - 1954) qua tài liệu lưu trữ*** / Nguyễn Tiến Đĩnh chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 471tr.; 22cm.

**9(V-H)/LC 9337-38/63527-28/M 131936-38**

Là công trình khoa học có giá trị, chọn lọc những thông tin về những sự việc, sự kiện có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới Hà Nội, phản ánh hoạt động của các nhà chính trị, tướng lĩnh quân sự, chiến sĩ công an hay những người dân bình thường được sắp xếp theo thể biên niên sử xuyên suốt tiến trình của lịch sử Thủ đô giai đoạn từ tháng 8 năm 1945 đến hết năm 1954.

109. ***Hà Nội - Thủ đô Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.*** - H.: Sự thật, 1984. - 247tr.

**9(V - H)/V 4489 – 90**

Cuốn sách dựng lại diện mạo lịch sử của Hà Nội qua các thời đại, nhằm giúp bạn đọc tìm hiểu một cách tương đối chính xác trên các mặt: kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của Hà Nội - thủ đô thân yêu của chúng ta. Ở chương III, trang 78 đến trang 132 sách đã khái quát về Hà Nội từ buổi đầu chống Pháp xâm lược tới Cách mạng tháng Tám năm 1945.

110. ***Hà nội 60 ngày khói lửa*** / Vương Thừa Vũ. - H.: Quân đội nhân dân, 1964. - 184tr.; 19cm.

**355(V)03+355(V)(09)21/12674-73/ 12243-44**

Những mẫu chuyện cảm động của cuộc chiến đấu bảo vệ Thủ đô những ngày đầu toàn quốc kháng chiến. Cuốn sách không trình bày các vấn đề của toàn bộ mặt

trận, mà chỉ ghi lại sự việc theo trình tự thời gian để thấy rõ sự chỉ đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, tinh thần anh dũng của quân và dân ta. Qua đó khẳng định một số vấn đề như: tính chất chiến tranh nhân dân, hình thức tác chiến và tinh thần chủ động trong chiến đấu của quân và dân ta.

111. **Hà Nội chiến đấu:** Tập hồi ký Thủ đô kháng chiến. - H.: Quân đội nhân dân, 1964. - 203tr.; 19cm.

**355(V)03+355(V)(09)21/12197-98**

Ghi lại những kỷ niệm của cuộc chiến đấu chống Pháp trong lòng Hà Nội từ năm 1945 đến năm 1954.

112. **Hà Nội trong thời kì cách mạng tháng 8:** Tài liệu tham khảo / Biên soạn: Bùi Hữu Khánh. - H.: Sở Văn hoá Hà nội, 1960. - 63tr.

**9(V - H)/6828 – 27**

Với thắng lợi của cuộc khởi nghĩa tháng Tám – kết quả của quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài và gian khổ - nhân dân Hà Nội đã góp phần to lớn vào sự toàn thắng của Tổng khởi nghĩa trong toàn quốc và thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

113. **Hà Tĩnh 30 năm kháng chiến (1945 - 1975).** - Hà Tĩnh: Đảng uỷ - Bộ chỉ huy quân sự, 1998. - 343tr.; 21cm

**335 V (09)/V 6448**

Thông qua lịch sử kháng chiến của tỉnh Hà Tĩnh, ca ngợi phẩm chất tốt đẹp, truyền thống vẻ vang, sự nỗ lực cao độ và những hy sinh to lớn của Đảng bộ, nhân dân và các lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Hà Tĩnh trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Từ trang 18 đến 24 với sự ra đời của Đảng là cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh năm 1930-1931, tiếp đó là khởi nghĩa giành chính quyền Cách mạng tháng Tám Hà Tĩnh là một trong những tỉnh đứng lên giành chính quyền sớm nhất trong cả nước.

114. **Hải Hưng năm tháng và sự kiện 1945 - 1995.** - Hải Hưng: Sở Văn hoá Thông tin, 1995. - 247tr.; 27cm.

**9(V134)/V 5194 – 95**

Tập tư liệu đã lựa chọn, ghi chép, hệ thống và miêu tả vắn tắt các sự kiện phản ánh quá trình xây dựng và chiến đấu của nhân dân tỉnh Hải Hưng trong 50 năm qua (1945 - 1995), nhằm giúp bạn đọc và các nhà nghiên cứu có nhu cầu tìm hiểu

về những sự kiện xảy ra theo ngày tháng trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, nhà nước, đối ngoại, pháp luật, vv... Trong phần 1, trang 5 đến trang 55 đã hệ thống các sự kiện về tỉnh Hải Hưng cùng cả nước Tổng khởi nghĩa giành chính quyền Cách mạng tháng Tám và tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

115. **Hành trình gắn lý luận với thực tiễn trong cách mạng Việt Nam / Phúc Khánh.** - H.: Lý luận chính trị, 2005. - 280tr.; 19cm.

**32/57405 - 06/M 122053 – 54**

Cuốn sách nói đến mối quan hệ biện chứng giữa lý luận với thực tiễn và sự vận dụng sáng tạo chân lý đó vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 được làm rõ từ trang 47 đến 84.

116. **Hào khí Thăng Long - Hà Nội thời đại Hồ Chí Minh / Biên soạn: Nguyễn Duy Tường, Chu Thanh Hải.** - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 198tr. ; 21cm. - (Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến)

**9(V-H)/MP 15328-29/M 139557-58/67141-42/LC 10604-05**

Cuốn sách “Hào khí Thăng Long – Hà Nội thời đại Hồ Chí Minh” là tập hợp những sự kiện tiêu biểu nhất trong lịch sử đấu tranh cách mạng, chống ngoại xâm của Hà Nội từ ngày có Đảng và Bác Hồ lãnh đạo. Trong đó có Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Hà Nội – “Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất, ảnh hưởng vang dội khắp cả nước” qua đó khẳng định “Hà Nội là Thủ đô của phẩm giá con người”.

117. **Hậu trường chính trị phía sau cuộc chiến Đông Dương. Những điều ít được biết đến về cuộc chiến tranh Việt Nam / Tường Hữu.** - H.: Công an nhân dân, 2003. - 384tr.; 20cm.

**355(V)(09)/53425 – 26**

Từ nhiều nguồn tư liệu phong phú từ sách báo nước ngoài, tác giả đã tập hợp, biên soạn có chọn lọc về các sự kiện chính trị xảy ra trong thời kỳ Pháp, Mỹ nhảy vào can thiệp và gây ra cuộc chiến ở Việt Nam và Đông Dương nói chung. Đó là mối quan hệ phức tạp giữa các quốc gia Pháp - Mỹ và Nhật giai đoạn 1940 – 1945; giữa Hồng quân Trung Quốc và quân Pháp năm 1950, cuộc liên minh miền cưỡng Pháp - Mỹ tại Đông Dương giai đoạn 1950 – 1954, quan hệ giữa Mỹ và anh em Ngô Đình Diệm sau 1954 ..., về Bảo Đại, về cuộc đảo chính hụt năm 1960,...

118. **Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến năm 2001. Suu tầm, giới thiệu: Trần**

*Mộng Lang. - T.p Hồ Chí Minh: Nxb. T.p Hồ Chí Minh, 2002. - 249tr; 21cm*

**34(V)01/51010 – 11**

Cuốn sách giúp bạn đọc có tài liệu tham khảo, nghiên cứu một cách có hệ thống từ Tuyên ngôn độc lập đến các bản Hiến pháp năm 1946, năm 1959, năm 1980, năm 1992 và Nghị quyết số 51/2001/QH10 của Quốc hội ngày 25-12-2001 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 1992.

119. ***Hiểu thêm lịch sử qua các hồi ký, ký sự, tùy bút / Sưu tập và biên soạn: Nguyễn Văn Hoa, Phạm Hồng Việt. - H.: Giáo dục, 1997. - 403tr.; 24cm.***

**9(V)/V 5366 – 67**

Cuốn sách giới thiệu những hồi ký, ký sự và tùy bút của những chiến sĩ cách mạng, những nhà lãnh đạo, những tướng lĩnh, chỉ huy, các nhà văn hoá, nhà văn, nhà báo, đặc biệt họ đều là “những người trong cuộc”, những người tham gia vào sự kiện hoặc là những người đã thực sự chứng kiến sự kiện và có thể là những người của đối phương, các chính khách, tướng lĩnh của Mỹ, của Pháp, những nhân vật có thể lực trong chính quyền Sài Gòn trước năm 1975. Tác phẩm cho chúng ta một cái nhìn toàn diện những sự kiện trong quá khứ giúp cho người dạy và học lịch sử hiểu rõ hơn và có thêm được các biểu tượng lịch sử chân thật và sinh động.

Nội dung được sắp xếp theo thứ tự biên niên của các sự kiện lịch sử dân tộc thời kỳ 1930 - 1975. Trong đó, ở chương I, từ trang 54 đến trang 129 phản ánh những sự kiện của cả nước diễn ra trong cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng 8 và ngày 2/9/1945.

120. ***Hồ Chí Minh - Biên niên những sự kiện và tư liệu về quân sự / Sưu tầm và biên soạn: Nguyễn Xuân Dung,... - H. : Quân đội nhân dân, 2004. - 248tr.; 21cm.***

**3K5H6/LC 6919 – 20**

Gồm các tư liệu trích từ các bài viết, bài nói và ghi chép những hoạt động quân sự của Hồ Chủ tịch từ năm 1919 đến năm 1969. Hồi ký của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội, những bài viết của một số nhà báo, đồng chí từng làm việc bên Người nhằm đóng góp vào việc nghiên cứu những hoạt động lý luận thực tiễn của Người trong lĩnh vực quân sự của cách mạng Việt Nam đặc biệt là trong kháng chiến chống Pháp.

121. ***Hồ Chí Minh - the first 474 days of independence / Đỗ Hoàng Linh. - H.: Thế giới, 2013. - 191p; 21cm***

### **3K5H6+355(V)(09)21/A 12933**

Cuốn sách ghi lại quãng thời gian 16 tháng khó khăn nhất của Hồ Chí Minh kể từ ngày Bác đọc tuyên ngôn độc lập (2 - 9 - 1945) đến ngày toàn quốc kháng chiến (19 - 12 - 1946). Qua đây chúng ta có thể thấy được sự lãnh đạo tài tình và rất xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm chống lại thù trong giặc ngoài, lãnh đạo kháng chiến và bảo vệ nền độc lập non trẻ của Việt Nam.

122. ***Hồ Chí Minh 474 ngày độc lập đầu tiên*** / Đỗ Hoàng Linh. - H.: Thanh niên, 2008. - 243tr.; 21cm.. - (Tủ sách phòng Hồ Chí Minh)

### **3K5H6/64589/64590**

Những sự kiện hoạt động phong phú, sôi động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong 16 tháng nóng bỏng, cam go từ ngày độc lập đầu tiên 2/9/1945 đến ngày toàn quốc kháng chiến 19/12/1946. Qua 474 ngày đối phó với thù trong, giặc ngoài, sự lãnh đạo kiệt xuất, trí tuệ thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là nhân tố quyết định thắng lợi cho chiến lược trường kỳ kháng chiến, bảo vệ nền độc lập non trẻ của nhân dân ta.

123. ***Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*** / Nguyễn Minh Đức. - H.: Đại học sư phạm, 2004. - 223tr.; 21cm.

### **3K5H6+355(V)(09)21/54431 - 32/ 68090-91**

Cuốn sách giúp bạn đọc hiểu rõ và sâu sắc hơn sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, tài tình, những cống hiến, công lao, vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954).

124. ***Hồ Chí Minh với quan hệ ngoại giao Việt - Pháp thời kỳ 1945 - 1946*** / Lê Kim Hải. - H.: Công an nhân dân, 2005. - 183tr.; 21cm.

### **3K5H6/56722 - 23/M 121088 – 91**

Với bàn tay chèo lái tài tình, Hồ Chí Minh đã đưa cách mạng Việt Nam vượt qua thời kỳ sóng gió. Tuy chỉ giới hạn những hoạt động trong quan hệ ngoại giao với Pháp, song tác giả đã dựng lên bức tranh đầy đủ với đôi nét chấm phá bằng những sự kiện chính xác, cơ bản, điển hình nhất. Qua đó bạn đọc không chỉ thấy được sự kiện mà còn nắm được đường lối, chủ trương của Đảng và Hồ Chủ tịch để đối phó không chỉ với một kẻ thù mà với nhiều kẻ thù cùng một lúc; dùng nghệ thuật ngoại giao để phân hoá, khoét sâu mâu thuẫn nội bộ của chúng để giải quyết có lợi cho cách mạng Việt Nam.

125. ***Hòa hoãn với kẻ thù sách lược sáng tạo của Đảng thời kỳ 1945 - 1946*** / Vũ Như Khôi. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 233tr.; 21cm.

**3KV1.21/M 123073 - 74/LC 7386 – 87**

Viết về quyết sách sáng tạo, đúng đắn của Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh trong năm đầu tiên sau cách mạng tháng Tám (8-1945 đến 12-1946): trước nguy cơ giặc ngoài, thù trong cực kỳ nghiêm trọng, vận nước “ngàn cân treo sợi tóc”, trước tình thế không thể cùng lúc đương đầu về quân sự với nhiều kẻ thù, Đảng ta đã thực hiện sách lược “Hoa - Việt thân thiện”, tạm thời hoà hoãn với quân Tưởng để đuổi chúng về nước, giữ vững chính quyền cách mạng, tập trung lực lượng, tranh thủ chuẩn bị kháng chiến chống Pháp lâu dài.

126. ***Hỏi đáp về các chiến khu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)***. - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 195tr.; 21cm. - (Tủ sách lịch sử)

**355(V)(09)21/67044-45**

Cuốn sách thể hiện những vấn đề cơ bản quá trình ra đời xây dựng và phát triển của 6 chiến khu dưới dạng hỏi và đáp (Chiến khu Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Chiến khu XI, An Phú Đồng, Rừng Sáo, Chiến khu Đ). Các chiến khu sau khi được thành lập đã có nhiều hoạt động tích cực trong xây dựng căn cứ địa cách mạng là nơi xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, trưởng thành về chính trị và quân sự để khi thời cơ đến sẽ nổi dậy cùng nhân dân cả nước khởi nghĩa giành chính quyền. Trong đó có chiến khu Quang Trung và Trần Hưng Đạo là những căn cứ địa cách mạng có tầm quan trọng Cách mạng tháng Tám năm 1945.

127. ***Hỏi đáp về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ*** / Đặng Việt Thủy chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 219tr.; 21cm. - (Tủ sách lịch sử Việt Nam)

**9(V)/LC 11586-87**

Cuốn hỏi đáp nghiên cứu về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ và Đội du kích Ba Tơ ở Quảng Ngãi và các tỉnh Nam Trung Bộ trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 giúp bạn đọc tìm hiểu một sự kiện quan trọng đối với địa phương mà còn có ý nghĩa rất lớn đối với miền Nam Trung Bộ và lịch sử dân tộc. Bên cạnh đó còn có những hồi ký của nhiều vị tướng lĩnh, cán bộ, chiến sĩ Đội du kích Ba Tơ năm xưa hồi tưởng về những năm tháng hào hùng và vinh quang đó.

128. ***Hồng Lạc - Lịch sử kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*** / Biên soạn: Nguyễn Hữu Thung, Nguyễn Kim Cương. - H.: Quân đội nhân dân,

2004. - 288tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/57083 – 84**

Ghi lại chặng đường lịch sử kháng chiến xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng bộ, quân và dân xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương từ năm 1945 đến 2000, trong đó có Chương Mở đầu từ trang 8 đến 25 nói về xã Hồng Lạc với truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng từ trước và trong Cách mạng Tháng 8 năm 1945.

129. ***Hưng Yên - lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 679tr.; 19cm.

**355(V)(09)+9(V134)/LC 5499-100**

Tái hiện lại một cách toàn diện cuộc đấu tranh anh dũng của quân và dân Hưng Yên đã vượt qua bao khó khăn, thử thách, mất mát, hy sinh, cùng quân và dân miền Bắc tham gia chiến đấu và chiến thắng hai cuộc kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Từ trang 31 đến trang 76 là những sự kiện diễn ra trước và sau Cách mạng tháng Tám của tỉnh Hưng Yên.

130. ***Khái lược lịch sử Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh (1919 - 2006) / Chủ biên: Lê Quang Phi, Trần Xuân Phú.*** - H.: Chính trị quốc gia, 2009. - 378tr.; 21cm.

**9(V)/66622-23/M 138472-73**

Cuốn sách khái lược về lịch sử Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh (1969 – 2006) trong đó có phần thứ nhất và phần thứ hai phản ánh quá trình đấu tranh cách mạng anh dũng, kiên cường của dân tộc ta từ khi có Đảng đã giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

131. ***Khởi nghĩa từng phần lên Tổng khởi nghĩa trong cách mạng tháng Tám 1945 / Nguyễn Thanh Tâm.*** - H.: Chính trị quốc gia, 2005. - 202tr.; 19cm.

**9(V)164+3KV1.16/57928 - 29/M 122771 – 72**

Sách viết nhân kỷ niệm 60 năm thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; trình bày phương thức khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa để giành độc lập dân tộc, giành chính quyền nhân dân là một quan điểm chủ trương sáng tạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

132. ***Khu Quang Trung trong cuộc vận động cách mạng tháng 8 - 1945 ở Việt Bắc.*** - Việt Bắc: Nxb. Việt Bắc, 1972. - 60tr.

### **9(V)164/20417 – 18**

Khu Quang Trung là tên gọi khu vận động dân tộc thiểu số vùng cao tỉnh Cao Bằng (châu Nguyên Bình) và tỉnh Bắc Cạn (các châu Ngân Sơn, Chợ Rã, Bạch Thông, Chợ Đồn). Thắng lợi của phong trào cách mạng khu Quang Trung là thắng lợi của đường lối cách mạng và đường lối chính sách dân tộc đúng đắn của Đảng. Là kết quả đấu tranh liên tục, dũng cảm của nhân dân khu Quang Trung. Thắng lợi đó còn là sự kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng chính trị với lực lượng vũ trang, giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, giữa phong trào Nam tiến với phong trào Bắc tiến.

133. ***Khu Thiện Thuật trong cuộc vận động cách mạng tháng Tám ở Việt Bắc.*** - [Kđ] : Việt Bắc, 1972. - 81tr. ; 19cm

### **9(V)164/20415P – 16**

Giới thiệu phong trào cách mạng của nhân dân các dân tộc thiểu số trong khu Thiện Thuật (vùng cư trú của nhân dân các dân tộc thiểu số Cao Bằng, Hà Giang, Bắc Cạn, Tuyên Quang), đồng thời nêu lên ý nghĩa, tác dụng của khu căn cứ này đối với phong trào đấu tranh cách mạng chung của cả nước.

134. ***Kim Bôi - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*** / Chỉ đạo nội dung: Ban thường vụ huyện uỷ và uỷ ban nhân dân huyện Kim Bôi tỉnh Hoà Bình; Biên soạn: Hoàng Đức Nhuận,... - H. : Quân đội nhân dân, 2004. - 210tr.; 21cm.

### **355(V)(09)+9(V124)/LC 6911 – 12**

Chặng đường 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đầy hy sinh, gian khổ và anh dũng; truyền thống cách mạng, truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, chung sức chung lòng bảo vệ và xây dựng quê hương của nhân dân huyện Kim Bôi – Hòa Bình. Ở chương I từ trang 16 đến trang 25 nói đến quá trình tiến hành khởi nghĩa của lực lượng tự vệ Kim Bôi phối hợp cùng quần chúng cách mạng đứng lên giành chính quyền làm chủ quê hương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở huyện Kim Bôi – Hòa Bình.

135. ***Kinh Môn lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 431tr.; 19cm.

### **355(V)(09)/LC 5620 – 21**

30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, quân và dân huyện Kinh Môn tỉnh Hải Dương đã trải qua một chặng đường đấu tranh cách mạng đầy

gian khổ hy sinh nhưng rất vẻ vang. Qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm quý, những yếu tố để làm nên chiến thắng. Trong Cách mạng tháng Tám 1945, quân và dân huyện Kinh Môn đã anh dũng vượt qua những khó khăn gian khổ đấu tranh và chiến thắng phát xít Nhật, giành chính quyền về tay nhân dân. Vùng đồi núi Kinh Môn rực lên màu cờ đỏ được nói đến ở trang 15 đến trang 31.

136. ***Kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc bảo vệ những thành quả cách mạng giai đoạn 1945 - 1946 / Hoàng Thị Kim Thanh. - H.: Chính trị quốc gia, 2003. - 184tr.; 21cm.***

**3KV1.21/52642 - 23/M 114022 – 23**

Sách giúp bạn đọc nghiên cứu sâu hơn, cụ thể hơn cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng giai đoạn 1945-1946 của Đảng ta. Thực tiễn cách mạng trong những năm 1945-1946 cho thấy Đảng ta có nhiều thành công và kinh nghiệm trong lãnh đạo nhân dân giữ vững nền độc lập dân tộc vừa giành được và xây dựng, bảo vệ chính quyền nhân dân. Nghiên cứu kinh nghiệm của Đảng Cộng Sản Việt Nam trong việc bảo vệ thành quả cách mạng giai đoạn 1945-1946 không chỉ giúp bạn đọc thấy rõ vai trò sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn chứng minh sức mạnh của dân tộc ta trong những bước ngoặt khó khăn nhất của cách mạng nước nhà.

137. ***Kinh nghiệm Việt Minh ở Việt Bắc. - [k.n]: Tổng bộ việt minh xuất bản, 1946. - 28tr. ; 19cm.***

**32(V)12/9335**

Đây là những bài học kinh nghiệm đầu tiên về công tác cứu quốc, những phương pháp vận động quần chúng, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số khéo léo thích hợp, phát huy được lực lượng của dân chúng để gây dựng phong trào cứu quốc.

138. ***Ký ức về những ngày độc lập đầu tiên 1945 - 1946. - H.: Thời đại, 2010. - 199tr. ; 23cm***

*Sách ảnh*

**9(V)2/V 12200-01**

Sưu tập những bức ảnh chụp những sự kiện chính trị diễn chủ yếu tại Hà Nội và một số địa phương ở miền Bắc nước ta trong khoảng thời gian từ ngày 17-8-1945 cho đến ngày 18-6-1946.

139. ***Lạng Sơn lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954.*** - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn, 1988.

**355V(09)21/V6449**

Phản ánh cuộc đấu tranh của quân và dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn trong một giai đoạn lịch sử oanh liệt, vượt qua mọi gian khổ hy sinh, anh dũng chiến đấu ngay từ những ngày đầu kháng chiến, lập nên những chiến công, nổi bật là trên đường số 4 và chiến thắng Biên giới góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của cả nước, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong cách mạng tháng Tám, Tỉnh ủy đã huy động đông đảo nhân dân và các lực lượng vũ trang tiến công kiên quyết dồn dập hỗ trợ quần chúng vùng dậy khởi nghĩa thắng lợi, giành chính quyền trọn vẹn ở Lạng Sơn được ghi rõ từ trang 14 đến trang 41.

140. ***Lịch sử Bà Rịa – Vũng Tàu kháng chiến (1945 - 1975).*** - H.: Quân Đội Nhân Dân, 1995. - 446tr.; 19cm.

**9(V338)2/LC 1876 – 77**

Công trình nghiên cứu công phu ghi lại những trang sử hào hùng và những chiến công oanh liệt của quân và dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Cuốn sách gồm hai phần. Phần thứ nhất: Bà Rịa-Vũng Tàu kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954); phần thứ hai: Bà Rịa-Vũng Tàu kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954-1975).

141. ***Lịch sử Bạc Liêu 30 năm kháng chiến (1945 - 1975) / Biên soạn: Nguyễn Việt Hùng, Võ Hà Đô, Nguyễn Thanh Vân....*** - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 398tr.; 21cm.

**9(V)2/LC 8110 – 11**

Tái hiện sinh động một thời kỳ đấu tranh vô cùng ác liệt qua hai cuộc chiến tranh thần thánh chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến thắng vẻ vang của quê hương Bạc Liêu, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, làm cơ sở để tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho các thế hệ hôm nay và mai sau. Trong đó từ trang 25 đến trang 38, với sự ra đời và lãnh đạo của Đảng năm 1930. Phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng nhân dân Bạc Liêu chuyển sang một bước mới, làm nên chiến thắng trong khởi nghĩa Nam Kỳ (1940) cùng nhân dân cả nước nổi dậy giành chính quyền nhanh gọn trong Cách mạng tháng Tám 1945.

142. ***Lịch sử bộ đội đặc công Quân đội nhân dân Việt Nam (1945 - 2002) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Đặc công; Người viết: Vũ Doãn***

Thành,... - H.: *Quân đội nhân dân*, 2002. - 702tr.; 20cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355V(09)+355.728/LC 4973 – 74**

Sự ra đời, quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và những chiến công vẻ vang của Bộ đội Đặc công những năm 1945 – 2002. Sách kết cấu gồm 8 chương, chương 1 đề cập đến quá trình hình thành và phát triển của lực lượng đặc công trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

143. ***Lịch sử bộ đội Đặc công Quân đội nhân dân Việt Nam (1945 - 2007).*** - H.: *Quân đội nhân dân*, 2007. - 858tr.; 21cm

**355(V)728/61355 - 56/MP 10200/M 127940 – 41**

Ghi lại một cách hệ thống sự ra đời, quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và những chiến công vẻ vang của Bộ đội Đặc công. Trong Phần “Tiền đề - nguồn gốc của cách đánh đặc công” từ trang 15 đến 19 có nói đến cách đánh giặc lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ thắng lớn, với những trận tập kích táo bạo, mưu trí, dũng cảm đã góp phần cùng lực lượng chính trị của quần chúng làm cho cuộc Tổng khởi nghĩa 1945 thắng lợi nhanh gọn, ít đổ máu.

144. ***Lịch sử bộ đội Thông tin liên lạc 1945 - 2005 / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Bộ tư lệnh thông tin liên lạc; Biên soạn: Nguyễn Quốc Dũng,...*** - H. : *Quân đội nhân dân*, 2005. - 1008tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)726/LC 7400 – 01**

Quá trình ra đời, xây dựng và trưởng thành, những chiến công, thành tích của Binh chủng Thông tin liên lạc trong hơn nửa thế kỷ. Năm chương đầu của cuốn sách phản ánh lịch sử Binh chủng trong giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).

145. ***Lịch sử Bộ Tham mưu Quân khu 8 - 30 năm kháng chiến (1945 - 1975) / Biên soạn: Nguyễn Viết Thắng, Trần Văn Lực.*** - H.: *Quân đội nhân dân*, 2008. - 240tr.; 21cm.

**355(V)(09)/65065**

Giai đoạn kháng chiến chống Pháp được trình bày ở chương một và chương hai: Chương I viết về quá trình hình thành, từng bước xây dựng về tổ chức và nội dung hoạt động (9/1945-12/1947); Chương II viết về quá trình ổn định về mặt tổ

chức, hoạt động hiệu quả trong đánh phá bình định và các chiến dịch tiến công địch (01/1948 – 7/1954).

146. ***Lịch sử Bộ Tham mưu Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945 - 1975) / Chủ biên: Trương Minh Hoạch. - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 263tr.; 21cm.***

**355(V)(09)/59932 - 33/M 125776 - 77/LC 8073 – 74**

Nội dung chủ yếu là lịch sử về các mặt tổ chức và hoạt động nghiệp vụ của cơ quan Tham mưu cấp Quân khu trong chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Phần liên quan đến cuộc kháng chiến chống Pháp nằm trong hai chương đầu: Chương 1: Cơ quan Tham mưu quân khu 9, bước đầu định hình tổ chức và hoạt động (9/1945-5/1950); Chương 2. Xây dựng cơ quan Tham mưu phân liên khu miền Tây đi vào nề nếp và hoạt động có hiệu quả, góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1950-1954).

147. ***Lịch sử cách mạng của đảng bộ và nhân dân xã Liên Phương (1945 - 2005). - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 338tr. ; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**3KV1/67739-40**

Phản ánh quá trình đấu tranh cách mạng, xây dựng và bảo vệ quê hương của đảng bộ, nhân dân trong xã 60 năm qua. Chương 1: Xã Liên Phương thời kỳ đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

148. ***Lịch sử cách mạng của đảng bộ và nhân dân xã Tô Hiệu (1945 - 2005). - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 304tr. ; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**3KV1/67741-42**

Khái quát quá trình đấu tranh cách mạng, xây dựng và bảo vệ quê hương. Chương 1: Nhân dân Tô Hiệu (Thường Tín - Hà Nội) vùng dậy giành chính quyền trong Cách mạng Tháng 8/1945 – 1/1947.

149. ***Lịch sử cách mạng của đảng bộ và nhân dân xã Tự Nhiên (1945 - 2005). - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 347tr. ; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**3KV1/67745-46**

Cuốn sách ghi lại những sự kiện chủ yếu trong lịch sử vẻ vang của Đảng bộ và

nhân dân xã Tự Nhiên huyện Thường Tín 60 năm qua. Trong cao trào Cách mạng tháng Tám năm 1945 nhân dân xã Tự Nhiên đã tham gia các hoạt động chống đế quốc, phong kiến là một trong những xã giành được chính quyền sớm của huyện Thường Tín góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Tổng khởi nghĩa trong cả nước được nói ở Chương I từ trang 31 đến 39.

150. ***Lịch sử cách mạng Đảng bộ và nhân dân huyện Đông Anh (1930 - 2005)*** / Chủ biên: Nguyễn Đức Biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2005. - 282tr. ; 21cm.

**3KV1(V-H)/58162**

Giai đoạn cuộc kháng chiến chống Pháp phản ánh trong chương II: Xây dựng lực lượng chuẩn bị kháng chiến lâu dài; chống âm mưu lấn chiếm đánh phá các làng ven sông Hồng, sông Đuống; củng cố lực lượng, tiến hành chiến tranh du kích, giữ vững cơ sở, tiến lên giải phóng.

151. ***Lịch sử cách mạng tháng Tám*** / Văn Tạo, Thành Thế Vỹ, Nguyễn Công Bình. - H.: Sử Học, 1960. - 258tr. ; 19cm

**9(V)3/5831 – 32**

Bài học lịch sử, kinh nghiệm đấu tranh của cuộc Cách mạng tháng Tám đó là: Nguyên nhân chủ quan và khách quan đưa đến thắng lợi của cách mạng tháng Tám; Học tập đường lối và sách lược của Cách mạng Tháng Tám; Các hình thái vận động của Cách mạng Tháng Tám; Quá trình xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng ở Việt Nam; Nhận định về tính chất của Cách mạng tháng Tám.

152. ***Lịch sử cách mạng tháng Tám 1945***. - H.: Chính trị Quốc gia, 1995. - 295tr. ; 19cm.

**9(V)164/43966 – 67**

Cách mạng tháng Tám 1945 thắng lợi đã lật đổ ách thống trị tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc và chế độ quân chủ lỗi thời, giành quyền độc lập dân tộc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Cách mạng tháng Tám giải phóng dân tộc, giải phóng con người Việt Nam theo con đường cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta vạch ra. Cách mạng tháng Tám đã mang tầm vóc vĩ đại và ý nghĩa sâu sắc, cao đẹp như một mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc và phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng thuộc địa trên thế giới.

153. ***Lịch sử cách mạng tháng Tám Tuyên Quang 1939 – 1945: Sơ thảo***. - Tuyên

Quang: *Ban nghiên cứu lịch sử Đảng*, 1966. - 127tr.; 19cm.

*Tài liệu nghiên cứu lịch sử*

**9(V)2/2033 – 34**

Tổng kết bài học kinh nghiệm về phong trào đấu tranh trong Cách mạng Tháng Tám của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Tuyên Quang, quá trình tổ chức, xây dựng, lãnh đạo nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang làm cách mạng.

154. ***Lịch sử căn cứ U Minh - 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*** / Chủ biên: Nguyễn Việt Thắng. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 429tr.; 21cm.

**355(V)(09)/59075 – 76**

Là một công trình lịch sử biên soạn công phu và nghiêm túc, phản ánh được các mặt xây dựng và bảo vệ căn cứ địa U Minh của quân và dân miền Tây Nam Bộ, kể từ ngày Nam Bộ kháng chiến (23/9/1945), cho đến cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 toàn thắng. Chương 1 và 2 viết về việc hình thành căn cứ U Minh, khắc phục khó khăn, xây dựng căn cứ vững chắc, cùng quân và dân cả nước kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1951-1954). Trong đó, từ trang 21 đến trang 38 dưới sự chỉ đạo của Ủy ban khởi nghĩa nhân dân các địa phương vùng căn cứ U Minh cũng như nhân dân các địa phương khác ở miền Tây Nam Bộ tiến hành khởi nghĩa và lần lượt giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám lịch sử.

155. ***Lịch sử chiến thuật pháo binh Quân đội nhân dân Việt Nam (1945 - 1975)*** / Phạm Gia Phụng chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 430tr.; 21cm.

**355(V)723/LC 9209**

Ghi lại quá trình hình thành và phát triển chiến thuật pháo binh trong kháng chiến chống thực dân Pháp, kháng chiến chống Mỹ (1945 – 1975), những yếu tố quyết định và những đặc điểm tác động đến sự hình thành và phát triển chiến thuật pháo binh quân đội nhân dân Việt Nam.

156. ***Lịch sử chiến thuật tập kích của quân đội nhân dân Việt nam trong 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*** / Phạm Vĩnh Phúc. - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 365tr.; 19cm

**355.03/60305**

Cuốn sách góp phần xây dựng hệ thống lý luận chiến thuật của quân đội ta, sách gồm 2 phần: Chiến thuật tập kích trong kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-

1954); Chiến thuật tập kích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1955-1975). Trong đó phần mở đầu từ trang 9 đến trang 17 viết về thắng lợi giành được trong chiến đấu tập kích của lực lượng vũ trang nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng thời kỳ tiền cách mạng là tinh hoa, nguồn gốc sâu xa, khởi thủy của chiến thuật tập kích Quân đội nhân dân Việt Nam góp vào thành công của cuộc Tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám năm 1945.

157. ***Lịch sử Công binh Việt Nam (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Công binh; Chủ biên: Hoàng Viên. - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 936tr.; 21cm.***

**355(V)725/LC 7843 – 44**

Quá trình ra đời, phát triển và hoạt động của Bộ đội Công binh (chủ yếu là công binh cấp chiến lược, chiến dịch) trên các chiến trường trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc và sự nghiệp xây dựng binh chủng thời kỳ đổi mới.

158. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 - 1975) / chủ biên: Hoàng Minh Thảo, Bùi Công Ái. - H.: Quân đội nhân dân, 1998. - 781tr.; 21cm.***

**355(V)13+355(V)(09)/60779 – 80**

Cuốn lịch sử thể hiện những vấn đề cơ bản về sự hình thành và phát triển công tác đảng, công tác chính trị qua các chiến đấu tiêu biểu, rút ra được những kết luận có những giá trị khoa học cao đối với sự phát triển nghệ thuật chiến dịch Việt Nam trong 30 năm chiến tranh (1945-1975). Từ trang 11 đến trang 14 phần mở đầu viết về những đóng góp, chỉ thị của Đảng đều xác định rõ quan điểm tư tưởng, nguyên tắc tổ chức lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng đấu tranh cách mạng góp phần vào thắng lợi của cách mạng tháng 8 năm 1945.

159. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Đồng Nai (1945 - 2005) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 556tr.; 21cm.***

**355(V)13/66240-41/LC 10137**

Sách tái hiện lại lịch sử tổ chức thực hiện sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang tỉnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức về công tác đảng công tác chính trị lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai trong 60 năm qua. Phần mở đầu: Đất, người Đồng Nai sự ra đời của các tổ chức Đảng và những đơn vị vũ trang tiền thân

viết về sự đóng góp của đội vũ trang nhân dân là lực lượng nòng cốt phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Biên Hoà.

160. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Quảng Nam (1945 - 2010) / Biên soạn: Nguyễn Đức Thái, Trần Văn Giáp. - H.: Quân đội nhân dân, 2014. - 495tr.; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13+355(V)(09)/LC 12629**

Giới thiệu bối cảnh lịch sử, sự ra đời của lực lượng vũ trang, bước đầu xác lập sự lãnh đạo của Đảng; công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trng tỉnh Quảng Nam trong khởi nghĩa giành chính quyền, trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong thời kỳ xây dựng, Bảo vệ Tổ quốc.

161. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang quân khu I (Việt Bắc) 1945 - 2000 / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Bộ tư lệnh quân khu I; Chủ biên: Giáp Ngọc Giới,... - H. : Quân đội nhân dân, 2003. - 931tr. ; 19cm***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/LC 6030 - 31/M 114292 – 93**

Việt Bắc một địa bàn chiến lược rộng lớn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị đối với các đơn vị tiền thân của lực lượng vũ trang Việt Bắc, tuy còn rất sơ khai, đơn giản nhưng đó là cơ sở, nền móng cho sự phát triển toàn diện, với chất lượng ngày càng cao của lực lượng vũ trang Việt Bắc trong kháng chiến chống thực dân Pháp. Với khí thế cách mạng như điều dâng, thác đổ, chỉ trong 8 ngày từ 18 đến 25 tháng 8 năm 1945, tổng nghĩa tháng Tám đã hoàn toàn thắng lợi trong 6 tỉnh của Việt Bắc được giới thiệu ngay trong chương mở đầu từ trang 8 – 57.

162. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 2000) / Chủ biên: Trần Phấn Chấn. – H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 391tr.: T.2 ; 21cm.***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/LC 6532 - 33**

Tập 2 giới thiệu công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang Quân

khu 7 thời kỳ kháng chiến chống Mỹ 1954 – 1975 như: Công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng lực lượng ba thứ quân góp phần đánh bại chiến lược chiến tranh đặc biệt, trên chiến trường Đông Nam Bộ góp phần đánh bại chiến lược chiến tranh cục bộ, chiến lược Việt nam hoá chiến tranh của Mỹ,...

163. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 2000)*** / Chủ biên: Trần Phấn Chấn. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 632tr.: T.3 ; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/LC 6530 – 31**

Giai đoạn này, trước yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa, trước yêu cầu của nhân dân Campuchia, lực lượng vũ trang quân khu 7 lại cùng với quân dân cả nước tiếp tục cuộc chiến đấu ròng rã hơn mười năm trời trong tình thế đất nước vừa hoà bình, vừa có chiến tranh biên giới, vừa phải chống lại chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù. Trong bối cảnh đó công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang phải hoàn thành nhiệm vụ then chốt: nhiệm vụ quản quân, giữ vững an ninh chính trị trong nước, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, xây dựng hậu phương chiến lược và làm nhiệm vụ quốc tế với Campuchia.

164. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu I (Việt Bắc) 1945 - 2000*** / Chủ biên: Giáp Ngọc Giới. - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 931tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/57111**

Phần viết về giai đoạn cuộc kháng chiến chống Pháp nằm ở chương I: xây dựng, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng trong LLVT Việt Bắc; công tác Đảng, công tác chính trị trong chiến dịch và các trận chiến đấu.

165. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 4 (1945 - 2000)*** / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng ủy - Bộ tư lệnh Quân khu 4; Biên soạn: Đặng Văn Hùng,... - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 1116tr.; 20cm.

**355(V)13/58414 - 15/M 123184 - 85/LC 7545 – 46**

Giai đoạn cuộc kháng chiến chống Pháp được đề cập đến trong chương một và hai: Sự hình thành hệ thống tổ chức Đảng, cơ quan chính trị và hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị từ tháng 10/1945 đến 1950; phát triển liên minh chiến đấu

Việt Lào, cùng cả nước đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi (từ 1951 đến 1954).

166. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 3 (1945 - 2000)*** / Biên soạn: Phạm Đức Tường. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 659tr.; 20cm.

**355(V)13/58234 - 35/M 123372 - 74/LC 7530 – 31**

Phản ánh chặng đường lịch sử đầy ắp chiến công của đảng bộ và các thế hệ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang quân khu 3 qua các thời kỳ: Công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang sông Hồng trong cuộc kháng chiến chống Pháp, trong xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, sau ngày đất nước thống nhất và trong thời kỳ đổi mới.

167. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị Lực lượng vũ trang Quân khu 9 / Đặng Văn Toạ chủ biên.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 864tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/67709-10**

Sách tái hiện lại quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và sự ra đời phát triển của công tác đảng, công tác chính trị trong từng nhiệm vụ ở mỗi thời kỳ lịch sử xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang quân khu 9. Chương I: Công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang chiến khu 8 và chiến khu 9 trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), trong đó, nội dung về cách mạng tháng Tám năm 1945 được đề cập từ trang 23 đến trang 30.

168. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 2.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 421tr.; 21cm

*T.1 : Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)*

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13+355(V)(09)21/70673**

Hoạt động lãnh đạo của Đảng và sự hình thành các lực lượng vũ trang cách mạng đầu tiên trên địa bàn Quân khu 2; Công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu qua các giai đoạn: 1945-1950, 1951-1952, 1953-1954.

169. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu I (Việt Bắc) 1945 - 2000*** / Chủ biên: Giáp Ngọc Giới. - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 931tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/57111**

Phần viết về giai đoạn cuộc kháng chiến chống Pháp nằm ở chương I: xây dựng, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng trong LLVT Việt Bắc; công tác Đảng, công tác chính trị trong chiến dịch và các trận chiến đấu.

170. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Thành phố Hồ Chí Minh (1945 - 2005) / Hồ Sĩ Thành Chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 584tr.; 22cm.***

**355(V)13/65591-92**

Song hành với lịch sử lực lượng vũ trang thành phố Hồ Chí Minh, lịch sử công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang Thành phố có một vai trò hết sức quan trọng trong quá trình hình thành, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành qua các thời kỳ cách mạng. Trong phần mở đầu từ trang 13 đến 25, dưới sự lãnh đạo của Đảng lực lượng quần chúng vũ trang Sài Gòn – Gia Định đã trải qua cuộc tập dượt lịch sử khởi nghĩa Nam Kỳ hoàn thành nhiệm vụ giành chính quyền tại một trong ba trọng điểm của cả nước trong Cách mạng Tháng Tám 1945.

171. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang tỉnh Lâm Đồng (1945 - 2000) / Biên soạn: Trương Văn Ngộ, Trần Công Mạo, Phạm Ngọc Ánh,.... - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 569tr.; 21cm.***

**355(V)13/LC 9201/LC 9202**

Nội dung cuốn sách nhằm làm sáng tỏ những quan điểm lớn của Đảng và được Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng vận dụng vào việc tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong tỉnh về chính trị; sự ra đời của tổ chức và hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong những ngày cách mạng tháng Tám, trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

172. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Tháp (1945 - 1975) / Trần Bá Diễm chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 264tr.; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/71272-73**

Sách tái hiện lại quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, của Đảng uỷ - Bộ tư lệnh Quân khu và các cơ quan ban ngành của

Tinh uỷ, của cơ quan chính trị quân khu trong việc xây dựng, phát triển hoạt động của công tác đảng, công tác chính trị qua hai cuộc kháng chiến nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang. Từ trang 15 đến trang 18 viết về Cuộc cách mạng tháng Tám thành công Quân dân Đồng Tháp đã cùng cả nước hoàn thành xứ mệnh lịch sử thiêng liêng, đánh đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân cũ thống trị gần một thế kỷ trên đất nước ta.

173. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị Lực lượng vũ trang vũ trang tỉnh Cà Mau (1945 - 1975)*** / Biên soạn: Nguyễn Hoàng Dân, Ngô Hùng Tráng, Huỳnh Kiên Trì,... - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - tr.

*T.1*

**355(V)13/61131 - 32/LC 8489/M 127486**

Cuốn sách ghi lại tiến trình lịch sử và giá trị thực tiễn công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng lực lượng vũ trang thời kỳ kháng chiến cứu nước của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Cà Mau. Trong đó trong chương I từ trang 17 đến trang 28 viết về sự lãnh đạo của Đảng bộ Cà Mau trong quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm góp phần vào thắng lợi của cách mạng tháng 8 năm 1945.

174. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang Quân khu 5 (1945 - 2000)*** / Chủ biên: Nguyễn Phước. - H. : Quân đội nhân dân, 2005. - 224tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13+355(V)09/56025 - 26/M 119976 – 77**

Công tác Đảng, công tác chính trị của LLVT Quân khu 5 trong kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nội dung phần viết về giai đoạn chống Pháp: đẩy mạnh chiến tranh du kích, củng cố xây dựng bảo vệ vùng tự do, thực hiện các chiến dịch phản công địch, phối hợp chiến đấu với quân dân Hạ Lào và Đông Bắc Cam-pu-chia, góp phần cùng toàn quân, toàn dân đánh thắng hoàn toàn thực dân Pháp. Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 28 đến trang 33.

175. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Phú Thọ 1945 - 2000*** / Biên soạn: Nguyễn Tiến Khôi,... - H. : Quân đội nhân dân, 2003. - 488tr.; 20cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/57052**

Phần viết về giai đoạn cuộc kháng chiến chống Pháp nằm trong chương I, từ trang 29 – 152: thời kỳ đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng và trong kháng chiến chống Pháp.

176. ***Lịch sử công tác Đảng, công tác Chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sơn La (1945 - 2010).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 400tr. ; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13/69645-46**

Nội dung cuốn sách nhằm làm sáng tỏ hoạt động công tác đảng, công tác chính trị luôn giữ vai trò hết sức quan trọng, góp phần cụ thể hoá mọi chủ trương, đường lối của về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của Đảng, được vận dụng linh hoạt ở từng địa phương trong đó có Sơn La. Chương I từ trang 20 đến 30 nói đến quá trình đấu tranh cách mạng của quân và dân các dân tộc Sơn La trong cuộc khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 khẳng định sự lớn mạnh của Đảng ta trong lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành cách mạng thắng lợi ở một tỉnh miền núi có nhiều thành phần dân tộc như Sơn La.

177. ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội nhân dân Việt Nam (1944 - 2000).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 1086tr.; 20cm.

**355(V)13+355(V)(09)/LC 5521 - 22**

Quá trình hình thành, phát triển và một số bài học kinh nghiệm của công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Trong đó, chương II viết về công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (9/1945-7/1954).

178. ***Lịch sử công tác tư tưởng - văn hoá trong Quân đội nhân dân Việt Nam (1944 - 2004)*** / *Chỉ đạo nội dung: Tổng Cục Chính trị; Biên soạn: Tạ Đức Quảng, Vũ Tôn, Hồ Tri.* - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 922tr.; 21cm.

**355(V)135/ LC 7928 - 29 / 59335 - 36**

Tái hiện những sự kiện lịch sử đã diễn ra của công tác tư tưởng, văn hóa trong Quân đội nhân dân Việt Nam qua các thời kỳ, giai đoạn, làm nổi bật những hoạt động chính, thành công, ưu điểm và những thiếu sót, hạn chế trên từng lĩnh vực hoạt động và những bước phát triển chính về nhiệm vụ, nội dung, hình thức, phương pháp và tổ chức lực lượng tiến hành công tác tư tưởng - văn hóa trong quân đội từ những đội quân tiên thân của Quân đội nhân dân Việt Nam, đến Quân

đội nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ và trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

179. **Lịch sử Cục bản đồ (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và thủ trưởng Cục Bản đồ - Bộ Tổng tham mưu; Biên soạn: Hà Xuân An,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2005. - 468tr.; 21cm.**

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/M 123019 - 20/LC 7456 - 57**

Ghi lại lịch sử của Cục Bản đồ 60 năm qua (1945 – 2005); từ tổ chức bản đồ quân sự ra đời sau Cách mạng tháng Tám, sau khi nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra đời đến xây dựng Ngành Bản đồ quân sự trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và phát triển thành Cục Bản đồ phục vụ sự nghiệp quốc phòng và kinh tế đất nước (1975 – 1985) và trong thời kỳ đổi mới.

180. **Lịch sử Cục Chính trị Quân khu 1 (1945 - 2010) / Lê Quang Tự chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2013. - 466tr. ; 21cm**

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/73477-78**

Sách tái hiện khách quan quá trình ra đời, phát triển của Cục Chính trị Quân khu 1 trên quê hương Việt Bắc anh hùng. Trong Phần Mở đầu từ trang 9 đến 12 nói đến các tổ chức Đảng trên địa bàn Việt Bắc lãnh đạo nhân dân các dân tộc Việt Bắc đứng lên khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa đã hoàn toàn giành thắng lợi trong các tỉnh thuộc Việt Bắc.

181. **Lịch sử Cục Quân lực (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ, chỉ huy Cục Quân lực; Biên soạn: Nguyễn Duy Tường,... - H. : Quân đội nhân dân, 2005. - 516tr.; 21cm.**

**355(V)(09)/58028 - 29/M 122902 - 04/LC 7392 – 93**

Giai đoạn cuộc kháng chiến chống Pháp được đề cập trong phần thứ nhất: Những tổ chức tiền thân của Cục Quân lực trong những năm đầu kháng chiến, sự thành lập Cục Quân lực, tham gia các chiến dịch lớn, đặc biệt là trong chiến cuộc Đông – Xuân 1953 – 1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ.

182. **Lịch sử Cục tác chiến (1945 - 2005) / Chủ biên: Nguyễn Giang Hà. - H. : Quân đội nhân dân, 2005. - 878tr.; 21cm.**

**355(V)(09)/58038 - 39/M 122881 - 83/LC 7426 – 27**

Quá trình hoạt động, những thành tích và sự trưởng thành của Cục Tác chiến trong 60 năm, gạn lọc một số kinh nghiệm quý, làm tài liệu giáo dục truyền thống và phục vụ hoạt động của Cục hiện tại cũng như tương lai. Phần 1 viết về Cục tác chiến trong kháng chiến chống thực dân Pháp (9/1945-7/1954).

183. ***Lịch sử cuộc kháng chiến chống Pháp trên địa bàn Hải Hưng 1945-1954.*** - *Hải Hưng: Ban chỉ huy quân sự tỉnh Hải Hưng, 1988. - 503tr.; 19cm.*

**355V(09)21/40914-43228**

Diễn biến cuộc kháng chiến chống Pháp trên địa bàn 2 tỉnh Hải Dương và Hưng Yên từ 1945-1954, phản ánh những mốc lịch sử quan trọng, những sự kiện, nội dung chủ yếu của chiến tranh ở địa phương và rút ra các bài học lịch sử.

184. ***Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954.*** - *H.: Quân đội nhân dân, 1985. - 203tr.: T.1 ; 19cm.*

**355V(09)21/34990-91**

Diễn biến của cuộc kháng chiến từ sau Tổng khởi nghĩa tháng 8 đến ngày toàn quốc kháng chiến (19-12-1946)

185. ***Lịch sử Dân quân tự vệ Quân khu 4 (1945 - 2010)*** / *Nguyễn Hữu Bộ chủ biên.* - *H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 596tr. ; 22cm*

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)58/LC 11764**

Giới thiệu lực lượng dân quân tự vệ Liên khu 4 trong kháng chiến chống Pháp, lúc đầu là phòng dân quân Liên khu 4 đến lực lượng dân quân tự vệ Quân khu 4 trong kháng chiến chống Mỹ; lực lượng dân quân tự vệ quân khu 4 trong xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc và trong thời kỳ đổi mới.

186. ***Lịch sử Đảng bộ Bình chủng Thông tin liên lạc (1945 - 2010)*** / *Trần Đăng Tân chủ biên.* - *H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 1042tr.; 21cm*

**355(V)13+355(V)726/LC 10817-18**

Phản ánh quá trình hình thành, phát triển và hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ Bình chủng Thông tin liên lạc qua các thời kỳ từ năm 1945 đến năm 2010 ; rút ra những bài học kinh nghiệm lãnh đạo thiết thực, khẳng định rõ vai trò của Đảng bộ trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Bình chủng.

187. ***Lịch sử đảng bộ huyện Bắc Yên (1945 - 2000)*** / *Triệu Quang Tiến chủ biên.* - *H. : Chính trị quốc gia, 2001. - 310tr. ; 21cm*

### **3KV1(V118)/74102**

Cuốn sách hệ thống những chặng đường vẻ vang chiến đấu và chiến thắng, xây dựng và phát triển của Đảng bộ và đồng bào các dân tộc ở Bắc Yên (Sơn La). Chương 1 (trang 37): Đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám 1945.

188. ***Lịch sử đảng bộ huyện Yên Lập: Sơ thảo.*** - [K.đ]: [Knxb], 1994. - 76tr. ; 21cm

T.1 : 1945-1954

### **3KV1(V126)/74342**

Cuốn sách viết về giai đoạn lịch sử từ khi có cơ sở cách mạng đầu tiên, cách mạng Tháng Tám đến kết thúc cuộc kháng chiến thần thánh chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954).

189. ***Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*** / Chủ biên: Lâm Hiếu Trung. - H.: Chính trị quốc gia, 2003. - 585tr.; 24cm.

### **3KV1(V31)/V 6727**

Thời kỳ kháng chiến chống Pháp được trình bày trong phần thứ nhất của cuốn sách, từ trang 40 – 209: Giai đoạn đầu lãnh đạo nhân dân kháng chiến; kiện toàn, phát triển tổ chức Đảng các cấp và lãnh đạo đẩy mạnh cuộc kháng chiến; khắc phục khó khăn, giữ vững phong trào chiến tranh du kích, góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.

190. ***Lịch sử Đảng bộ Quân khu 4 trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 372tr.; 21cm.

### **355(V)13+355(V)(09)21/65422-23/M 135674-75**

Trình bày lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị tại Quân khu 4 trong thời gian kháng chiến chống Pháp: công tác xây dựng tổ chức Đảng, phát triển LLVT trong những năm đầu kháng chiến; đẩy mạnh chiến tranh du kích, xây dựng và bảo vệ hậu phương, phối hợp chi viện chiến trường; bám trụ chống càn, đánh tan các âm mưu của địch.

191. ***Lịch sử đảng bộ quân sự Thành phố Hải Phòng (1945 - 2010)*** / Vũ Tang Bồng chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 470tr. ; 22cm

### **355(V)13/71314-15**

Sách ghi lại quá trình hình thành, phát triển hoạt động và vai trò của tổ chức cơ sở đảng trong lực lượng vũ trang Hải Phòng từ cách mạng tháng Tám năm 1945 đến năm 2010. Phần viết về lực lượng vũ trang Hải Phòng - Kiến An hình thành, làm nòng cốt để làm nên thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 từ trang 27 đến trang 39.

192. ***Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Hà Giang 1945 - 2010*** / Biên soạn: Phạm Xuân Thuỷ, Nguyễn Kim Chùng, Lê Huyền,... - Hà Tĩnh: [Knxb], 2011. - 251tr.; 21cm

**355(V)13/70678**

Cuốn sách giới thiệu một cách khái quát sự hình thành và phát triển của Đảng bộ quân sự tỉnh Hà Giang qua các thời kỳ, trong đó Chương Một từ trang 10 đến trang 17 nói đến sự hình thành, phát triển của lực lượng vũ trang Hà Giang cùng nhân dân các dân tộc Hà Giang tiến hành cuộc đấu tranh vận động cách mạng giành chính quyền trong Cách mạng Tháng 8/1945 ở Hà Giang đã kết thúc thắng lợi.

193. ***Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Hà Tĩnh (1945 - 2010)*** / Trần Hậu Tam chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 647tr. ; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13+355(V)(09)/70300**

Cuốn sách hệ thống tương đối đầy đủ quá trình hình thành, phát triển và ngày càng hoàn thiện, trưởng thành của Đảng bộ quân sự tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 1945-2010. Trong Phần Mở đầu từ trang 28 đến 39, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 giành thắng lợi trọn vẹn ở Hà Tĩnh, toàn bộ chính quyền về tay nhân dân.

194. ***Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Nghệ An (1945 - 2005)*** / Đặng Văn Hùng chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 793tr. ; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)13+355(V)(09)/69231-32**

Cuốn sách đã hệ thống hoá quá trình hình thành, phát triển trong 60 năm của tổ chức đảng trong nội bộ địa phương và cơ quan quân sự tỉnh; làm rõ cơ chế, nguyên tắc và vai trò lãnh đạo của Đảng trong lực lượng vũ trang địa phương Nghệ An qua các giai đoạn lịch sử, rút ra những bài học quý báu cho việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ Quân sự Tỉnh trong

sạch, vững mạnh hiện nay. Phần viết về sự thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Nghệ An đã góp phần lớn vào thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945 phá tan xiềng xích nô lệ của chế độ phát xít, thực dân phong kiến, mở ra một kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc Việt Nam từ trang 13 đến trang 42.

195. **Lịch sử Đảng bộ quân sự tỉnh Quảng Bình (1945 - 2010)** / *Trần Hữu Phiến chủ biên.* - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 619tr. ; 21cm

**355(V)13+355(V)(09)/LC 10949-50**

Tập sách phản ánh lịch sử hình thành, lãnh đạo và phát triển hệ thống tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang tỉnh. Chương 1: Các đơn vị tiền thân lực lượng vũ trang tỉnh ra đời, tham gia khởi nghĩa giành chính quyền, bảo vệ chính quyền cách mạng và chuẩn bị kháng chiến (7/1945 – 3/1947).

196. **Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Thanh Hoá (1945 - 2005)** / *Phan Văn Thanh chủ biên.* - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 489tr. ; 21cm

**355(V)13/LC 10889/68742-43**

Sách hệ thống lại quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện về tổ chức Đảng trong các đơn vị bộ đội địa phương và cơ quan quân sự tỉnh; rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu góp phần nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh trong giai đoạn cách mạng mới. Giáo dục truyền thống, truyền thụ kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ đối với các cấp uỷ Đảng trực thuộc Đảng bộ quân sự tỉnh. Phần viết về Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá lãnh đạo nhân dân giành chính quyền thắng lợi phát huy thắng lợi vẻ vang trong cao trào cứu nước và khởi nghĩa cách mạng tháng Tám từ trang 14 đến trang 24

197. **Lịch sử đảng bộ tỉnh Lai Châu** / *Biên soạn: Nông Minh Quân, Hoàng Bá Ngọc, Nông Minh Giang.* - H.: Chính trị quốc gia, 1999. - 403tr. ; 21cm

*T.1 : 1945-1975*

**3KV1(V117)/74104**

Sách nói về quá trình phấn đấu, xây dựng từng bước trưởng thành của Đảng bộ Lai Châu. Đảng bộ Lai Châu đã đi từ không đến có, từ ít đến nhiều, từ yếu đến mạnh. Trong Chương I mục II từ trang 47 đến 61 việc giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám 1945 ở Lai Châu chỉ diễn ra ở địa bàn duy nhất và thành công ở châu Quỳnh Nhai đã làm rõ điều đó. Mặc dù vậy nó đã khẳng định Lai

Châu có Cách mạng Tháng Tám.

198. ***Lịch sử Đảng bộ xã Quảng Vinh (1945 - 2003).*** - Huế: Thuận Hoá, 2004. - 204tr.; 19cm.

**3KV1(V217)/58138**

Ghi lại chặng đường 58 năm xây dựng, hoạt động và trưởng thành của Đảng bộ xã Quảng Vinh (Huế) lãnh đạo nhân dân làm, cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ thắng lợi,.. Giành được những thành tựu quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

199. ***Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Tống Phan.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 388tr.; 21cm

*T.1 : 1945 – 2010*

**3KV1(V135)+9(V135)/69637-38**

Lịch sử truyền thống yêu nước trong các cuộc kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chương 1: Tống Phan (Phủ Cù - Hưng Yên). Vùng đất, con người, truyền thống văn hóa và đấu tranh cách mạng từ trước và trong cách mạng tháng Tám năm 1945.

200. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Cẩm Bình. Sơ thảo.*** - Hải Hưng: Ban chỉ huy quân sự huyện Cẩm Bình, 1987. - 155tr.: T.1:(1945 - 1954) ; 19cm.

**355V(09)/40938**

Quá trình đấu tranh vũ trang cách mạng của nhân dân huyện Cẩm Bình (tỉnh Hải Hưng). Tập 1 (thời kỳ 1945 - 1954): Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp.

201. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Cẩm Giàng (1945 - 1975) / Chủ biên: Nguyễn Đức Vỹ.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 246tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V134)/LC 6866 – 67**

Ghi lại chặng đường vẻ vang của quân và dân huyện Cẩm Giàng (Hải Dương) trong suốt 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975).

202. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Gia Lộc (1945 - 1975) / Chỉ đạo nội dung: Ban thường vụ huyện uỷ huyện Gia Lộc,...; Biên soạn: Nguyễn Đức***

*Chăm. - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 343tr.; 19cm.*

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V134)/LC 6059 - 60/M 114358 – 60**

Tổng kết và đánh giá những kết quả, ưu, khuyết điểm chính từ hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của quân và dân huyện Gia Lộc (Hải Dương), đồng thời rút ra được những bài học kinh nghiệm về sự lãnh đạo của chi bộ, Đảng bộ đối với nhiệm vụ chiến đấu.

203. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Thanh Hà (1945 - 1975) / Chỉ đạo nội dung: Ban thường vụ huyện uỷ Thanh Hà,...; Chủ biên: Trịnh Quang Lạc.***  
*- H. : Quân đội nhân dân, 2003. - 303tr.; 19cm.*

**355V(09)+9(V134)/52438 - 39/M 113638 – 39**

Ghi lại những trang sử đấu tranh vũ trang anh dũng bất khuất vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội của quân dân Thanh Hà trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, làm cơ sở để giáo dục lòng tự hào về truyền thống cách mạng của quê hương, cổ vũ quân và dân trong huyện kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết, anh dũng, kiên trung, bất khuất, vượt qua mọi khó khăn gian khổ để xây dựng và bảo vệ quê hương giàu mạnh. Trong chương I từ trang 9 đến trang 40 viết về truyền thống yêu nước và cách mạng xây dựng lực lượng vũ trang khởi nghĩa giành chính quyền của huyện Thanh Hà, cách mạng tháng 8 thành công là nhờ có đường lối đúng đắn của Đảng, sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ và trực tiếp là chi bộ Đảng và Mặt trận Việt Minh huyện Thanh Hà.

204. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Tứ Kỳ 1945 - 1975. - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - tr.; 19cm.***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V134)/LC 5457 – 58**

Ghi lại chặng đường lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng từ năm 1945 đến 1975 của quân và dân huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương, trong đó có Chương Mở đầu từ trang 7 đến trang 34 nói về khí thế cách mạng, sẵn sàng đứng lên theo Việt Minh, theo Đảng của nhân dân huyện Tứ Kỳ góp phần vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trên khắp cả nước.

205. ***Lịch sử đoàn pháo binh Tấn Thắng (Lữ đoàn pháo binh 45) 1945 - 2005 / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ và chỉ huy Bộ tư lệnh pháo binh; Chủ biên:***

*Đoàn Đình Phú. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 320tr.; 19cm.*

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)723/57653 - 54/M 122514 - 16/LC 7290 – 91**

Chặng đường lịch sử vẻ vang với những chiến công vang dội và sự hy sinh xương máu cùng với ý chí quyết chiến, quyết thắng, tinh thần phấn đấu bền bỉ, nỗ lực không ngừng vượt qua mọi khó khăn ác liệt của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ trong 60 năm đã xây dựng và tô thắm truyền thống “đoàn kết, tất thắng, đánh giỏi, bắn trúng” của Lữ đoàn Pháo binh 45 được thể hiện rõ qua cuộc kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1945-1954.

206. ***Lịch sử Đông Nam Á / Phạm Đức Thành chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 407tr. ; 24cm***

*T.5 : Đông Nam Á trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc và xây dựng đất nước (Từ 1945 đến 1990)*

**9(N44/45)/V 13091-92**

Tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam từ mùa thu năm 1945 đến cuộc Tổng tiến công mùa xuân 1975 dưới sự lãnh đạo của Đảng đã dẫn đến thắng lợi cuối cùng của nhân dân Việt Nam.

207. ***Lịch sử du kích xã Tân Dân huyện Yên Dũng tỉnh Bắc Giang (1945 - 1954). - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 97tr. ; 19cm.***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)21//M 136022-23/MP 13617/LC 10036/65571-72**

Ghi lại chặng đường lịch sử vẻ vang của nhân dân và lực lượng du kích xã Tân Dân đã kiên cường dũng cảm đánh địch, bảo vệ quê hương đất nước trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp xâm lược. Trong phần I: Lực lượng du kích xã tân dân ra đời, tham gia khởi nghĩa, bảo vệ chính quyền cách mạng chiến đấu bảo vệ làng xã (1945 - 1949) góp phần vào sự thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 từ trang 19 đến trang 23.

208. ***Lịch sử hậu cần lực lượng vũ trang Quân khu I (1945 - 2000) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ - Thủ trưởng Bộ tư lệnh Quân khu 1. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 471tr.; 19cm.***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6/LC 6733**

Tái hiện truyền thống cách mạng vẻ vang của đội ngũ cán bộ chiến sĩ hậu cần (bao gồm cả hậu cần nhân dân, hậu cần địa phương) qua các thời kỳ trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng của Đảng, của dân tộc, thông qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, vận dụng vào thực tiễn tổ chức bảo đảm hậu cần theo yêu cầu tác chiến, huấn luyện và xây dựng lực lượng vũ trang Quân khu trong giai đoạn cách mạng mới. Chương 1: Công tác đảm bảo hậu cần trong kháng chiến chống Pháp (9/1945-5/1954).

209. ***Lịch sử hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam 1944-1954 (Dự thảo).*** - H.: *Tổng cục Hậu cần*, 1985. - 331tr.: T.1 ; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6/LC 221-22/35389-90**

Lịch sử ngành hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp chia làm 5 giai đoạn: Hậu cần trong thời kỳ đấu tranh vũ trang giành chính quyền 1930-1945; Hình thành tổ chức hậu cần Quân đội bảo đảm cho kháng chiến cục bộ và chuẩn bị kháng chiến cả nước 8/1945 - 12/1946; Bảo đảm hậu cần cho du kích chiến và vận động chiến 12/1946 - 7/1950; Bảo đảm hậu cần cho các chiến dịch qui mô lớn và chiến tranh du kích 7/1950 - 9/1953; Bảo đảm hậu cần trong cuộc tổng tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954.

210. ***Lịch sử hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam.*** - H.: *Quân đội nhân dân*, 1995. - 313tr.: T.1:1944-1954; 19 cm.

**355(V)6/LC 1898-99**

Quá trình hình thành và hoạt động của ngành hậu cần từ khi lực lượng vũ trang cách mạng ra đời và thực hiện đấu tranh vũ trang dưới sự lãnh đạo của Đảng đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp năm 1954.

211. ***Lịch sử hậu cần quân khu 3 trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*** / *Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ, Bộ tư lệnh quân khu 3; Biên soạn: Phạm Văn Luỹ, Trịnh Văn Thao.* - H.: *Quân đội nhân dân*, 2004. - 333tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6/55461 - 62/M 119263**

Ghi lại những chiến công thầm lặng và vô cùng anh dũng của quân dân Liên khu 3 nói chung và của ngành hậu cần Liên khu 3 nói chung. Phản ánh một hồi kỳ chiến Sự hình thành tổ chức cung cấp ở các chiến khu, phục vụ các lực lượng vũ

trang xây dựng, chiến đấu và chuẩn bị kháng chiến (1945-1954) góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám làm rõ từ trang 19 đến trang 25.

212. ***Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954 / Chỉ đạo nội dung:***  
*Trịnh Vương Hồng. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 323tr.; 22cm.*

*T.2: Toàn quốc kháng chiến*

**355(V)(09)21/58979 - 80/M 124001 – 03**

Cuốn sách viết về giai đoạn lịch sử từ ngày Toàn quốc kháng chiến đến chiến dịch Việt Bắc Thu Đông năm 1947 kết thúc thắng lợi: Cuộc chiến đấu tại đô thị bắc vĩ tuyến 16, mở đầu kháng chiến toàn quốc; chuyển đất nước vào thời chiến; tiếp tục triển khai thế trận chiến tranh nhân dân, thực hiện “kháng chiến và kiến quốc”; chiến thắng Việt Bắc Thu Đông 1947.

213. ***Lịch sử kháng chiến chống thực dân pháp của quân và dân khu vực Tây Bắc (1945 - 1954) / Chủ biên: Cao Văn Lượng. - H.: Khoa học xã hội, 2003. - 528tr.; 21cm.***

**355(V)(09)21/53360 – 61**

Dựng lại tương đối toàn diện, có hệ thống lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân khu Tây Bắc. Cuốn sách làm rõ tính chất toàn dân, toàn diện của cuộc kháng chiến; sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo của các Đảng bộ địa phương; sự đóng góp trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đóng góp sức người, qua các chiến dịch, đặc biệt là chiến dịch Điện Biên Phủ.

214. ***Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân Lai Châu (1945 - 1954). - Lai Châu: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu, 1998. - 199tr.; 21cm***

**355(V)(09)21/74107**

Cuốn sách ghi lại chặng đường lịch sử oanh liệt 9 năm tiến hành chiến tranh cách mạng của nhân dân các dân tộc và lực lượng vũ trang tỉnh Lai Châu dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954). Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tiến hành chiến tranh nhân dân ở địa phương. Ở chương I, trang 30 đến trang 63 khái quát về cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cách mạng tháng 8 và xây dựng lực lượng trong những năm đầu kháng chiến (9/1945 - 12/1949).

215. ***Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân Phú Thọ 1945-1954. - H.: Quân đội nhân dân, 1999. - 335tr.; 21cm.***

### **355V(09)21+9(V)2/LC 3607-08**

Phản ánh một cách trung thực, sinh động cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của quân và dân Phú Thọ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nội dung được thể hiện qua 3 chương: Chương 1. Đấu tranh giữ vững chính quyền cách mạng, chuẩn bị lực lượng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (9/1945-2/1947); Chương 2. Xây dựng hậu phương, phát triển lực lượng kháng chiến, chống phá địch càn quét Bình định (1948-1950); Chương 3. Đẩy mạnh kháng chiến toàn diện, góp phần thúc đẩy thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1951-9/1954).

216. ***Lịch sử khu căn cứ cách mạng Tân Trào (1941 - 1954) / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tuyên Quang; Chủ biên: Phan Đình Thắm. - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 220tr.; 21cm.***

### **3KV1/58971 - 72/LC 7822 – 23**

Tái hiện lại quá trình xây dựng, phát triển bảo vệ khu căn cứ; đồng thời góp phần làm rõ vị trí, vai trò, tác dụng có ý nghĩa hết sức quan trọng của khu căn cứ cách mạng Tân Trào đối với sự nghiệp Cách mạng Việt Nam, thể hiện qua ba chương: Chương 1. Tân Trào trong cuộc Cách mạng tháng Tám (1941-1945); Chương 2. Khu căn cứ Cách mạng Tân Trào trong kháng chiến chống thực dân Pháp, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ an toàn khu ở Tân Trào (1947-1954); Chương 3. Đặc điểm, vai trò lịch sử của khu căn cứ Cách mạng Tân Trào.

217. ***Lịch sử kỹ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954). - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 375tr.; 21cm.***

### **355(V)(09)+335.03/LC 5584 – 85**

Cuốn sách trả lời cho các câu hỏi: Vũ khí, trang bị của quân và dân ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp được tạo ra từ nguồn nào? Đã góp phần nâng cao hiệu quả chiến đấu cho quân và dân ta cũng như khả năng hạn chế ưu thế về binh khí kỹ thuật của đối phương ra sao? Qua đó đã làm rõ mối quan hệ biện chứng giữa kỹ thuật quân sự và nghệ thuật quân sự, tổ chức biên chế của Quân đội ta trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

218. ***Lịch sử Liên Trung đoàn 301 - 310 (1945 - 1950) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 376tr.; 21cm.***

### **355(V)(09)22/63311 - 12/LC 9054 - 55**

Tái hiện một cách hệ thống và tương đối đầy đủ quá trình xây dựng, chiến đấu và công tác của Liên Trung đoàn 301 - 310, nhằm tôn vinh công lao to lớn của

toàn thể cán bộ, chiến sĩ Liên Trung đoàn cùng vai trò đặc biệt quan trọng của nhân dân miền Đông Nam Bộ trong giai đoạn lịch sử hết sức khó khăn từ năm 1945 đến 1950. Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 37 đến trang 42.

219. **Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Đơn Dương (1945 - 2010)** / Phạm Minh Thuần chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 311tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 12012-13**

Trải qua chặng đường 65 năm, từ những ngày đầu tổng khởi nghĩa tháng 8 năm 1945. Đội tự vệ phát động quần chúng nhân dân đứng lên khởi nghĩa giành thắng lợi. Kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược lực lượng vũ trang Đơn Dương (Lâm Đồng) cùng quân dân cả nước giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.

220. **Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Lâm Hà (1945 - 2010).** - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 238tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/72221-22**

Lịch sử, truyền thống 65 năm xây dựng, trưởng thành của lực lượng vũ trang huyện Lâm Hà (Lâm Đồng). Chương 1: Lực lượng vũ trang Lâm Hà ra đời, tham gia khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

221. **Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Bình Sơn (1945 - 1975)** / Bùi Minh Hải chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 570tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 11164/69287-88**

Sách phản ánh cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt cho phong trào toàn dân đánh giặc trên địa bàn huyện trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Trong đó chương 1 viết về Đảng bộ huyện Bình Sơn ra đời, trực tiếp lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng, tiến tới tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 từ trang 45 đến trang 102.

222. **Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Cam Lộ (1945 - 2005).** - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 292tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V216)2/67107-08**

Tái hiện lại toàn bộ quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân huyện dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền địa phương 60 năm qua. Lực lượng vũ trang huyện Cam Lộ đã góp một phần hết sức quan trọng là lực lượng nòng cốt xung kích hỗ trợ tích cực cho lực lượng quần chúng nổi dậy giành chính quyền vào thắng lợi cách mạng tháng Tám thành công được viết từ trang 15 đến trang 21.

223. ***Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Di Linh (1945 - 2010).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2013. - 192tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V236)2/LC 12098**

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên chiến trường Di Linh – Lâm Đồng. Đánh dấu những chặng đường lịch sử đầy gian khổ, hy sinh với tinh thần chiến đấu ngoan cường và những chiến công oanh liệt của quân và dân huyện Di Linh được thể hiện ở chương một, từ trang 18 – 27 của cuốn sách.

224. ***Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Điện Bàn (1945 - 1975) / Phó Đức Vượng biên soạn.*** – H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 374tr.; 21cm.

**355(V)(09)/LC 9286-87/63493-94/M 131972-73/MP 12010**

Điện Bàn là huyện đồng bằng ven biển, nằm ở phía Bắc tỉnh Quảng Nam, phía Nam thành phố Đà Nẵng, phía Tây thị xã Hội An. Cũng như nhiều địa phương khác, dưới sự lãnh đạo Đảng tỉnh Quảng Nam đã khởi nghĩa giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám (1930-1945) từ trang 25-44 của cuốn sách.

225. ***Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đô Lương (1945 - 2010) / Nguyễn Hữu Bộ chủ biên.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2013. - 347tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/73519-20**

Chặng đường 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đô Lương (Nghệ An). Phần viết về Cách mạng Tháng Tám từ trang 34 đến trang 39.

226. ***Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đức Trọng (1945 - 2010) / Mai***

*Văn An chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 320tr.; 21cm*

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/73790-91**

Trình bày khái quát về quá trình xây dựng, trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đức Trọng (Lâm Đồng). Chương 1: Khởi nghĩa giành chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954)

227. ***Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Hiệp Hoà trong các cuộc kháng chiến bảo vệ tổ quốc (1945 - 2005) / Nguyễn Trọng Lưu biên soạn. - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 335tr. ; 21cm***

**355(V)(09)/LC 8969**

Phản ánh trung thực từng giai đoạn lịch sử, những sự kiện và nhân chứng quan trọng cùng những thành tích xuất sắc, tiêu biểu điển hình, những bài học kinh nghiệm quý báu trong hoạt động thực tiễn của lực lượng vũ trang nhân dân huyện Hiệp Hòa ( tỉnh Bắc Giang). Chương 1: Lực lượng vũ trang Hiệp Hòa ra đời để bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ; Chương 2: Kháng chiến chống thực dân Pháp (9/1945 – 7/1954).

228. ***Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Lục Nam (1945 - 2005) / Biên soạn: Vũ Trí Thìn, Nguyễn Đức Chính, Nguyễn Tàn,... - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 282tr.; 21cm***

**355(V)(09)/LC 9120**

Tổng kết, đánh giá những sự kiện lịch sử về xây dựng và hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân huyện Lục Nam (tỉnh Bắc Giang) qua các thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc 1930 - 1945, qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ lực lượng vũ trang nhân dân huyện Lục Nam luôn là lực lượng nòng cốt trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

229. ***Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Sơn Tịnh (1945 - 1975). - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 486tr.; 21cm.***

**355(V)(09)/LC 10054-55/65615-16**

Tái hiện lại những chiến công oanh liệt, tinh thần đấu tranh cách mạng kiên cường bất khuất và những cống hiến, hy sinh to lớn của quân và dân huyện Sơn Tịnh (tỉnh Quảng Ngãi) trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm và cũng là nguyên

nhân thắng lợi của quân và dân Sơn Tịnh. Trong chương I từ trang 39 đến trang 76 nói đến các phong trào đấu tranh cách mạng ở Sơn Tịnh và sự vận dụng sáng tạo các phương thức đấu tranh cách mạng vào tình hình thực tế của địa phương lập nên các đội “tự vệ”, “Tiểu đội du kích” mầm mống của lực lượng vũ trang nhân dân Sơn Tịnh sau này cùng nhân dân nổi dậy giành chính quyền tháng 8 năm 1945.

230. **Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận 1945 - 2000 / Chỉ đạo nội dung: Ban thường vụ tỉnh uỷ Bình Thuận; Biên soạn: Nguyễn Văn Chiến,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2004. - 732tr.; 21cm.**

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 6935 – 36**

Phản ánh hoạt động chiến đấu, xây dựng và phát triển của bộ đội tập trung tỉnh Bình Thuận, bộ đội địa phương huyện và dân quân du kích các xã. Phần 1: Lực lượng vũ trang Bình Thuận cùng toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954). Trong đó từ trang 24 đến 42 nói đến nhân dân các dân tộc trong tỉnh dưới sự lãnh đạo của những chiến sĩ Cộng sản Bình Thuận đã đứng lên lật đổ chính quyền thống trị của bọn tay sai đế quốc lập nên chính quyền dân chủ nhân dân trong toàn tỉnh trong những ngày mùa thu tháng 8 năm 1945.

231. **Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Gia Lai (1945 - 2005) / Biên soạn: Phan Anh Tuấn, Phan Văn Hạng,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 731tr. ; 21cm**

**355(V)(09)/73454-55**

Cuốn sách gồm chương mở đầu và hai phần chính (11 chương) bảo đảm tính Đảng, tính khách quan và tính khoa học. Ghi lại chặng đường lịch sử xây dựng và chiến đấu đã qua của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Gia Lai, phản ánh quá trình phát triển của chiến tranh nhân dân địa phương qua các thời kỳ đấu tranh gian khổ, hy sinh, nhưng đã giành được những thắng lợi vẻ vang, góp phần xứng đáng vào công cuộc dựng nước và giữ nước,... Từ trang 48 đến trang 59: Phong trào quần chúng nhân dân trong tỉnh trước năm 1945 đến khởi nghĩa tháng 8 năm 1945 giành thắng lợi.

232. **Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Lâm Đồng (1945 - 2010) / Nguyễn Văn Kiệm chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 774tr.; 21cm**

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/72125-26**

Ghi lại chặng đường lịch sử xây dựng và chiến đấu đã qua của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Lâm Đồng, phản ánh quá trình phát triển của chiến tranh nhân dân địa phương qua các thời kỳ đấu tranh gian khổ, hy sinh, nhưng đã giành được những thắng lợi vẻ vang. Đồng thời rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ cho sự nghiệp xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

233. ***Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Long An (1945 - 2005)*** / Biên soạn: Hồ Sơn Đài, Trần Phấn Chân,... - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 644tr. ; 21cm

**355(V)(09)/LC 10879**

Trình bày một cách có hệ thống và tương đối toàn diện quá trình hình thành và phát triển của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Long An qua từng thời kỳ lịch sử. Phân tích các hoạt động chiến đấu và công tác của lực lượng vũ trang, hoạt động xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về các mặt tham mưu, chính trị, hậu cần và kỹ thuật,... Ghi lại những cống hiến của lực lượng vũ trang tỉnh, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Từ trang 14 đến trang 16 lực lượng vũ trang nhân dân non trẻ ở Long An cùng với nhân dân trở thành lực lượng xung kích trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân tháng 8 năm 1945 ở Long An.

234. ***Lịch sử lực lượng vũ trang quận 1 (1945 - 2010)*** / Nguyễn Minh Ngọc chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 396tr.; 21cm

**355(V)(09)/73833-34**

Cuốn sách ghi lại chặng đường lịch sử xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang quận 1 – thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời khái quát những nét truyền thống, tôn vinh thành tích và chiến công cũng như sự hy sinh xương máu của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ từng gắn bó với mảnh đất này trong 65 năm qua.

235. ***Lịch sử Lực lượng vũ trang Quận 6 (1945 - 2010)*** / Nguyễn Minh Ngọc chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 404tr.; 21cm

**355(V)(09)/LC 11623**

Tái hiện những nét cơ bản nhất trên chặng đường lịch sử vẻ vang của lực lượng vũ trang quận 6 – thành phố Hồ Chí Minh trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm về xây

dựng và phát triển lực lượng bảo vệ hậu phương chiến lược, thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng ở địa phương.

236. ***Lịch sử lực lượng vũ trang Quận 8 (1945 - 2010)*** / Nguyễn Minh Ngọc chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 384tr.; 21cm

**355(V)(09)/LC 11490-91**

Nằm ở cửa ngõ Sài Gòn – Chợ Lớn, quận 8 là bàn đạp quan trọng của lực lượng cách mạng đồng thời là địa bàn lý tưởng cho việc xây dựng, phát triển phong trào du kích chiến tranh và đã lập được nhiều chiến công hiển hách. Cuốn sách tái hiện những nét cơ bản nhất trên chặng đường lịch sử vẻ vang của lực lượng vũ trang quận 8 – thành phố Hồ Chí Minh trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng và phát triển lực lượng bảo vệ hậu phương chiến lược, thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng ở địa phương.

237. ***Lịch sử lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 2010)*** / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 400tr.; 21cm

**355(V)(09)/69629-30**

Cuốn sách tái hiện quá trình hình thành và phát triển của lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945-2010). Giới thiệu các hoạt động của lực lượng vũ trang trong kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ. Ghi lại những công lao to lớn của đồng bào, chiến sĩ đã từng chiến đấu trên chiến trường miền Đông Nam Bộ và Cực Nam Trung Bộ, rút ra những bài học kinh nghiệm vận dụng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

238. ***Lịch sử lực lượng vũ trang thành phố Hồ Chí Minh (1945-1995)*** / Chỉ đạo nội dung: Phan Trung Kiên, Đảng uỷ bộ chỉ huy quân sự thành phố Hồ Chí Minh; Chủ biên: Trần Phấn Chấn. - H.: Quân đội nhân dân, 1998. - 643tr. ; 19cm.

**355(V)(09)/LC 3303-04**

Cuốn sách khắc họa những nét bản chất, đặc trưng nhất quá trình xây dựng, chiến đấu trưởng thành của lực lượng vũ trang thành phố Hồ Chí Minh trong năm mươi năm dưới sự lãnh đạo của Đảng kể từ ngày Nam bộ kháng chiến cho đến những năm đầu đất nước đổi mới. Ôn lại và phát huy truyền thống đồng thời tổng kết kinh nghiệm xây dựng lực lượng vũ trang theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị.

239. ***Lịch sử lực lượng vũ trang thành phố Vinh (1945 - 1975)*** / Biên soạn: Nhữ Sĩ

*Khang, Phan Xuyến Thanh Đồng, Hoàng Nghĩa Nhuận.... - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 346tr. ; 21cm*

*ĐTTS ghi: Ban thường vụ thành uỷ, Đảng uỷ - Ban chỉ huy quân sự thành phố Vinh*

**355(09)/LC 8948**

Ghi lại những công hiến của lực lượng vũ trang Thành phố Vinh (Nghệ An) từ năm 1945 đến năm 1975, nhằm góp phần giáo dục và phát huy truyền thống anh hùng trong chiến tranh cách mạng, đồng thời rút ra những bài học thiết thực trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và mọi nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chương 1 viết về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (8/1945 – 7/1954).

240. ***Lịch sử lực lượng vũ trang Thành phố Vinh (1945 - 1975) / Biên soạn: Nhữ Sĩ Khang, Phan Xuyến Thanh Đồng, Hoàng Nghĩa Nhuận.... - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 346tr.; 21cm.***

*ĐTTS ghi: Ban Thường vụ Thành uỷ, Đảng uỷ - Ban Chỉ huy quân sự Thành phố Vinh*

**355(09)/LC 8948**

Ghi lại những công hiến của lực lượng vũ trang Thành phố Vinh (Nghệ An) từ năm 1945 đến năm 1975, nhằm góp phần giáo dục và phát huy truyền thống anh hùng trong chiến tranh cách mạng, đồng thời rút ra những bài học thiết thực trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và mọi nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Chương 1 viết về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (8/1945 – 7/1954).

241. ***Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Đồng Nai.- H.: Quân đội nhân dân, 1999.- 462tr.; 21cm***

**355(V)(09)22/ LC 3779**

Phác hoạ lịch sử quá trình hình thành, phát triển, truyền thống đấu tranh vũ trang, thực tiễn chỉ đạo và thực hành chiến thuật của lực lượng vũ trang nhân dân Tỉnh Đồng Nai trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc 1945-1995.

242. ***Lịch sử Nam Bộ kháng chiến / Trần Bạch Đằng chủ biên. - Tái bản lần thứ 1***

*có sửa chữa, bổ sung. - H.: Chính trị quốc gia, 2012. - 955tr.; 24cm*

*T.1 : 1945 - 1954*

**9(V)2/V 13097-98**

Phản ánh cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam diễn ra trên địa bàn Nam Bộ: thời gian chuẩn bị kháng chiến; cùng toàn quốc kháng chiến, góp phần đánh thắng xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ; hiệp định Giơnevơ; đoàn kết cùng nhân dân Campuchia.

243. ***Lịch sử ngành Cơ yếu Quân đội nhân dân Việt Nam (1945 – 1975).*** - H.: Quân đội nhân dân, 1990. - 293 tr. ; 19cm

**355.726/LC 1003 - 04**

Lịch sử xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và truyền thống vẻ vang của ngành cơ yếu quân đội trong giai đoạn 1945-1975. Từ chương II đến chương IV giới thiệu sự phát triển về tổ chức, nâng cao kỹ thuật mật mã và phục vụ chiến đấu trong kháng chiến chống thực dân Pháp của ngành (1947 - 1954).

244. ***Lịch sử ngành hậu cần binh chủng thông tin liên lạc (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Bộ Tư lệnh thông tin liên lạc, Thường vụ Đảng uỷ, chỉ huy Cục Hậu cần; Chủ biên: Lương Văn Tăng. – H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 298tr.; 21cm.***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6+355(V)726/58054 - 55/M 122884 - 85/LC 7432**

Tái hiện những nét cơ bản của quá trình hình thành và phát triển của ngành hậu cần Binh chủng Thông tin liên lạc. Giới thiệu các hoạt động của ngành trong kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ, ghi nhận những công lao đóng góp của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, nhân viên trong ngành, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của quân dân cả nước, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

245. ***Lịch sử ngành Kiểm soát quân sự Quân khu 4 (1961 - 2011) / Trần Trọng Kim chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2011. - 315tr.; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+355:34/69631-32**

Bằng việc tập hợp những tài liệu lưu trữ tại cơ quan Viện Kiểm sát Quân sự Quân khu 4, các viện kiểm sát quân sự khu vực và những tư liệu quý từ tài liệu

tổng kết của các ngành, các công trình nghiên cứu. Nhóm biên soạn đã sách tái hiện những nét cơ bản của quá trình ra đời và sự phát triển của ngành Kiểm sát Quân sự Quân khu 4, gắn với giai đoạn phát triển của cách mạng Việt Nam nói chung và nhiệm vụ chính trị của lực lượng vũ trang Quân khu 4 nói riêng.

246. ***Lịch sử ngành kỹ thuật Công binh Quân đội nhân dân Việt Nam (1945-1975)*** / *Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và Chỉ huy Cục Kỹ thuật Bộ Tư lệnh Công binh; Chủ biên: Trần Thế Dân.* - H.: Quân đội nhân dân, 1999. - 398tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355.725/LC 3701 -02**

Công binh là một Binh chủng có nhiều chuyên ngành kỹ thuật khác nhau. Cuốn sách đi sâu phân tích quá trình hình thành, phát triển, những sự kiện có liên quan đến ngành kỹ thuật công binh, hoạt động của ngành kỹ thuật công binh trong Binh chủng Công binh Việt Nam anh hùng trên các chiến trường trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

247. ***Lịch sử ngành kỹ thuật Đặc Công Quân đội nhân dân Việt Nam (1945 - 2007).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2007. - 448tr.; 21cm

*ĐTTS ghi: Quân đội nhân dân Việt Nam - Binh chủng Đặc Công*

**355(V)728/LC 8592 – 93**

Đặc công là một Binh chủng chiến đấu đặc biệt tinh nhuệ của Quân đội nhân dân Việt Nam. Cuốn sách phản ánh một cách chân thực khách quan quá trình hình thành, xây dựng và phát triển của ngành kỹ thuật đặc công trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ, trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

248. ***Lịch sử ngành kỹ thuật Quân khu 3 trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)*** / *Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ - Bộ Tư lệnh Quân khu 3, thường vụ Đảng uỷ - Chỉ huy Cục Kỹ thuật.* - H.: Quân đội nhân dân, 1999. - 222tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355.9/LC 3471-72**

Cuốn sử là một bức tranh toàn cảnh của ngành kỹ thuật Quân khu 3 - một bộ phận hợp thành của ngành kỹ thuật của quân đội ta - từ khi ra đời, quá trình trưởng thành; đồng thời phản ánh việc sử dụng vũ khí do quân giới sản xuất một cách tài

giỏi và đầy sáng tạo của lực lượng dân quân, du kích Quân khu 3.

249. ***Lịch sử ngành kỹ thuật quân khu Việt Bắc 1945 - 1975.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 235tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 5451 – 52**

Cuốn sách gồm 7 chương, ghi lại quá trình hình thành và phát triển cũng như những đóng góp của ngành kỹ thuật quân khu Việt Bắc trong việc bảo đảm trang bị, bảo đảm kỹ thuật cho các lực lượng vũ trang trên địa bàn quân khu trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

250. ***Lịch sử Ngành Quân giới tỉnh Bình Dương 1945 - 1975 / Chỉ đạo nội dung: Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Dương; Chủ biên: Nguyễn Văn Bình.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 255tr.; 21cm.

**355(V)(09)/58633 - 34/LC 7680 – 81**

Cuốn sách tái hiện quá trình hình thành và phát triển của ngành Quân giới tỉnh Bình Dương. Giới thiệu các hoạt động của ngành trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, ghi nhận những công lao đóng góp của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, nhân viên trong ngành đã tự chế, tự tạo, sản xuất ra nhiều loại vũ khí, khí tài đánh giặc hiệu quả, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của quân dân cả nước, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

251. ***Lịch sử ngành Quân khí Quân khu 3 (1945 - 2005) / Biên soạn: Trần Đỗ Thành, Vũ Ngọc Linh.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 350tr.; 21cm.

**355(V)(09)/M 126351 - 52/LC 8141 – 42**

Quân khí Quân khu 3 là một lực lượng quan trọng, một bộ phận hợp thành của ngành kỹ thuật quân khu. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, ngành quân khí quân khu 3 đã trải qua muôn vàn khó khăn gian khổ để bảo đảm vũ khí cho các lực lượng vũ trang quân khu tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, trường kỳ. Cuốn sách ghi lại vài nét về quá trình hình thành, phát triển của ngành quân khí, những chiến công thầm lặng anh dũng của quân dân Quân khu 3 nói chung và những người lính quân khí nói riêng.

252. ***Lịch sử nghệ thuật chiến dịch Việt Nam trong 30 năm chiến tranh chống Pháp, chống Mỹ 1945 - 1975 / Hoàng Minh Thảo chủ biên.*** - In lần thứ 2. - H.: Quân đội nhân dân, 1995. - 743tr.; 21cm

**355.03/72273**

Đây là công trình lịch sử của quân đội ta về nghệ thuật chiến dịch cũng là công trình thuộc phạm vi lịch sử nghệ thuật quân sự hiện đại ở nước ta. Bộ công trình này gồm công trình chính và 9 công trình về nghệ thuật sử dụng binh, quân chủng và nghệ thuật bảo đảm chiến dịch. Phân tích và nghiên cứu trên 100 chiến dịch trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, nêu những nội dung chủ yếu có tính quy luật về nghệ thuật chiến dịch của chiến tranh nhân dân Việt Nam và việc vận dụng sáng tạo, phát triển nghệ thuật chiến dịch trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa.

253. ***Lịch sử nghệ thuật đánh trận then chốt chiến dịch của Quân đội nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ (1945 - 1975) / Phạm Hữu Thẳng chủ biên.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 606tr. ; 21cm

**355.03+355(V)(09)/61365 - 66/LC 8468 - 69**

Nội dung trình bày các trận then chốt điển hình, các sự kiện lịch sử liên quan và phân tích nghệ thuật tổ chức, thực hiện các trận then chốt điển hình, từ đó làm rõ quá trình hình thành và phát triển nghệ thuật đánh trận then chốt chiến dịch trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và đế quốc Mỹ (1954 - 1975).

254. ***Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam.*** - H.: Cục tuyên huấn - TCCT, 1963. - 184tr.; 19cm.

**355V(09)+355(V)13/7461-62**

Tập hợp một số bài giảng về Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam từ ngày ra đời đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nội dung gồm: Sự ra đời của lực lượng vũ trang dưới sự lãnh đạo của Đảng; Quá trình xây dựng phát triển (tham gia Cách mạng tháng Tám, kháng chiến chống thực dân Pháp); Bản chất và truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam; Một số kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo, xây dựng lực lượng vũ trang.

255. ***Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam. Dự thảo tóm tắt.*** - H.: Quân đội nhân dân, 1977. - 612tr.: T.1 ; 19cm.

**355(V)(09)/27385-86**

Tập hợp từ 3 cuốn: Thời kỳ hình thành của các lực lượng vũ trang cách mạng (1930 - 1945) xuất bản năm 1966; Lực lượng vũ trang cách mạng trong năm đầu của chính quyền nhân dân (1945 - 1946) xuất bản 1970; Thời kỳ trưởng thành của

các lực lượng vũ trang cách mạng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1945 - 1954) biên soạn 1974.

256. ***Lịch sử Quân giới Đà Nẵng (1945 - 2005).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 198tr. ; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355.9/67729-30**

Ngày 15 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Phòng Quân giới thuộc Bộ Quốc phòng. Đây là một trong những ngành kỹ thuật quân sự ra đời sớm nhất của Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày nay trở thành ngày truyền thống của Ngành Quân giới. Cuốn sách ghi lại lịch sử ra đời, quá trình phát triển và truyền thống vẻ vang 60 năm của Ngành Quân giới giai đoạn 1945 - 2005.

257. ***Lịch sử Quân nhu Quân đội nhân dân Việt Nam (1944 - 1975) / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Chỉ huy Cục Quân nhu.*** - H.: Quân đội nhân dân, 1998. - 601tr. ; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)6/LC 3369-70**

Tổ chức và hoạt động của ngành Quân nhu Quân đội nhân dân Việt Nam từ 1944 - 1975, ngoài ra còn đề cập đến quân nhu nhân dân, những sự kiện lịch sử và bài học kinh nghiệm của ngành quân nhu qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ.

258. ***Lịch sử Quân tình nguyện Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tại Lào (1945 - 1954) / Hà Minh Tân chủ biên.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 390tr.; 21cm

**355(V)(09)/72327**

Lịch sử quân tình nguyện Việt Nam tại Lào là một bộ phận của Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam, lịch sử cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời là một bộ phận của lịch sử quan hệ đoàn kết hữu nghị đặc biệt giữa hai Đảng, hai dân tộc, hai quân đội Việt – Lào. Cuốn sách đã sưu tầm và tổng hợp những tài liệu quý hiếm nói về sự hình thành và phát triển của quân tình nguyện, từ các đơn vị Việt kiều Giải phóng quân và Liên quân Lào – Việt trong những năm đầu cách mạng kháng chiến, đến khi được chính thức trở thành quân Tình nguyện Việt Nam tại Lào. Từ trang 49 đến trang 73 khởi nghĩa chính quyền ở Lào, thành lập các lực lượng vũ trang Việt kiều và liên quân Lào –

Việt (tháng 8 đến tháng 10 năm 1945).

259. **Lịch sử Sài Gòn thời kỳ 1945 - 1975** / Hà Minh Hồng, Trần Nam Tiến,... - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 286tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")

**9(VT2)2/69134-35**

Cuốn sách giới thiệu những vấn đề, sự kiện, nhân vật... nổi bật trong lịch sử Sài Gòn từ cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám 1945 đến Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

260. **Lịch sử tài chính quân đội nhân dân Việt Nam.** - H.: Quân đội nhân dân, 1989. - 140tr.: T.1: 1944 - 1954; 19cm.

**355(V)6/40796-97**

Ôn lại và phát huy truyền thống tự lực tự cường của quân đội ta về mặt tài chính trong suốt 30 năm chiến tranh. Qua thực tế lịch sử rút ra những bài học kinh nghiệm phục vụ sự nghiệp xây dựng quân đội và củng cố quốc phòng trong giai đoạn mới. Tập I viết về thời kỳ 1944 - 1954 gồm: Thư Hồ Chủ Tịch gửi Hội nghị cán bộ tài chính và cán bộ cung cấp, hoạt động tài chính bảo đảm cho những đội vũ trang đầu tiên của Đảng (1930 - 1944) cho Quân đội trong 10 năm từ 1944 - 1954.

261. **Lịch sử tám mươi năm chống Pháp** / Trần Huy Liệu. - H.: Văn Sử Địa, 1961. - 224tr.: Q.2: Tập hạ: Bắt đầu cuộc đại chiến thứ 2 (1939) đến tổng khởi nghĩa tháng Tám thành công (1945); 24cm.

**9(V)/V 2516 - 17**

Phác họa bức tranh lịch sử Việt Nam giai đoạn bắt đầu cuộc đại chiến thế giới thứ hai (1939) cho đến Tổng khởi nghĩa tháng Tám thành công (1945), nội dung tập chung đến xã hội Việt Nam thời Pháp - Nhật và đại chiến thế giới thứ hai, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 6, thứ 7, thứ 8; phong trào đấu tranh toàn quốc, quan hệ Pháp - Nhật và hành động của chúng ta, đặc biệt là cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám và những nhận xét, đánh giá về cuộc Cách mạng tháng Tám.

262. **Lịch sử Tây Nam bộ kháng chiến** / Chủ biên: Nguyễn Thị Vân, Đặng Phong. - H.: Chính trị quốc gia, 2010. - 524tr.; 24cm.

T.1 : 1945 - 1954

**355(V)(09)+9(V33)/V 11238**

Cuốn sách viết về lịch sử Tây Nam bộ trong cuộc kháng chiến chống Pháp, nội dung gồm đánh bại chính sách bình định của thực dân Pháp; phối hợp với chiến trường Nam Bộ và toàn quốc; xây dựng căn cứ cách mạng; giúp đỡ cách mạng Campuchia; sự thay đổi về tổ chức bộ máy sau Đại hội II của Đảng; kết thúc chiến tranh và việc thi hành Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam.

263. ***Lịch sử Thủ đô Hà Nội.*** - H.: *Sử học*, 1960. - 426tr.; 27cm.

**9(V - H)/V 581**

Cuốn sách là tác phẩm đầu tiên tổng hợp về lịch sử Hà Nội, xuất bản năm 1960. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp được trình bày trong mục B, chương V, phần Ba của cuốn sách: Tập trung miêu tả Hà Nội trong năm đầu cuộc kháng chiến; phong trào đấu tranh của quân dân Hà Nội từ 1948 đến 1954, đặc biệt trong chiến dịch Điện Biên Phủ và sau hiệp nghị Giơ-ne-vơ.

264. ***Lịch sử Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam / Chỉ đạo nội dung: Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, thường vụ Đảng uỷ cơ quan Tổng cục Chính trị.*** - H. : *Quân đội nhân dân*, 2004. - 799tr.: T.1: 1944 - 1975 ; 21cm.

*Sách phát hành trong quân đội*

**355(V)(09)/LC 6876 – 77/56021 - 22**

Giới thiệu quá trình hình thành và phát triển của Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam trong các thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975).

265. ***Lịch sử Trường Quân sự tỉnh Tiền Giang (1945 - 2005).*** - H.: *Quân đội nhân dân*, 2006. - 212tr.; 21cm

**355(V)5+355(V)(09)/61381 - 82/LC 8426 - 27/M 127959 – 60**

Trường Quân sự Mỹ Tho (nay là Tiền Giang) là một trong những lực lượng nòng cốt trong xây dựng thực hiện công tác quân sự - quốc phòng ở địa phương. Cuốn sách phản ánh một cách chân thực về lịch sử và truyền thống 30 năm (1945-1975) trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và 30 năm (1975-2005) xây dựng, chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc đồng thời làm nghĩa vụ quốc tế giúp bạn ở Lào của Trường. Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 14 đến trang 24.

266. ***Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân Thị xã Hồng Lĩnh (1945 - 2012)*** / *Nguyễn Công Hoạch chủ biên.* - H.: *Quân đội nhân dân*, 2013. - 220tr.;

21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 12311**

Tái hiện những nét cơ bản nhất trên chặng đường lịch sử vẻ vang của lực lượng vũ trang Hồng Lĩnh giai đoạn 1945 - 2012, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng và phát triển lực lượng bảo vệ hậu phương chiến lược, về động viên sức người sức của để thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng ở địa phương. Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 26 đến trang 30.

267. ***Lịch sử Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu (1945 - 2005)*** / Nguyễn Thành Hữu chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 415tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 10936**

Cuốn sách phản ánh một cách chân thực những hoạt động của cán bộ, nhân viên, chiến sĩ Văn phòng trong 60 năm xây dựng và phát triển, trải qua những năm tháng đầy gian khổ và khó khăn trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc cũng như trong công cuộc công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước.

268. ***Lịch sử vận tải Quân đội nhân dân Việt Nam 1945-1954.*** - {K.đ.} : Cục Vận tải - T.C.H.C., 1989. - 148tr.: T.1 ; 22cm.

**355.728/LC 762**

Những tổ chức và phương thức vận tải đầu tiên của Quân đội ta. Quá trình xây dựng lực lượng và sự ra đời Cục Vận tải quân sự. Lực lượng vận tải quân sự trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và chiến dịch Điện Biên Phủ.

269. ***Lịch sử Việt Nam*** / Chủ biên: Nguyễn Khánh Toàn. - H.: Khoa học xã hội, 1985. - 359tr. : T. 2 ; 26cm

**9(V)/V 4634 – 35**

Tập 2 gồm 11 chương viết về thời kỳ lịch sử từ khi thực dân Pháp xâm lược nước ta đến khi cách mạng tháng tám 1945 thành công. Phân tích tình hình nước ta trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, phong trào kháng Pháp ở miền Bắc, Trung, Nam,... Vai trò của giai cấp công nhân đối với cách mạng Việt Nam; tình hình Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất và trong chiến tranh thế giới thứ hai.

270. ***Lịch sử Việt Nam*** / Đinh Thu Cúc chủ biên. - H.: Khoa học kỹ thuật, 2007. -

657tr.; 24cm

T.10 : 1945 – 1950

**9(V)/V 9331- 32/M 130272 – 73**

Trình bày một cách tương đối toàn diện lịch sử Việt Nam giai đoạn từ tháng 9/1945 đến cuối năm 1950. Nghiên cứu tình hình chính trị, xã hội, quân sự, kinh tế, văn hóa bằng cách nhìn tổng thể của cả hai phía địch – ta, từ đó đánh giá kết quả mà chúng ta đạt được trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và lý giải những khó khăn, tổn thất của ta một cách khách quan, đầy đủ.

271. **Lịch sử Việt Nam sơ giản / Văn Tân. - H.: Sử Học, 1963. - 277tr.; 19cm.**

**9(V)/9202 – 01**

Giới thiệu về đất nước Việt Nam và các dân tộc Việt Nam. Lịch sử Việt Nam thời nguyên thủy, thời chế độ chiếm hữu nô lệ, chế độ phong kiến, thời kỳ cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo và những nét nổi bật của các dân tộc trên đất nước Việt Nam trong quá trình phát triển.

272. **Lịch sử xí nghiệp bản đồ 1 (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Chỉ huy Cục Bản đồ, Đảng uỷ, Ban giám đốc Công ty trắc địa bản đồ; Biên soạn: Ngô Văn Bình,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2005. - 474tr.; 21cm.**

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)8/LC 7452 – 53**

Tái hiện đầy đủ và trung thực lịch sử hình thành và phát triển của xí nghiệp trong 60 năm qua nhằm giáo dục truyền thống cho cán bộ, chiến sĩ công nhân viên. Rút ra một số bài học kinh nghiệm trong xây dựng và sản xuất của đơn vị.

273. **Lược sử mặt trận dân tộc thống nhất trong cách mạng Việt Nam. - H.: Chính trị quốc gia, 1995. - 187tr.; 19cm.**

**32(V)7/44419 – 20**

Trình bày đầy đủ, có luận cứ khoa học về vai trò, vị trí của Mặt trận dân tộc thống nhất cũng như những thành tích của Mặt trận, đồng thời rút ra những kinh nghiệm quý báu để vận dụng vào công cuộc đổi mới. Từ trang 62 đến trang 69 mở rộng mặt trận Việt Minh, đẩy mạnh cao trào kháng Nhật cứu nước. Phát động toàn dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

274. **Lương Sơn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975) / Chỉ đạo nội dung: Ban Thường vụ Huyện uỷ và Uỷ ban nhân dân huyện**

*Lương Sơn tỉnh Hoà Bình; Biên soạn: Hoàng Đức Nhuận,... - H. : Quân đội nhân dân, 2006. - 271tr.; 21cm.*

**355(V)(09)/58969 - 70/LC 7790 – 91**

Ghi lại chặng đường lịch sử cách mạng 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của lực lượng vũ trang huyện Lương Sơn (1945 - 1975). Những đóng góp của quân và dân Lương Sơn trong thời kỳ oanh liệt chống giặc ngoại xâm, giải phóng và bảo vệ quê hương. Chương 1 Lương Sơn trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954). Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 21 đến trang 34 trong chương 1.

275. ***Lý luận, phê bình văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến 1945: Chuyên luận*** / Chủ biên: Nguyễn Ngọc Thiệp. – H.: Khoa học xã hội, 2005. - 471tr.; 21cm.

**8(V)1/57757**

Cuốn sách trình bày lộ trình, bao quát các khuynh hướng chủ đạo của hoạt động lý luận, phê bình văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX. Phác họa đặc trưng tư duy và phong cách lý luận, phê bình văn học buổi đầu hiện diện qua các tác giả tác phẩm tiêu biểu. Tìm hiểu vai trò và ảnh hưởng của lý luận, phê bình trong tương quan với thời đại, chủ thể sáng tạo và quá trình tiếp nhận văn học.

276. ***Mai Châu - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*** / Chỉ đạo nội dung: Ban Thường vụ Huyện uỷ và Uỷ ban nhân dân huyện Mai Châu tỉnh Hoà Bình; Biên soạn: Hoàng Đức Nhuận, Vũ Hải Ninh. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 252tr.; 19cm.

**355(V)(09)+9(V124)/M 114654 – 56**

Ghi lại chặng đường lịch sử cách mạng 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của lực lượng vũ trang Mai Châu (1945 - 1975). Ghi nhận những đóng góp, hy sinh của quân và dân Mai Châu trong thời kỳ oanh liệt chống giặc ngoại xâm, giải phóng và bảo vệ quê hương. Trong đó từ trang 22 đến trang 37 quân và dân Mai Châu đã không ngừng phát huy tinh thần yêu nước một lòng kháng chiến giải phóng làng, bản. Cuộc khởi nghĩa dành chính quyền ở Mai châu đã hoàn toàn thắng lợi mà không có một sự thương vong, đổ máu nào

277. ***Mặt trận Liên Việt: Tuyên ngôn, chính cương, điều lệ.*** - H.: Ban tuyên truyền - Ủy ban Liên Việt toàn quốc, [19.?. - 40tr. ; 18cm.

**32(V)2/7733-34**

Đảng toàn văn nghị quyết, tuyên ngôn của Đại hội toàn quốc thống nhất Việt

Minh và chính cương, điều lệ của Mặt trận Liên Việt.

278. **Mấy vấn đề quân sự trong cách mạng Việt Nam** / Trường Chinh. - H.: Quân đội nhân dân, 1983. - 393tr.; 19cm.

**355(V)/33443-44**

Một số bài viết và nói về quân sự chọn lọc của đồng chí Trường Chinh từ trước cách mạng tháng Tám 1945 đến nay, nhằm nêu bật quan điểm cơ bản trong tư tưởng quân sự của Hồ Chủ tịch và đường lối quân sự của Đảng, phân tích những nhân tố thắng lợi của chiến tranh cách mạng Việt Nam. Khái quát những kinh nghiệm lớn của Đảng ta về chỉ đạo chiến tranh nhân dân và xây dựng LLVTND qua các thời kỳ của cách mạng Việt Nam.

279. **Một số căn cứ du kích ở Đồng bằng Bắc Bộ trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)** / Vũ Quang Hiến. - H.: Quân đội nhân dân, 2001. - 167tr.; 19cm

**355(V)(09)21/61719**

Bằng một số tài liệu đã công bố và tài liệu khai thác qua nhân chứng lịch sử ở nhiều địa phương, các tác giả đã biên soạn cuốn sách nhằm làm rõ quá trình hình thành và phát triển của một số căn cứ du kích ở đồng bằng Bắc Bộ trong cuộc kháng chiến chống Pháp, xác định quy luật chung của quá trình đó đồng thời rút ra một số nhận xét và bài học kinh nghiệm phục vụ sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc.

280. **Na Rì - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)** / Vũ Văn Phong chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2006. - 271tr.; 21cm

**355(V)(09)+9(V111)/LC 8346 - 47/M 127**

Đtts ghi: Đảng uỷ - Ban Chỉ huy quân sự huyện Na Rì

Lịch sử, địa lý và những chặng đường chiến đấu vẻ vang của Đảng bộ, quân và dân Na Rì trong 30 năm tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Những phần thưởng cao quý được Đảng và Nhà nước trao tặng. Phong trào Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 22 đến trang 38.

281. **Năm 1945 - Những sự kiện lịch sử trọng đại** / Biên soạn: Đặng Việt Thủy, Đặng Thành Trung. - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 223tr. ; 21cm

**9(V)1/LC 10725-26**

Trình bày một cách khá đầy đủ theo trình tự thời gian những sự kiện lịch sử

trọng đại diễn ra theo từng giai đoạn trong năm 1945.

282. **Nam Định - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975).** - H.: Quân đội nhân dân, 1999. - 507tr. ; 21cm

**355(V)(09)+9(V131)/61720**

Chặng đường lịch sử 30 năm kháng chiến của quân và dân Nam Định: từ giai đoạn chuẩn bị lực lượng kháng chiến; mở rộng vùng chiếm đóng; kiên trì đấu tranh chống địch bình định, giữ vững và phát triển chiến tranh du kích; tranh thủ thời cơ tiến công giải phóng quê hương; ổn định tình hình, xây dựng hậu phương; giữ vững sản xuất, chi viện cho chiến trường miền Nam đến khôi phục kinh tế, bảo vệ địa phương và dồn sức cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 40 đến trang 50.

283. **Nam Sách - lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ: 1945 - 1975.** - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 316tr.; 19cm.

**355(V)(09)+9(V134)/LC 5293 – 94**

Ghi lại chặng đường đấu tranh anh dũng của quân và dân huyện Nam Sách – Hải Dương qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đồng thời nêu lên những bài học kinh nghiệm quý báu về sự lãnh đạo, sự vận dụng sáng tạo đường lối quân sự của Đảng vào thực tiễn địa phương, tiến hành thắng lợi cuộc chiến tranh nhân dân và xây dựng nền Quốc phòng toàn dân ở Nam Sách. Chương I - Phần 1 đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám từ trang 17 đến trang 35.

284. **Nạn đói năm 1945 ở Việt Nam - Những chứng tích lịch sử / Chủ biên: Văn Tạo, Furuta Motoo.** - H.: Khoa học xã hội, 2006. - 753tr.; 24cm.

**9(V)1/V 8326 – 27**

Phác họa một cách tương đối đầy đủ, có hệ thống một sự kiện lịch sử mà lâu nay chưa được làm sáng tỏ - nạn đói năm 1945 ở Việt Nam. Thống kê rõ về số lượng người chết đói, về thảm trạng chết đói, về nguồn gốc sinh ra nạn đói cùng những hậu quả nghiêm trọng của nó. Qua đó ta thấy cuốn sách đã vạch trần một cách có sức thuyết phục về chính sách vơ vét, bóc lột tàn bạo của phát xít Nhật, nguồn gốc chủ yếu gây nên nạn đói khủng khiếp năm 1945 ở Việt Nam.

285. **Ngân Sơn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945**

- 1975). - H.: Quân đội nhân dân, 2012. - 277tr. ; 21cm

**355(V)(09)+9(V111)/72225-26**

Ngân Sơn là một huyện miền núi vùng cao có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế, xã hội của tỉnh Bắc Cạn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc Ngân Sơn đã phát huy cao độ truyền thống yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng trực tiếp tham gia chiến đấu, lao động sản xuất,... Cuốn sách ghi lại những trang sử vẻ vang, hào hùng của quê hương Ngân Sơn qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1954). Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám được phản ánh từ trang 55 đến trang 59.

286. **Ngành Quân lực Quân khu 4 - Biên niên sự kiện (1945 - 2005) / Hoàng Bình chủ biên.** - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 681tr.; 27cm.

**355(V)(09)/LCV 1201**

Phác họa quá trình hình thành, phát triển và trưởng thành của ngành quân lực Quân khu 4 thông qua các sự kiện điển hình của công tác xây dựng lực lượng của quân khu gắn liền với các sự kiện của ngành – phòng quân lực quân khu giai đoạn 1945 - 2005.

287. **Ngành Tòa án quân sự - 65 năm một chặng đường (1945 - 2010).** - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 158tr. ; 21cm

**355(V)(09)+355:34/LC 10957-58**

Tập hợp những bài viết về những kỷ niệm khó quên, những kinh nghiệm quý báu, tình cảm chân thành và những điều trăn trở của các thế hệ cách mạng ngành Tòa án quân sự. Qua đó chúng ta thấy được lịch sử ra đời, quá trình phát triển và truyền thống của Ngành trong giai đoạn 1945 - 2010.

288. **Nghệ thuật chỉ đạo đấu tranh vũ trang trong cách mạng tháng Tám / Nguyễn Anh Dũng.** - H.: Sự thật, 1989. - 169tr.; 19cm.

**355(V)03/40457-58**

Hệ thống hóa tình hình diễn biến cuộc đấu tranh vũ trang trong thời kỳ khởi nghĩa và trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945, những thành tựu về nghệ thuật chỉ đạo đấu tranh vũ trang của Đảng. Nội dung của nghệ thuật đó bao gồm: Chuyển từ đấu tranh chính trị lên đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang; Tổ chức lực lượng để tiến hành đấu tranh vũ trang; Tiến hành đấu tranh vũ

trang giành chính quyền.

289. ***Ngoại giao Việt Nam (1945 - 1995)*** / Lưu Văn Lợi. - H.: Công an nhân dân, 2004. - 823tr.; 21cm.

**32(V)8/53427 – 28**

Cuốn sách bao quát nửa thế kỷ lịch sử ngoại giao của Việt Nam. Ghi lại những sự kiện chính của quá trình hình thành và trưởng thành của ngoại giao Việt Nam hiện đại cùng những đánh giá sâu sắc, triết lý về vận mệnh dân tộc, về quan hệ bạn thù. Đồng thời viết thêm về những hoạt động của nước ta phải gánh vác với tư cách một thành viên của cộng đồng quốc tế trong việc giải quyết các vấn đề toàn cầu.

290. ***Ngoại giao Việt Nam 1945 - 2000*** / Chủ biên: Nguyễn Đình Bin. - H.: Chính trị quốc gia, 2005. - 542tr.; 24cm.

**32(V)8/V 8012 - 13/M 122847 – 48**

Với nguồn tài liệu phong phú và đáng tin cậy, với các luận chứng chặt chẽ và súc tích, cuốn sách phác họa những nét chính của hoạt động ngoại giao Việt Nam trong 55 năm từ 1945 - 2000, tổng hợp các sự kiện ngoại giao của Việt Nam, đặc điểm, tính chất của nền ngoại giao Việt Nam hiện đại, những thành tựu chủ yếu trong hoạt động đối ngoại của Đảng, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong hoạt động ngoại giao Việt Nam.

291. ***Ngôi nhà Bác viết Tuyên ngôn độc lập*** / Tạ Hữu Yên. - H.: Thanh niên, 2010. - 183tr.; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

**3K5H6/67470-71**

Tác giả ghi lại những câu chuyện xung quanh cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ khi Bác ra đi tìm đường cứu nước cho đến ngày Bác mất. Qua đó chúng ta thấy được tấm lòng yêu nước, những tình cảm yêu thương mà Bác dành cho các thế hệ dân tộc Việt Nam. Đặc biệt có bài viết về ngôi nhà 48 Hàng Ngang – nơi Bác viết Bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

292. ***Ngọn quốc kỳ*** / Xuân Diệu. - Lần thứ 2. - H.: Văn học, 1961. - 34 tr.; cm.

**V21/11118**

Đăng toàn văn bài thơ của tác giả viết vào những ngày đầu choáng ngợp trong chiến thắng của cuộc Cách mạng tháng Tám, nói lên hoàn cảnh của quân và dân ta

trong cuộc kháng chiến chống Pháp và niềm vui khi chiến thắng đã về tay mình.

293. ***Người Hà Nội: Hồi ký cách mạng và kháng chiến.*** - H.: Sở Văn hoá Thông tin, 1972. - 402tr.; 19cm.

**V24/11679 - 80; 2679 - 80**

Quá trình hoạt động cách mạng và tham gia kháng chiến của những người con Hà Nội - nhân chứng đồng thời là tác giả của những trang viết.

294. ***Nguồn tư liệu ảnh về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*** / Đào Xuân Chúc. - H., 2002. - 182tr.; 19cm.

**355(V)(09)21/53097 – 98**

Làm rõ vai trò, vị trí, đặc điểm của nguồn sử liệu ảnh trong nghiên cứu lịch sử; lý luận, phương pháp sưu tầm, lựa chọn, phân loại, phân tích, nhận xét nguồn sử liệu ảnh hiện có để phục vụ nghiên cứu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta; những kiến nghị về tổ chức khoa học các tài liệu ảnh có giá trị phục vụ cho công tác nghiên cứu lịch sử và các hoạt động khác. Trong đó từ trang 26 đến trang 28 đã cung cấp những tư liệu ảnh và Cách mạng tháng Tám năm 1945 nguồn sử liệu đặc biệt hàm chứa những thông tin trực tiếp và trung thực sự kiện lịch sử của cuộc Tổng khởi nghĩa 1945 trên khắp các miền Bắc - Trung - Nam.

295. ***Nguyễn Văn Cừ với cách mạng Việt Nam và quê hương Bắc Ninh.*** - H.: Chính trị quốc gia, 2003. - 431tr.; 20cm.

**3KV1(092)/M 111483 – 84**

Gồm các bài viết của các đồng chí lão thành cách mạng, các nhà khoa học, các nhà hoạt động văn hoá – xã hội, các đồng chí lão thành cách mạng, các nhà khoa học, các nhà hoạt động văn hoá – xã hội, các đồng chí công tác ở quê hương đồng chí Nguyễn Văn Cừ và vùng mỏ Đông Bắc của tổ quốc. Các bài viết đã phản ánh những nét tiêu biểu về thân thế, sự nghiệp của Tổng bí thư Nguyễn Văn Cừ, đặc biệt là làm rõ những cống hiến xuất sắc của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

296. ***Nhà nước cách mạng kiểu mới ở Việt Nam (1945 - 2005)*** / Nguyễn Trọng Phúc chủ biên. - H.: Chính trị Quốc gia, 2007. - 542tr. ; 21cm

**34(V)/61859 - 60/M 128530 – 31**

Trình bày về con đường dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, thiết lập

nhà nước cách mạng kiểu mới ở Việt Nam và các thời kỳ xây dựng và phát triển của nhà nước gắn với tiến trình cách mạng của Đảng và dân tộc. Giới thiệu một số chuyên đề về xây dựng và bảo vệ nhà nước Việt Nam. Qua đó bạn đọc có thể tìm hiểu về lịch sử cách mạng Việt Nam nói chung, lịch sử nhà nước cách mạng nói riêng và những vấn đề về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

297. ***Nhà nước cách mạng Việt Nam (1945 - 2010)*** / Nguyễn Trọng Phúc. - H.: Chính trị quốc gia, 2010. - 595tr.; 21cm

**34(V)/68950-51**

Quá trình hình thành và phát triển của Nhà nước cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Cuốn sách gồm 2 phần: Phần 1. Con đường dẫn tới thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thiết lập Nhà nước cách mạng kiểu mới ở Việt Nam và các thời kỳ xây dựng, phát triển Nhà nước gắn liền với tiến trình cách mạng của Đảng và dân tộc; Phần 2. Gồm một số chuyên đề bước đầu góp phần làm rõ một số vấn đề xây dựng và bảo vệ Nhà nước.

298. ***Nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa những ngày đầu thành lập*** / Chỉ đạo nội dung: Đỗ Gia Nam. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 246tr.; 19cm.

**9(V)2/LC 7730 – 31**

Sưu tầm, tập hợp một số bài đăng trên các báo viết về các mặt hoạt động của nhà nước Việt Nam trong năm đầu tiên sau Cách mạng Tháng Tám với nhiều mặt hoạt động: hoạt động trong ngày lễ độc lập, hoạt động của Chính phủ Việt Nam và hoạt động quân sự trong năm 1945 - 1946.

299. ***Nhật kí của một bộ trưởng*** / Lê Văn Hiến. - Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng, 2004. - 714tr.: T.1 ; 24cm.

**9(V)21+V24/V 6736 – 37**

Tiểu sử và cuộc đời hoạt động cách mạng của Bộ trưởng Bộ Tài chính của Chính phủ kháng chiến Lê Văn Hiến, cũng như phục dựng lại cả một cuộc chiến tranh thần thánh của dân tộc Việt Nam... Cuốn nhật ký còn là nơi bày tỏ những cảm xúc riêng tư, dòng cảm xúc trước những cảnh ngộ... Tất cả đều trở thành chất liệu lịch sử làm sống động một thời kỳ lịch sử oanh liệt của dân tộc.

Tập 1: Từ năm 1940 đến năm 1948.

300. ***Nhật lệnh, diễn từ và thư động viên (1944 - 1962)*** / Võ Nguyên Giáp. - H. : Sự

thật, 1963. - 383tr.; 19cm.

**355(V)/983-84**

Nhật lệnh, diễn từ và thư động viên của Đại tướng Võ Nguyên Giáp tập hợp theo thứ tự thời gian trong quá trình 18 năm (1944 - 1962), phản ánh đường lối đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang của Đảng Cộng sản Việt Nam, quá trình chiến đấu và trưởng thành của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

301. **Những bài viết và bài nói về quân sự / Hồ Chí Minh.** - H.: Quân đội nhân dân, 1985. - 516tr.; 19cm. T.1.

**3K5H3/35448-49**

Gồm những bài viết, bài nói và tác phẩm chọn lọc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về quân sự từ năm 1920 đến năm 1969. Các bài và tác phẩm được sắp xếp theo thời gian viết hoặc nói. Gồm 3 tập. Tập 1: các bài từ năm 1920 đến năm 1950.

302. **Những chặng đường lịch sử / Võ Nguyên Giáp.** - H.: Chính trị quốc gia, 1994. - 579tr.; 22cm.

**355(V)/43293-94**

Bao gồm 2 tập hồi ức "Từ nhân dân mà ra" và "Những năm tháng không thể nào quên" đề cập tới 2 thời kỳ đấu tranh cách mạng: thời kỳ từ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa đến Tháng Tám 1945, thời kỳ từ ngày thành lập nước 2-9-1945 đến ngày Toàn quốc kháng chiến 19-12-1946

303. **Những chặng đường lịch sử / Võ nguyên Giáp; Hữu Mai Ghi.** - H.: Văn học, 1977. - 590tr.; 19cm.

**355(V)/26843-44**

Gồm 2 tập hồi ức "Từ nhân dân mà ra" và "Những năm tháng không thể nào quên" đề cập tới 2 thời kỳ đấu tranh cách mạng: thời kỳ từ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa đến Tháng Tám 1945, thời kỳ từ ngày thành lập nước 2-9-1945 đến ngày Toàn quốc kháng chiến 19-12-1946, in dấu thời kỳ quan trọng trong lịch sử cách mạng của Đảng và nhân dân Việt Nam

304. **Những chặng đường lịch sử Nam Bộ kháng chiến.** - H.: Lao động, 2011. - 619tr.; 27cm

**9(V)/V 12389-90**

Ghi lại chặng đường lịch sử đấu tranh của quân và dân Nam Bộ trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Cuốn sách được chia làm 3 phần: Phần 1; Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX. Phần 2; Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945 - 1954. Phần 3; từ hiệp định Giơnevơ đến năm 1975.

305. ***Những kinh nghiệm lớn của Đảng ta về lãnh đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng*** / Võ Nguyên Giáp. - H.: Sự thật, 1961. - 83tr. ; 19cm.

**355(V)/975-76**

Gồm 3 phần: Đảng ta lãnh đạo công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang và cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 thành công; Đảng ta lãnh đạo thắng lợi cuộc kháng chiến lâu dài chống Pháp và can thiệp Mỹ; lãnh đạo thành công, công cuộc xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của nhân dân.

306. ***Những kinh nghiệm lớn của Đảng ta về lãnh đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng*** / Võ Nguyên Giáp. - H.: Sự thật, 1967. - 105tr.; 19cm.

**355(V)/999-1000**

Khái quát những kinh nghiệm lớn của Đảng về lãnh đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng trong thời kỳ Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 và kháng chiến lần thứ nhất chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

307. ***Những kỷ vật kháng chiến*** / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Giám đốc Viện Bảo tàng Quân đội; Chủ biên: Lê Mã Lương. - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 184tr.: T.1 ; 19cm.

**355(V)(069)+9(V)2/LC 4867 – 68**

37 câu chuyện, bài viết hấp dẫn về 37 hiện vật phản ánh hoạt động quân sự, chủ yếu là hoạt động chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam trong các sự kiện lớn của cách mạng, của các cuộc kháng chiến từ năm 1945 đến năm 1975, trong đó có 10 câu chuyện về 10 hiện vật gắn liền với cuộc kháng chiến chống Pháp.

308. ***Những lời chứng minh*** / Cao Văn Chiếu. - Huế: Phú Xuân Thư Xã, [19??]. - 90tr.

**9(V)22/19274**

Sách song ngữ Pháp – Việt: Những tư liệu từ phía Pháp phản ánh quan điểm

của nhà cầm quyền Pháp về cuộc chiến tranh Việt – Pháp 1945 - 1954 kèm theo bình luận của tác giả (các văn bản gồm Tuyên bố của Thủ tướng Pháp Andre Marie, ngày 19/8/1948 về vấn đề Việt Nam và tuyên bố của các Thủ tướng Robe Schuman, Henri Queulle và một số chính khách Pháp; Tuyên bố của ông Coste Floret Bộ trưởng bộ Pháp quốc Hải ngoại ngày 26/11/1948 diễn thuyết của Đại tướng Catroux về vấn đề Việt Nam cùng với một số ý kiến của đại diện Chính phủ thuộc địa Pháp tại Việt Nam,...

309. ***Những ngày khởi nghĩa ở Hà Nội/ Lê Hồng Lĩnh. - H.: Thanh niên, 1975.- 99tr.; 21cm.***

**9(VH)/ 24680**

Dựa vào những văn kiện của Đảng và các tài liệu đã xuất bản đáng tin cậy, cuốn sách được biên soạn nhằm giúp bạn đọc ôn lại Cuộc khởi nghĩa tháng Tám ở Hà Nội – một trang sử hào hùng và vẻ vang của Thủ đô. Qua đó chúng ta có thể thấy được không khí ở Hà Nội và tinh thần chiến đấu của quân và dân ta trong những ngày khởi nghĩa đánh Pháp.

310. ***Những ngày kỷ niệm lớn trong nước. - H.: Quân Đội Nhân Dân, 1972. - 308tr.; 19cm.***

*Loại sách chiến sĩ cần biết*

**9(V)2(059)/20383 – 84**

Cuốn sách gồm 6 chương giúp bạn đọc có thể tra cứu, tìm hiểu về các ngày kỷ niệm lớn trong nước, các nội dung về Đảng Lao động Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cách mạng tháng Tám, Mặt trận dân tộc thống nhất, Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh và lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

311. ***Những nghị quyết cơ bản dẫn đến thắng lợi Cách mạng tháng Tám: Nghị quyết Hội nghị trung ương lần thứ 6, 7, 8 năm 1939 - 1941. - H.: Sự thật, 1983. - 202tr.; 19cm.***

**3KV1.6/33381 – 82**

Cách mạng tháng Tám 1945 là một trong những chiến công hiển hách trong lịch sử 400 năm giữ nước và dựng nước của dân tộc ta... Nguyên nhân cơ bản trực tiếp quyết định đến thành công của Cách mạng tháng Tám là do Đảng ta đã có sự chỉ đạo chiến lược, sách lược đúng đắn, vận dụng phương pháp cách mạng linh hoạt, sáng tạo. Điều đó được thể hiện trong nhiều văn kiện của Đảng từ năm 1939 - 1945 nhưng tập trung nhất là ở ba nghị quyết của các Hội nghị lần thứ 6, 7, 8 của

Ban Chấp hành trung ương Đảng.

Cuốn sách đăng toàn văn ba nghị quyết nói trên.

312. ***Những sự kiện lịch sử Việt Nam (Từ 1945 - 2010) Tháng 1*** / Biên soạn: Minh An, Bình An. - H.: Thanh niên, 2010. - 255tr. ; 21cm

**9(V)2/68660-61**

Những mốc sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao, xã hội, quốc phòng, giáo dục, du lịch, thể thao... Các mốc sự kiện này trình bày có hệ thống những diễn biến của lịch sử Việt Nam suốt giai đoạn cách mạng đầy hào hùng và giai đoạn xây dựng, kiến thiết, đổi mới đất nước.

313. ***Những tài liệu chỉ đạo cuộc đấu tranh của Trung ương Đảng và Tổng quân uỷ (Từ năm 1945 đến năm 1954).*** - {k.đ.}: Bộ Tổng tham mưu, 1948. - 346tr. : T. 1; 18cm

**355(V)/24818**

Gồm 5 phần: Chỉ thị, nghị quyết - mệnh lệnh, hiệu triệu tổng khởi nghĩa và toàn quốc kháng chiến; Nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng và Hội nghị quân sự cách mạng; Chỉ đạo chiến thuật chiến lược; Nhiệm vụ mùa Hè và Thu Đông 1948; Chỉ đạo miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

314. ***Những trận đánh của lực lượng vũ trang Quân khu 4 (1945 - 1979).*** - H.: Quân đội nhân dân, 2008. - 259tr. ; 21cm

*ĐTTS ghi: Bộ Tư lệnh Quân khu 4*

*T.16*

**355(V)(09)/66306-07/M 137113**

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cũng như trong chiến đấu bảo vệ biên giới của Tổ quốc, các lực lượng vũ trang Quân khu 4 đã dũng cảm chiến đấu và lập nên nhiều chiến công vang dội. Điều đó đã được thể hiện rõ trong các trận đánh, chiến dịch... Cuốn sách giới thiệu về tình hình chung của ta và địch, diễn biến, kết quả, ý nghĩa và những bài học kinh nghiệm của những trận đánh điển hình của lực lượng vũ trang Quân khu 4 từ năm 1945 đến năm 1979.

315. ***Những trận đánh của lực lượng vũ trang Quân khu 7*** / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2001. - 335tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

*T.1 : 1945 – 1954*

**355(V)(09)/72686-87**

Nêu cụ thể về đơn vị thực hiện, hình thức chiến thuật, đối tượng tác chiến, địa điểm, diễn biến và kết quả những trận đánh điển hình của lực lượng vũ trang Quân khu 7 từ năm 1945 – 1954.

316. ***Những trận đánh lớn chuẩn bị Tổng phản công.*** - H.: Ty thông tin Hà Nội, 1949. - 136tr.: T.1; 15cm.

**355(V)03+355(V)(09)21/22505**

Gồm 3 phần chính: Tình hình chiến sự và sự chuẩn bị lực lượng trong tám tháng chuẩn bị Tổng phản công; Những trận thắng lớn trong thời gian chuẩn bị Tổng phản công; ảnh hưởng của các chiến thắng của ta đối với dư luận Pháp.

317. ***Những vấn đề chính yếu trong lịch sử Nam bộ kháng chiến 1945 - 1975.*** - H.: Chính trị quốc gia, 2011. - 1319tr. ; 24cm

**9(V)2/V 12534**

Phản ánh toàn diện các mặt trọng yếu trong công cuộc kháng chiến của nhân dân ta trên địa bàn Nam Bộ. Gồm 9 chuyên đề chính: 1. Vai trò lịch sử của giai cấp nông dân và vấn đề ruộng đất, nông thôn; 2. Phong trào cách mạng ở đô thị Sài Gòn-Chợ Lớn-Gia Định và các thị thành miền Nam; 3. Những sáng tạo về xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang; 4. Phong trào kháng chiến của đồng bào Nam Bộ; 5. Hoạt động yêu nước của đồng bào các tôn giáo; 6. Phụ nữ Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ; 7. Những vấn đề kinh tế và tài chính; 8. Mặt trận văn hoá-báo chí-văn nghệ; 9. Nhà tù, thực dân đế quốc và cuộc đấu tranh cách mạng của tù chính trị và tù binh.

318. ***Những vấn đề chính yếu trong lịch sử Nam bộ kháng chiến 1945 - 1975.*** - Tái bản lần thứ 1 có sửa chữa, bổ sung. - H.: Chính trị quốc gia, 2012. - 1319tr. ; 24cm

**9(V)2/V 13101-02**

Bao gồm 9 chuyên đề phản ánh những mặt chính yếu trong kháng chiến và kiến quốc nhằm bổ sung, minh họa cho bộ chính sử trong Lịch sử Nam Bộ kháng chiến. Đó là các nội dung về vai trò của giai cấp nông dân và vấn đề ruộng đất, phong trào cách mạng ở Sài Gòn - Chợ Lớn, những sáng tạo về xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang, phong trào kháng chiến và hoạt động của đồng bào tôn giáo, phụ nữ, vấn đề kinh tế tài chính, nhà tù và đấu tranh cách mạng của tù chính

trị, tù binh...

319. ***Những vấn đề lý luận của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*** / Nguyễn Trọng Chuẩn,... - H.: Sự thật, 1988. - 109tr.; 19cm.

T. 2

**1DL.9/39940 – 41**

Đây là quyển thứ hai trong bộ sách 2 tập. Tập 2 xoay quanh chủ đề “Cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại và công nghiệp hóa”. Đánh giá tác động của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật đến con đường công nghiệp hóa ở nước ta và các nước phát triển. Giới thiệu cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật hiện đại và xu thế phát triển của nước ta.

320. ***Nội các Trần Trọng Kim - Bản chất, vai trò và vị trí lịch sử*** / Phạm Hồng Tung. - Xuất bản lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H.: Chính trị quốc gia, 2010. - 379tr.; 21cm.

**9(V)1/68369-70/66896-97/M 138812-13**

Nội các Trần Trọng Kim tồn tại được bốn tháng sáu ngày, là đối tượng trực tiếp bị đánh đổ của Cách mạng tháng Tám năm 1945. Cuốn sách trình bày một cách toàn diện, sâu sắc và cụ thể về hoàn cảnh, nguyên nhân ra đời, các chủ trương, chính sách và hoạt động của Nội các Trần Trọng Kim từ khi nó chính thức được Hoàng đế Bảo đại phê chuẩn thành lập ngày 17-4-1945 cho đến phiên họp cuối cùng ngày 23-8-1945 và đề xuất cách tiếp cận, đánh giá mới về bản chất, vai trò và vị trí lịch sử của nội các này.

321. ***Nói chuyện thơ kháng chiến*** / Hoài Thanh. - {Kđ}: Ban Văn hoá, 1951. - 140tr.; 19cm.

**8V/V 121**

Nghiên cứu, phê bình, bàn luận về thơ kháng chiến. Thông qua việc giới thiệu, bình luận, phân tích những sáng tác thơ ca cách mạng ra đời trong kháng chiến chống Pháp, tác giả đã đưa ra cái nhìn toàn diện và những đánh giá chung về thơ kháng chiến trên các góc độ: Đề tài, thể loại, đặc biệt là nội dung, ý nghĩa xã hội trong đó ý nghĩa trọng tâm là phục vụ công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của toàn dân tộc: đề cao tinh thần yêu nước, tuyên truyền động viên toàn quân, toàn dân hăng hái tích cực tham gia kháng chiến,...

322. ***Nông dân Việt Nam trước và sau Cách mạng tháng Tám***. - H.: Nông thôn,

1960. - 35tr.; 19cm.

**32(V)4/7664-65**

Ôn lại và so sánh hai cảnh sống của nông dân dưới hai chế độ khác nhau, có ý nghĩa làm cho bà con nông dân ta ở miền Bắc luôn luôn thấy rằng hiện nay một nửa nước ta ở miền Nam còn nằm dưới sự thống trị tàn khốc của đế quốc Mỹ và bè lũ bán nước Ngô Đình Diệm, đời sống nhân dân còn nhiều tối tăm. Và trong cuộc cách mạng này anh em miền Nam có một chỗ dựa vững chắc là anh miền Bắc, cùng nhau đi lên chủ nghĩa xã hội.

323. **Nữ chiến sĩ cách mạng: Chị Hoàng Ngân.** - H.: Ban Tuyên huấn TW, 1951. - 12tr.; 18cm.

**32(V)6/7164**

Tấm gương nữ chiến sĩ cách mạng Hoàng Ngân: Quá trình giác ngộ và tham gia cách mạng từ năm 15 tuổi, bắt đầu từ phong trào Mặt trận bình dân, có thời gian phụ trách công tác phụ nữ Hải Phòng và bị bắt vào tù, trong kháng chiến chống Pháp được bầu làm Bí thư Trung ương lâm thời Đoàn Phụ nữ cứu quốc Việt Nam. Chị qua đời khi chưa đầy 28 tuổi, sau một trận ốm nặng.

324. **Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà 15 tuổi.** - H.: Báo ảnh Việt Nam, [1960]. - tr.; 30cm.

264 ảnh (không có số trang)

**9(V)23/V 3636 – 37**

Tập ảnh khổ lớn phản ánh 15 năm xây dựng chiến đấu và chiến thắng của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và của nhân dân Việt Nam: Cuộc cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nhà nước dân chủ cộng hòa, một số hình ảnh về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, về đất nước và con người những năm sau chiến thắng Điện Biên Phủ, các hoạt động lao động, học tập, văn hóa, thể thao, kiến thiết đất nước và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc,...

325. **Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà 25 tuổi 2/9/1945 - 2/ 9/1970.** - H.: Báo ảnh Việt Nam, 1970. - 131tr. ; 30cm.

**9(V)2/V 3628 – 30**

Những hình ảnh của một phần tư thế kỷ xây dựng chiến đấu và chiến thắng của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và của nhân dân Việt Nam, trong đó có một số hình ảnh về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

326. **OSS và Hồ Chí Minh - Đồng minh bất ngờ trong cuộc chiến chống phát xít Nhật:** Sách tham khảo / Dixee R. Bartholomew - Feis; Lương Lê Giang dịch. - H.: Thế giới, 2007. - 491tr. ; 24cm

**9:327 +9(T)72+3K5H6/V 9472 - 73/M 131211 – 12**

Đánh giá mối quan hệ giữa các nhân viên thuộc Cơ quan tình báo chiến lược OSS và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Chiến tranh thế giới lần thứ 2. Nói lên những âm mưu và những thất vọng ở Đông Dương vào những ngày cuối cùng của Chiến tranh thế giới thứ 2, những cá nhân đối kháng, những chiến lược quân sự đối lập, những vấn đề chính trị và ngoại giao mâu thuẫn nhau,... Từ đó ta có thể hiểu rõ được sự can thiệp sau này của Mỹ vào Việt Nam như thế nào.

327. **Paris - Sài Gòn – Hà Nội: Tài liệu lưu trữ về cuộc chiến tranh 1944 - 1947 / Philippe Devillers. - Tái bản lần thứ 1. - [K.đ]: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2003.- 479tr. ; 20 cm**

**355(V)(09)21/55652 – 53**

Tác giả, nhà sử học Pháp có uy tín - người đã từng có mặt tại Việt Nam vào những năm 1944 - 1947, từng ở những chức vị cho phép có được cái nhìn tổng quát và những thông tin từ mọi nguồn qui về, kết hợp với những nguồn tư liệu tự mình thu thập được trong 40 năm và những tư liệu chính thức từ các kho lưu trữ của nước Pháp, đã góp phần lý giải căn nguyên của cuộc chiến tranh Việt – Pháp (1945 – 1954) với thái độ trung thực thẳng thắn, ý thức tích cực, bảo vệ sự công bằng, chân lý lịch sử, vạch trần những luận điệu có tính chất vu khống, xuyên tạc của D'Argenlieu, Pignon, Valluy nhằm biện hộ cho âm mưu và hành động chiến tranh xảo quyệt của chính họ (được thể hiện qua trích các trích dẫn nguyên văn từ các báo cáo, bức điện, chỉ thị, mệnh lệnh, các biên bản những cuộc đối thoại,... Của các nhân vật này).

328. **Pháp tái chiếm Đông Dương và chiến tranh lạnh / Lưu Văn Lợi, Nguyễn Hồng Thạch. - H.: Công an nhân dân, 2002. - 319tr.; 19cm.**

**327.03+9(V)2/50581 - 82**

Tình hình chính trị, xã hội nước ta trong thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến và hoàn cảnh khó khăn của chính quyền nước ta, từ khi còn non trẻ đã phải đấu tranh chống lại thù trong, giặc ngoài. Phần cuối cuốn sách phân tích những ảnh hưởng sâu sắc của Chiến tranh lạnh đối với châu Á và vị trí của Việt Nam trong những toan tính chiến lược của các nước lớn.

329. ***Phòng bệnh và ăn mặc của Quân đội trong chiến tranh giải phóng (1945 - 1975) / Từ Giấy.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 211tr.; 19cm.

**613.9/LC 5099 – 100**

Tập hợp những bài nghiên cứu các hoạt động của ngành quân nhu, công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe bộ đội, phổ biến kinh nghiệm về vệ sinh môi trường, phòng chống sốt rét, cải thiện đời sống, xây dựng tiêu chuẩn định lượng ăn cho các quân chủng, binh chủng, công tác tăng gia sản xuất theo mô hình VAC, bảo đảm ăn mặc cho bộ đội trong chiến đấu.

330. ***Phù Cừ - Lịch sử kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Ban Thường vụ huyện Ủy Phù Cừ, Đảng ủy Ban Chỉ huy quân sự huyện; Biên soạn: Nguyễn Đức Chấm.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 468tr.; 21cm.

**355(V)(09)/58657 - 58/LC 7668 – 69/ M 123624-26**

Phác họa lịch sử quá trình hình thành, phát triển, truyền thống đấu tranh vũ trang,

thực tiễn chỉ đạo và thực hành chiến thuật của lực lượng vũ trang nói riêng và của Đảng bộ, quân và dân huyện Phù cừ nói chung trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc 1945-2005.

331. ***Quân đội nhân dân Việt Nam - Truyền thống và hiện đại / Tuyển chọn và giới thiệu: Phan Ngọc Liên, Nghiêm Đình Vỳ, Nguyễn Minh Đức.*** - H.: Từ điển bách khoa, 2004. - 798tr.; 24cm.

**355(V)(09)+3K5H6/V 7316 – 18**

Tuyển chọn các bài viết tìm hiểu về học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng. Truyền thống của quân, dân ta trong cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của lực lượng vũ trang của Đảng từ các đội tự vệ trong phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh đến Quân đội nhân dân Việt Nam.

332. ***Quân đội nhân dân Việt Nam 60 năm bảo vệ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 – 2/9/2005) / Chủ biên: Vũ Như Khôi.*** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 399tr.; 21cm.

**355(V)(09)/LC 7396 – 97**

Lịch sử, truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam, nguồn gốc ra đời, trải qua kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế cao cả.

333. **Quân giới miền Tây Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Chỉ huy cục kỹ thuật quân khu 8. - H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 176tr.; 20cm.**

**355(V)(09)+355.9/LC 5321 - 22 ; 55702 – 03**

Ghi lại chặng đường lịch sử vẻ vang của ngành quân giới miền Tây Nam Bộ: những năm đầu kháng chiến chống Pháp, quá trình hình thành và phát triển của hệ thống tổ chức của Quân giới miền Tây Nam Bộ và kết quả hoạt động của ngành.

334. **Quảng Nam - Đà Nẵng - 30 năm chiến đấu và chiến thắng 1945 - 1954. - H.: Quân đội Nhân dân, 1985. - 271tr.**

**9(V41)/34988 – 89**

Những nét cơ bản về đất nước, con người và truyền thống đấu tranh bất khuất của nhân dân Quảng Nam – Đà Nẵng, về khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám và cuộc chiến tranh nhân dân vô cùng phong phú, sinh động trong cuộc kháng chiến chống Pháp trên địa bàn tỉnh.

335. **Quốc dân Đại hội Tân Trào. - H.: [k.nxb], 1995. - 188tr.; 19cm.**

**3KV(060)/44989 – 90**

Tập sách gồm những bài viết của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Quốc hội, các đồng chí tham gia Quốc dân đại hội Tân Trào và các nhà khoa học viết về sự ra đời của Quốc hội gắn liền với bước ngoặt lịch sử vĩ đại của dân tộc là Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2/9 và việc thành lập Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà; rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ cho công cuộc đổi mới về tổ chức và hoạt động của quốc hội trong hệ thống chính trị hiện nay.

336. **Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh. - T.p.Hồ Chí Minh: Ban Liên lạc đồng hương Thành phố Sài Gòn, 1972. - 134tr.; 19cm.**

**9(V)2/18196 – 97**

Cuốn sách gồm 4 chương viết về lịch sử Sài Gòn từ khi ra đời, Sài Gòn trong kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ. Mở đầu là phần tư liệu tóm tắt một cách hệ thống những sự kiện lịch sử quan trọng. Tiếp theo là những bài ký sự có tính chất phát triển và minh hoạ phần lịch sử nói trên.

337. **Sơ thảo lịch sử Cách mạng tháng Tám tỉnh Vĩnh Phúc 1939 - 1945.** - Vĩnh Phúc: Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, 1966. - 162tr. : T. 1

**9(V)3/3539 – 40**

Nêu các sự kiện của Đảng bộ nói về việc xây dựng lịch sử đấu tranh của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc chủ yếu là từ cuối năm 1939 đến hết năm 1945.

338. **Sự nghiệp và tư tưởng quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh.** - H.: Quân đội nhân dân, 1995. - 458tr.; 21cm

**3K5H6/44154 – 55**

Những hoạt động lý luận và thực tiễn về quân sự trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chủ tịch. Cuốn sách gồm 3 phần: Phần 1: Sự nghiệp và tư tưởng quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Phần 2: Hồ Chí Minh: Biên niên những sự kiện và tư liệu về quân sự; Phần 3: Thế giới ca ngợi sự nghiệp và tư tưởng quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

339. **Sưu tập tem thư Việt Nam về đấu tranh vũ trang bảo vệ Tổ quốc / Trần Quang Vỹ.** - H.: [Knx], 1995. - 202tr.; 26cm.

**379.4/V 5151, V 5157**

Trình bày 500 mẫu tem thể hiện một cách sinh động lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, giải phóng dân tộc và bảo vệ tổ quốc của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và Bác Hồ. Đây là một tác phẩm nghệ thuật, một tài liệu lịch sử phản ánh quá trình hình thành, xây dựng và chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam bằng tem thư.

340. **Sưu tập vũ khí thô sơ, tự tạo Việt Nam trong chiến tranh giải phóng (1945 - 1975).** - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 459tr.; 29cm

**9(069)+355.721/V 10858-59/ LCV 1274**

Cuốn sách thể hiện giá trị về mặt lịch sử, văn hoá, khoa học,... Cung cấp những tri thức quân sự bổ ích và giới thiệu nét đặc sắc của di sản văn hoá quân sự Việt Nam.

Gồm 3 chương: Chương 1: Vũ khí thô sơ, tự tạo trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Chương 2: Sưu tập vũ khí thô sơ, tự tạo của Việt Nam trong chiến tranh giải phóng (1945 - 1975) ở Bảo tàng lịch sử quân sự Việt Nam. Chương 3: Tập thể và cá nhân anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tiêu biểu trong sản xuất và sử dụng vũ khí thô sơ, tự tạo (1 - 45 - 1975).

341. **Tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh** / Nguyễn Khánh Toàn. – H.: Khoa học xã hội, 2003. - 446tr.; 24cm.

**9(V)1+32(V)77/V 6752 – 53**

Sách gồm 2 phần: Một vài nhận xét về thời kỳ từ cuối nhà Lê đến nhà Nguyễn Gia Long; Vấn đề dân tộc và cách mạng vô sản (2 tập). Trong đó chương IV của tập II bàn về Cách mạng tháng Tám và kháng chiến trường kỳ (chống thực dân Pháp).

342. **Tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh** / Trần Văn Giàu. - H.: Khoa học xã hội, 2003. - 1751tr.: Q.2 ; 24cm.

**32(V)77+9(V)1/V 6820 – 21**

Quyển 2 gồm 3 tập đăng các tác phẩm được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh, nói lên sự phát triển của tư tưởng ở Việt Nam từ thế kỷ XIX đến cách mạng tháng Tám. Diễn tả quá trình chuyển biến dài hơn 100 năm của ba hệ ý thức nối tiếp nhau, xen kẽ nhau, đấu tranh với nhau: Hệ ý thức phong kiến và những thất bại của nó trước nhiệm vụ lịch sử, hệ ý thức tư sản và sự bất lực của nó trước nhiệm vụ lịch sử, hệ ý thức vô sản và sự thành công của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cứu nước.

343. **Tân Lạc - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)** / Chỉ đạo nội dung: Ban Thường vụ huyện Ủy và uỷ ban nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình; Biên soạn: Hoàng Đức Nhuận, Vũ Hải Ninh. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 314tr.; 19cm

*Lưu hành nội bộ*

*Chặng đường 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của quân và dân huyện Tân Lạc (1945 – 1975) – Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.*

**355(V)(09)/LC 6683 – 84**

Tân Lạc – cái nôi của nền văn hóa Hòa Bình với Mường Bi mang bản sắc văn hóa người Mường. Trải qua lịch sử dựng nước và giữ nước, nhân dân Tân Lạc đã không ngừng phát huy truyền thống anh dũng quật cường trong chống giặc ngoại xâm. Cuốn sách ghi lại mảnh đất quê hương, con người Tân Lạc và chặng đường 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ của quân và dân Tân Lạc (1945 - 1975).

344. **Tân Trào ký sự / Song Hào.** - H.: Văn hóa thông tin, 1997. - 119tr.; 21cm

**355(V)(09)+9(V)/74373**

Cuốn sách dựng lại một phần bức tranh hoành tráng về sự hình thành và phát triển của Khu Căn cứ địa cách mạng Tân Trào những ngày Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945. Tác phẩm có giá trị về mặt tư liệu và văn học, đồng thời cũng là lời tâm tình của tác giả là nhân chứng lịch sử giúp bạn đọc có thêm thông tin về cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại của dân tộc.

345. **Tân Trào rạng ngày độc lập: Tiểu thuyết tư liệu / Phù Ninh.** - H.: Hội nhà văn, 2005. - 219tr.; 19cm.

**V234/57610 - 11/M 122301 – 02**

Ghi lại không khí cách mạng của quân và dân Tân Trào, đặc biệt là những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những ngày cách mạng tháng Tám và mùng 2 tháng 9 năm 1945 tại quê hương Tân Trào.

346. **Thầm lặng và vinh quang / Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ - Chỉ huy Cục Cơ yếu.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 146tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**V24+355(V)(09)/LC 7462 – 63**

Tập hợp các bài viết của nhiều tác giả đã và đang trực tiếp làm công tác cơ yếu trong quân đội. Các bài viết khắc hoạ một cách chân thực về hoạt động của tập thể, cá nhân trong quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của ngành Cơ yếu Quân đội trong suốt 60 năm (1945-2005).

347. **Thắng lợi ba mươi năm của cách mạng Việt Nam 1945 - 1975 / Biên soạn: Hoàng Hưng.** - H.: Báo ảnh Việt nam, 1975. - 136tr.; 32cm.

*146 ảnh*

**9(V)2/V 3232 - 33**

Giới thiệu bằng hình ảnh chặng đường lịch sử 30 năm chiến đấu và xây dựng đầy thắng lợi vẻ vang của dân tộc ta.

348. **Thăng Long - Hà Nội.** - H.: Chính trị Quốc gia, 1995. - 427tr.

**9(V - H)/44013 – 14**

Cuốn sách tái hiện lịch sử Hà Nội qua các thời đại, khẳng định những thành tựu về mọi mặt của Thủ đô nước ta: Hà Nội trong kháng chiến chống Pháp, kháng

chiến chống Mỹ và Hà Nội trên đường đổi mới.

349. ***Thế chế chính trị Việt Nam trước Cách mạng Tháng Tám dưới góc nhìn hiện đại*** / Lưu Văn An. - H.: Chính trị quốc gia, 2008. - 271tr.; 21cm.

**9(V)1/64955-56/M 134992-93**

Thế chế chính trị là một bộ phận quan trọng của kiến trúc thượng tầng. Cuốn sách giúp chúng ta có một cái nhìn tương đối khái quát về lịch sử chính trị Việt Nam từ thời dựng nước đến trước cách mạng tháng Tám năm 1945. Những kinh nghiệm trị nước của các vị vua anh minh, các hình thức tổ chức bộ máy nhà nước và cả những sai lầm, thất bại của một số triều đại đều là những bài học quý báu cho chúng ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

350. ***Thế hệ thanh niên Hà Nội chúng tôi ngày ấy*** / Đào Văn Xuân chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 184tr.; 22cm.

**9(V)2+V24/66884-85**

Tập hợp các bài viết của một số tướng lĩnh, cán bộ cao cấp của Quân đội nhân dân Việt Nam, cán bộ lão thành cách mạng viết về những kỷ niệm sâu sắc trong cuộc đời hoạt động cách mạng, về lực lượng tự vệ chiến đấu thời kỳ tiền khởi nghĩa ở Hà Nội, qua đó nêu lên những bài học lớn cho thời kỳ phát triển mới của đất nước nói chung và Thủ đô nói riêng.

351. ***Thế nào là tích cực cầm cự và chuẩn bị tổng phản công*** / Lê Hà Duy. - {K.đ.}: Xây dựng, 1949. - 60tr.; 19cm.

**355(V)13/16746**

Những thay đổi của tình hình thế giới; khó khăn và âm mưu của địch; chủ trương tích cực cầm cự và chuẩn bị tổng phản công của ta; nhiệm vụ của toàn quân trong giai đoạn "tích cực cầm cự, chuẩn bị tổng phản công".

352. ***Theo Bác đi kháng chiến***. - H.: Thanh niên, 1980. - 276tr. ; 19cm

**3K5H6/30622-23**

Gồm nhiều bài viết của các đồng chí được sống gần Bác, tiếp xúc với Bác trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp cũng như sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, phản ánh sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt, tài tình của Bác trong giai đoạn hết sức hiểm nghèo của cách mạng: vừa chống thù trong giặc ngoài, xây dựng, củng cố chính quyền mới, vừa lãnh đạo toàn Đảng, toàn quân, toàn dân kháng chiến đồng thời phản ánh tình cảm thương yêu sâu nặng của Bác đối với nhân dân ta.

353. **Thị xã Đồ Sơn lịch sử kháng chiến xây dựng và bảo vệ tổ quốc: 1945 - 2002.**  
- H.: Quân đội nhân dân, 2002. - 395tr.; 19cm.

**355(V)(09)+9(VT1)/LC 5435 – 36**

Ghi lại chặng đường kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của quân và dân địa phương, phản ánh cuộc đấu tranh toàn dân, toàn diện của quân và dân địa phương dưới sự lãnh đạo của Đảng đồng thời ghi nhận sự hy sinh cống hiến của bao thế hệ Đồ Sơn trong suốt hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

354. **Thị xã Hoà Bình - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975) / Biên soạn: Hoàng Đức Nhuận, Vũ Hải Ninh.** - H.: Quân đội nhân dân, 2003. - 278tr.; 19cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V124)/LC 6082 - 83/M 114344 – 46**

Quá trình kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của quân và dân thị xã Hoà Bình (1945-1975). Tinh thần yêu nước, truyền thống kiên trung bất khuất của nhân dân thị xã Hoà Bình luôn được các thế hệ phát huy trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong đó từ trang 15 đến trang 81 nói đến tinh thần đoàn kết, ý chí quật cường của quân và dân thị xã Hoà Bình góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 ở Hoà Bình.

355. **Thơ ca cách mạng.** - H. : Văn học, 1964, 158tr. – 21cm.

**V21/ 4423**

Đăng gần 60 bài thơ của 5 tác giả là những chiến sĩ cách mạng lâu năm. Có bài là văn xuôi, có bài là văn vần... Nhưng đều thể hiện một lý tưởng chung: lý tưởng cách mạng, một tinh thần chung: Tinh thần lạc quan cách mạng, một tư tưởng chung: tư tưởng nhân đạo cách mạng, và một tình cảm chung: Tình yêu nước, yêu dân, yêu giai cấp và căm thù địch.

356. **Thơ Việt Nam 1945 - 1954 / Biên soạn: Mã Giang Lân.** - H.: Giáo dục, 1995. - 308tr.; 19cm.

**8(V)2/44025 – 26**

Nghiên cứu, phê bình, đánh giá, tuyển chọn thơ Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Sách gồm 3 phần: Phần 1. Đặc trưng thẩm mỹ của thơ 1945 – 1975: chuyên luận đi sâu khai thác sự chuyển biến lớn lao ở các nhà thơ về ý thức công

dân, nhất là quan điểm nghệ thuật, quan điểm thẩm mỹ, nêu lên sự vận động của hình tượng thơ. Phần 2. Tuyển thơ: Tuyển chọn những bài thơ tiêu biểu của các tác giả sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

357. ***Tiên Lữ - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*** / *Chỉ đạo nội dung: Nguyễn Quang Bạ,...; Biên soạn: Nguyễn Đức Châm.* - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 32tr.; 19cm.

**355(V)(09)/LC 6713**

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, huyện Tiên Lữ tỉnh Hưng Yên đã lập được những thành tích đặc biệt xuất sắc trong các cuộc kháng chiến. Cuốn sách ghi lại vùng đất, con người và truyền thống hào hùng của quân và dân địa phương trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945-1975). Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân dân huyện Tiên Lữ đã góp một phần công sức của mình vào thắng lợi chung của cả nước khắp xóm làng Tiên Lữ rực lên một màu cờ đỏ chiến thắng được nêu từ trang 20 đến trang 38.

358. ***Tiếng gọi thiêng liêng.*** - H.: Quân đội nhân dân, 19. - 68tr.; 11,5cm.

**355(V)13/20106-07**

Từ giữa thế kỷ 19 thực dân Pháp đã tới xâm lược nước ta, nhân dân ta đã liên tục nổi dậy chống lại một cách mãnh liệt. Đến thời đại Hồ Chí Minh, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã làm nên Cách mạng tháng Tám thành công, đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Cuốn sách ghi lại thiên anh hùng ca bất diệt của dân tộc ta bằng những lời hịch, lời kêu gọi, lời tuyên bố của các vị anh hùng vĩ đại.

359. ***Tìm hiểu đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*** / *Trần Quỳnh.* - H.: Sự thật, 1980. - 152tr.; 19cm.

**32(V)/30664-65**

Cuốn sách trình bày một số luận điểm cơ bản về đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta bao gồm các nội dung về quá trình hình thành đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, đặc điểm của cách mạng Việt Nam, về nền chuyên chính vô sản, quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành ba cuộc cách mạng,... Và xây dựng chế độ làm chủ tập thể XHCN, nền sản xuất lớn XHCN và nền văn hóa mới, con người mới XHCN.

360. ***Tìm hiểu tác phẩm "Đường cách mệnh" của Chủ tịch Hồ Chí Minh.*** - H.: Sự thật,... 1982. - 91tr.; 19cm.

### **3K5H4/32486-87**

Tìm hiểu những tư tưởng thiên tài của Hồ Chí Minh được thể hiện trong tác phẩm “Đường cách mệnh”. Phân tích giá trị lịch sử của tác phẩm, phương hướng đúng đắn của Cách mạng Việt Nam được thể hiện trong tác phẩm và những nhân tố cơ bản bảo đảm thắng lợi của cách mạng, vấn đề đảng lãnh đạo và khối liên minh công nông, Cách mạng Việt Nam và Cách mạng thế giới.

361. ***Tìm hiểu tính chất và đặc điểm của Cách mạng tháng Tám.*** - H.: Sự Thật, 1963. - 251tr.; 19cm.

### **9(V)2/11921 – 22**

Đảng một số bài viết đã được trình bày trong cuộc tọa đàm trao đổi ý kiến về Cách mạng tháng Tám do Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng tổ chức tháng 3 năm 1963. Mỗi bài viết đi sâu vào một khía cạnh nói lên tính chất và đặc điểm của cuộc Cách mạng tháng Tám, về chiến lược của Đảng ta, về đường lối vũ trang khởi nghĩa và xây dựng căn cứ địa cách mạng, mối quan hệ giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, về phương thức giành chính quyền và một số ý kiến về xây dựng Đảng trong thời kỳ 1939 - 1945.

362. ***Tính chất xã hội Việt Nam và Cách mạng tháng Tám / Minh Tranh.*** - H.: Sự thật, 1961. - 47tr.; 19cm.

### **9(V)/9229 – 30**

Nêu tính chất xã hội Việt Nam và Cách mạng tháng Tám; lực lượng của quần chúng và vấn đề hình thức đấu tranh chính trị và vũ trang trong Cách mạng tháng Tám; hình thức và thực chất nhà nước của chúng ta.

363. ***Tinh tuyển văn học Việt Nam / Chủ biên: Trần Đình Sử.*** – H.: Khoa học xã hội, 2004. - 1213tr.: T.8: Văn học giai đoạn 1945 - 2000 ; 24cm.

### **VT/V 7714**

Văn học Việt Nam là một di sản quý báu của nhân dân Việt Nam được lưu truyền từ thượng cổ tới nay. Bộ sách gồm 8 tập (10 quyển) với các nội dung như sau: Văn học dân gian, Văn học các dân tộc thiểu số, Văn học thế kỷ X – XIV, Văn học thế kỷ XV – XVII, Văn học thế kỷ XVIII, Văn học thế kỷ XIX, Văn học giai đoạn 1900-1945, Văn học giai đoạn 1945 - 2000.

Tập 8: Văn học giai đoạn 1945 - 2000, bao gồm các tác phẩm văn học bằng chữ Hán, chữ Nôm và chữ Quốc ngữ.

364. ***Tổng kết chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) và chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ (1965 - 1972)*** / Chủ biên: Nguyễn Hữu Vinh. - H.: Quân đội nhân dân, 2004. - 199tr.; 19cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)+9(V122)/LC 6691 – 92**

Cuốn sách giới thiệu khái quát những đặc điểm liên quan đến sự hình thành và phát triển của chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân ở Bắc Ninh trong chiến tranh cách mạng, kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ; rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo chiến tranh giai đoạn 1945 – 1972. Phần 1, từ trang 28 đến trang 40 sách tóm lược về sự ra đời của các tổ chức cách mạng và lực lượng vũ trang cách mạng cũng như quá trình tổ chức, đấu tranh giành chính quyền Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Bắc Ninh.

365. ***Tổng kết chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân tỉnh Lạng Sơn (1945 - 1975)***. - H.: Quân đội nhân dân, 2009. - 326tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355.03/LC 10640-41**

Phân tích những đặc điểm liên quan đến sự hình thành và phát triển của chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Làm rõ những vấn đề quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tiến hành chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Đồng thời, rút ra những bài học kinh nghiệm phong phú, sáng tạo về chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân áp dụng vào việc xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

366. ***Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị một số chiến dịch, trận đánh của các đơn vị Quân đoàn 1 trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 - 1975)*** / Trương Văn Hồng chủ biên. - H.: Quân đội nhân dân, 2013. - 375tr.; 21cm

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/74451/74452**

Công trình tổng kết tái hiện một phần sơ lược diễn biến chiến đấu, nhất là đi sâu làm rõ nội dung, biện pháp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị, đồng thời rút ra một số kinh nghiệm về công tác đảng, công tác chính trị của các chiến

dịch, trận đánh mà Quân đoàn tham gia trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ từ năm 1945 đến năm 1975. Đây là một công trình nghiên cứu khoa học, tập trung làm nổi bật những thành công cũng như những hạn chế trong hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của các chiến dịch, trận đánh, đảm bảo khách quan, khoa học.

367. ***Tổng kết công tác kỹ thuật pháo binh trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ 1945 - 1975 / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ và Bộ tư lệnh binh chủng pháo binh; Biên soạn: Cao Viết Đường. - H.: Quân đội nhân dân, 1999. - 140tr.; 19cm***

*Lưu hành nội bộ*

**355.723/LC 3649-50**

Đánh giá một cách đầy đủ, có hệ thống vị trí, vai trò của công tác kỹ thuật pháo binh trong 30 năm kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đồng thời rút ra các bài học kinh nghiệm phục vụ học tập, nghiên cứu. Đặc biệt cuốn sách tập trung vào những nội dung chủ yếu của công tác kỹ thuật là bảo đảm trang bị, bảo đảm kỹ thuật, huấn luyện kỹ thuật và nghiên cứu khoa học kỹ thuật pháo binh.

368. ***Tổng kết sự hình thành và phát triển chiến thuật của lực lượng vũ trang nhân dân quân khu 7 - miền Đông Nam Bộ trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)/ Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ - Bộ tư lệnh quân khu 7; Chủ biên: Nguyễn Hữu Nguyên. - H.: Quân đội nhân dân, 1999. - 319tr.; 19cm.***

**355.03/LC 3419-20**

Đây là tài liệu tổng kết về thực tiễn chỉ đạo và thực hành chiến thuật của lực lượng vũ trang nhân dân Quân khu 7, miền Đông Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Nhằm mục đích khai thác những kinh nghiệm phong phú và quý báu về chiến thuật của 2 cuộc chiến vừa qua để phục vụ cho công tác huấn luyện và học tập ngày nay.

369. ***Tổng kết tác chiến phòng ngự trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975). - H.: Quân đội nhân dân, 2010. - 655tr.; 21cm***

*Lưu hành nội bộ*

**355.03+355(V)(09)/LC 11146/69279-80**

Khái quát những vấn đề cơ bản nhất, những nét tiêu biểu nhất về quá trình tác

chiến phòng ngự của lực lượng vũ trang ta trong chiến tranh giải phóng giành độc lập dân tộc, rút ra những bài học kinh nghiệm, góp phần phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam, vận dụng vào xây dựng Quân đội, huấn luyện lực lượng vũ trang, bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

370. **Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945.** - H.: *Sự Thật*, 1985. - 306tr.; 20cm.

9(V)/35836 – 37

Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là một cuộc tổng khởi nghĩa vũ trang của toàn dân tiến hành đồng thời trong cả nước. Cuốn sách nêu tổng quát tình hình thế giới và trong nước trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ 2. Nêu bật đường lối, chủ trương giải phóng dân tộc đúng đắn sáng tạo của Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh, làm rõ quá trình chuẩn bị lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang xây dựng căn cứ địa cách mạng, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên cướp thời cơ thuận lợi nhất, tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Trình bày diễn biến khởi nghĩa ở từng thành phố, từng tỉnh trong cả nước.

371. **Tổng tập hồi ký / Võ Nguyên Giáp; Suu tầm và tuyển chọn: Đỗ Tất Thắng...** - H.: *Quân đội nhân dân*, 2006. - 1359tr.; 27cm

T.1

355(V)(09)/LCV 816 – 17

Tổng tập gồm 6 tập hồi ký của đại tướng Võ Nguyên Giáp ghi những bước ngoặt lịch sử của dân tộc trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Tập 1: Tác giả ghi lại những kỷ niệm về công cuộc khởi nghĩa vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng tại chiến khu Cao Bằng – Bắc Cạn, về khu giải phóng trước ngày Tổng khởi nghĩa, phong trào cách mạng tại khu Cao – Bắc - Lạng,... Thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

372. **Trí thức Nam bộ trong kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954 / Hồ Sơn Diệp.** - TP. Hồ Chí Minh: *Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh*, 2003. - 358tr.; 21cm.

355(V)(09)21/M 121727 – 28

Phác họa lại lịch sử của lực lượng trí thức Nam Bộ trong thời đoạn 9 năm kháng chiến. Phân tích bối cảnh và sự hình thành đội ngũ trí thức tại Nam Bộ giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Trình bày quá trình xây dựng lực lượng trí thức yêu nước và kháng chiến cùng những hoạt động của họ. Qua đó bước đầu tìm

hiểu đặc điểm, vai trò và một số bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng cách mạng của đội ngũ trí thức tại Nam Bộ.

373. ***Trung đoàn Thủ đô / Duy Đức. - H.: Quân đội nhân dân, 1962. - 262tr.; 19cm.***

**355(V)03+355(V)09/6711 – 12**

Lịch sử hình thành, phát triển và trưởng thành của Trung đoàn thủ đô từ ngày đầu cho tới khi về giải phóng thủ đô (1945 – 1955).

374. ***Trường Quân sự Quân khu 9 (1945 - 2005) / Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Bộ tư lệnh Quân khu 9. - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 295tr.; 20cm.***

**355(V)5/58194 - 95/M 123286 - 88/LC 7526 – 27**

Cuốn sách được biên soạn nhằm giới thiệu những nét chính về quá trình hình thành và phát triển của Trường Quân sự quân khu 9, đúc kết những kinh nghiệm quý báu trong xây dựng và đào tạo của nhà trường hơn nửa thế kỷ (1945 - 2005), đặc biệt là qua hai cuộc kháng chiến, tiếp tục khẳng định và phát huy truyền thống anh hùng trong thời kỳ đổi mới đất nước.

375. ***Truyện ngắn hiện đại Việt Nam 1945 – 1975: Chuyên luận / Hỏa Diệu Thúy. - Tái bản có bổ sung. - H.: Hội nhà văn, 2010. - 306tr.; 21cm***

**801/M 139916-17/MP 15**

Trình bày các giai đoạn và hướng nghiên cứu truyện ngắn 1945 - 1975, nhận dạng thể loại và những tiền đề của văn hoá xã hội của truyện ngắn Việt Nam, đánh giá về hình thức thể loại truyện ngắn Việt Nam, truyện ngắn trữ tình và truyện ngắn sử thi anh hùng giai đoạn 1955 - 1975.

376. ***Từ Cách mạng tháng Mười đến Cách mạng tháng Tám / Trần Văn Giàu. - H.: Văn hoá, 1957. - 241tr.; 19cm.***

**9(X)2/4605 – 06**

Giới thiệu về cuộc Cách mạng tháng 10 Nga, tư tưởng cách mạng, ý nghĩa quốc tế của nó và những ảnh hưởng của nó đối với cuộc Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam.

377. ***Từ núi rừng Ba Tơ: Hồi ký / Phạm Kiệt. - H.: Quân đội nhân dân, 1964. - 122tr.; 19cm.***

**355(V)03/12235-36**

Về hoạt động của các chiến sĩ cách mạng thời kỳ tiền khởi nghĩa ở vùng Buôn

Ma Thuật và núi rừng Ba Tơ. nêu bật tinh thần đấu tranh bất khuất của các đảng viên cộng sản, các chiến sĩ cách mạng nhằm đưa cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa thắng lợi.

378. **Tư tưởng Hồ Chí Minh: Thêm bạn bớt thù - Một nhân tố thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám / Nguyễn Bá Linh.** - H.: Công an nhân dân, 2005. - 343tr.; 19cm.

**3K5H6/58881 - 82/M 123836 – 38**

Tác giả tập trung phân tích nội dung về tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò và sức mạnh của yếu tố dân tộc trong tư tưởng của Người. Đánh giá những cống hiến về lý luận và thực tiễn của Người cho cách mạng tháng Tám. Giới thiệu về hình thức đấu tranh, về vấn đề đại đoàn kết dân tộc và ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng tháng Tám.

379. **Tuyên ngôn độc lập năm 1945 của chủ tịch Hồ Chí Minh. Những giá trị và ý nghĩa Việt Nam.** - H.: Chính trị quốc gia, 1996. - 80tr.; 19cm.

**3K5H3/44979 – 80/V 11892-93**

Đăng toàn văn bản Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chủ tịch. Tập hợp một số bài viết dưới nhiều khía cạnh của một số tác giả nổi tiếng trong và ngoài nước về bản Tuyên ngôn độc lập này.

380. **Tuyên ngôn độc lập năm 1945 và các Hiến pháp Việt Nam (1946, 1959, 1980, 1992).** - H.: Chính trị quốc gia, 2005. - 255tr.; 21cm.

**34(V)/58089 – 90**

Đăng toàn văn bản Tuyên ngôn độc lập năm 1945 và 4 bản hiến pháp Việt Nam qua các năm 1946, 1959, 1980, 1992; nghị quyết số 51/ 2001/ QH10 ngày 25/12/2001, nghị quyết số 287/2002/NQ-UBTVQH10 ngày 29/01/2002 và hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có sửa đổi bổ sung.

381. **Tuyên ngôn độc lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà: Có chú thích sự kiện và danh từ / Hồ Chí Minh.** - H.: Sự thật, 1975. - 42tr.; 19cm.

**3K5H3/24685-86**

Ngày 2 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn độc lập long trọng tuyên bố sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa cùng đồng bào cả nước và nhân dân thế giới. Cuốn sách đăng toàn văn bản Tuyên ngôn độc lập của Bác.

382. ***Tuyên ngôn độc lập. Lời di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Hồ Chí Minh.*** - [k.đ] : Ban tuyên huấn, 19.... - 13tr.; 20cm.

**3K5H3/25592-93**

Đăng toàn văn bản Tuyên ngôn độc lập và bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

383. ***Tuyển tập truyện ngắn Việt Nam 1945 - 2005. - H.: Công an nhân dân, 2005. - 411tr.: T.1; 21cm.. - (Sách kỷ niệm 60 năm Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam)***

**V23/57871 - 72/M 122702 – 04**

Bộ sách gồm 3 tập

Đăng các truyện ngắn chọn lọc nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và 60 năm thành lập lực lượng công an nhân dân, giới thiệu đội ngũ nhà văn sáng tác truyện ngắn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

384. ***Tuyển tập truyện ngắn Việt Nam 1945 - 2005. - H.: Công an nhân dân, 2005. - 371tr.: T.2 ; 21cm.. - (Sách kỷ niệm 60 năm Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam)***

**V23/57873 - 74/M 122705 – 07**

Bộ sách gồm 3 tập

Đăng các truyện ngắn chọn lọc nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và 60 năm thành lập lực lượng công an nhân dân, giới thiệu đội ngũ nhà văn sáng tác truyện ngắn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

385. ***Tuyển tập truyện ngắn Việt Nam 1945 - 2005. - H.: Công an nhân dân, 2005. - 335tr.: T.3; 21cm.. - (Sách kỷ niệm 60 năm Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam)***

**V23/57875 - 76/M 122708 – 10**

Bộ sách gồm 3 tập

Đăng các truyện ngắn chọn lọc nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và 60 năm thành lập lực lượng công an nhân dân, giới thiệu đội ngũ nhà văn sáng tác truyện ngắn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

386. ***Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung bộ (1945 - 1954). - H. : Đại học sư phạm, 2006. - 559tr.; 24cm.***

*Đtts ghi: ban chỉ đạo biên soạn. Lịch sử chính phủ Việt Nam*

**9(V)21+355(V)(09)21/V 8720**

Nêu sự ra đời, tổ chức, hoạt động của Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam trung bộ, các hoạt động của Ủy ban trên các lĩnh vực kinh tế, tài chính, giáo dục, văn nghệ và tổ chức, hoạt động của Ủy ban hành chính các tỉnh miền Nam trung bộ.

387. ***Văn học Việt Nam kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954*** / *Chủ biên: Phong Lê. - H.: Khoa học Xã hội, 1986. - 279tr. ; 19cm.*

**8(V)2/37778 – 79**

Gồm 4 phần: Phần 1: Lý luận, phê bình văn học; Phần 2: Văn Xuôi; Phần 3: Thơ ca; Phần 4: Các thể loại sân khấu.

Nghiên cứu lịch sử văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám đến ngày toàn quốc kháng chiến và trong thời gian chín năm chống Pháp.

388. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Kịch bản cải lương 1945 - 2000*** / *Sưu tầm, biên soạn: Lê Thanh Hiền, Tuấn Thành, Hoàng Diệp. - H.: Văn học, 2005. - 1115tr. ; 24cm*

Q.6, T.5

**VT+V223/V 9755**

Cách mạng tháng Tám thành công, chính thể mới ra đời đã tạo điều kiện thuận lợi cho kịch hát phát triển phong phú về hình thức, đa dạng về đề tài chưa từng thấy trong lịch sử sân khấu Việt Nam.

Tập 5 : Giới thiệu một số vở cải lương giai đoạn 1945-2000.

389. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Kịch bản chèo (1900 - 1945)*** / *Lê Thanh Hiền sưu tầm, biên soạn. - H.: Văn học, 2006. - 1018tr.; 24cm*

Q.6, T.1

**VT+KV62/V 9202**

Cách mạng tháng Tám thành công, chính thể mới ra đời đã tạo điều kiện thuận lợi cho kịch hát phát triển phong phú về hình thức, đa dạng về đề tài chưa từng thấy trong lịch sử sân khấu Việt Nam. Chèo là hình thức kịch hát dân gian cổ truyền thuần Việt phổ biến ở đồng bằng Bắc Bộ.

Bộ sách gồm 3 tập.

Tập 1: Khái lược về sân khấu Việt Nam và kịch bản kịch hát thế kỷ 20; chèo, tuồng, cải lương, kịch dân ca, kịch thơ, opera. Giới thiệu sơ bộ về kịch bản chèo nửa đầu thế kỷ 20.

390. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Kịch bản chèo (1945 - 2000)*** Lê Thanh Hiền sưu tầm, biên soạn. – H.: Văn học, 2006. - 1213tr.; 24cm

Q.6, T.2

**VT+KV62/V 9203**

Cách mạng tháng Tám thành công, chính thể mới ra đời đã tạo điều kiện thuận lợi cho kịch hát phát triển phong phú về hình thức, đa dạng về đề tài chưa từng thấy trong lịch sử sân khấu Việt Nam. Chèo là hình thức kịch hát dân gian cổ truyền thuần Việt phổ biến ở đồng bằng Bắc Bộ.

Bộ sách gồm 3 tập.

Tập 2 : Giới thiệu về các tác phẩm kịch bản chèo nửa sau thế kỷ 20

391. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Kịch bản chèo (1945 - 2000)*** / Lê Thanh Hiền sưu tầm, biên soạn. - H.: Văn học, 2006. - 1051tr.; 24cm

Q.6, T.3

**VT+KV62/V 9204**

Cách mạng tháng Tám thành công, chính thể mới ra đời đã tạo điều kiện thuận lợi cho kịch hát phát triển phong phú về hình thức, đa dạng về đề tài chưa từng thấy trong lịch sử sân khấu Việt Nam. Chèo là hình thức kịch hát dân gian cổ truyền thuần Việt phổ biến ở đồng bằng Bắc Bộ.

Bộ sách gồm 3 tập.

Tập 3 : Giới thiệu về các tác phẩm kịch bản chèo nửa sau thế kỷ 20 (tiếp theo)

392. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Mai Quốc Liên chủ biên. - H. : Văn học, 2005. - 1089tr. ; 24cm

Q.1, T.20

**VT+V23/V 9187**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn

1945-1975.

393. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975 / Mai Quốc Liên chủ biên. - H. : Văn học, 2005. - 1029tr. ; 24cm***

Q.1, T.21

**VT+V23/V 9188**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

394. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975 / Mai Quốc Liên chủ biên. - H. : Văn học, 2005. - 1134tr. ; 24cm***

Q.1, T.22

**VT+V23/V 9189**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

395. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975 / Mai Quốc Liên chủ biên. - H.: Văn học, 2005. - 1252tr.; 24cm***

Q.1, T.23

**VT+V23/V 9190**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

396. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975 / Mai Quốc Liên chủ biên. - H.: Văn học, 2005. - 1125tr.; 24cm***

Q.1, T.24

### **VT+V23/V 9191**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

397. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Mai Quốc Liên chủ biên. - H.: Văn học, 2006. - 1015tr.; 24cm

Q.1, T.25

### **VT+V23/V 9192**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

398. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Mai Quốc Liên chủ biên. - H.: Văn học, 2006. - 1113tr.; 24cm

Q.1, T.26

### **VT+V23/V 9193**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

399. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Mai Quốc Liên chủ biên. - H.: Văn học, 2006. - 1066tr.; 24cm

Q.1, T.27

### **VT+V23/V 9194**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu

sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

400. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Mai Quốc Liên chủ biên. – H.: Văn học, 2006. - 1079tr.; 24cm

Q.1, T.28

**VT+V23/V 9195**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXXI, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

401. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Mai Quốc Liên chủ biên. - H. : Văn học, 2006. - 978tr. ; 24cm

Q.1, T.29

**VT+V23/V 9196**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

402. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Biên soạn: Nguyễn Cừ, Nguyễn Anh Vũ, Phạm Thị Ngọc. - H.: Văn học, 2005. - 1262tr.; 24cm

Q.1, T.30

**VT+V23/V 9758**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945 - 1975.

403. ***Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Tiểu thuyết 1945 - 1975*** / Biên soạn: Nguyễn Cừ, Nguyễn Anh Vũ, Phạm Thị Ngọc. - H.: Văn học, 2005. - 1186tr. ; 24cm

Q.1, T.31

**VT+V23/V 9759**

Bộ sách Quyển 1 gồm 11 tập, từ tập XX đến tập XXX, mỗi tập dày hơn 1000 trang.

Giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam (tiểu thuyết) thế kỷ XX. Sơ lược về tiểu sử, sự nghiệp và các tác phẩm đã xuất bản của một số tác giả trong giai đoạn 1945-1975.

404. ***Văn học Việt Nam: 1945 - 1954 / Mã Giang Lân. - H. : Giáo dục, 2003. - 232tr. ; 20cm.***

**8(V)2/54603 - 04/M 117636 – 37**

Cuốn sách khái quát những nét lớn của lịch sử văn học Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954 dành cho sinh viên ngành Văn các trường đại học và cao đẳng, đồng thời cũng có thể là tài liệu tham khảo cho bạn đọc quan tâm tới văn học giai đoạn này. Ở phần 1, trang 21 đến 49 sách tập trung phản ánh văn học Việt Nam đầu cách mạng tháng 8/1945 thông qua các thể loại thơ ca, truyện và ký, kịch phản ánh đất nước ta đã trải qua những biến động dữ dội để giành chính quyền về tay nhân dân và ca ngợi đất nước giải phóng, Tổ quốc độc lập tự do...

405. ***Văn kiện của Đảng về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta. - H.: Sự thật, 1967. - 170tr. ; 19cm.***

**3KV1.10/759 – 60/737 – 38**

Đảng Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14, Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 3 và lần thứ 8 của Đảng về đường lối của đảng và kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

406. ***Văn kiện Đảng về Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam Tập 2 (1945-1977). - H.: Chính trị Quốc gia, 2001.- 722tr.; 21cm.***

*Lưu hành nội bộ*

**3KV(060)/ 69775**

Hệ thống hoá những văn kiện, quan điểm, chủ trương của Đảng về Mặt trận Dân tộc thống nhất, qua đó ta thấy rõ sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng đối với Mặt trận, phản ánh quá trình hình thành và phát triển của Mặt trận và vai trò to lớn của Mặt trận trong chiến lược đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Đồng thời trình bày một số quan điểm, chủ trương của Đảng về công

tác chỉ đạo cách mạng miền Nam, về nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa, về mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc giữa Đảng và Mặt trận, về đoàn kết quốc tế, về tăng cường mặt trận nhân dân thế giới đoàn kết, ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

407. ***Văn kiện lịch sử đảng tập VI.*** – H.: Trường Nguyễn Ái Quốc, 507tr.- 21cm.

**3KV1/ 707**

Gồm nhiều nghị quyết, chỉ thị, thư từ, báo cáo và những bài báo quan trọng của Đảng qua các thời kỳ lịch sử. Ngoài ra còn thêm một số văn kiện của lãnh tụ các Đảng anh em xung quanh chủ đề lịch sử Đảng.

408. ***Văn phòng Bộ Tổng tham mưu Biên niên sự kiện (1945 - 2005)*** / *Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ văn phòng Bộ Tổng Tham mưu; Chủ biên: Nguyễn Thiên Hùng.* - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 962tr.; 21cm.

*Lưu hành nội bộ*

**355(V)(09)/LC 7433**

Phác họa những nét cơ bản về quá trình hình thành và phát triển, thực hiện nhiệm vụ chính trị và quá trình xây dựng cơ quan, xây dựng Đảng bộ Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu. Tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của văn phòng, rút ra những bài học kinh nghiệm thiết thực từng giai đoạn trong cả chặng đường 60 năm của đơn vị.

409. ***Văn phòng Liên khu uỷ V (1945 - 1975)*** / *Chủ biên: Phan Đấu, Nguyễn Văn Cao.* - Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng, 2004. - 416tr. ; 21cm

**3KV1/69104**

Quá trình hình thành, phát triển và hoạt động của Văn phòng liên khu uỷ khu V; Những công lao, thành tích và tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh tận tâm phục vụ cho cách mạng của cán bộ nhân viên văn phòng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

410. ***Về Cách mạng tháng Tám năm 1945*** / *Hồ Chí Minh.* - H.: Chính trị quốc gia, 2005. - 131tr.; 21cm.

**3K5H3/57905 - 06/M 122773 – 76**

Tập sách tuyển chọn từ bộ sách Hồ Chí Minh toàn tập bao gồm các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào toàn quốc vùng lên đấu tranh giành chính quyền về tay nhân dân trong cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng

8/1945 nhân kỷ niệm ngày cách mạng tháng Tám và quốc khánh 2/9.

411. **Việt Minh Thái Nguyên 1941 - 1949.** - Thái Nguyên: Ty Thông tin Thái Nguyên, 1949. - 19tr.; 19cm.

**3KV1/11752**

Khái quát tiểu sử và sự nghiệp của một số cán bộ Việt Minh quê Thái Nguyên đã tham gia chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược. Đồng thời giới thiệu vài nét về hoạt động của Việt Minh thời kỳ tiền khởi nghĩa và thời kỳ khởi nghĩa tại tỉnh Thái Nguyên.

412. **Việt Nam - 30 năm chiến tranh giải phóng 1945 - 1975.** - H.: Thông tấn, 2004. - 261tr.; 29cm.

**355(V)(09)+77(V)/V 6904 – 05**

Sưu tầm, tuyển chọn 420 bức ảnh, trình bày một cách có hệ thống theo trình tự thời gian, tạo nên cuốn lịch sử qua ảnh sinh động, trung thực, tái hiện những chặng đường cách mạng của dân tộc ta. Sách gồm 3 phần: Phần mở đầu - Bước khởi nguồn của thời đại mới - Thời đại Hồ Chí Minh với cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; Phần hai: Hình ảnh về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954); Phần ba: Hình ảnh về cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954 – 1945).

413. **Việt Nam - 30 năm chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975): Biên niên sự kiện / Biên soạn: Nguyễn Đăng Vinh, Đặng Việt Thủy, Lê Ngọc Tú.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 694tr.; 27cm.

**355(V)(09)/V 7670 – 71**

Bằng một loạt các sự kiện lịch sử được sắp xếp theo thời gian, các tác giả phác thảo bức tranh toàn cảnh về hai cuộc chiến tranh của nhân dân ta chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai trong thời kỳ sau Hiệp định Giơ-ne-vơ đến cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Với những sự kiện lớn, tiêu biểu, nhất là các sự kiện chính trị, quân sự, được đặt tên, viết đủ nội dung, ý nghĩa và tác dụng của nó. Với các sự kiện không tiêu biểu thì được viết thẳng nội dung, ít phân tích, đánh giá ý nghĩa, tác dụng từng sự kiện.

414. **Việt Nam - 40 năm đấu tranh và thắng lợi / Trường Chinh.** - H.: Sự thật, 1985. - 19tr. ; 19cm

### **3K5/36399-400**

Đăng bài viết của đồng chí Trường Chinh cho báo Tin tức (Liên Xô) nhân kỷ niệm lần thứ 40 cách mạng tháng Tám và quốc khánh 2- 9.

415. **Việt Nam - Đổi mới và phát triển.** - H.: Chính trị Quốc gia, 2010. - 515tr. ; 30cm

### **32(V)2+9(V)/V 11491-92**

Cuốn sách trình bày khái quát vị thế đất nước và con người Việt Nam từ thuở các vua Hùng dựng nước đến thời đại Hồ Chí Minh. Phân tích sâu sắc các nguyên tắc của sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Tập trung nêu bật thành tựu của đất nước trên tất cả các mặt, xác lập thế và lực mới để tiếp tục tiến lên nhanh chóng khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

416. **Việt Nam - Những sự kiện lịch sử 1945 - 1975.** - H.: Giáo dục, 2003. - 599tr.; 24cm.

### **9(V)/V 7017 - 18/M 117734 – 35**

Từ năm 1945 đến 1975 là một thời kỳ lịch sử oanh liệt của dân tộc Việt Nam. Trong ba mươi năm đó, dân tộc ta đã lập được nhiều chiến công hiển hách. Các tác giả không chỉ trình bày những sự kiện về quân sự, chính trị mà còn nêu lên nhiều sự kiện khác thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, đối ngoại...trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ của dân tộc ta.

417. **Việt Nam 1945 - 1946 - Thời điểm của những quyết định sáng suốt của Đảng.** - H.: Quân đội nhân dân, 2005. - 378tr.; 21cm.

### **3KV1.2/57785 - 86/ LC 7338 – 39**

Tập hợp những văn kiện của Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo cách mạng Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 thành công đến ngày toàn quốc kháng chiến và một số bài viết của các nhà nghiên cứu lịch sử, tướng lĩnh, sĩ quan quân đội... Về thời điểm vận mệnh dân tộc “ngàn cân treo sợi tóc”, nhưng với những quyết định sáng suốt, Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng dân tộc vượt qua tình thế hiểm nghèo.

418. **Việt Nam độc lập đồng minh Tuyên ngôn, điều lệ, chương trình.** - [K.n]: [K.nxb], 1944. - 40tr.; 10cm.

### **32(V)/15841**

Đăng Bản tuyên ngôn, chương trình và điều lệ Việt Minh thể hiện chính sách,

nền tảng của Việt Nam độc lập đồng minh hội.

419. **Việt Nam năm đầu tiên sau cách mạng tháng Tám (Tháng 8/1945 - Tháng chạp năm 1946)** / Nguyễn Kiến Giang. - H.: Sự Thật, 1961. - 264tr.; 19cm.

**9(V)2/12385 – 86**

Nêu tính chất của cuộc Cách mạng tháng Tám và của chính quyền nhân dân được thiết lập nên sau cuộc cách mạng. Trình bày cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền nhân dân qua từng giai đoạn trong thời kỳ từ tháng 8 -1945 đến tháng 12-1946 và rút ra một số nhận xét phục vụ cho việc nghiên cứu lịch sử cách mạng hiện đại Việt Nam.

420. **Việt Nam những sự kiện 1945 - 1986**/ Viện Sử học - H.: Khoa học xã hội, 1990. - 830tr.; 24cm.

**9(V)2(083)/4950 – 51**

Sách gồm ba phần: 1945 - 1954: Tổng khởi nghĩa tháng Tám. Kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ 1975: Chống đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; 1975 - 1986: Những năm đầu của thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

421. **Việt Nam những sự kiện từ Cách mạng tháng Tám.** - H.: Ủy ban khoa học xã hội Việt nam, 1973. - 152tr.; 26cm.

T.1: 1945 - 1965

**9(V)2(03)/V 1971 – 72**

Ghi theo thứ tự thời gian bước trưởng thành của dân tộc ta trong sự nghiệp bảo vệ độc lập, tự do, đấu tranh thống nhất Tổ quốc, những chiến công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, những kỳ tích anh hùng chống đế quốc Mỹ xâm lược và những thành quả xây dựng cuộc sống mới ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa trên mọi lĩnh vực: chính trị, xã hội, kinh tế, quân sự, khoa học, giáo dục,...

422. **Việt Nam sử lược** / Trần Trọng Kim. - H.: Tân Việt, 1949. - 585tr.

**9(V)/V 1784**

Bộ Việt Nam sử lược này chia làm 5 thời đại: Thượng cổ thời đại, Bắc thuộc thời đại,... Ghi chép lại những chuyện trọng yếu trong lịch sử Việt Nam.

423. **Việt Nam thế kỷ XX – những sự kiện quân sự** / Chủ biên: Trịnh Vương Hồng, Lê Đình Sỹ. - H.: Quân đội nhân dân, 2001. - 660tr.; 21cm.

**355V(09)+355.03/LC 4659 – 60**

Phác thảo bức tranh toàn cảnh Việt Nam trong thế kỷ XX với rất nhiều sự kiện quân sự lớn nhỏ phản ánh cuộc đấu tranh chống ngoại xâm lâu dài, gian khổ, ác liệt, chiến thắng vẻ vang; những sự kiện thể hiện bước phát triển mới trên lĩnh vực hoạt động quân sự của quân và dân ta trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong đó có các sự kiện diễn ra trong kháng chiến chống Pháp.

424. ***Việt Nam trên con đường lớn (1945 - 2005): Vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh / Chủ biên: Nguyễn Văn Khánh. - H.: Lao động, 2004. - 622tr.; 27cm.***

**3KV5+32(V)2/V 7254 – 55**

Giới thiệu những công trình nghiên cứu về quá trình Đảng ta tìm tòi, khảo nghiệm để đi đến khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện, phù hợp với quy luật vận động khách quan, quá trình tổ chức chỉ đạo thực hiện đường lối, những thành tựu và kinh nghiệm qua chặng đường gần 20 năm đất nước đổi mới và phát triển, đồng thời đưa ra những định hướng lớn về sự phát triển của Việt Nam trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

425. ***Việt Nam từ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc tới đổi mới và phát triển: Hồ sơ 60 năm - 1945 - 2005. - H.: Lao động, 2005. - 546tr.; 27cm.***

**9(V)/V 7930 – 32**

Phác họa bức tranh toàn cảnh về quá trình dựng nước, giữ nước hào hùng của dân tộc. Trình bày một cách cô đọng hành trình gian nan suốt 80 năm để có được ngày 2/9/1945 cũng như con đường vượt qua cuộc chiến đấu trong vòng vây, trong sự cô lập của kẻ thù để tới Điện Biên huy hoàng cùng hành trình tới mùa xuân 1975 toàn thắng. Đề cập và phân tích một cách khoa học những thành tựu mà nước ta đạt được trong công cuộc đổi mới.

426. ***Vinh quang Việt Nam - Từ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc tới đổi mới và phát triển (1945 - 2010) / Đồng Ngọc Nhi biên soạn. - H.: Lao động, 2009. - 515tr.; 27cm***

**355(V)(09)+32(V)2/V 13318-19**

Phác họa bức tranh toàn cảnh về quá trình dựng nước, giữ nước hào hùng của dân tộc. Phân tích một cách khoa học những thành tựu mà nước ta đạt được trong công cuộc đổi mới. Cuốn sách ghi lại các thời kỳ từ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc tới đổi mới, hội nhập và phát triển, được chia làm 3 phần. Phần 1: Ghi lại

những trận đánh điển hình, những chiến dịch lấy lòng oai hùng của dân tộc; phần 2: Biên niên sự kiện chiến tranh giải phóng; phần 3: Việt Nam trên đường đổi mới, hội nhập và phát triển.

## 2. Sách Ngoại Văn

### a. Sách tiếng Anh

1. ***A Japanese view of detente*** / Hisahiko Okazaki. - Lexington: D. C. Heath and company, 1974. - 117p.; 23cm... - (Lexington books)

**327+32(N43)/AV 1377**

Phân tích quan điểm của Nhật Bản về tình hình chính trị bót căng thẳng trên thế giới, về chính sách ngoại giao của Nhật Bản và mối quan hệ Nhật Bản với các nước cộng sản. Đặc biệt là vấn đề an ninh thế giới thời kỳ hậu chiến tranh thế giới thứ II.

Phần nói về Việt Nam trang 32, 81, 97, 98.

2. ***A modern history of Vietnam (1802 - 1954)*** / Nguyen Phut Tan. - Saigon: Nhà sách Khai Trí, 1964. - 656p.; 22cm.

**9(V)1/AV 2158; 5073**

Cuốn sách viết về lịch sử Việt Nam cận và hiện đại (1802 – 1954), chủ yếu dưới góc nhìn chính trị. Phần viết về giai đoạn 1945-1954 được trình bày từ trang 541 đến trang 543: những chính sách của Pháp, Việt Nam dân chủ cộng hòa, chính quyền Bảo Đại; các yếu tố chính trị, sự thay đổi chính phủ và ảnh hưởng của nó đối với các hoạt động quân sự; cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán ở Giơnevơ.

3. ***A short history of Vietnam***. - H.: The Foreign Language, 1955. - 58p. ; 18cm.

**9(V)1/A 499 – 500**

Cuốn sách ghi lại tóm tắt lịch sử nước Việt Nam từ các phong trào giải phóng dân tộc đầu tiên, thời kỳ bị Trung Quốc thống trị, cách mạng Việt Nam thế kỷ XV, thời kỳ bị thực dân Pháp đô hộ cho đến Cách mạng tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.

4. ***American adventurism abroad: 30 invasions, interventions, and regime changes since World war II*** / Michael J. Sullivan III. - London: Praeger, 2004. - 197p. ; 24cm.

**32(N711)8/AV 10434**

Bằng việc giới thiệu 30 cuộc chiến tranh xâm lược kết hợp với các cuộc can thiệp quân sự và những sự thay đổi chế độ kể từ khi chiến tranh thế giới thứ 2, tác giả đã phân tích vấn đề ngoại giao, chính sách đối ngoại và quan hệ ngoại giao của Mỹ đối với các nước đang phát triển.

Phần nói về Việt Nam phổ biến ở các trang 10-11, 53, 61, 52-55, 80-83, 29, 105-188

5. ***American foreign policy since world war II*** / Steven W. Hook, John Spanier. - 19th ed.. - London: SAGE, 2013. - 423p. ; 23cm

**32(N711)/AV 11220/AV 8887**

Phân tích chính sách đối ngoại của Mỹ trong thời gian từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 đến năm 1989. Giới thiệu về nguồn gốc chính sách đối ngoại của Mỹ từ chiến tranh thế giới đến chiến tranh lạnh. Nhận xét về những căng thẳng trong khu vực, chiến tranh Việt Nam, chiến tranh I rắc và Áp-ga-ni-xtan, sự kết thúc của cuộc chiến tranh lạnh và mô hình trật tự thế giới mới...

Phần nói về Việt Nam phổ biến ở các trang 71, 89-90, 90-95, 306-307, 90-91, 95....250...đến 382.

6. ***An outline history of the Vietnam worker's party 1930 - 1975.*** - H.: Foreign Languages, 1978. - 182p. ; 19cm.

**3KV1/A 10226 – 27**

Cuốn sách gồm 4 phần viết về lịch sử 4 giai đoạn phát triển của Đảng Lao động Việt Nam. Khởi đầu là giai đoạn 1920-1945 – giai đoạn đấu tranh để thành lập Đảng của tầng lớp nhân dân lao động Việt Nam, cách mạng tháng Tám và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tiếp đến là giai đoạn chiến đấu để bảo vệ quyền con người và chống lại thực dân Pháp xâm lược 1945-1954. Giai đoạn cách mạng XHCN ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam 1954-1965 và cuối cùng là giai đoạn chống lại đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam tiến tới hoà bình thống nhất đất nước 1965-1975.

7. ***Anniversary of the Democratic Republic of Vietnam: 1945 - 1960.*** - H.: Foreign Languages, [1960]. - 129p.; 18cm.

**9(V)/A 187**

Đăng toàn văn bức điện của Hồ Chủ tịch, bài phát biểu khai mạc của đồng chí

Trường Chinh và bài phát biểu chúc mừng của các đoàn ngoại giao từ các nước XHCN tới tham dự cuộc mít tinh nhân kỷ niệm lần thứ 15 thành lập nước Cộng hoà XHCN Việt Nam ngày 2/9/1960 tại Hà Nội. Qua đó ta thấy được những thành tựu về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao mà chúng ta đã đạt được trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cũng như việc phục hồi kinh tế và xây dựng CNXH ở Việt Nam thời bấy giờ.

8. ***Bitter end in Southeast Asia*** / Victo Perlo, Kumar Goshal. - New York : Marzani & Munsell, 1964. - 125p.; cm.

32(V)/A 181

Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của các nước Đông Nam Á; tình hình Đông Dương thuộc Pháp trước năm 1945. Phần viết về cuộc kháng chiến chống Pháp từ trang 35 - 38: các diễn biến của cuộc chiến tranh, Hiệp định Giơnevơ, và lý do khiến Mỹ can thiệp vào Việt Nam

9. ***British intelligence and covert action: Africa, Middle east and Europe since 1945*** / Jonathan Bloch, Patrick Fitzgerald. - Ireland: Brandon, 1983. - 284p. ; 21cm.

32(N523)/A 12564

Tác giả viết về những hoạt động tình báo, bao gồm cả những hoạt động bí mật của tình báo Anh ở Châu Phi, Trung đông và châu Âu. Tình trạng phi thực dân hoá, chiến tranh lạnh và những hoạt động bí mật sau thuộc địa ở châu Phi.

Phần nói về Việt Nam trang 44, 6-65, 74

10. ***Brother enemy: The war after the war*** / Chanda Nayan. - New York: Macmillan, 1986. - 479p. ; 23cm... - (Collier books)

9(N44)/AV 7850

Cuốn sách ghi lại một cách đầy đủ và chính xác về cuộc chiến tranh Đông dương kể từ khi Sài Gòn sụp đổ. Tác giả giúp bạn đọc có cái nhìn cụ thể về sự sợ hãi và tham vọng dẫn đến tội diệt chủng của bọn Khơ-me đỏ, giúp chúng ta hiểu một cách sâu sắc về đằng sau cái gọi là kế hoạch bí mật xâm lược Campuchia của Việt Nam, về sự giúp đỡ của Mỹ đối với Trung Quốc trong cuộc xung đột Mỹ - Việt và giải thích về chính sách mở cửa cho sự mở rộng quân sự Xô Viết vào Đông Nam Á.

11. ***Chroniques secretes d Indochine (1928 - 1946)*** / Gilbert David. - Paris: L

*Harmattan, 1994, 450p. : T 1: Le gabaon .- 30cm.*

**355V(09)21/FV 3218**

Lịch sử cuộc kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1928 - 1946 của dân tộc Việt Nam. Ảnh hưởng của nó đối với đất nước về mọi mặt: kinh tế, chính trị và xã hội ; Các sự kiện bí mật về chính trị, quân sự, tôn giáo của các nước Đông Dương giai đoạn 1928 đến đầu năm 1945.

12. ***Chroniques secretes D Indochine (1928 - 1946) / Gilbert David. - Paris: L Harmattan, 1994, 861p. : T. 2: La cardinale . - 30cm.***

**355V(09)21/FV 3228**

Lịch sử cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc Việt Nam qua các giai đoạn (1928 - 1946), tai hoạ khốc liệt của loại vũ khí này đối với nhân dân Việt Nam. Các sự kiện bí mật về chính trị, quân sự, tôn giáo của các nước Đông dương từ đầu năm 1945 đến hết năm 1946.

13. ***Communist revolutionary warfare: From the Vietminh to the Vietcong / George K. Tanham. - New York: Frederick A. Praeger, 1967. - 214p.; 21cm.***

**9(V)2/A 2896**

Cuốn sách gồm 8 chương phân tích các khía cạnh của cuộc chiến tranh Việt Nam. Tác giả không chỉ phân tích những sự kiện lịch sử mà còn cung cấp cho bạn đọc những bài học dành cho các cuộc chiến tranh du kích trong tương lai. Phân tích học thuyết quân sự của Việt Minh, các tổ chức quân sự Việt Minh, cán bộ Việt Minh, chiến lược của Việt Minh, phản ứng của Việt Minh đối với âm mưu của thực dân Pháp, sự nổi lên của Việt Cộng, Quân đội Việt Nam cộng hoà và sự dính líu quân sự của Mỹ ở Việt Nam.

14. ***Democracy challenged The United States since world war II / John Edward Wilz. - New York: Harper and Row, 1990. - 583p. ; 23cm.***

**9(N711)/AV 7109**

Tác giả viết về lịch sử nước Mỹ, về chính trị, chính quyền và chính phủ Mỹ từ năm 1945 đến năm 1989. Phân tích mối quan hệ ngoại giao, chính sách đối ngoại của Mỹ với các nước Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Nga... Qua đó ta thấy được tình hình chính trị và chính sách ngoại giao của Mỹ qua các đời tổng thống từ tổng thống Truman đến tổng thống Bush sau này.

Phần nói về Việt Nam phổ biến ở các trang 8, 23, 172, 193.....456

15. ***Development and underdevelopment, the political economy of inequality*** / Ed. by: Mitchell A. Seligson, John T. Passé - Smith. - London: Lynne Rienner, 1993. - 456p. ; 23cm.

**33(T)/AV 7067**

Phân tích tình hình lịch sử, kinh tế, điều kiện xã hội, chủ nghĩa tư bản của các nước đang phát triển và nước kém phát triển. Đánh giá khoảng cách giữa người giàu và người nghèo, vấn đề hiện đại hoá, văn hoá và phát triển, vấn đề dân chủ và trật tự thế giới...

Phần nói về Việt Nam trang 229, 262, 423, 424

16. ***Essential tasks of the scientific and technological revolution in agriculture*** / Võ Nguyên Giáp. - H.: Foreign Language, 1979. - 75p.; 19cm.

**333(V)/A 10217-18; A 10156**

Đăng nội dung chính bài phát biểu của đại tướng Võ Nguyên Giáp trình bày trong Hội nghị Khoa học và Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 2 được tổ chức tháng 4-1977 về những nhiệm vụ cơ bản của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật về nông nghiệp ở nước ta.

17. ***Europe since 1945 a concise history*** / Robert Wegs, Robert Ladrech. - New York : St. Martin's P., 1996. - 372p. ; 30cm.

**9(N5)7/AV 8906**

Cuốn sách viết về các vấn đề xung quanh tình hình chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội châu Âu. Giới thiệu về thế giới hai cực, tình hình Xô Viết hoá khu vực Đông âu trong chiến tranh lạnh, sự phục hồi kinh tế khu vực Tây Âu, quan hệ kinh tế giữa Xô Viết và các nước Đông Âu thời hậu chiến đồng thời nói về khuynh hướng chính trị, kinh tế Tây Âu những năm 60.

Phần nói về chiến tranh Việt Nam trang 107-109, 231-233

18. ***European - American relations and the Middle East From Suez to Iraq*** / Ed.: Daniel Mockli, Victor Mauer. - New York: Routledge, 2011. - 259p. ; 24cm. - (CSS studies in securiy and international relations)

**327/AV 10905**

Đánh giá về cuộc cách mạng trong các mối quan hệ Châu Âu - Mỹ với Trung Đông từ năm 1945. Phân tích vai trò, sự quan tâm và các quan điểm chính trị trong khu vực của Mỹ và các nước châu Âu. Đặc biệt tác giả tập trung phân tích về an

ninh vùng Vịnh và cuộc xung đột Ả rập – Israel. Qua đó chúng ta hiểu thêm về các mối quan hệ xuyên đại tây dương, về Trung Đông, chính sách đối ngoại của Mỹ, chính trị châu Âu, chính trị thế giới...

Phần nói về Việt Nam trang 63, 71, 80, 165, 166, 246

19. ***Foreign military intervention: the dynamics of protracted conflict*** / Ed. by: Ariel E. Levite, Bruce W. Jentleson, Larry Berman. - NewYork: Columbia university, 1992. - 334p.

**327.03/AV 6955**

Tác giả phân tích tình hình chính trị thế giới, sự can thiệp quân sự, lịch sử quân sự và vấn đề chiến tranh thế giới trong thế kỷ 20. Đặc biệt tác giả tập trung nói về cuộc chiến tranh Việt Nam, sự can thiệp của Mỹ vào Việt Nam và ảnh hưởng của nó đối với Việt Nam và thế giới.

20. ***Foreign policy restructuring: How government respond to global change*** / Ed. by: Jerel A. Rosati, Joe D. Hagan, Martin W. Sampson III. - Carolina: University of South Carolina, 1994. - 136p. ; 25cm.

**327/AV 6987**

Trình bày những thay đổi trong chính sách đối ngoại của Mỹ đối với các nước khi bối cảnh trong nước và thế giới có sự biến đổi đồng thời đánh giá ảnh hưởng của nó đối với các nước.

Phần nói về Việt Nam trang 247-251, 60-61, 198-201, 251-55

21. ***From colonialism to communisma case history of North Vietnam*** / Hoang Van Chi; Introduction: P. J. Honey. - New York: Frederick A. Praeger, 1965. - 252p. ; 21cm.

**9(V)2/A 4580; A 4858**

Lịch sử miền Bắc Việt Nam dưới góc nhìn của một người đã từng chiến đấu trong hàng ngũ của Việt Minh, sau đó đã phản bội. Phần viết về giai đoạn 1945 – 1954 rải rác trong khắp cuốn sách, đề cập đến việc giành chính quyền của Việt Minh năm 1945, việc xây dựng chính quyền, sự thay đổi về tư duy, cải cách ruộng đất...

22. ***Germany sice unificationThe domestic and external consequences*** / Ed. by Klaus Larres. - London: Macmillan P., 1998. - 239p; 23cm.

**9(N 521)7/AV 8923**

Cuốn sách ghi lại lịch sử các sự kiện và hồi ức về những thất bại của Mỹ trong thời gian tham chiến ở Việt Nam. Tác giả điểm lại những cơ hội lớn mà Mỹ đã bỏ qua, những câu chuyện về Ngô Đình Diệm cùng chế độ Sài Gòn và ảnh hưởng của Mỹ trong khu vực Viễn Đông.

23. ***Government and revolution in Vietnam*** / Dennis J. Duncanson. - New York : Oxford university press, 1968. - 442p. ; 21cm.

**9(V)2+34(V)/A 7344**

Tác giả giới thiệu nguồn gốc của lịch sử dân tộc Việt Nam, các tổ chức chính quyền và cách mạng của đất nước - đặc biệt là ở cấp làng, xã- dưới thời đô hộ của bọn bành trướng Trung Quốc. Phân tích sự khác nhau giữa các thể chế chính trị và tôn giáo với nền văn hoá đại chúng. Giới thiệu cơ cấu xã hội địa phương. Vạch rõ con đường mà Hồ Chủ tịch đã tiếp cận dưới ánh sáng của Chủ nghĩa Mác-Lênin. Phân tích điều kiện thực tế ở Việt Nam dưới thời Pháp thuộc...và sự thăng trầm của chính quyền Ngô Đình Diệm sau hiệp định Giơ-ne-vơ.

24. ***Hell to pay: Operation Downfall and the invasion of Japan, 1945 - 1947*** / D. M. Giangreco. - Annapolis: Naval institute press, 2009. - 362p. ; 26cm

**9(T)72+355(N)/AV 10743**

Cuốn sách là một bản đánh giá hoàn hảo về lịch sử quân sự bao gồm những thông tin mới và quan trọng về chiến lược, mục đích xâm lược Nhật Bản của Mỹ, về chiến lược và chiến thuật của mỗi bên. Đặc biệt là những đánh giá một cách chi tiết, có giá trị về nhu cầu lực lượng, nhân lực, vấn đề tái phát triển và đánh giá về mức độ phòng thủ của Nhật Bản.

Phản nói về Việt Nam trang xvi, 119, 130, 165, 173, 186, 313

25. ***History of Vietnamese communism, 1925 - 1976*** / Douglas Pike. - Stanford: Standford university, 1978. - 181p. ; 22cm.

**3KV/A 10406**

Cuốn sách viết về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi mới bắt đầu thành lập. Tác giả không chỉ phân tích về động cơ chính trị của chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam mà còn nghiên cứu về thời cuộc hậu chiến tranh Việt Nam và những phong trào cộng sản. Qua đó ta thấy một bức tranh về lịch sử Đảng Cộng sản: về tổ chức, sự phát triển, những thành công và thất bại, các mối quan hệ ngoại giao và đặc biệt là có những đánh giá ban đầu về vai trò của Đảng đối với lịch sử Việt

Nam.

26. **Ho** / David Halberstam. - New York: Random house, 1971. - 118p. ; 18cm... - (Vintage books)

**3K5H6/A 342**

Tác giả tập trung viết về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chủ tịch đặc biệt là vai trò và những hoạt động của Người trong cuộc kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ 1945-1975.

27. **Hồ Chí Minh - the first 474 days of independence** / Đỗ Hoàng Linh. - H.: Thế giới, 2013. - 191p ; 21cm

**3K5H6+355(V)(09)21/A 12933-34**

Cuốn sách ghi lại quãng thời gian 16 tháng khó khăn nhất của Hồ Chí Minh kể từ ngày Bác đọc tuyên ngôn độc lập (2 - 9 - 1945) đến ngày toàn quốc kháng chiến (19 - 12 - 1946). Qua đây chúng ta có thể thấy được sự lãnh đạo tài tình và rất xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm chống lại thù trong giặc ngoài, lãnh đạo kháng chiến và bảo vệ nền độc lập non trẻ của Việt Nam.

28. **Hồ Chí Minh the nation and the times 1911-1946** / Phạm Xanh. - 2nd. Ed... - H.: Thế giới, 2008. - 196p. ; 21cm

**3K5H6/A 12935**

Nghiên cứu các sự kiện lịch sử gắn liền với những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn từ 1911 đến 1946. Năm 1911 Hồ Chí Minh rời Việt Nam, bắt đầu ra đi tìm đường cứu nước chống lại sự thống trị của thực dân Pháp. Trong giai đoạn này Người đã chuẩn bị những điều kiện cần thiết để thành lập Đảng cộng sản Việt Nam và từ đây, Người đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, đặc biệt là cách mạng tháng Tám năm 1945. Tác giả đã bộc lộ sự phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh - một hệ tư tưởng hoàn hảo thông qua việc phân tích những hoạt động đa dạng và phong phú của Người, thấy được viễn cảnh của thời đại và điều kiện của Việt Nam trong giai đoạn đó.

29. **In the enemy's net Memoirs from the revolution.** - H.: Foreign Languages, 1962. - 153p. ; 19cm.

**3KV1/A 850**

Đây là tập hồi ký của các tác giả đã từng bị giam giữ trong vòng tay của kẻ thù. Đọc cuốn hồi ký, chúng ta thấy được những gì họ đã trải qua trong thời gian bị

cầm tù, từ đó toát lên tinh thần yêu nước, một lòng kiên trung với Đảng, với dân của họ vượt qua mọi sự tra tấn tàn bạo và âm mưu thâm độc của kẻ thù. Cuốn sách là những câu chuyện thực mô tả những hoạt động bí mật của cách mạng Việt Nam - những hoạt động đã dẫn đến thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945.

30. ***Military aircraft of the cold war*** / General ed.: Jim Winchester. - London: Grange books, 2006. - 256p. ; 23cm... - (*The aviation factfile*)

**355.748/AV 10506**

Giới thiệu hơn 120 loại máy bay đẹp nhất đã đưa vào sử dụng từ năm 1945-1985. Mô tả chi tiết về tính năng kỹ thuật, chiến thuật, số liệu, sự thay đổi của mỗi loại đồng thời nói lên sự khác nhau của nó đối với các loại máy bay hiện hành.

Phần nói về Việt Nam trang 6, 10, 33, 39...249.

31. ***Patriotism and proletarian internationalism*** / Ho Chi Minh. - H.: Foreign languages, 1979. - 221p.; 19cm.

**3K5H/A 10268; A 10495**

Sưu tầm các bài viết và bài nói chuyện của Hồ Chủ tịch trong giai đoạn từ năm 1920 đến năm 1969 nhằm làm rõ hơn các phong trào cách mạng Việt Nam và những đóng góp to lớn của Người đối với thắng lợi của cuộc cách mạng. Qua đó, ta thấy được tinh thần yêu nước của Bác nói riêng và tinh thần yêu nước, chủ nghĩa quốc tế của những người vô sản nói chung.

32. ***Peasant rebellion and communist revolution in Asia*** / Ed. by: John Wilson Lewis. - Standford: Standford university, 1974. - p.; cm.

**3K(N4)/A 11638**

Bảng kinh nghiệm của các cuộc cách mạng ở 8 nước: Việt Nam, Malaysia, Thái Lan, Hàn Quốc, Indônêxia, Miến Điện, Ấn Độ và Trung Quốc, tác giả đã phân tích nguồn gốc của các cuộc cách mạng, chiến lược lãnh đạo và chiến lược xây dựng tổ chức các cuộc cách mạng. Từ đó ta thấy được mối quan hệ giữa những cuộc nổi dậy của tầng lớp nông dân, các phong trào cách mạng do cộng sản lãnh đạo được xem là nguồn gốc cách mạng của các nước châu Á trong thế kỷ 21.

Phần nói về Việt Nam trang 12-13, 91,...293

33. ***Presidents and foreign policy: Count down to ten controversial decisions*** / Edward R. Drachman, Alan Shank. - Albany: State University of New York, 1997.

- 371p. ; 23cm.

**327+32(N711)/AV 9599**

Đảng 10 quyết định quan trọng gây tranh cãi trong thời kỳ hậu chiến tranh thế giới thứ 2 theo thứ tự từ lớn đến nhỏ kèm theo một bài bình luận cho mỗi tổng thống từ thời tổng thống Truman cho đến thời tổng thống Clinton. Nội dung bình luận nói về các chủ đề ngoại giao, chiến tranh và hòa bình, những hoạt động bí mật trong thời kỳ chiến tranh lạnh và các lĩnh vực khác trong tất cả các lĩnh vực chính trên thế giới. Đánh giá bối cảnh chính sách trong và ngoài nước khi đưa ra quyết định đồng thời nói lên ảnh hưởng và kết quả của quyết định đó.

Phần nói về Việt Nam trang 87, 116-118, 121-129,... 341, 141...

34. ***Primer for revolt: the communist takeover in Vietnam*** / *Truong Chinh; Introduction and notes by Bernard B. Fall.* - New York: Frederick A. Praeger, 1963. - 213p. ; 21cm

**9(V)2/A 2520; 2657; 8554**

Cuốn sách bao gồm hai tác phẩm chính của tác giả Trường Chinh, là bản sao của 2 ấn phẩm bằng tiếng Anh, xuất bản tại Hà Nội. Tác phẩm thứ nhất “Cách mạng tháng Tám” được viết năm 1946, nói về việc Cộng sản xuất hiện ở Việt Nam năm 1945. Tác phẩm thứ 2 “Kháng chiến sẽ thành công” được viết năm 1947 là một đánh giá vừa tầm về những mặt mạnh và yếu không chỉ của Pháp mà cả của Việt Minh. Đó là một trong những yếu tố mang đến thành công cho cách mạng. Hai tác phẩm này đã có ảnh hưởng, trong chừng mực nào đó có tính chất quyết định, đến nhiều chiến dịch chống thực dân Pháp của Việt Minh trong chiến tranh Đông Dương và còn ảnh hưởng đến cả chiến tranh chống Mỹ sau này.

35. ***Selected works*** / *Ho Chi Minh.* - H.: Foreign Languages, 1961. - 445p. ; 19cm.

**3K5H/A 196**

Tập hợp các bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các năm từ 1945 đến 1954.

36. ***South - East Asia in Turmoil*** / *Brian Crozier.* - Baltimore: Penguin Books, 1965. - 205p. ; 18cm.

**9(N44)/A 3291**

Cuốn sách gồm 5 chương viết về đất nước và con người Đông Nam Á, về chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa cộng sản, về sự can thiệp của Mỹ vào Đông Dương đặc

biệt là Việt Nam, chính sách của Mỹ ở Việt Nam kể từ sau năm 1954 và một số sự kiện nổi bật ở Đông Nam Á từ năm 1941-1964.

37. ***Southeast Asia* / Tillman Durdin. - New York: Atheneum, 1966. - 158p. ; 20cm.**

**9(N4)7+355V(09)22.2 / A6681**

Giới thiệu những sự thật và những thông tin liên quan đến các nước Đông Nam Á: Nền độc lập, luật pháp, Đảng cộng sản, chiến tranh Việt Nam lần thứ nhất, lần thứ hai,...

38. ***Ten years of fighting and building of the Vietnamese people's army. - H.: The Foreign Languages, 1955. - 27p. ; 19cm***

**355(V)/A 272**

Viết về lịch sử ra đời và quá trình phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam qua ba giai đoạn: Chuẩn bị thành lập lực lượng vũ trang (1940 - 1944), thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân năm 1944 đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 và thời kỳ kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954.

39. ***The August 1945 revolution* / Truong Chinh. - H.: Thế giới, 2010. - 168p ; 21cm**

**355(V)(09)21/A 12922**

Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng 8 năm 1945 là biểu tượng của sức mạnh, tâm hồn, ý chí và năng lực trí tuệ của quân và dân Việt Nam. Thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Tám và đặc biệt là sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được xem là một bước ngoặt của lịch sử dân tộc Việt Nam. Cuốn sách bao gồm các bài viết, bài phát biểu của tác giả về cách mạng tháng Tám. Phác họa điều kiện tự nhiên của xã hội Việt Nam, cách mạng Việt Nam, việc chuẩn bị cho cuộc cách mạng tháng Tám và diễn biến cuộc cách mạng và chiến thuật, chiến dịch của Đảng ta trong cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.

40. ***The August revolution* / Truong Chinh. - H.: Foreign languages, 1962. - 82p. ; 19cm.**

**9(V)2/A 182**

Sưu tầm các bài báo đã đăng trong tờ báo “Sự thật” nhân dịp kỷ niệm 1 năm Cách mạng tháng Tám nhằm xâu chuỗi lại những sự kiện lịch sử về cuộc chiến tranh anh dũng của dân tộc ta chống lại thực dân Pháp xâm lược. Qua đó, ta thấy được tinh thần chiến đấu, sẵn sàng hy sinh anh dũng vì độc lập tự do, vì hạnh phúc

của dân tộc Việt Nam.

41. ***The catholics and the national movement: Vietnamese studies.*** - H.: XUNHASABA, 19-?. - 211p. ; 20cm.

**32(V)/A 10258**

Cuốn sách viết về đạo Thiên Chúa ở Việt Nam. Giai đoạn từ 1945 đến 1954 được đề cập ở các trang 51-61, viết về sự phát triển của đạo Thiên Chúa trong thời kỳ này và những đóng góp đối với cách mạng Việt Nam.

42. ***The democratic republic of Vietnam is ten years old*** / *Pham Huy Thong.* - H. : *The foreign language*, 1955. - 15p. ; 19cm.

**9(V)/A 230/A 456**

Tổng kết 10 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong đó phần viết về cuộc kháng chiến chống Pháp từ trang 7 đến trang 15, nêu rõ ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến và chiến dịch Điện Biên Phủ.

43. ***The emancipation of French Indochina*** / *Donald Lancaster.* - New York: *Oxford University Press*, 1961. - 445p. ; 22cm.

**9/A 2181**

Sách viết cuộc đấu tranh giành độc lập của Đông Dương trước sự xâm lược của thực dân Pháp. Giai đoạn 1945-1954 được đề cập trong phần III: Pháp chiếm lại Đông Dương từ Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các cuộc đàm phán trước chiến tranh, việc Pháp đưa Bảo Đại trở lại nắm quyền, các chiến dịch quân sự, chiến dịch Điện Biên Phủ (ý đồ và chiến lược của Pháp trong kế hoạch Nava, diễn biến trận đánh), âm mưu của Pháp – Mỹ tại Hội nghị Giơnevơ và việc ký kết Hiệp định Giơnevơ.

44. ***The first domino Eisenhower, the military and America's intervention in Vietnam*** / *James R. Arnold.* - New York: *William morrow and Company*, 1991. - 444p. ; 26cm.

**355V(09)22/AV 6186**

Thống kê một loạt các sự kiện sau khi kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai, từ Cách mạng Tháng Tám đến trước khi kháng chiến bùng nổ, thái độ của Mỹ trong cuộc chiến, quá trình can thiệp của Mỹ vào Việt Nam. Phân tích chính sách của Mỹ ở châu Á sau chiến tranh thế giới thứ hai, sau thất bại của Pháp ở Điện Biên Phủ và âm mưu của Mỹ đối với Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ.

45. ***The Kennedy – Vietnam*** / J. Galloway. – New York: Facts on File, 1971.- 150p.; 19cm

**A 2245**

Đề cập đến chính sách của Tổng thống Mỹ Kennodi đối với cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Dương giai đoạn 1945-1954, những tham vọng về quân sự, chính trị ngày càng tăng của tổng thống Mỹ đối với miền Nam Việt Nam, mối quan hệ của tổng thống với chính quyền Diệm và kế hoạch quân sự của Nhà Trắng chống Bắc Việt Nam.

46. ***The lands of charm and cruelty Travels in Southeast Asia*** / Stan Sesser. - New York : Alfred A. Knopf, 1993. - 306p. ; 22cm.

**9(N4)/A 12037**

Đông Nam Á – một mảnh đất vô cùng hấp dẫn và không thể tách rời của thế giới, nơi có những con người xinh đẹp và hiếu khách, nơi có truyền thống văn hoá lâu đời cho đến nay vẫn ngày càng phát triển, nơi có nhiều di tích tôn giáo và những tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp đối với khách du lịch thập phương. Tác giả giới thiệu với bạn đọc một bức tranh toàn cảnh về lịch sử đất nước, con người, văn hoá, truyền thống đấu tranh anh dũng của các nước khu vực Đông Nam Á như Lào, Singapore, Campuchia, Việt Nam... Qua các cuộc chiến.

Phần nói về chiến tranh Việt Nam trang 12, 48, 150, 33, 37, ...174

47. ***The long resistance: 1858-1975*** / Nguyen Khac Vien. - H.: Foreign Languages, 1975. - 273p. ; 19cm.

**9(V)+355(V)09/A 1912-13**

Phân tích những sự kiện lịch sử Việt Nam từ năm 1897 - 1975: Sự thiết lập chế độ thuộc địa, kinh tế Việt Nam trong chiến tranh thế giới thứ 2, sự thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, kháng chiến chống Pháp, xây dựng chủ nghĩa xã hội và cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ.

48. ***The Nation in Arms*** / G. Lockhart.- London: Allen and Unwin, 1989.- 213p.; 27cm

**AV 6110**

Đề cập đến quá trình thành lập, tổ chức, xây dựng và trang bị của quân đội nhân dân Việt Nam từ 1944 - 1954, tác chiến của các sư đoàn chủ lực trên chiến trường; đồng thời phân tích các yếu tố tạo nên sức mạnh của quân đội ta, vai trò

của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nhà lãnh đạo Đảng, quân sự trong việc xây dựng và củng cố sức mạnh của quân đội.

49. ***The October revolution and the Vietnamese revolution*** / *Le Duan, Truong Chinh.* - H.: *Foreign Languages*, 1978. - 79p. ; 19cm.

**3K5/A 7189 – 90**

Đăng bài phát biểu của đồng chí Lê Duẩn và đồng chí Trường Chinh tại hội nghị chính thức kỷ niệm 60 năm Cách mạng tháng Mười Nga được tổ chức tại Hà Nội ngày mừng 5 tháng 11 năm 1977 về cuộc cách mạng vì độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội tại Việt Nam và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga vĩ đại.

50. ***The Originals of the Vietnam war*** / *A. Short.* – London: *Longman*, 1989.- 348 p.; 19cm

**AV 6197**

Viết về vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta trong cuộc đấu tranh giành thắng lợi Cách mạng tháng Tám (1920-1946); nguồn gốc và quá trình diễn biến cuộc kháng chiến chống Pháp và Chiến dịch Điện Biên Phủ; phân tích âm mưu của Mỹ sau Hiệp định Giơnevơ, Mỹ đối với Diệm và các chính sách của tổng thống Mỹ đối với Việt Nam.

51. ***The Soviet Union and the arms race*** / *David Holloway.* - London: *Yale University Press*, 1983. - 211p. ; 21cm.

**355(N519.1)/A 11637**

Đánh giá ba khía cạnh của sức mạnh quân sự Xô Viết: Vai trò của quân sự trong việc cấu thành nhà nước Xô Viết, quan điểm của Xô Viết trong việc sử dụng sức mạnh quân sự trong thời đại hạt nhân và các tổ chức kinh tế, chính trị đã ủng hộ sự nỗ lực quân sự của Xô Viết. Giới thiệu hệ thống hạt nhân ở châu Âu và cuộc chạy đua vũ trang, công nghệ quân sự và chính sách đối ngoại của họ.

Phần viết về Việt Nam trang 93, 105, 123, 87, 91..

52. ***The struggle for Indochina*** / *Ellen J. Hammer.* - Stanford: *Stanford University Press*, 1954. - 342p. ; 22cm.

**9(N)/AV 73/ AV 1533/ 8587**

Tác giả tập trung phân tích các vấn đề của cuộc chiến tranh Đông Dương. Giới thiệu về cơ cấu nhà nước Việt Nam từ trước khi người Châu Âu tới chiếm và ảnh

hưởng của sự thống trị của thực dân Pháp đối với 3 nước Đông Dương. Đánh giá vai trò của lực lượng Việt Minh, sự dính líu của bọn bành trướng Trung Quốc ở miền Bắc Việt Nam, sự thất bại của vua Bảo Đại, chính sách của Hồ Chí Minh và đặc biệt là con đường đi tới độc lập của nước ta.

Phần nói về Việt Nam trang 15, 40, 164, 176-177, 204, 233, 235, 287-289...

53. ***The two Vietnams: A political and military analysis*** / Bernard B. Fall. – New York: Frederick A. Praeger, 1964. – 498p. ; 24cm.

32(V)/AV 66

Phân tích tình hình chính trị, quân sự ở Việt Nam, chủ nghĩa thuộc địa ở Việt Nam, chiến tranh Đông Dương, cách mạng ở miền Bắc Việt Nam, sự nổi dậy ở miền Nam, sự ra đời của mặt trận Việt Minh, điểm mạnh và yếu về kinh tế của hai miền Nam Bắc Việt Nam. Phần viết về kháng chiến chống Pháp từ trang 40-200.

54. ***The Unified national front in Vietnamese revolution: Vietnamese experience.*** - H.: Foreign Languages, 1986. - 95p. ; 22cm.

32(V)12/A 11265

Giới thiệu về Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam giai đoạn 1930-1945, vấn đề đoàn kết các dân tộc trong chiến tranh chống lại thực dân Pháp xâm lược, trong thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam 1954-1975 và tình hình Mặt trận Dân tộc Thống nhất trong giai đoạn cả nước ta đẩy mạnh cuộc cách mạng chủ nghĩa xã hội từ năm 1975 - 1986.

55. ***The United States in Vietnam*** / George McTurnan Kahin, John W. Lewis. - [New York]: A Delta book, 1967. - 465p. ; 20cm.

32(N771)+9(V)2/A 1123; A 2230

Cuốn sách gồm 13 chương. Bằng sự phân tích các sự kiện xung quanh cuộc chiến tranh của Mỹ tại Việt Nam: Nguyên nhân Mỹ đến xâm lược Việt Nam, quan hệ giữa Pháp và Việt Minh, hội nghị Giơ-ne-vơ, nguồn gốc của cuộc nội chiến, Mỹ hoá cuộc chiến tranh, quan hệ Trung - Việt.... Qua đó ta có thể hiểu một cách sâu sắc lịch sử sự dính líu của Mỹ tại Việt Nam.

56. ***The Vietnam guidebook: The first comprehensive new guide to Vietnam, with Angkor Wat*** / Barbara Cohen; Foreword by: Fredric M. Kaplan. – Boston: Houghton Mifflin Company, 1994. – 464p. ; 20cm.

*Eurasia travel guides*

**9(V)/A 11709**

Giới thiệu toàn cảnh lịch sử, đất nước, con người Việt Nam: vị trí địa lý, dân số, lịch sử cổ đại, chính trị, chính phủ, văn hoá và những địa điểm du lịch tại Việt Nam.

57. ***The Vietnam Reader/ Marcus G. Raskin; Bernard B.Fall.- New York: Random, 1967.- 526p.; 12cm***

**A 391**

Về chính sách ngoại giao của Hoa Kỳ đối với Việt Nam và cuộc khủng hoảng ở Việt Nam từ năm 1926 đến năm 1967 của các chính khách nổi tiếng như: L.B.Giônxon, Mao Trạch Đông, Uthan, Phạm Văn Đồng, tướng Giáp.... Giới thiệu và phân tích về khủng hoảng chính sách đối ngoại của Hoa kỳ ở Việt Nam, những vấn đề nổi bật ở Việt Nam từ khi Pháp xâm lược cho đến chiến thắng Điện Biên Phủ và ký kết hiệp định Giơnevơ.

58. ***The Vietnam War: Why? / M. Sivaram. – Tokyo: Charles, 1966. – 175p.; 19cm***

**A 2243**

Cuốn sách đi tìm lời giải cho nguyên nhân của hai cuộc chiến tranh đã diễn ra ở Việt Nam. Tác giả đề cập đến vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh gương cao ngọn cờ đấu tranh giải phóng dân tộc, giành thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám; đồng thời bàn về tham vọng của Pháp và Mỹ trong việc dựng nên chính quyền Bảo Đại, Ngô Đình Diệm và quá trình leo thang chiến tranh của Pháp, Mỹ.

59. ***The Vietnamese revolution fundamental problems essential tasks / Le Duan. - H.: Foreign Languages, 1978. - p.; cm.***

**3K5/A 10215 – 16**

Nhân kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương (bây giờ là Đảng Cộng sản Việt Nam), tác giả ghi lại những vấn đề nổi bật, nhiệm vụ, nguyên tắc và giải pháp cơ bản cho cách mạng Việt Nam. Phân tích các vấn đề chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và vai trò của chủ nghĩa Mác-Lênin - khởi nguồn của mọi thắng lợi của dân tộc Việt Nam.

60. ***The Vietnamese revolution of 1945: Roosevelt, Ho Chi Minh and De Gaulle in a world at war / Tonnesson Stein. – London: Internatinal peace researchinstitutle, Oslo, 1991. – 457p. ; 21cm.***

**9(V)+9(V)2/AV 6137, AV 6701**

Phân tích tình hình chính trị Việt Nam, nguyên nhân của cuộc Cách mạng tháng Tám, sự ra đời, phát triển của Đảng cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh. Giới thiệu sự ra đời của tổ chức Việt Minh, Tuyên ngôn Độc lập của Hồ Chủ tịch và việc nắm bắt thời cơ giành thắng lợi của quân và dân Việt Nam trong cuộc cách mạng tháng Tám. Những chính sách sai lầm dẫn đến thất bại của thực dân Pháp ở Đông Dương.

61. ***The war managers: American generals reflect on Vietnam* / Douglas Kinnard. - New York: Da Capo, 1991. - 215p. ; 21cm**

**355V(09)22/AV 7414**

Trình bày quan điểm về chiến tranh của cá nhân 2/3 tướng quân đội Mỹ đã từng chỉ huy ở Việt Nam từ khi bắt đầu nhận nhiệm vụ tham chiến ở Việt Nam đầu năm 1965 đến đầu năm 1973. Qua đó chúng ta thấy được cái nhìn của người Mỹ về chiến tranh ở miền Nam Việt Nam và những chiến lược, chiến thuật mà Mỹ đã áp dụng trong cuộc chiến.

62. ***The world reshaped* / Ed. by Richard Cobbold. - London: Macmillan P., 1996. - 248p. : Vol.1: Fifty years after the war in Europe; 23cm.**

**9(N5)/AV 8905**

Giới thiệu về lịch sử hiện đại Châu Âu, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, quan hệ ngoại giao và an ninh Châu Âu giai đoạn 15 năm sau chiến tranh lạnh.

Phản nói về chiến tranh Việt Nam trang 111-115

63. ***Unforgettable days* / Võ Nguyên Giáp. – H.: Thế giới, 2004. – 395tr. ; 20cm.**

**3K5H6+355(V)(09)/A 12436 – 38/ A 10194-95 / A 1914-15**

Tác giả ghi lại những kỷ niệm, hình ảnh của Hồ Chủ tịch trong thời kỳ đầu nước ta mới giành được chính quyền, khi vận mệnh Tổ quốc ta trong tình trạng “ngàn cân treo sợi tóc” và sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Hồ Chủ tịch đã dẫn con đường cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.

64. ***United States foreign policy and world order* / James A. Nathan; James K. Oliver. - Boston: Little, Brown and company, 1974. - p.; cm.**

**32(N711)/AV 6826**

Cuốn sách gồm 12 chương viết về quan hệ ngoại giao và trật tự thế giới. Tác giả giới thiệu tình hình thế giới trong giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh lạnh, tình

hình chính trị toàn cầu, vấn đề bán đảo Triều Tiên và việc quân sự hoá, khủng hoảng chính trị, chính sách ngăn chặn, học thuyết Nixon và nguy cơ về một cuộc chiến tranh lạnh mới.

Phần viết về Việt Nam bắt đầu từ trang 5, 10, 11, 42... đến 483

65. ***Victory at any cost: The genius of Vietnam's Gen. Vo Nguyen Giap*** / Cecil B. Currey. – Virginia: Brassey's, 1996. – 401p. ; 24cm.

**355(V)(092)/AV 9731**

Cuốn sách viết về tiểu sử, cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, về thời gian ông hoạt động tại Hà Nội, Điện Biên Phủ và Sài Gòn; về lịch sử, truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam. Phần nói về kháng chiến chống Pháp và Điện Biên Phủ từ trang 49-212.

66. ***Vietnam – The root of conflict***/ A. Chester Bain.- New Jersey: Prentice-Hall, Inc, 1967.- 184p.; 19cm

**A 2231**

Sách viết về nguồn gốc dẫn đến những cuộc xung đột ở Việt Nam. Giai đoạn Việt Minh, sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà, kháng chiến chống Pháp và chiến thắng Điện Biên Phủ cũng như sự ra đời của Việt Nam Cộng hoà và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

67. ***Vietnam – The Valor and The Sorrow*** / Thomas D.Boettcher. – Boston: Brown and Company; Toronto, 1985. – 495p.; 27cm.

**AV 5827**

Các tư liệu lịch sử, hình ảnh liên quan đến quá trình thực dân Pháp xâm chiếm Việt Nam, tổ chức hoạt động của Mặt trận Việt Minh, vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Cách mạng Tháng Tám và kháng chiến chống Pháp; các bút tích, nhận xét của các tướng lĩnh, binh lính Mỹ thừa nhận thất bại của Pháp, Mỹ và những chiến công của ta.

68. ***Vietnam: A Dragon embattled*** / Joseph Buttinger. – New York : Frederick A. Praeger

*Vol 1: France colonisation to the Vietminh.* 663p.;

*Vol.2: Vietnam at war.* p 667-1346

**9(V)2/AV 10594 ; AV 1785**

Tập 2. Chiến tranh Việt Nam: Phân tích quá trình xây dựng, tổ chức hệ thống chính trị của Việt Minh từ Cách mạng Tháng Tám đến Chiến dịch Điện Biên Phủ; vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc xây dựng lực lượng vũ trang, vạch ra đường lối kháng chiến, huy động sức mạnh tổng hợp của nhân dân, tạo ra lợi thế bất ngờ đối với Pháp và Mỹ để giành chiến thắng; sự hy sinh to lớn của quân và dân ta.

69. ***Vietnam 1945: The quest for power*** / David G. Marr. - California: University of California, 1995. - 601p. ; 21cm.

**9(V)/AV 7413**

Viết về lịch sử cách mạng Việt Nam 1858-1945, về chính trị và chính phủ Việt Nam qua các thời kỳ bị bọn đế quốc ngoại xâm thống trị. Phân tích tình hình Pháp và Nhật tại 3 nước Đông Dương, sự ra đời của Đảng Cộng sản Đông Dương và Việt Minh, về các đồng minh Trung - Mỹ, Anh – Pháp, đặc biệt là các vấn đề xung quanh cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

70. ***Vietnam A political history*** / Joseph Buttinger. - New York: Frederick A. Praeger, 1968. - 565p. ; 21cm

**9(V)/AV 69**

Tác giả giới thiệu với bạn đọc về lịch sử, chính trị Việt Nam, về cuộc sống khổ cực của nhân dân ta qua hàng ngàn năm dưới ách đô hộ của bọn bành trướng Trung Quốc, thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Qua đó, ta thấy được các vấn đề về chủ nghĩa cộng sản, về lực lượng Việt Minh, về cuộc chiến tranh Đông Dương, chiến tranh chống Pháp, chống Mỹ và sự thất bại của Pháp, Mỹ trong chiến tranh Việt Nam.

71. ***Vietnam and America: A documented history***. – New York: Grove press, 1985. – 524p. ; 24cm.

**9(V)22/AV 5831**

Đề cập tới ảnh hưởng chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam, Mặt trận Việt Minh đấu tranh giành độc lập dân tộc, cuộc can thiệp của đội quân viễn chinh Pháp, Hiệp định Giơnevơ và chính quyền Diệm, quá trình Mỹ can thiệp vào cuộc chiến ở Việt Nam. Ngày, tháng địa điểm và phân tích nội dung từng sự kiện.

72. ***Vietnam and Australia: History, documents, interpretations on Vietnam***. -

*Gladesville: University study group on Vietnam, 1966. - 150p. ; 18cm.*

**9(V)/A 281**

Cuốn sách gồm ba phần riêng biệt. Phần 1 nghiên cứu về lịch sử, chính trị Việt Nam từ thời tiền sử cho đến thế kỷ 20, lý giải nguyên nhân Mỹ và Australia có liên quan đến Việt Nam. Phần 2 gồm 11 tài liệu nghiên cứu về lịch sử Việt Nam. Phần 3 gồm 3 tài liệu dịch của các tác giả khác nhau về tình hình Việt Nam lúc bấy giờ. Qua đó ta thấy được bức tranh toàn cảnh về lịch sử, chiến tranh Việt Nam trong thời gian từ năm 111 trước Công nguyên đến năm 1960.

- 73. *Vietnam and China, 1938-1954* / King C. Chen. – New Jersey: Princeton University, 1969. – 436p. ; 22cm.**

**327.1/A 10347**

Tác giả trình bày mối quan hệ Việt Nam và Trung Quốc dưới thời Pháp thuộc, cách mạng Trung Quốc những năm 1940 cho đến Hội nghị Giơnevơ năm 1954, khi Mỹ bắt đầu dính líu đến Việt Nam, cuộc đàm phán tại Giơnevơ. Ảnh hưởng của mối quan hệ Trung – Việt sau thế chiến thứ 2 đối với Việt Minh. Nguyên nhân Việt Minh có thể nhận sự giúp đỡ về mặt quân sự của Trung Quốc. Vị trí của Liên Xô trong cuộc chiến tranh Đông Dương và ở Giơnevơ. Và một số tài liệu liên quan đến quan hệ Trung - Việt trong giai đoạn 1940-1950.

- 74. *Viet-Nam and the West* / Ralph Smith. – New York: Cornell university press, 1971. – 206p. ; 21cm.**

**9(V)2+32(N711)/A 12586**

Cuốn sách đề cập đến lịch sử, xã hội và chính trị Việt Nam cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 19 và chỉ ra sự thách thức của nó đối với phương Tây. Nêu sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc ở Việt Nam, việc tìm kiếm nền độc lập và hiện đại hoá ở Việt Nam đầu thế kỷ 20.

- 75. *Vietnam crisis* / Stephen Pan, Daniel Lyons. – New York: The East Asian Research Institute, 1966. – 334p. ; 18cm.**

**9(V)2+355V(09)22.2/A 2242 ; A2241**

Đề cập tới lịch sử Việt Nam thời kỳ Pháp thuộc, chiến lược của Mặt trận Việt Minh và thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, việc Pháp quay trở lại Việt Nam với sự tham chiến của đội quân viễn chinh và cuộc khủng hoảng sau thất bại của

Pháp ở Điện Biên Phủ; phân tích tình hình thế giới, Đông Nam Á sau Hiệp định Giơnevơ, quan hệ giữa Mỹ, Bảo Đại, Ngô Đình Diệm và cuộc khủng hoảng chính quyền ngụy Sài Gòn năm 1963.

76. **Vietnam/ S.T. Karnow.- New York: Penguin Book, 1983.- 752p.; 27cm**

**AV 5731**

Lịch sử, truyền thống của dân tộc Việt Nam, phong trào yêu nước và cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, về cuộc kháng chiến chống Pháp; đề cập quan điểm của các học giả Mỹ đánh giá về chiến lược tiến hành cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam của Việt Nam, chiến lược của các tổng thống Mỹ đối với Việt Nam.

77. **Vietnam: History, documents and opinion/ M. E. Gettleman. - New York: Mentor. Book, 1970.- 623p.; 19cm**

**A 2236**

Đánh giá của các chính khách phương Tây về cuộc cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta lãnh đạo; phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Dương và quá trình Pháp sa lầy vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam,...

78. **Vietnam: the origins of revolution / John T. McAlister. - New York: Alfred A. Knopf, 1969. - 377p. ; 21cm**

**9(V)/A 2870/7549 /AV 6297**

Cuốn sách gồm 8 chương giới thiệu toàn cảnh về cuộc chiến tranh Việt Nam: Lịch sử cách mạng Việt Nam, bối cảnh thực dân đối với cách mạng Việt Nam (1885 – 1940), sự xâm lược của Nhật Bản ở Đông Dương (1940 - 1945), Cách mạng tháng Tám năm 1945, những cơ hội cách mạng trong khi Trung Quốc xâm lược miền Bắc Việt Nam (1945-1946), phản ứng của thực dân Pháp đối với cách mạng Việt Nam năm 1946 và nguồn gốc của cuộc cách mạng ở Việt Nam.

79. **Vietnam: The revolutionary path / Thomas Hodgkin. - London: Macmillan, 1981. - 433p. ; 23cm**

**9(V)/AV 5640**

Sách tập trung viết về lịch sử cách mạng Việt Nam từ thời Hùng Vương dựng nước cho đến thời điểm cuộc Cách mạng tháng Tám thành công. Tác giả phân tích các thời kỳ lịch sử Việt Nam từ năm 2000 trước công nguyên, trải qua thời kỳ Lý, Trần, Lê,... Đến sự ra đời và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam, tình hình

Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám và ảnh hưởng của cuộc chiến tranh thế giới thứ 2 đối với Việt Nam. Qua đó ta thấy được nguồn gốc của cuộc Cách mạng tháng Tám, sự chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và những thắng lợi mà quân và dân ta đã đạt được thời bấy giờ.

80. ***Vietnam: The Ten thousand day war*** / Michael Maclear. – London: Thames Methuen, 1981. – 492p. ; 18cm.

**355(V)09/A 10943**

Cuốn sách cung cấp những sự việc mới được phát hiện, những sự kiện chủ yếu của cuộc chiến tranh lâu dài nhất thế kỷ 20 (1945-1975) ở Việt Nam.

81. ***Vietnam: The truth*** / William Warbey. – London: The Merlin press, 1965. – 174p.; 22cm.

**9(V)2+32(V)/AV 1143; 2247**

Nêu một số sự kiện lịch sử Việt Nam từ trước năm 1945. Chương 1 đến Chương 5: Viết về cuộc kháng chiến chống Pháp, hội nghị Giơnevơ về Việt Nam và sự can thiệp của Mỹ trong kháng chiến chống Pháp và âm mưu của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam.

82. ***Vietnam: The roots of conflict*** / Chester A. Bain. - Englewood Cliffs: Prentice - Hall, Inc, 1967. - 184p. ; 21cm.

**9(V)/A 2070; 2231**

Giới thiệu về chính trị, văn hoá, Tôn giáo ở Việt Nam qua các thời đại. Đánh giá ảnh hưởng của nền văn hóa phức tạp, tình trạng hỗn độn của đạo Khổng, đạo Phật, đạo Thiên chúa và truyền thuyết cổ đại; xã hội Trung Quốc và các cơ quan chính trị; các khái niệm của phương Tây về chủ nghĩa cá nhân, sự tiến bộ và chuyển động xã hội theo quá trình diễn biến các sự kiện xã hội Việt Nam. Bằng những hình ảnh hiện tại của Việt Nam trong viễn cảnh lịch sử, tác giả đã mang tới cho người đọc một cái nhìn sâu sắc về sự phức tạp thực sự ở Đông Nam Á.

83. ***Vision accomplished? The enigma of Ho Chi Minh*** / Nguyen Khac Vien. - New York: Collier books, 1971. - 377p. ; 20cm

**3K5H6/AV 119**

Tác giả viết về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đánh giá vai trò của Người trong hoạt động cách mạng Việt Nam và những phát hiện thông thái của Bác về phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam

bằng việc tập trung phân tích các sự kiện xảy ra ở Đông Dương kể từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 và những chính sách khác dẫn tới thắng lợi của cuộc cách mạng.

84. ***Without honor: Defeat in Vietnam and Cambodia* / Arnold R. Isaacs. - Baltimore: the Johns hopkins university, 1983. - 559p. ; 23cm**

**355V(09)22/AV 7289**

Những hoạt động quân sự của Mỹ từ năm 1972 đến năm 1975 được xem là sự cố gắng cuối cùng về quân sự của Mỹ ở Việt Nam. Cuốn sách ghi lại những sự kiện đã xảy ra trong thời gian này: Về hiệp định Pari, chế độ Sài Gòn, sự ra đi khỏi Việt Nam của người Mỹ, cách mạng ở Lào và Campuchia đặc biệt là sự sụp đổ của Quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

#### **b. Sách tiếng Nga**

1. ***Kholodnaja vojna 1945-1963 gg.: Istoricheskaja retrospektiva: Sbornik statej.* - M.: Olma - Press, 2003. - 640c. ; 20cm.. - (Arkhir)**

**9(T)7/X 25822**

Dựa trên những tư liệu lưu trữ, các tác giả đã giới thiệu những sự kiện lịch sử xảy ra ngay sau chiến tranh thế giới thứ 2 kéo dài đến đầu những năm 60. Qua đó ta thấy được lý do vì sao liên minh chống phát-xít lại đối đầu với nhau trong cuộc chiến tranh lạnh, lý do đưa họ đến mối quan hệ thù địch, đối đầu, cạnh tranh quân sự và chạy đua vũ trang và những mối đe dọa liên quan,...

2. ***Ocherki o Velikoj Otechestvennoj vojne 1945.* - M.: Politizdat, 1975. - 690c. ; 20cm.**

**355(X)09/X 7002**

Tập ký sự của nhiều tác giả viết về các sự kiện, các trận đánh và chiến công trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại 1941-1945.

3. ***Pabeda na Vostoke K40 - letiju razgroma militaristkoj Iaponii.* - M. : Voenizdat, 1985. - 127c. ; 20cm.**

**355(X)09/X 22349**

Phác họa toàn cảnh sự kết thúc của chiến tranh thế giới thứ 2. Ghi nhận sự đóng góp to lớn của Liên Xô và lực lượng vũ trang của họ trong chiến thắng đánh phát-xít Nhật. Phân tích ảnh hưởng của chiến thắng này đến việc hình thành cơ sở cách

mạng ở Mãn Châu và số phận của các dân tộc ở Châu Á.

4. ***Вьетнамский синдром: Война разведок / М. Ильинский. - М.: Яуза, 2005, 672с.- 21см.***

**355(V)(09)/X 26055**

Tác giả viết về chiến tranh Đông Dương, cuộc chiến tranh có vị trí đặc biệt trong lịch sử của thế kỷ 20. Gồm bốn cuộc chiến tranh: Cuộc chiến tranh chống phát-xít Nhật, cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp, cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ và cuộc chiến tranh lần đầu tiên trong lịch sử xảy ra giữa hai nước xã hội chủ nghĩa là Việt Nam và Trung Quốc (1939 - 1979); về hội chứng Việt Nam; hoạt động tình báo và sự kiện chiến tranh thế kỷ 20.

5. ***Народно - освободительная ария китая в период войны против японских захватчиков. - М.: Воениздат, 1957. - 270с ; 20см***

**355(H)/X 3193**

Cuốn sách nói về những hành động chiến đấu của Bát Lộ quân và Tân Tứ quân trong cuộc chiến đấu chống phát-xít Nhật.

6. ***Окинава, 1945 / А. Вольны. - М.: АСТ, 2002. - 208с. ; 20см.***

**9(T)7/X 25977**

Cuốn sách viết về một trong những chiến dịch Thái Bình Dương giai đoạn 1941 - 1945. Đó là chiến dịch Okinawa - Một chiến dịch có thể nói là một trong những chiến dịch thất bại nhất của Nhật Bản trong chiến tranh thế giới thứ 2.

7. ***Основной опыт нашей партии по руководству вооруженной революционной борьбой / Во Нгуен Зуан. - Ханой : Литературы, 1962, 106с .- 20см***

**355(V)/X 826/X 825**

Cuốn sách của đại tướng Võ Nguyên Giáp viết về những kinh nghiệm quý báu của Đảng Cộng sản Việt Nam trong lãnh đạo cuộc đấu tranh vũ trang cách mạng ở Việt Nam.

8. ***Рожденная в боях / К. Кукушкина. - М.: Воениздат, 1961. - 301с ; 20см***

**355H(09)/X 3967**

Đây là tập hồi ký của các Tướng lĩnh, sỹ quan quân giải phóng; những người đã chiến đấu dũng cảm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc vì độc lập

tự do của dân tộc. Tác giả đề cập đến cuộc đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống lại bọn phản động quốc dân Đảng và phát xít Nhật.

9. ***Южный вьетнам на пути к победе.*** - *Вьетнам: Освобождение*, 1965, 169с .- 24cm

**9(V)2+355(V)21/XV 579/XV 2269**

Tập sách về miền Nam Việt Nam trên chặng đường đi tới chiến thắng

Gồm: Bản đồ hành chính Việt Nam đến năm 1954; bài hát “Giải phóng miền Nam” (bài hát chính thức của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam); ảnh về cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam Việt Nam (1930-1945); ảnh bọn can thiệp Mỹ, đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam (1954-1965) ; ảnh cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam Việt Nam chống lại đế quốc Mỹ xâm lược; kết quả oanh liệt của quân và dân miền Nam Việt Nam trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược (1961-1965).

### **c. Sách tiếng Pháp**

1. ***Deux actes du drame indochinois: Hanoi: 6-1940 - dien bien phu: 3-5-1954*** / G. Catroux. - Paris : Plon, 1959, 237p .- 17cm

**355(N)01/F 176**

Hai tấn thảm kịch ở Đông Dương: Hà Nội tháng 6/1940 đến Điện Biên Phủ 3/5/1954.

2. ***Études Vietnamiennes: Pages d'histoire 1945 - 1946.*** - H. : Xunhasaba, 1965, 221p .- 19cm

**9(V)21/F 1109**

Tập hợp các bài viết của các tác giả: Võ Nguyên Giáp, Trường Chinh, Hữu Mai,... Về những trang lịch sử của Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954: Về cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ của dân tộc Việt Nam; về những năm kháng chiến ở miền Nam Việt Nam giai đoạn 1945 – 1946; về sự thất bại của tướng De Lattre; đường lối chính trị, quân sự của Đảng ta; về cải cách ruộng đất; về sự ra đời của đồng tiền độc lập.

3. ***Guerre du peuple armée du peuple*** / Vo Nguyen Giap. - Paris: Francois Maspere, 1966, 230p.- 19cm.

*ahiers libres* 82

**355(V)/F 217-18 / 1475**

Gồm một loạt bài viết của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân Việt Nam. Đó là sự tổng hợp những kinh nghiệm mà nhân dân Việt Nam đã thu được trong cuộc đấu tranh lâu dài chống chủ nghĩa thực dân vì độc lập dân tộc. Tác giả đặc biệt chú ý đến vấn đề xây dựng và lãnh đạo các lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam.

4. ***La guerre "française" d' Indochine (1945 - 1954). Les sources de la connaissanceBibliographie, filmographie, documents divers / Alain Ruscio. - Paris : Indes Savantes, 2004, 332p.- T.1***

**355(V)(09)21/FV 3375**

Giới thiệu sách, phim ảnh, tài liệu về cuộc chiến tranh của người Pháp ở Đông Dương giai đoạn 1945-1954

5. ***La guerre "française" d' Indochine (1945 - 1954). Les sources de la connaissanceBibliographie, filmographie, documents divers / Alain Ruscio. - Paris : Indes Savantes, 2004, 332p.- T.2***

**355(V)(09)21/FV 3376**

Danh mục các tác phẩm văn học, tài liệu phim ảnh, bài hát về chiến tranh Đông Dương 1945-1954 của người Pháp. Danh mục viết theo tên tác giả từ vần F-M

6. ***La guerre "française" d' Indochine (1945 - 1954). Les sources de la connaissanceBibliographie, filmographie, documents divers / Alain Ruscio. - Paris : Indes Savantes, 2004. - 332p.- T.3***

**355(V)(09)21/FV 3377**

Danh mục sách, tài liệu phim ảnh, bài hát về chiến tranh của người Pháp ở Đông Dương giai đoạn 1945-1954. Danh mục xếp theo tên tác giả từ vần N-U

7. ***La guerre "française" d' Indochine (1945 - 1954). Les sources de la connaissance : Bibliographie, filmographie, documents divers / Alain Ruscio. - Paris : Indes Savantes, 2004. - 332p.- T.4***

**355(V)(09)21/FV 3378**

Giới thiệu danh mục các nhân vật, tiểu sử tóm tắt các nhân vật, tiểu sử tóm tắt các nhân vật chính trị, quân sự của Pháp và Việt Nam, các nhân vật của chính phủ, các sự kiện chính trong 9 năm.

8. ***La guerre d' Indochine 1945 – 1954 . - Paris : Vincennes, 1997, 200p. : Vol 1: Le retour de la France en Indochine 1945 - 1946***

**9(N440)+355(V)(09)21/FV 3320**

Chiến tranh Đông Dương 1945 - 1946. Tập 1: Sự trở lại của Pháp ở Đông Dương. Tập này viết về các sự kiện xảy ra trong hai năm 1945 – 1946, sự kiện Quân đội Viễn chinh Pháp có mặt ở Đông Dương; tổ chức của Quân đội Viễn chinh và tổ chức chính trị, quân sự của Việt Minh.

9. ***La guerre d' Indochine 1945 - 1954. - Paris: Vincennes, 1989, 250p.: Vol 2: Indochine 1947. Re`glement politique ou solution militaire?***

**355(V)(09)21+9(N440)/FV 3322**

Giới thiệu về tổ chức quân sự Pháp ở Đông Dương, tổ chức chính trị, quân sự của Việt Minh; các tài liệu, các bức điện của cả hai bên liên quan đến cuộc chiến.

10. ***La guerre d' Indochine 1945 – 1954/ Jacques Valette.- Paris : Armand Colin, 1994.- 415p.- 23 cm***

**FV 3053**

Cuộc chiến của người Pháp ở Đông Dương từ 1945 – 1954: Các diễn biến trên chiến trường, kết thúc bằng chiến dịch Điện Biên Phủ, các diễn biến trên chính trường Pháp, Hội nghị Giơ-ne-vơ, Quân đội Pháp rút khỏi Đông Dương đồng thời viết về Việt Minh – những người chiến thắng trong cuộc chiến tranh.

11. ***La guerre d' Indochine 1945 - 1954 / Jacques Dalloz. - Paris : Ed. du Seuil, 1987, 314p.***

**355(V)(09)21/FV 3358**

Giới thiệu sơ lược về Đông Dương thuộc địa từ năm 1858, từ khi Pháp đặt chân tới Việt Nam. Phần nội dung chính tập trung vào các sự kiện diễn ra từ năm 1930 đến 1956 ở Đông Dương, về cuộc chiến tranh của người Pháp ở Đông Dương nói chung và ở Việt Nam nói riêng.

12. ***La me'thode Vietminh Indochine 1945 - 1954 / Labrousse Pierre. - Paris: Lavauzelle, 1992, 200p.***

**355(V)(09)21+9(N440)/FV 3321**

Hoạt động của Việt Minh chống lại quân Pháp và quân Pháp chống lại Việt Minh; đường lối quân sự của Việt Minh tiến hành cuộc chiến tranh và kết thúc

bằng chiến thắng Điện Biên Phủ.

13. ***L'Indochine livrée aux bourreaux / Lucien Félixine. - Paris: Nouvelles editions latines, 1959, 190p .- 18cm***

**355(V)/F 236**

Diễn biến chiến tranh Đông Dương từ năm 1940-1949 với các sự kiện lớn và các lực lượng chính trị, quân sự trong giai đoạn này.

## **II. TỰ LIỆU**

1. ***"Quân đội Việt Nam khác" - Quá trình tham chiến của người Việt trong cuộc chiến tranh Đông Dương (1945-1975) / Yves Gras. - H.: Thư viện Quân đội, 1987. - 16tr.; 25cm.***

**9(V)2/T 12012**

Tác giả viết về quá trình tham chiến của người Việt Nam trong cuộc chiến tranh Đông Dương (1945-1975).

2. ***60 năm ngày thành lập Công an nhân dân Việt Nam 19/8/1945 - 19/8/2005: Bài dự thi / Đỗ Thị Huyền. - H.: Thư viện Quân đội, 2005. - 186tr.***

**34(V)134/T 21503**

Cuốn tư liệu giới thiệu hoàn cảnh ra đời của Công an nhân dân Việt Nam; sự tham gia của lực lượng Công an nhân dân trong thành công của Cách mạng tháng Tám, lực lượng công an bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, chuẩn bị cho toàn quốc kháng chiến; một số chiến công tiêu biểu của lực lượng công an nhân dân như đập tan âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân non trẻ của tổ chức phản động Quốc dân đảng,...

3. ***60 năm thành lập nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam 1945 - 2005: Bài dự thi / Đỗ Thị Huyền. - H.: Thư viện Quân đội, 2005. - 335tr.***

**9(V)/T 21502**

Bài dự thi với chủ đề “60 năm thành lập nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam 1945-2005” bao gồm các câu hỏi liên quan đến sự ra đời của nước Việt Nam, truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, việc bầu cử quốc hội và những thành tựu của nước ta sau 15 năm đổi mới.

4. ***Cần Thơ - 30 năm vũ trang chống thực dân Pháp - đế quốc Mỹ (1945 - 1975. - Cần Thơ: Bộ chỉ huy quân sự Cần Thơ, 1999. - 200tr.: T.1: Cuộc kháng chiến***

*chống thực dân Pháp (1945 - 1954).*

**355(V)(09)21/T 18276**

Ghi lại lịch sử từ buổi đầu kháng chiến giành chính quyền trong cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến giai đoạn đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, ký kết hiệp định Giơ-ne-vơ (20-7-1954), trải qua cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước của quân và dân tỉnh Cần Thơ.

5. ***Câu chuyện về một nền hoà bình lơ dờ / Sainteny. - H.: Sự thật, 1978. - 318tr.; 29cm.***

**355V(09)21/T 3934**

Hồi ký của Cao ủy Pháp tại Bắc Kỳ - Sainteny - về sự hiện diện của Pháp ở Việt Nam trong thời kỳ Nhật đảo chính Pháp từ tháng 3 năm 1945 đến tháng 12 năm 1946 khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Tư liệu gồm ba phần:

Phần 1: Những khó khăn của Pháp khi bị Nhật “hắt cẳng” ở Đông Dương và nỗ lực của Sainteny nhằm duy trì ảnh hưởng của Pháp ở Việt Nam.

Phần 2: Tình hình miền Bắc Việt Nam khi Việt Minh cướp chính quyền từ tay Nhật.

Phần 3: Tường thuật các buổi hội đàm của Sainteny với Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm đem lại hòa bình cho Đông Dương. Phần này cũng đề cập đến Hiệp định sơ bộ 6-3, Hội nghị Fontainebleau

6. ***Con rồng An Nam / Bảo Đại. - H.: Trung tâm thông tin KHKTS, 1982. - 350tr.; 28cm.***

**9(V)2/T 14034**

Cuốn sách gồm 5 phần nói về tuổi thơ ấu của Bảo Đại, khởi đầu sự nghiệp làm Hoàng đế An Nam, làm cố vấn tối cao cho Chính phủ lâm thời, làm quốc trưởng bù nhìn của nước Việt Nam thống nhất và tình hình nước Việt Nam, những kinh nghiệm thất bại của Mỹ và những suy nghĩ của Bảo Đại về thời cuộc hiện tại (1979).

7. ***Đảng lãnh đạo bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến thắng lợi (1945 - 1954). - [k.đ]: [k.nxb], 19?. - 7 tr; 30 cm***

*Đề cương dùng cho giảng viên tham khảo*

### **3KV2/T 632**

Đây là tập đề cương dùng cho giáo viên tham khảo về Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt là vai trò của Đảng trong cuộc đấu tranh vừa vũ trang vừa cục bộ để bảo vệ chính quyền cách mạng và cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1946-1954).

8. ***Đảng và Nhà nước Việt Nam thực hiện nghĩa vụ quốc tế đối với cách mạng Lào, thời kỳ 1930 - 1954: Một số bài học kinh nghiệm / Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Trọng Phúc. - H.: Học viện CTQG HCM, 2000. - 290tr.***

### **3KV1/T 19005**

Đây là tập kỷ yếu đề tài cấp bộ với nội dung nghĩa vụ quốc tế của những người cộng sản Việt Nam với phong trào cách mạng Lào và quá trình hình thành phát triển đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Lào và Đảng nhân dân Lào. Nêu lên vai trò của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với cách mạng Lào trên mặt trận quân sự, ngoại giao và xây dựng mặt trận thống nhất Lào.

9. ***Đờ Gôn - Rudoven - Hồ Chí Minh trong một thế giới có chiến tranh / Tonkesson. - H. : Bảo tàng Hồ Chí Minh, 19-?. - 115tr. ; 28cm.***

### **9(V)1/T 14036**

Trích dịch một số trang trong cuốn “Đờ Gôn – Rudoven - Hồ Chí Minh trong một thế giới có chiến tranh” của tác giả Tonkesson nói về lịch sử chiến tranh Việt Nam và vai trò của Hồ Chủ tịch đối với cách mạng Việt Nam.

10. ***Dự thảo lịch sử Đảng Việt Nam. - [k.đ.]: [k.n.], 19??. - 22tr. : Chương 8 ; 28cm.***

### **3KV1/T 167**

Đăng toàn văn chương VIII Dự thảo lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà.

11. ***Dự thảo lịch sử Đảng Việt Nam. - [k.đ.]: [k.n.], 19??. - 40tr.: Chương 6 ; 28cm.***

### **3KV1/T 165**

Đăng toàn văn chương VI: Dự thảo lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh và phát động phong trào cứu quốc đánh đuổi phát xít Nhật, Pháp.

12. ***Hà Giang lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954. - Hà Giang***

: *Bộ chỉ huy quân sự Hà Giang, 1994. - 203tr.*

**355(V)(09)21/T 18180**

Quá trình vận động cách mạng, tiến tới giành chính quyền, sự hình thành và phát triển LLVT địa phương; những sự kiện và mốc thời gian chủ yếu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và tay sai dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ và các cấp chính quyền tỉnh Hà Giang

13. ***Hồ Chủ tịch với công tác Đảng - công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Thư mục trích dẫn. - Hà Tây: Học viện CT - QS, 1984. - 163tr.; 30cm.***

**016:355(V)13+016:355(V)/T 11272-73**

Những bài viết, bài nói của Hồ Chủ tịch đối với quân đội về các vấn đề mang tính lý luận cơ bản và những vấn đề công tác cụ thể về xây dựng Đảng, về công tác Đảng – công tác chính trị, chỉ đạo quân đội trong quá trình xây dựng, chiến đấu. Tập tư liệu được chia ra hai phần lớn. Phần thứ nhất: Những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng; phần thứ hai: Công tác Đảng - công tác chính trị trong lực lượng vũ trang.

14. ***Kinh nghiệm Việt Minh ở Việt Bắc. - H.: TVQĐ, 1977. - 27tr.; 25cm.***

**355(V)09/T 2857 – 58**

Do bộ phận Việt Minh ở Việt Bắc soạn để đóng góp kinh nghiệm tổ chức cho cán bộ Việt Minh toàn quốc trong những ngày đầu giành được chính quyền (1945). Đây là những kinh nghiệm về công tác cứu quốc ở miền Bắc, trình bày những phương pháp vận động quần chúng hết sức khoa học, nhờ đó giúp cho Việt Minh có một ảnh hưởng rất lớn trong các dân tộc thiểu số.

15. ***Kỷ niệm 60 năm chiến thắng Phát xít 9/5/1945 - 9/5/2005: Tập báo cáo khoa học. - H.: Viện khoa học xã hội Việt Nam, 2005. - 208tr.; 29cm.***

*Hội thảo khoa học*

**9(T)72/T 21911**

Gồm 25 bài báo cáo của các tác giả được trình bày trong Hội thảo Khoa học “Kỷ niệm 60 năm chiến thắng Phát xít” về cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa phát xít, tác động của chủ nghĩa phát xít đối với phong trào cách mạng thế giới, đóng góp của các dân tộc vào chiến thắng phát xít, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của chiến thắng phát xít.

16. ***Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Phúc Lâm (1945 - 1975).*** - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 204tr.
- 3KV1/T 18914**
- Sơ lược một số nét về quê hương, con người Phúc Lâm – Hà Sơn Bình. Giới thiệu về lịch sử truyền thống, quá trình phát triển của Đảng bộ và nhân dân xã Phúc Lâm và vai trò của họ trong sự nghiệp kháng chiến chống Pháp xâm lược 1945-1954, kháng chiến chống Mỹ 1954-1975. Trong chương II của phần thứ nhất: Cuộc đấu tranh chống đế quốc phong kiến (1945 – 1954) từ trang 21 đến trang 45 viết về Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đảng bộ và nhân dân Phúc Lâm đã có đóng góp to lớn và sự thành công của Cách mạng tháng Tám.
17. ***Lịch sử cách mạng huyện Sóc Sơn. Sơ thảo.*** - H.: Viện LSQS, 1991. - 109tr.
- 355(V0(09)21/T 18324**
- Đặc điểm, truyền thống lịch sử của huyện Sóc Sơn (Ngoại thành Hà Nội ngày nay) trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền Cách mạng tháng Tám (1930 - 1945) và đấu tranh giữ vững chính quyền, kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).
18. ***Lịch sử công an nhân dân Bến Tre. T.1*** - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 50tr.
- 34(V)13/T 18905**
- Giới thiệu một số nét về vị trí, địa thế và truyền thống vẻ vang của tỉnh Bến Tre và vai trò của họ trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954.
19. ***Lịch sử công an nhân dân Bình Định.*** - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 110tr.:
- T. 1: 1945 – 1954**
- 3KV1/T 18903**
- Sơ lược một số nét về quê hương, con người Bình Định. Nêu lịch sử truyền thống, quá trình phát triển của lực lượng Công an nhân dân tỉnh Bình Định và vai trò của Công an tỉnh Bình Định trong việc bảo vệ vùng tự do hậu phương chiến lược, trực tiếp kháng chiến kiến quốc và trong đấu tranh thi hành hiệp định Giơ-ne-vơ, phục vụ chuyển quân tập kết năm 1954 - 1955.
20. ***Lịch sử công an nhân dân Hà Giang (1945 - 1954).*** - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 103tr.

**34(V)13/T 18867**

Sưu tập một số tư liệu, hệ thống sự kiện trong quá trình công tác, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng công an nhân dân tỉnh Hà Giang trong sự nghiệp đấu tranh chống phản cách mạng, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong những năm 1945-1954.

21. ***Lịch sử công an nhân dân Hà Tây (1945 - 1954).*** - H.: Thư viện quân đội, 2000. - 183tr.

**34(V)13/T 18926**

Giới thiệu sơ lược về sự ra đời, con người và truyền thống tỉnh Hà Tây. Sưu tập một số tư liệu, hệ thống sự kiện về sự hình thành, quá trình công tác, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng công an nhân dân tỉnh Hà Tây trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng, chống lại thực dân Pháp xâm lược 1945-1954.

22. ***Lịch sử công an nhân dân tỉnh An Giang T. 1 Dự thảo.*** – H.: Thư viện Quân đội sl., 2000. - 160tr.

**355.78/T 19212**

Sơ lược một số nét về quê hương, con người An Giang, lịch sử truyền thống, quá trình phát triển của lực lượng Công an nhân dân tỉnh An Giang và vai trò của Công an tỉnh An Giang trong sự nghiệp kháng chiến chống Pháp 1945-1954, kháng chiến chống Mỹ 1954-1975.

23. ***Lịch sử công an quận Hai Bà Trưng (1945 - 1995).*** - H.: Thư viện Quân đội sl., 2000. - 379tr.

**34(V)13/T 18988**

Giới thiệu một số nét về vị trí, địa thế và truyền thống vẻ vang của quận Hai Bà Trưng – Hà Nội. Sưu tầm một số tư liệu về sự hình thành, quá trình công tác, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng công an nhân dân chiến đấu trên địa bàn quận Hai Bà Trưng trong sự nghiệp đấu tranh chống lại thực dân Pháp 1945-1954 và đế quốc Mỹ xâm lược, xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

24. ***Lịch sử cuộc chiến tranh Đông Dương (tiếp theo) Phần 4: Từ chương 3 đến chương 5 / Y. Gras.*** - H.: TVQĐ, 1983. - 243tr. ; 27cm.

**355(V)(09)/T 9824 – 25**

Xung quanh các vấn đề về lịch sử cuộc chiến tranh Đông dương, đặc biệt là các cuộc tiến công của Việt Minh ở vùng rừng núi, trận đánh ở châu thổ Bắc Kỳ, trận đánh ở Đông Triều,...

25. ***Lịch sử cuộc chiến tranh Đông Dương / Yves Gras. - H.: Viện lịch sử quân sự, 1982. - 186tr.; 28cm.***

*Phần 2 : Cuộc chiến tranh đang hình thành (tháng 9-1945 đến 12-1946)*

**355V(09)21/T 9299-300**

Hồi ký của tướng Yves Gras về giai đoạn Pháp quay trở lại Đông Dương sau khi phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh (tháng 8 năm 1945) đến khi Pháp tiến hành “đánh úp” Hà Nội (ngày 19 tháng 12 năm 1946). Tái hiện lại những diễn biến sự kiện quan trọng ở Sài Gòn, Hà Nội, Hải Phòng trong giai đoạn trên; các âm mưu, thủ đoạn nhằm tiêu diệt chính quyền Việt Minh non trẻ và âm mưu chiếm đóng Việt Nam lâu dài của Pháp.

26. ***Lịch sử Đảng bộ và nhân dân Nhật Tân (1945 – 1975). Sơ thảo. – H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 240tr.***

**3KV1/T 18920**

Sơ lược một số nét về quê hương, con người Nhật Tân – Hải Hưng. Giới thiệu về lịch sử truyền thống, quá trình phát triển của Đảng bộ và nhân dân xã Nhật Tân và vai trò của họ trong sự nghiệp kháng chiến chống Pháp xâm lược 1945-1954, kháng chiến chống Mỹ 1954-1975.

27. ***Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thịnh (1945 - 1975). - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 175tr.***

**3KV1/T 18900**

Giới thiệu về lịch sử truyền thống, quá trình phát triển của Đảng bộ và nhân dân xã Tân Thịnh – huyện Nam Ninh - tỉnh Nam Định. Đánh giá vai trò của họ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đồng thời nói lên quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế của họ trong thời gian này.

28. ***Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Văn Xá 1945 – 1975: Sơ thảo. - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 104tr.***

**3KV1/T 18895**

Viết về tình hình tự nhiên, kinh tế, truyền thống yêu nước của nhân dân xã Văn Xá. Giới thiệu về lịch sử truyền thống, quá trình phát triển của Đảng bộ và nhân

dân xã Văn Xá và vai trò của họ trong việc củng cố chính quyền non trẻ, chuẩn bị kháng chiến chống Pháp xâm lược 1945-1954, kháng chiến chống Mỹ 1954-1975.

29. ***Lịch sử Đảng bộ xã Cẩm Đông (1945 - 1990).*** - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 200tr.

**3KV1/T 18901**

Giới thiệu một số nét về tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội trước, trong và sau cách mạng tháng Tám 1945 của xã Cẩm Đông - Cẩm Bình - Hải Hưng. Nêu quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở địa phương và vai trò của họ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975.

30. ***Lịch sử Đảng bộ xã Tiên Tiến (1945 - 1995).*** – H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 166tr.

**3KV1/T 18899**

Sơ lược vài nét về địa lý, con người, lịch sử ra đời và phát triển của Đảng bộ và nhân dân xã Tiên Tiến – Tiên Lãng - Hải Phòng và vai trò của họ trong cuộc kháng chiến Pháp và chống Mỹ 1945-1975 đồng thời nói lên tinh thần khắc phục khó khăn, thực hiện đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở xã này.

31. ***Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Quan Hoá 1945 – 1960 Sơ thảo.*** - H.: Thư viện Quân đội, 2000. - 127tr.

**3KV1/T 18868**

Sơ lược vài nét về địa lý, dân cư, lịch sử ra đời và phát triển của Đảng bộ và nhân dân huyện Quan Hoá – Thanh Hoá trong những năm 1945-1960.

32. ***Lịch sử đấu tranh cách mạng xã Cẩm Nam (1945 - 1975).*** - H.: Thư viện Quân đội sl., 2000. - 116tr.

**3KV1/T 18978**

Giới thiệu sơ lược về vùng đất, con người Cẩm Nam, thị xã Hội An, Quảng Nam – Đà Nẵng trước Cách mạng tháng Tám và những đóng góp của họ trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ 1945-1975.

33. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Chí Linh.*** - H.: Thư viện Quân đội sl., 2000. - 182tr.:T.1: (1930 – 1954.

**355V(09)21/T 18980**

Trình bày tương đối đầy đủ, có hệ thống những sự kiện và những diễn biến chính xảy ra ở huyện Chí Linh (Hải Dương) trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám

năm 1945 và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1954).

34. ***Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng huyện Tứ Lộc.*** - H.: Thư viện Quân đội sl., 2000. - 171tr.:T.1.

**355V(09)21/T 18979**

Tài liệu ghi lại những diễn biến chính của hai thời kỳ: Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp – một chặng đường đấu tranh gian khổ nhưng vô cùng anh dũng của quân và dân huyện Tứ Lộc (Hải Dương), nhằm ôn lại những truyền thống cách mạng vẻ vang, góp phần cổ vũ quân và dân địa phương vượt qua mọi khó khăn, tiến lên thực hiện tốt mọi nhiệm vụ.

35. ***Lịch sử một nền hoà bình bỏ lỡ. Đông Dương 1945 -1947*** / Joan Sain Terny. - H.: TCCT, 19-?. - 312tr.; 26cm.

**355V(09)21/T 8433 – 34**

Tác giả là người đã chuẩn bị cho sự trở lại của quân đội Pháp ở Bắc kỳ, từng được bổ nhiệm làm Cao ủy Cộng hòa Pháp tại Bắc kỳ, đã kể lại những gì mà ông đã có cơ hội chứng kiến, trải nghiệm trong mối quan hệ giữa Pháp và Việt Nam với những sự kiện, những biến cố quan trọng trong giai đoạn trước khi bước vào cuộc chiến tranh lần thứ hai (1945 – 1946). Ông là người đã đưa rất nhiều lời khuyên, lời cảnh báo cho nước Pháp, nhưng những ý kiến của ông lại không thật sự được giới trách nhiệm chú ý đến.

Chương quan trọng và chủ yếu của tập tài liệu này và cũng là chương đặc biệt hấp dẫn đề cập đến những tiếp xúc sơ bộ của viên đại diện người Pháp này với lãnh tụ Hồ Chí Minh.

36. ***Lịch sử sư đoàn 305.*** - H.: TCCT, 19-?. - 236tr. ; 27cm.

*Sao theo bản gốc lưu tại Phòng sử quân đội – TCCT*

**355(V)01/T 545 – 44**

Tư liệu trình bày nguồn gốc ra đời và lịch sử các giai đoạn phát triển của sư đoàn 305. Đội du kích Ba tư là một trong những đơn vị tiên thân nòng cốt của Sư đoàn. Trong giai đoạn thứ nhất từ trang 11 đến trang 17 viết về Cuộc khởi nghĩa Ba Tư, đội du kích Ba Tư và chi bộ Đảng đầu tiên thành lập cao trào xây dựng lực lượng vũ trang, Cao trào nam tiến cứu nước quyết tâm ngăn chặn bước tiến ồ ạt của quân thù góp phần to lớn vào thành công rực rỡ của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

37. ***Lịch sử tình báo công an nhân dân Việt Nam (1945 - 1954).*** - H.: Thư viện Quân đội sl., 1999. - 118tr.

*lưu hành nội bộ*

**34(V)13/T 18547**

Tài liệu gồm hai chương, nêu lên một số nét về công tác tình báo của ông cha ta qua bốn ngàn năm lịch sử, sự hình thành và phát triển về nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của lực lượng tình báo công an nhân dân, phục vụ bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, phục vụ kháng chiến kiến quốc đồng thời phân tích một số vấn đề rút ra qua nghiên cứu lịch sử tình báo công an nhân dân giai đoạn 1945-1954.

38. ***Lực lượng vũ trang Hoà Vang chiến đấu - trưởng thành (1945-1975).*** - H.: Thư viện Quân đội sl., 2000. - 316tr.

**355(V)(09)/T 18732**

Tài liệu phản ánh một cách đầy đủ, trung thực, cụ thể và sinh động những sự kiện lịch sử trong từng giai đoạn cách mạng của Hoà Vang. Nêu rõ những âm mưu, thủ đoạn thâm độc, tàn bạo của từng kẻ thù đồng thời thể hiện được lòng yêu nước, căm thù giặc, truyền thống bất khuất, tinh thần chịu đựng gian khổ hy sinh, trung thành vô hạn với niềm tin tất thắng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và Bác Hồ của tầng lớp cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân Hoà Vang trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược.

39. ***Lược sử sự nghiệp bảo tồn bảo tàng Việt Nam từ 1945 đến nay: Đề tài cấp trường.*** - H.: Trường Đại học văn hoá, 2005. - 184tr. ; 29cm

**392.4/T 22499**

Tập hợp có hệ thống những tài liệu đề cập đến thành tựu chủ yếu của sự nghiệp bảo tồn - bảo tàng Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử từ năm 1945 đến năm 2005. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đối với ngành bảo tồn - bảo tàng Việt Nam và những đóng góp to lớn của sự nghiệp bảo tồn - bảo tàng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

40. ***Một số sự kiện về xây dựng và chiến đấu của quân đội nhân dân Việt Nam 1944-1984.*** - H. : Viện lịch sử quân sự, 1984. - 21tr.; 28cm.

**355(V)/T 10959**

Những sự kiện chính phản ánh quá trình xây dựng và chiến đấu của Quân đội

nhân dân Việt Nam (1944-1984). Gồm 4 phần: Thời kỳ hình thành (1930-1945); Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1945-1954); Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) và trong công cuộc xây dựng, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

41. ***Mười năm chiến đấu và xây dựng của quân đội nhân dân Việt Nam: Tài liệu tham khảo.*** - k.đ: k.nxb, 19..?. - 22tr.; 28cm.

**355(V)13/T 315 – 16**

Ghi lại sơ lược quá trình xây dựng và phát triển của quân đội nhân dân: Thời kỳ chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa từ khởi nghĩa Bắc Sơn 1940 đến 1944; Thời kỳ thành lập quân đội và cao trào đấu tranh vũ trang từ ngày thành lập Đội quân Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân (22/12/1944) đến tổng khởi nghĩa tháng 8 năm 1945; Thời kỳ kháng chiến chống Pháp từ năm 1945 đến 1954.

42. ***Nghị quyết Hội nghị Trung ương ngày 6, 7, 8 - 9 - 1940.*** -[k.đ.]CụcTuyên huấn, 19??. - 34tr.; 30cm.

**3KV1.6/T 7165**

Đăng nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương ngày 6, 7, 8 tháng 9 năm 1940 về tình hình quốc tế, tình hình Đông Dương, tình hình Đảng ta và các hội quần chúng, mặt trận dân tộc thống nhất phản đế và vai trò của cách mạng Đông Dương thời bấy giờ.

43. ***Những bài học kinh nghiệm chủ yếu của cách mạng Việt Nam do Đảng ta lãnh đạo trong hơn 30 năm qua.*** - H.: [K.n.], 19??. - 38tr.; 30cm.

**3KV1/T 308 – 09**

Những bài học kinh nghiệm quý báu của cách mạng Việt nam do Đảng ta lãnh đạo là những bài học thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cụ thể cách mạng của một nước thuộc địa phong kiến. Tài liệu trích đăng 8 bài học kinh nghiệm chủ yếu của cách mạng Việt Nam do Đảng ta lãnh đạo trong hơn 30 năm qua đã được đưa ra trong báo cáo chính trị của Đại hội lần thứ 3 của Đảng.

44. ***Quá trình hình thành và phát triển thể chế chính trị Việt Nam (Kể từ 1945 đến nay). Kỷ yếu khoa học đề tài cấp bộ 1998 - 1999 / Đặng Đình Tân.*** - H.: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2000. - 250tr. ; 29cm

**32(V)+9(V)1/T 22403**

Phân tích nội dung của thể chế chính trị, sự ra đời của thể chế Nhà nước Việt Nam hiện đại, quá trình phát triển của thể chế Nhà nước Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử và phương hướng hoàn thiện thể chế Nhà nước Việt Nam.

45. **Quân giới từ ngày ấy: Tập san nội bộ: Số 3 - 2005: Số đặc biệt kỷ niệm ngày thành lập Quân giới 15 - 9 - 1945 / 15 - 9 - 2005.** - TP.HCM: Hội Cựu chiến binh Thành phố Hồ Chí Minh, 2006. - 58tr.

**355.9/T 21599 – 21600**

Tập san nội bộ số 3 năm 2005 gồm các bài viết về lịch sử, truyền thống và sự phát triển của ngành quân giới nói chung và Cục Quân giới nói riêng nhân kỷ niệm 60 năm ngày thành lập (15/9/1945 – 15/9/2005)

46. **Quyền con người lịch sử và lý luận: Nguồn "Nghiên cứu lý luận", số 4/1993.** - H. : TVQĐ, 1994. - 31tr.; 28cm.

**341.14/T 15550**

Trích đăng một số bài về quyền con người, tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Mác-Lênin về quyền con người; tính giai cấp và tính nhân loại trong vấn đề quyền công dân và quyền con người...

47. **Sách lược hoà hoãn của Đảng để giữ vững chính quyền thời kỳ 1945 - 1954 / Vũ Như Khôi.** - H.: TVQĐ, 2002. - 161tr.; 30cm.

**3KV1.1+9(V)2.03/T 19806**

Bản luận án trình bày có hệ thống, phân tích sâu sắc thêm sự đúng đắn của sách lược hòa hoãn với kẻ thù thời 1945 – 1946 và rút ra những bài học kinh nghiệm thành công trong việc thực hiện sách lược hòa hoãn, từ đó có thể vận dụng vào thực hiện công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

48. **Sông Bé: lịch sử chiến tranh nhân dân 30 năm (1945 - 1975) / Chủ biên: Cao Hùng.** - H.: Thư viện Quân đội, 2001. - 524tr.

**555(V)(09)/T 19551**

Tài liệu gồm 8 chương, ghi lại những trang sử hào hùng và những thành tựu đã đạt được của quân và dân Sông Bé trải qua 30 năm chiến tranh, dọc theo hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

49. **Sự kiện và nhân chứng: Đặc san báo quân đội nhân dân.** - H.: [k.nxb], 19?. - 30tr; 30cm.

**355V(09)/T 15432-33**

Tư liệu bao gồm một số bài viết về cuộc kháng chiến chống Pháp trong những năm đầu của dân tộc Việt Nam. Các bài viết nổi bật gồm: “Vì sao chúng ta phải kháng chiến” (Phạm Văn Đồng); “1944-1946 ba dấu son lịch sử” (Trần Trọng Trung); “Nhớ thuở ban đầu cầm súng” (Trần Bạch Đằng),...

50. ***Sự tiến triển của công tác chính trị và công tác đảng trong quân đội qua các thời kỳ.*** - H.: Ban chính trị - Tổng Chính trị Ủy viên, 1950. - 13tr.; 28cm.

**355(V)13/T 5935**

Viết về quá trình phát triển của Quân đội quốc gia Việt Nam và công tác đảng, công tác chính trị của quân đội qua các thời kỳ từ giải phóng quân đến hết năm 1949.

51. ***Tài liệu tổng kết tình hình mọi mặt của Việt Minh ở Bắc Việt.*** - [k.đ]: Nha cảnh sát và công an bắc việt, 1953. - 35tr ; 30cm

**9(V)02/TM 3303**

Tổng kết tình hình Việt Minh ở miền Bắc Việt Nam bao gồm các nội dung: bộ máy chính quyền, kinh tế, tài chính, chính trị, văn hoá - xã hội, quân sự và quốc gia...

52. ***Tại sao Việt Nam?*** / A. Patti, Lê Trọng Nghĩa. - H.: TVQĐ, 1984. - 213tr ; 30cm

P.3 : Hà Nội (từ chương 16 đến 35)

**355V(09)22/T 11042-43**

Tác giả đề cập đến các vấn đề của cuộc chiến tranh Đông Dương, đặc biệt là cuộc kháng chiến chống Pháp tại Việt Nam. Phần 3 tập trung nói về Hà Nội trong kháng chiến chống Pháp.

53. ***Tấn kịch Đông Dương*** / Jean Marchand; Người dịch: Hoàng Thi. - [k.đ]: Nhà xuất bản Peyronet, 1953. - 148tr.; 26cm.

**9(V)22/TM 475/T 6933**

Trình bày nguồn gốc của tấn thảm kịch Đông Dương và việc Pháp trở lại chiếm đóng Đông Dương. Sự kiện ngày 19 tháng 1 năm 1946 và tình hình căng thẳng trong cuộc chiến tranh Đông Dương, đặc biệt là sự hiện diện của Pháp tại Việt

Nam, Lào và Cam-pu-chia.

54. ***Tăng cường nền chuyên chính vô sản ở miền Bắc quyết tâm đánh thắng Mỹ xâm lược.*** - [k.đ]: [knxb], 19..?. - 16tr.; 30cm.

**355(V)13/TM 454**

Phân tích đặc điểm của cuộc đấu tranh giai cấp ở miền Bắc, nhiệm vụ và những thắng lợi trong hơn 10 năm (1945-1954) dưới nền chuyên chính vô sản ở miền Bắc Việt Nam. Sự cần thiết phải tăng cường nhà nước chuyên chính vô sản và nội dung tăng cường nhà nước chuyên chính vô sản ở miền Bắc.

55. ***Tạp chí lịch sử quân sự: Số chuyên đề kỷ niệm 60 năm Cách mạng tháng Tám thành công (1945 - 2005).*** - H.: Viện lịch sử Quân sự Việt Nam, 2005. - 99tr.

**9(V)/T 21412 – 13**

Gồm các bài viết liên quan đến cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945: Bối cảnh ra đời, đặc điểm, nhân tố khách quan, vấn đề ngoại giao, ý nghĩa lịch sử,... Và đường lối của Đảng ta trong thời kỳ này.

56. ***Tạp chí nghệ thuật Quân sự Việt Nam. Số đặc biệt chào mừng 60 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 7 + 8 - 2005.*** - H.: Học viện Quốc phòng, 2005. - 111tr.

*Tài liệu tham khảo*

**355(V)/T 21428 – 29**

Gồm các bài viết quán triệt các Nghị quyết Trung ương Đảng khoá IX, nghiên cứu, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, quốc phòng an ninh, nghệ thuật quân sự và kinh nghiệm chiến đấu và những bài liên quan đến cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945: bối cảnh ra đời, đặc điểm, nhân tố khách quan, vấn đề ngoại giao, ý nghĩa lịch sử

57. ***Tạp chí Quốc phòng toàn dân. Số đặc biệt kỷ niệm 60 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9/1945 - 2/9/2005.*** - H.: Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005. - 132tr.

**9(V)/T 21497**

Gồm các bài viết xung quanh vấn đề cách mạng tháng Tám, 20 năm đổi mới (1986-2005), về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, giáo dục quốc phòng, giáo dục pháp luật trong quá trình CNH - HĐH đất nước và vấn đề bảo vệ Tổ quốc trong thời đại ngày nay.

58. ***Thư mục cách mạng Việt Nam.*** - H.: Viện Bảo tàng cách mạng Việt Nam, 1964. - 35tr.; 30cm.  
T. 4: 1940 – 1945  
**016:9/T 1102 – 03**  
Sưu tầm thư mục cách mạng Việt Nam gồm các tài liệu của thời kỳ 1940-1945 như các báo cáo, chỉ thị, nghị quyết, thông cáo, truyền đơn, báo chí bí mật, hiệu triệu của chiến khu Việt Bắc,...
59. ***Thư mục nghiên cứu tác phẩm "Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng vì độc lập tự do vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới".*** - H.: Thư viện trường Đại học kinh tế kế hoạch, 1971. - 46tr.; 30cm.  
**016 : 3K/T 243**  
Thư mục gồm 3 phần: Phần 1: Về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ; Phần 2 : Về cách mạng xã hội chủ nghĩa; Phần 3: Đảng Lao động Việt Nam - người tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
60. ***Tình hình Thế giới và cách mạng Việt Nam.*** - [k.đ]: [knxb], 19...?. - 19tr.; 29cm.  
**355(V)13/TM 448**  
Phân tích tình hình thế giới và đường lối nhiệm vụ của phong trào cộng sản quốc tế trong giai đoạn cách mạng lúc bấy giờ, mối quan hệ giữa cách mạng thế giới và cách mạng Việt Nam và những thuận lợi cơ bản của cách mạng Việt Nam trong bối cảnh lịch sử chung.
61. ***Truyền thống 50 năm xây dựng chiến đấu và trưởng thành của công an nhân dân huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng (1945 - 1995).*** - H.: Thư viện Quân đội, 2001. - 124tr.  
**355(V)(09)/T 19597**  
Viết về lịch sử, truyền thống, con người Vĩnh Bảo đặc biệt là sự ra đời và phát triển của lực lượng công an nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thời kỳ kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và công cuộc đổi mới của Đảng ta.
62. ***Vấn đề dân tộc: Đề cương bài giảng cho cán bộ trung cao cấp.*** - H.: Học viện chính trị, 1974. - 33tr.; 30cm.

**355(V)13/T 4745**

Tập bài giảng môn Chủ nghĩa xã hội khoa học cho cán bộ trung cao cấp về vấn đề dân tộc: Về lý luận và cương lĩnh của chủ nghĩa Mác-Lênin, về vấn đề dân tộc, vấn đề dân tộc ở Việt Nam và chính sách dân tộc của Đảng ta.

63. ***Vấn đề nông dân và liên minh công nông.*** - H.: Học viện Chính trị, 19??. - 19tr. ; 30cm.

**355(V)13/T 4747**

Tập bài giảng môn Chủ nghĩa xã hội khoa học cho cán bộ trung cao cấp về vấn đề nông dân và liên minh công nông, đồng minh chiến lược của giai cấp công nhân, tính tất yếu của liên minh công nông và vai trò của nông dân, liên minh công nông trong chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân ở nước ta.

64. ***Về cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội: Thư mục trích dẫn tác phẩm kinh điển và của Đảng ta,...*** - H. : TVQĐ sao lục, 1977. - 94tr. ; 30cm

**3K5/T 2760 – 61**

Đây là tập thư mục phục vụ nghiên cứu, quán triệt nghị quyết Đại hội lần thứ IV Đảng Cộng sản Việt Nam về cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, về kinh tế quốc phòng, về xây dựng Đảng,...

65. ***Việt Bắc - Căn cứ địa chủ yếu của một thời kỳ đấu tranh vũ trang cách mạng của nhân dân ta.*** - Việt Bắc: Quân khu Việt Bắc, 1966. - 150tr. ; 26cm.

**355(V)21/TM 3298**

Trình bày một số nét về tình hình chung khu căn cứ địa Việt Bắc trước thời kỳ Cách mạng tháng Tám, thời kỳ cách mạng tháng Tám (1939 - 1945), thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), thời kỳ hoà bình lập lại và rút ra những bài học kinh nghiệm.

66. ***Việt Nam hành trình qua một chiến thắng.*** - [k.đ]: [k.nxb], 19?. - 63tr ; 30cm  
**32(V)/T 7336**

Phác họa lại cuộc đấu tranh của dân tộc từ khi Pháp bắt đầu xâm lược cho đến ngày toàn thắng 30-4-1975, diễn biến chiến dịch Hồ Chí Minh, vết thương chiến tranh,... Và những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong những năm chiến tranh Việt Nam.

67. ***Việt Nam trong thế kỷ XX: Kỷ yếu hội thảo.*** - H.: Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, 2001. - 182tr.Ph.1

**9(V)/T 21668**

Phần 1 gồm 22 bài viết của các tác giả được trình bày trong Hội nghị quốc tế “Việt Nam trong thế kỷ XX” từ 19-21/9/2000 về tình hình kinh tế xã hội Việt Nam 1986-2000, về Cách mạng tháng Tám và ý nghĩa lịch sử của nó, về sự nghiệp quốc tế của Việt Nam đối với Campuchia, công cuộc đổi mới của Việt Nam.....

68. ***Việt Nam trong thế kỷ XX: Kỷ yếu hội thảo.*** - H. : Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, 2001. - 182tr.

Ph.2

**3K5H6/T 21669**

Phần 2 gồm 30 bài viết tiếp theo của các tác giả được trình bày trong Hội nghị quốc tế “Việt Nam trong thế kỷ XX” về Hồ Chí Minh, tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò của Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng và phát triển đất nước.

69. ***Việt Nam: Cuộc chiến tranh mười nghìn ngày*** / M. Maclear. - H. : TVQĐ, 1984. - 143tr ; 40cm

T.1 : Từ chương 1 đến chương 5

**355V(09)22/T 10847-46**

Gồm 5 chương (chương 1-5) của các tác giả phía bên kia viết về lịch sử chiến tranh Việt Nam: Sự đảo ngược tình thế, Pháp tại Việt Nam, chiến dịch Điện Biên Phủ, những hy vọng ban đầu và những vụ ám sát.

70. ***Tóm tắt tổng kết chiến tranh Việt Nam của Bộ quốc phòng Mỹ.*** - H.: TVQĐ, 1982. - 13tr ; 30cm

T.3: Chính sách đối ngoại của mỹ và Việt Nam từ 1945 – 1975

**355V(09)/T 9663-64**

Tổng kết các vấn đề về chiến tranh Việt Nam. Đặc biệt là chính sách đối ngoại của Mỹ và Việt Nam giai đoạn 1945-1975.

### **III. LUẬN ÁN**

1. ***Ảnh hưởng của thơ ca dân gian trong thơ ca Việt Nam hiện đại (thơ cách mạng và kháng chiến 1945 - 1975):*** Luận án TS ngữ văn: 50401 / Nguyễn Đức Hạnh. - H.: Trung tâm KHXH và NVQG, 2002. - 216tr.

## **8(V)-12/LAV 3389**

Giới thiệu về nguồn gốc thơ ca dân gian, truyền thống thơ ca dân gian và sự phát triển của nền thơ ca cách mạng kháng chiến 1945-1975. Phân tích sự chuyển động chuyển hoá các yếu tố thi pháp thơ ca dân gian trong thơ ca cách mạng kháng chiến 1945 - 1975.

2. ***Các thể hệ nhà báo trưởng thành và hoạt động từ sau Cách mạng tháng Tám:*** Luận văn thạc sĩ khoa học xã hội và nhân văn: 60.32.01 / Hoàng Thị Minh Nguyệt. - H., 2006. - 97tr. ; 29cm

## **002.6/LAV 4885**

Luận án nêu lên lịch sử phát triển của báo chí Việt Nam và sự hình thành các thể hệ nhà báo. Trình bày những đặc điểm, những trải nghiệm trong nghề của các thể hệ nhà báo trưởng thành và hoạt động từ sau Cách mạng tháng Tám. Phân tích những ưu điểm và hạn chế của nhà báo và rút ra bài học kinh nghiệm trong hoạt động báo chí của họ qua các hồi ký.

3. ***Căn cứ địa U Minh trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược:*** Luận án tiến sĩ lịch sử: 62.22.54.05 / Trần Ngọc Long. - H.: Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, 2006. - 189tr.

## **9(V)/LAV 455**

Trình bày quá trình hình thành, xây dựng, bảo vệ và phát huy vai trò của căn cứ địa U Minh trong 30 năm chiến tranh giải phóng (1945 - 1975). Phân tích những đặc điểm, vai trò, rút ra một số bài học kinh nghiệm và vận dụng nó trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

4. ***Chính sách của Đảng đối với các tôn giáo ở Nam Bộ trong thời kỳ 1945 - 1954:*** Luận văn thạc sĩ lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 60.22.56 / Nguyễn Thị Quỳnh Mai. - H.: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2011. - 94tr. ; 29cm

## **298(V)+3KV1.21/LAV 6771**

Luận án đã chứng minh tính đúng đắn trong đường lối toàn dân kháng chiến mà cụ thể là vấn đề tập hợp lực lượng, chính sách vận động, lôi kéo tầng lớp những người theo đạo trong kháng chiến chống Pháp. Trình bày những điểm cốt yếu trong chính sách tôn giáo ở Nam Bộ, quá trình chỉ đạo chính sách tôn giáo của Đảng ở Nam Bộ. Đánh giá những mặt tích cực và hạn chế của Đảng trong chính sách đoàn kết tôn giáo nói riêng và đường lối toàn dân kháng chiến nói chung. Từ

đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc giải quyết các vấn đề tôn giáo trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

5. ***Chính sách đối ngoại Mỹ trong thời kỳ cầm quyền của Harry Truman (1945 - 1952): Luận văn thạc sĩ lịch sử: Mã số: 5.08.01 / Nguyễn Kim Thoa. - H., 2006. - 153tr.; 29cm***

**9(N711) /LAV 4733**

Chiến tranh thế giới thứ 2 đánh dấu một bước ngoặt trong chính sách đối ngoại của Mỹ. Luận văn trình bày cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ 2. Phân tích chính sách đối ngoại của chính quyền Truman trong những năm 1945 - 1949 (sự khởi đầu của chiến tranh lạnh), và chính sách đối ngoại của chính quyền Truman trong những năm 1945 - 1952.

6. ***Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc đấu tranh chống các thế lực đế quốc và phản động để bảo vệ chính quyền cách mạng từ sau Cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến / Lê Kim Hải. - H. : Đại học sư phạm Hà nội I, 1983. - 75tr.; 26cm.***

*Luận văn cao học khoa học lịch sử*

**9(V)2/LAV 748**

Tính khẩn cấp của việc bảo vệ chính quyền cách mạng sau cách mạng tháng Tám; Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc đấu tranh ngăn chặn âm mưu của tập đoàn Mỹ - Tưởng chống Pháp xâm lược trước và sau Hiệp định sơ bộ năm 1946.

7. ***Chủ tịch Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước thời kỳ 1945 - 1969: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / Vũ Thị Chung. - H.: Trường Đại học sư phạm Hà Nội, 2007. - 109tr. ; 30cm***

**3K5H4/LAV 5344**

Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước là vấn đề rộng lớn bao gồm nhiều lĩnh vực. Luận văn đi sâu nghiên cứu quan điểm, hoạt động chỉ đạo cũng như vai trò của Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, quốc phòng từ năm 1945 - 1969. Từ đó rút ra bài học cho công tác thi đua khen thưởng hiện nay.

8. ***Chủ tịch Hồ Chí Minh với vấn đề dân tộc và giai cấp trong cách mạng Việt Nam: Luận án TSLS: 5.03.16 / Trần Văn Hải. - H.: Học viện CTQG HCM, 2001. - 162tr.***

### **3KV1/LAV 2503**

Trình bày một cách có hệ thống quá trình Hồ Chí Minh đi đến khẳng định những quan điểm cơ bản về vấn đề dân tộc và giai cấp trong cách mạng Việt Nam. Phân tích một số điểm khác biệt và nguyên nhân của sự khác biệt trong quan điểm này với những quan điểm của quốc tế cộng sản và Ban chấp hành Trung ương Đảng ta đầu những năm 30. Khái quát quá trình cách mạng Việt Nam trở lại với tư tưởng đường lối của Hồ Chí Minh và sự thành công trong Cách mạng tháng Tám 1945. Rút ra bài học lịch sử và sự vận dụng trong công cuộc đổi mới.

9. ***Công an nhân dân Việt Nam trong công cuộc bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân thời kỳ 1945 - 1946: Luận văn thạc sĩ KHLS: 5.03.15 / Phạm Thanh Hải. - H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001. - 108tr***

### **9(V)2/LAV 2613**

Phân tích sự chỉ đạo của Đảng đối với việc xây dựng lực lượng Công an nhân dân, việc thành lập và xây dựng lực lượng Công an nhân dân, các hoạt động của lực lượng Công an nhân dân trong cuộc đấu tranh trấn áp phản cách mạng, tội phạm và giữ gìn trật tự xã hội (1945 - 1946), qua đó ta thấy được vai trò của lực lượng Công an nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng chung của dân tộc đồng thời rút ra một số bài học kinh nghiệm, góp phần tăng cường công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân hiện nay.

10. ***Công cuộc bảo vệ và xây dựng chính quyền nhân dân trong những năm 1945 - 1946: Luận án PTSKHLS: 50315 / Nguyễn Tố Uyên. - H.: Viện Sử học, 1995. - 198tr.***

### **9(V)2/LAV 1801/ LAV 1014**

Xác định nhiệm vụ trung tâm của cách mạng Việt Nam sau tháng 8 - 1945 là bảo vệ và xây dựng chính quyền. Đường lối, chủ trương lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc bảo vệ và xây dựng chính quyền nhân dân trong những năm 1945 - 1946. Sức mạnh, sức sáng tạo vĩ đại của các tổ chức quần chúng nhân dân trong việc thực hiện đường lối đúng đắn của Đảng, quyết tâm bảo vệ và xây dựng chính quyền của mình. Quá trình xây dựng và bảo vệ chính quyền nhân dân trong những năm 1945 - 1946. Một số bài học rút ra từ công cuộc bảo vệ và xây dựng chính quyền nhân dân.

11. ***Đặc điểm thẩm mỹ của thơ Cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945 - 1954: Luận án thạc sĩ ngữ văn: 5.04.33 / Lê Văn Sơn. - TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc***

gia TP. Hồ Chí Minh, 1997. - 112tr.

### **8(V)2/LAV 3995**

Luận án trình bày cơ sở thẩm mỹ và đặc điểm thẩm mỹ của thơ ca cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945-1954. Ngoài việc làm rõ thêm nội dung này mà giới nghiên cứu, phê bình văn học đã vạch ra như vẻ đẹp chân thật của hình tượng thơ nói chung, vẻ đẹp hồn nhiên, hăng hái vì cách mạng, luôn hướng tới tương lai của cái tôi trữ tình và nhân vật trữ tình, đặc điểm truyền cảm của hình tượng thơ,... Luận án còn chỉ ra cái đẹp của hình tượng thơ mang dấu ấn của cái cao cả, các cấp độ thẩm mỹ và các cấp độ truyền cảm của hình tượng thơ.

12. ***Đảng bộ Hà Nội lãnh đạo xây dựng chính quyền phục vụ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1945 - 1975): Luận văn thạc sĩ lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 60.22.56 / Nguyễn Ngọc Diệp. - H.: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2011. - 107tr.; 29cm***

### **3KV1(V-H)/LAV 6772**

Luận án làm rõ quá trình Đảng bộ Hà Nội lãnh đạo xây dựng hệ thống tổ chức chính quyền phục vụ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ năm 1965-1975. Trình bày những thành tựu và hạn chế trong xây dựng chính quyền ở Hà Nội đồng thời rút ra những kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, bảo vệ chính quyền hiện nay.

13. ***Đảng Cộng sản Việt Nam phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân giữ vững chính quyền cách mạng 1945 - 1946: LVTS KHL: 50316 / Trần Đức Thắng. - H.: HV CTQS, 2000. - 90tr.***

### **3KV1.2/LAV 2002**

Nêu lên những thuận lợi và khó khăn của đất nước sau cách mạng tháng Tám. Trình bày những chủ trương, biện pháp nhằm phân tích sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, khẳng định sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong việc bảo vệ, giữ vững chính quyền cách mạng thời kỳ 1945-1946. Rút ra một số kinh nghiệm của Đảng trong việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong thời kỳ này.

14. ***Đảng lãnh đạo hoạt động đối ngoại thời kỳ 1945 - 1946: LATSKHL: 50316 / Nguyễn Thị Kim Dung. - H.: HV CTQG HCM, 1998. - 185tr.***

### **3KV1.2/LAV 1941**

Luận án trình bày một cách khách quan, hệ thống và toàn diện những hoạt động đối ngoại do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo trong thời kỳ từ 9-1945 đến tháng 12-1946. Luận án làm sáng tỏ thêm nhiều sự kiện lịch sử, thấy rõ hơn các hoạt động đối ngoại của Đảng ta thời kỳ này. Qua đó nổi bật vai trò lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

15. ***Đảng lãnh đạo kinh tế nông nghiệp Việt Nam trong thời kỳ 1945-1954: Luận án Thạc sĩ KH Lịch sử: 5.03.16 / Hoàng Văn Bình. - H.: Trường ĐHKHXH và NV, 1997. - 120tr.***

**3KV1.2/LAV 2921**

Trình bày một cách có hệ thống những chủ trương chính sách, sự chỉ đạo tổ chức thực hiện của Đảng và Chính phủ về phát triển kinh tế nông nghiệp trong thời kỳ kháng chiến (1945-1954), đồng thời phác họa cuộc đấu tranh gian khổ nhưng phong phú, sinh động và những nỗ lực to lớn của cán bộ và nhân dân ta nhằm thực hiện đường lối của Đảng. Nêu lên những thành quả của xuất nông nghiệp và một số nhận xét đánh giá có tính chất kinh nghiệm lịch sử về vấn đề này.

16. ***Đảng lãnh đạo quá trình xây dựng bộ máy chính quyền trong thời kỳ 1945-1954: Luận án Thạc sĩ KH Lịch sử: 5.03.16 / Nguyễn Huy Cát. - H.: Trường ĐHKHXH và NV, 1996. - 118tr.***

**3KV1.21/LAV 2910**

Giới thiệu hệ thống bộ máy chính quyền cách mạng được Đảng xây dựng trong thời kỳ kháng chiến 1945-1954. Trình bày những đặc thù trong quá trình xây dựng bộ máy chính quyền thời kỳ này đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm lịch sử góp phần quan trọng trong công cuộc cải cách nền hành chính nước nhà.

17. ***Đảng lãnh đạo và tổ chức mặt trận văn hoá kháng chiến (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.56 / Trần Thị Thanh Giang. - H.: Trường Đại học văn hoá Hà Nội, 2006. - 154tr. ; 29cm***

**3KV1.21/LAV 5492**

Quan điểm, đường lối văn hoá của Đảng trong 9 năm kháng chiến (1945 – 1954). Quá trình tổ chức của Đảng trên mặt trận văn hoá kháng chiến thời kỳ này. Một số thành tựu, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm trong việc lãnh đạo và tổ chức mặt trận văn hoá kháng chiến trong những năm 1945 – 1954 của Đảng.

18. ***Đảng lãnh đạo và tổ chức mặt trận văn hóa kháng chiến (1945-1954): Luận***

*văn thạc sĩ KHL: 602256 / Trần Thị Thanh Giang. - H., 2006. - 154tr.; 29cm.*

**3KV1.21/LAV 4865**

Luận án nêu lên quan điểm, đường lối văn hoá của Đảng trong 9 năm kháng chiến (1945-1954). Làm rõ quá trình tổ chức của Đảng trên mặt trận văn hoá kháng chiến thời kỳ này. Ghi lại một số thành tựu, ý nghĩa lịch sử và bước đầu rút ra một số kinh nghiệm lịch sử trong việc lãnh đạo và tổ chức mặt trận văn hoá kháng chiến của Đảng trong những năm 1945 - 1954.

19. ***Đảng lãnh đạo xây dựng an toàn khu và vai trò của an toàn khu II trong Cách mạng tháng Tám: Luận văn thạc sĩ lịch sử: 5.03.16 / Nguyễn Thắng Lợi. - H.: Học viện CTQG HCM, 2004. - 98tr.***

**3KV1.1+355(V)(09)21/LAV 3793**

Những chủ trương, biện pháp của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và Trung ương Đảng về công tác chống khủng bố, xây dựng an toàn khu và quá trình xây dựng an toàn khu, an toàn khu II. Làm rõ hoàn cảnh ra đời, những nét đặc thù và vai trò, vị trí của an toàn khu II trong Cách mạng tháng Tám đồng thời rút ra một số kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo, xây dựng và hoạt động của an toàn khu, an toàn khu II trong thời kỳ khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

20. ***Đảng lãnh đạo xây dựng bộ đội chủ lực từ năm: Luận văn thạc sĩ lịch sử: 60.22.56 / Hoàng Văn Vân. - H.: Học viện Chính trị, 2011. - 93tr. ; 29cm***

**3KV1.21/LAV 6632**

Trình bày những chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng về xây dựng bộ đội chủ lực trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1945 đến năm 1954. Đánh giá và chỉ rõ ý nghĩa to lớn quá trình Đảng lãnh đạo xây dựng bộ đội chủ lực trong 10 năm đầu (1945-1954). Qua đó rút ra những kinh nghiệm có thể tham khảo, vận dụng vào xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam nói chung và bộ đội chủ lực nói riêng vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

21. ***Đảng lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 60.22.56 / Trần Anh Thư. - H.: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 118tr. ; 29cm***

### **3KV1.21/LAV 6548**

Luận án nêu lên những chủ trương, đường lối, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân của Đảng, sự hình thành và phát triển của lực lượng này trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đồng thời rút ra một số bài học kinh nghiệm từ quá trình Đảng lãnh đạo xây dựng lực lượng ba thứ quân.

22. ***Đấu tranh giải quyết vấn đề phi ở các tỉnh miền núi, biên giới trên địa bàn quân khu 2 trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954):*** Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / Trần Thị Kim Thu. - H.: Trường Đại học sư phạm, 2008. - 107tr. ; 27cm

### **9(V)21+355(V)(09)21/LAV 5965**

Trình bày các hoạt động của Đảng bộ, quân và dân các tỉnh miền núi, biên giới trên địa bàn Quân khu 2 hiện nay trong quá trình đấu tranh giải quyết vấn đề phi thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

23. ***Đóng góp của cộng đồng người Việt Nam tại Pháp vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954):*** Luận văn thạc sĩ lịch sử: 60.22.03.13 / Lê Trung Nghĩa. - H.: Trường Đại học Sư phạm, 2012. - 124tr. ; 29cm

### **9(V)2/LAV 7040**

Tìm hiểu sự hình thành và vai trò của cộng đồng người Việt Nam tại Pháp đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), đồng thời bổ sung thêm một số nội dung quan trọng cho việc nghiên cứu lịch sử Việt Nam hiện đại nói chung và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược nói riêng. Qua đó toát lên nhiệm vụ sống còn của dân tộc ta là trong bất kỳ hoàn cảnh nào của lịch sử dân tộc, người Việt Nam ta vẫn luôn luôn đưa việc xây dựng và thực hiện khối đại đoàn kết dân tộc lên hàng đầu.

24. ***Hình tượng bác Hồ trong thơ ca Việt Nam:*** Luận văn thạc sĩ khoa học ngữ văn: Mã số: 5.04.01 / Phạm Mai Hương. - H., 2005. - 108tr. ; 29cm

### **3K5H6.8+801/LAV 4821**

Hồ Chí Minh là một hình tượng đẹp, một niềm thơ, nguồn cảm hứng sáng tạo của nhiều nghệ sĩ, nhiều nhà văn, nhà thơ Việt Nam và thế giới. Thơ cũng như mọi nghệ thuật khác là tiếng nói của trái tim tràn đầy cảm xúc hướng tới cái đẹp của cuộc sống. Luận án tập trung phân tích hình tượng Bác Hồ trong thơ ca Việt Nam

giai đoạn 1945-1975.

25. **Hồ Chí Minh nêu cao mục tiêu độc lập dân tộc nhằm tập hợp lực lượng cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945:** Luận văn thạc sĩ KHL: 50316 / Phan Hải Cường. - H.: Học viện CTQS, 2000. - 81tr.

**3KV1.2/LAV 2264**

Trình bày một cách có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ trương, biện pháp của Người trong phát động, tổ chức tập hợp lực lượng, phát huy sức mạnh tổng hợp to lớn của cả dân tộc làm nên thắng lợi Cách mạng tháng Tám 1945. Nêu một số bài học có thể vận dụng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

26. **Hồ Chí Minh với phương thức khởi nghĩa giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám năm 1945:** Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.27 / Phạm Thị Hải Châu. - H.: Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 134tr. ; 29cm

**3K5H6+9(V)2/LAV 6235**

Phân tích tư tưởng chỉ đạo về đường lối cách mạng Việt Nam của Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng tháng Tám và việc thực hiện những chủ trương đó đã mang lại những thành tựu cho cách mạng Việt Nam. Làm rõ sự đúng đắn, sự phù hợp với điều kiện lịch sử của tư tưởng khởi nghĩa giành chính quyền của Hồ Chí Minh. Đặc biệt chỉ ra sự sáng tạo về thực hiện bạo lực cách mạng, về phương thức khởi nghĩa dân tộc để giành chính quyền năm 1945 khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

27. **Hồ Chí Minh với sự nghiệp giáo dục kháng chiến kiến quốc 1945 - 1954:** Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.56 / Phạm Nguyên Phương. - H.: Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2007. - 95tr. ; 30cm

**3K5H6+370(V)/LAV 5292**

Luận án nêu lên quan điểm và sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc xây dựng nền giáo dục dân tộc, dân chủ phục vụ sự nghiệp kháng chiến kiến quốc của nhân dân ta trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Từ đó ta thấy được giá trị thực tiễn và lý luận từ sự nghiệp xây dựng nền giáo dục kháng chiến kiến quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

28. **Hồ Chí Minh với sự phát triển giáo dục phổ thông (1945 - 1954):** Luận văn

thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.56 / Lê Thuý Linh. - H.: Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2008. - 124tr.; 29cm

**3K5H6+373(V)/LAV 5883**

Phân tích quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với giáo dục, vai trò của Chủ tịch trong việc xây dựng nền giáo dục phổ thông mới và tác dụng đối với công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc. Ghi lại một số nhận xét, bài học kinh nghiệm góp phần phục vụ công cuộc xây dựng nền giáo dục hiện nay.

29. ***Hồ Chí Minh với vấn đề đoàn kết lương giáo trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Mã số: 5.03.15 / Trần Thị Mai Thanh. - H., 2005. - 114tr.; 29cm***

**3K5H6 +9(V)(09)21/LAV 4758**

Luận án trình bày sơ lược vấn đề công giáo trong kháng chiến chống Pháp, vấn đề đoàn kết lương giáo và rút ra ý nghĩa thực tiễn và bài học kinh nghiệm của cuộc đấu tranh chống lại các thế lực thù địch dùng tôn giáo để xâm lược nước ta. Nghiên cứu quá trình Hồ Chí Minh xây dựng và chỉ đạo thực hiện tư tưởng đoàn kết lương giáo và hiệu quả của việc đoàn kết lương giáo trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).

30. ***Hồ Chí Minh với việc xây dựng nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà (1945-1946): Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.27 / Lê Đình Dũng. - H.: Học viện chính trị - hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 2009. - 117tr. ; 29cm***

**3K5H+34(V)/LAV 6166**

Phân tích làm rõ những thuận lợi và khó khăn của cách mạng Việt Nam trong những năm 1945 - 1946. Đánh giá toàn diện những hoạt động và đóng góp của Hồ Chủ tịch trong việc chỉ đạo xây dựng Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thời kỳ 1945 - 1946 đồng thời rút ra những bài học quý báu để vận dụng vào việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

31. ***Hoạt động của Mặt trận Việt Minh tỉnh Hà Đông (1941 - 1951): Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / Lê Thị Hằng. - H.: Trường Đại học Sư phạm, 2010. - 124tr.; 29cm***

**3KV1(V123)/LAV 6569**

Trình bày những hoạt động của Mặt trận Việt Minh trên địa bàn tỉnh Hà Đông từ khi thành lập đến khi hoàn thành sứ mệnh lịch sử (1951) để chuyển sang hình

thức mặt trận mới đồng thời rút ra một số bài học kinh nghiệm vận dụng vào tình hình chính trị - xã hội của nước ta hiện nay và những bài học về công tác xây dựng mặt trận.

32. ***Hoạt động đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh thời kỳ 1945 - 1954: Luận án TSLS: 5.01.16 / Đặng Văn Thái. - H.: Học viện CTQG HCM, 2002. - 205tr.***

**3KV1.2/LAV 2679**

Luận án nêu lên tư tưởng, quan điểm và phương pháp sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên mặt trận đối ngoại thời kỳ 1945 - 1954, khẳng định những cống hiến của Người đối với nền ngoại giao cách mạng nói chung và giai đoạn 1945 - 1954 nói riêng. Trên cơ sở đó góp phần phê phán những quan điểm sai lầm về Hồ Chí Minh và hoạt động đối ngoại của Người trong thời kỳ lịch sử này.

33. ***Hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà thời kỳ 1945-1950: Luận án TS Lịch sử: 5.03.15 / Nguyễn Trọng Hậu. - H.: Trung tâm KHXH và NV Quốc gia, 2002. - 280tr.***

**9(V)2/LAV 2947**

Trình bày một cách khách quan, hệ thống và toàn diện về những hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thời kỳ từ tháng 9-1945 đến đầu năm 1950. Giới thiệu những sự kiện lịch sử, đánh giá vị trí và đóng góp của những hoạt động ngoại giao trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm về hoạt động đối ngoại có thể vận dụng vào công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

34. ***Khởi nghĩa từng phần giành chính quyền ở căn cứ địa Việt Bắc trong cách mạng tháng tám 1945: Luận án thạc sĩ khoa học lịch sử: 50316 / Hứa Văn Quyết. - H.: Viện nghiên cứu CN Mác - Lênin và tư tưởng HCM, 1996. - 57tr.***

**9(V) 1/LAV 2213**

Luận án trình bày khái quát cơ sở và quá trình hình thành chủ trương khởi nghĩa từng phần của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng từ năm 1939 - 1941. Nêu diễn biến quá trình khởi nghĩa từng phần ở các địa phương thuộc căn cứ Việt Bắc trong cao trào kháng Nhật cứu nước của Cách mạng tháng Tám đồng thời rút ra một số bài học kinh nghiệm của khởi nghĩa từng phần ở Việt Bắc trong Cách mạng tháng Tám.

35. ***Kinh nghiệm công tác quần chúng của Đảng ta ở căn cứ địa Tân Trào trong***

**Cách mạng tháng Tám / Lê Quang Hoà. - H.: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 1996. - 89tr.; 26cm.**

*Luận văn thạc sỹ khoa học lịch sử*

**3KV1/LAV 716**

Vị trí vai trò của quần chúng và công tác quần chúng trong cách mạng dân chủ; đặc điểm địa lý, con người, truyền thống và những kinh nghiệm công tác quần chúng của Đảng ta ở căn cứ địa Tân Trào trong Cách mạng tháng Tám.

- 36. *Kinh nghiệm của Đảng cộng sản Việt Nam trong việc bảo vệ những thành quả cách mạng giai đoạn 1945 -1946: Luận án TSLS: 5.03.16 / Hoàng Thị Kim Thanh. - H.: Học viện CTQG HCM, 1998. - 188tr.***

**3KV1.2/LAV 2116**

Trình bày có hệ thống và phân tích sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc bảo vệ thành quả cách mạng giai đoạn 1945 - 1946. Nêu những kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng về đấu tranh giữ vững nền độc lập dân tộc và xây dựng, bảo vệ chính quyền nhân dân trong điều kiện thù trong giặc ngoài âm mưu xâm lược nước ta và lập đổ chính quyền cách mạng. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của những bài học kinh nghiệm đó.

- 37. *Lợi dụng mâu thuẫn đối phương trong hoạt động đối ngoại của Đảng và nhà nước ta giai đoạn 1945 - 1946: Luận văn thạc sỹ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Đoàn Văn Thắng. - H.: Học viện quan hệ quốc tế, 2002. - 116tr.; 29cm***

**32(V)8/LAV 5956**

Nêu một số quan niệm chung về lợi dụng mâu thuẫn. Phân tích cơ sở lý luận của việc lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù, đó là các quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, của Hồ Chí Minh về sách lược lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ đối phương về thoả hiệp có nguyên tắc trong đấu tranh ngoại giao. Rút ra một số bài học kinh nghiệm từ việc lợi dụng mâu thuẫn đối phương trong hoạt động ngoại giao thời kỳ 1945 - 1946 và vận dụng các bài học trong hoạt động ngoại giao hiện nay.

- 38. *Lý luận văn học thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954): Luận án TS ngữ văn: 50401 / Lê Văn Dương. - H.: Trung tâm KHXH và NVQG, 2002. - 229tr.***

**8(V)2.1/LAV 3209**

Phác họa bức tranh tổng quan của mười năm lý luận văn học 1945 - 1954. Phân

tích vấn đề dân tộc và dân tộc hoá trong tình hình mới của cách mạng và kháng chiến, vấn đề đại chúng hoá với định hướng và xây dựng nền văn nghệ nhân dân, vấn đề khoa học hoá và một số vấn đề khác đặt ra trong đời sống văn học.

39. **Mặt trận dân tộc thống nhất trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam giai đoạn 1930- 1945: Luận văn tốt nghiệp sau đại học / Hồ Tuấn Dung.** - H.: Trường đại học Sư phạm Hà Nội I, 1991. - 106tr.

**9(V)16/LAV 1771**

Trình bày một cách có hệ thống, khoa học, chính xác vấn đề xây dựng và tổ chức mặt trận dân tộc thống nhất. Phân tích nguyên nhân khách quan và chủ quan đưa đến việc ra đời những chủ trương, đường lối, chỉ đạo chiến lược, sách lược của Đảng và sự hình thành Mặt trận qua các thời kỳ lịch sử, sự phát triển và những hoạt động có hiệu quả của nó trong các thời kỳ lịch sử đó.

40. **Nghệ thuật mở đầu cuộc tiến công chiến lược trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ (1945 - 1975): Luận án tiến sĩ quân sự / Đỗ Xuân Hình.** - H.: Học viện quốc phòng, 2008. - 158tr.; 29cm

**355(V)(09)+355.03/LAVM 5719**

Luận án đánh giá thực tiễn mở đầu các cuộc tấn công chiến lược trong cuộc kháng chiến chống Pháp và kháng chiến chống Mỹ, từ đó thấy được những giá trị thành công và hạn chế của nghệ thuật mở đầu cuộc tấn công chiến lược. Đưa ra hướng vận dụng phát triển nghệ thuật mở đầu đó trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc tương lai.

41. **Nghi binh trong tiến công chiến lược nghiên cứu từ hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ (1945 - 1975): Luận án tiến sĩ quân sự: 62.86.62.15 / Hoàng Xuân Nhiên.** - H.: Học viện Quốc phòng, 2011. - 137tr.; 19cm

*Phục vụ hạn chế*

**355.03/LAV 6652**

Nghi binh trong chiến tranh thường được đánh giá như là hình thức hoạt động hợp lý và cần thiết, làm tăng thêm sức mạnh uy lực của người biết vận dụng nghi binh. Luận án đánh giá những vấn đề cơ bản về nghi binh trong tấn công chiến lược, nhằm luận giải, làm rõ nghệ thuật nghi binh trong tiến công chiến lược từ hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ (1945-1954) và định hướng phát triển nghệ thuật nghi binh trong tiến công chiến lược ở thời kỳ mới.

42. ***Nghiên cứu nguồn sử liệu về phong trào thi đua yêu nước trong phong lưu trữ Phủ Thủ tướng (1945 - 1954): Luận án tiến sĩ lịch sử: 5.30.11 / Trần Thương Hoàng. - H.: Nxb. Hà Nội, 2003. - 259tr.***

**902.93/ LAV 3590**

Giới thiệu tổng quan về tài liệu lưu trữ về phong trào thi đua ái quốc trong phong lưu trữ Phủ Thủ tướng 1-45-1954. Phê phán nguồn tài liệu về phong trào thi đua ái quốc và giá trị sử liệu về phong trào thi đua yêu nước trong phong lưu trữ Phủ Thủ tướng 1945 - 1954.

43. ***Nhân tố Trung Quốc giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Nguyễn Tuấn Anh. - H.: Học viện Ngoại giao, 2010. - 115tr. ; 29cm***

**9:327+9(V)21/LAV 6828**

Giới thiệu sơ lược một bức tranh chân thực về mối quan hệ Việt – Trung giai đoạn 1945-1954. Nêu lên sự giúp đỡ quan trọng của Đảng Cộng sản và nhân dân Trung Quốc đối với quân và dân Việt Nam trong công cuộc kháng chiến chống Pháp đồng thời đưa ra một số nhận xét, đánh giá về mối quan hệ Việt – Trung trong thời kỳ này và vai trò của Trung Quốc (cả mặt tích cực và hạn chế) trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp của nhân dân Việt Nam.

44. ***Những hình thức tôn vinh danh nhân ở nước ta thời kỳ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945: Luận văn thạc sĩ văn hoá / Nguyễn Tiến Thu. - H.: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2005. - 93tr. ; 29cm***

**38(V)(092)/LAV 5848**

Trình bày các hình thức tôn vinh danh nhân trong lịch sử xã hội truyền thống của dân tộc, gắn với việc bảo tồn và phát huy những giá trị cống hiến của danh nhân trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Phân tích vai trò của vấn đề tôn vinh danh nhân đối với việc bảo tồn và phát triển văn hoá. Đề ra phương hướng và một số giải pháp nhằm đa dạng hoá các hình thức tôn vinh, khen thưởng và phát huy các giá trị văn hoá của truyền thống tôn vinh danh nhân trong công cuộc xây dựng đất nước ta hiện nay.

45. ***Phong lưu trữ Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ - Một nguồn sử liệu về Nam Bộ thời kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954): Luận văn thạc sĩ lưu trữ: 60.32.24 / Lê Tuyết Mai. - H.: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân***

văn, 2011. - 248tr. ; 29cm

**902.93/LAV 6768**

Giới thiệu khái quát và có hệ thống thông tin của tài liệu lưu trữ trong Phòng lưu trữ Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam bộ (1945-1954) hiện đang được bảo quản và khai thác, sử dụng tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III. Phân tích đặc điểm và giá trị tài liệu. Nêu thực trạng về công tác tổ chức khoa học tài liệu, khai thác và sử dụng Phòng. Đề ra những giải pháp khắc phục những hạn chế trong công tác tổ chức, khai thác và sử dụng khối tài liệu lưu trữ này.

46. ***Phong trào Phật giáo cứu quốc ở Bắc bộ Việt Nam trong những năm 1945 – 1954: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 62.00.54 / Ninh Thị Sinh. - H.: Trường Đại học Sư phạm, 2010. - 105tr. ; 29cm***

**293/LAV 6563**

Nêu bối cảnh lịch sử của phong trào Phật giáo cứu quốc ở Bắc bộ - Việt Nam. Phân tích một số đặc điểm, vai trò của phong trào trong sự nghiệp giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XX. Trình bày những nét diễn biến chính của phong trào Phật giáo cứu quốc ở Bắc bộ giai đoạn 1946-1954 đồng thời nêu ra một số đặc điểm và ý nghĩa của nó đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc nửa đầu thế kỷ XX.

47. ***Phương pháp cách mạng trong Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam / Lê Sanh. - H. : Học viện chính trị quốc gia HCM, 1995. - 87tr.; 30cm.***

*Luận án thạc sĩ khoa học lịch sử*

**3KV1/LAV 647**

Quá trình Nguyễn ái Quốc và Đảng ta xác định vấn đề phương pháp cách mạng trong đấu tranh giành chính quyền. Những thành công của Đảng về phương pháp cách mạng trong cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam.

48. ***Quá trình hình thành và phát triển của căn cứ địa Việt bắc (trong cách mạng tháng Tám - 1945) / Hoàng Ngọc La. - H.: TRường đại học tổng hợp Hà Nội, 1993. - 141tr.; 28cm.***

*Luận án phó tiến sĩ khoa học lịch sử*

**9(V-11)/LAV 3**

Vị trí chiến lược, truyền thống đấu tranh của Việt Bắc; chủ trương khởi nghĩa, quá trình tổ chức, xây dựng khu căn cứ địa; khu giải phóng; điều kiện, đặc điểm của quá trình hình thành và phát triển căn cứ địa Việt Bắc và vị trí của nó. Chương

IV từ trang 102 đến trang 130 viết về những điều kiện và đặc điểm của quá trình hình thành và phát triển của căn cứ Việt Bắc, vị trí của căn cứ Việt Bắc trong Cách mạng tháng 8 năm 1945.

49. ***Quá trình hình thành và phát triển của căn cứ địa Việt Bắc (Trong cuộc vận động cách mạng tháng Tám 1945):*** Luận án PTS KH Lịch sử: 5.03.15 / Hoàng Ngọc La. - H.: Trường ĐHKHXH và NV, 1993. - 176tr.

**9(V)/LAV 2892/ LAV 2033**

Trình bày cơ sở ra đời, tiến trình hình thành và phát triển của căn cứ địa Việt Bắc cùng những đặc thù của nó. Từ đó khẳng định vai trò của nó đối với cách mạng tháng Tám 1945. Phân tích nguyên nhân thành công và hạn chế trong quá trình tổ chức, xây dựng lực lượng kết hợp với đấu tranh cách mạng, tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền của Đảng và nhân dân ta trên căn cứ địa Việt Bắc.

50. ***Quá trình thực hiện chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954):*** Luận án TS Lịch sử: 5.03.16 / Khuất Thị Hoa. - H.: Học viện CTQG Hồ Chí Minh, 2001. -182tr.

**9(V) 21+3KV1.2/LAV 2191**

Khái quát sự hình thành và vai trò của chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh đối với thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945. Làm rõ chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh trong bước khởi đầu và phát triển của cuộc kháng chiến (1945-1951) và bước phát triển mới của chiến lược đại đoàn kết Hồ Chí Minh (1951-1954). Nêu lên những kết quả thu được và rút ra một số bài học kinh nghiệm.

51. ***Quá trình vận động cách mạng giải phóng dân tộc ở Nghệ An trong thời kỳ 1930 – 1945:*** Luận án tiến sĩ lịch sử: 5.03.04 / Trần Văn Thức. - H.: Viện sử học, 2003. - 207tr.

**9(V)1/LAV 3481**

Luận án là tập hợp các nguồn tài liệu có liên quan đến phong trào đấu tranh cách mạng nhân dân Nghệ An trước năm 1939. Phân tích quá trình đấu tranh phục hồi lực lượng cách mạng chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa ở Nghệ An (11/1939 – 8/1945) và cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Nghệ An (15/8 đến 26/8/1945).

52. ***Quan hệ Việt Nam - Lào - Campuchia trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp 1945-1954:*** Luận án PTS KH Lịch sử: 5.03.04 / Đỗ Đình Hăng. - H.: Trường ĐHKHXH và NV, 1993. - 183tr.

Phác họa một cách có hệ thống, khách quan quan hệ Việt Nam – Lào - Campuchia trong một giai đoạn lịch sử từ năm 1945 - 1954. Nêu lên vai trò của mỗi quan hệ Việt Nam - Lào - Campuchia mà chủ yếu là quan hệ giữa các lực lượng cách mạng ba nước Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Từ đó chỉ ra một số đặc điểm của mỗi quan hệ chiến lược giữa nhân dân ba nước trong giai đoạn 1945 - 1954. Đặc biệt kèm theo một số tư liệu mới chưa công bố về mối quan hệ ba nước nhất là sự giúp đỡ của Việt Nam đối với cách mạng hai nước Lào và Campuchia.

53. ***Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc giai đoạn (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ đông phương học / Nguyễn Thị Phương Hoa. - H., 2005. - 107tr. ; 29cm***

**32(V)8+32(N414)/LAV 4763**

Luận án đánh giá những điểm nổi bật trong quan hệ Việt – Trung trong giai đoạn 1945-1954 như sự viện trợ của Trung Quốc cho cuộc kháng chiến chống Pháp của Việt Nam, vai trò của Trung Quốc trong Hội nghị Giơ-ne-vơ và quan hệ kinh tế thương mại của hai nước trong thời kỳ này.

54. ***Quan niệm văn học là vũ khí cách mạng và ảnh hưởng của nó đối với thơ 1945 – 1985: Luận án tiến sĩ văn học: 62.22.34.01 / Trần Thị Minh Giới. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2011. - 212tr. ; 29cm***

**801.57/LAV 6767**

Giới thiệu sự hình thành, vận động và phát triển của quan niệm thơ là vũ khí trong văn học cách mạng giai đoạn 1945-1985. Đánh giá sự ảnh hưởng, chi phối của quan niệm thơ là vũ khí đối với sự phát triển của cả nền thơ cách mạng trên các thể loại thơ trào phúng, đả kích và thơ trữ tình. Nêu một số hình tượng tiêu biểu và một số phương diện chủ yếu của thơ ca giai đoạn này.

55. ***Sự chuyển biến của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở Nghệ Tĩnh trong 30 năm đầu thế kỷ XX: Luận án PTS KH Lịch sử: 5.03.16 / Đinh Trần Dương. - H.: Trường ĐHKHXH và NV, 1996. - 240tr.***

**3KV1.1+9(V)1/LAV 2929**

Đánh giá sơ lược những điều kiện lịch sử mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Nghệ Tĩnh trong 30 năm đầu thế kỷ XX, sự chuyển biến của phong trào và những đóng góp của Nghệ Tĩnh trong 30 năm đấu tranh giải phóng dân tộc đầu thế

kỷ XX.

56. ***Sự giúp đỡ của Việt Nam đối với cuộc kháng chiến của nhân dân Lào (1945-1954): Luận án PTS KH chuyên ngành Lịch sử: 5.03.15 / Xứng thông Xứng Hả Pan Nha. - H.: Trường ĐHKHXH và NV, 1991. - 192tr.***

**9(N441)+9(V)/LAV 2893**

Trình bày sự phối hợp giúp đỡ giữa Việt Nam và Lào từ nửa cuối thế kỷ XIX đến năm 1946. Sự phối hợp và viện trợ cho nhân dân Lào xây dựng và phát triển trên cơ sở kháng chiến từ năm 1946 - 1950 và sự đẩy mạnh phối hợp giúp đỡ của Việt Nam đối với kháng chiến Lào từ năm 1950 - 1954. Đặc biệt luận án đã bao gồm một số tư liệu quý chưa từng được công bố như những bức điện, thư của các lãnh tụ Lào gửi cho Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là gửi cho Chủ tịch Hồ Chí Minh và những bài viết của một số cán bộ Việt Minh công tác giúp Lào trong thời kháng chiến chống Pháp.

57. ***Sự thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân và vì dân giai đoạn 1945 - 1946: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.27 / Nguyễn Thị Thu Hằng. - H.: Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2008. - 88tr. ; 29cm***

**3K5H6+34(V)/LAV 5871**

Trình bày sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền, đặc biệt là người sáng lập và xây dựng nhà nước pháp quyền, nội dung cơ bản trong tư tưởng của người về Nhà nước ấy. Phân tích vai trò và những hoạt động thực tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc kiến lập Nhà nước pháp quyền Việt Nam (1945-1946) cụ thể là sự ra đời của cơ quan quyền lực và cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất của nước Việt Nam, sự ra đời của Hiến Pháp, sắc lệnh của Chính phủ và những quy định về quyền tự do của công dân dưới chính thể cộng hoà.

58. ***Tìm hiểu Phong trào Công giáo kháng chiến ở Nam Bộ (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ lịch sử: 60.22.54 / Ngô Quốc Đông. - H.: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 108tr. ; 29cm***

*Phục vụ hạn chế*

**294.2/LAV 6489**

Luận án nghiên cứu vấn đề Công giáo yêu nước ở Nam Bộ chủ yếu thông qua việc tiếp cận phân tích tổ chức, quá trình hình thành và phát triển tổ chức của phong trào công giáo kháng chiến Nam Bộ và những hoạt động yêu nước tiêu biểu của người công giáo Nam Bộ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-

1954). Trong luận án phần 2.1 trong chương 2 viết về đoàn Công giáo cứu quốc và các hoạt động Công giáo yêu nước những ngày đầu Cách mạng tháng Tám.

59. ***Tìm hiểu quá trình xây dựng lực lượng vũ trang tập trung ở Nam Bộ trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ sử học: 05.03.15 / Nguyễn Thị Hoa Phượng. - TP. Hồ Chí Minh: Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2001. - 127tr.***

**355(V)(09)21+9(V)1/LAV 3908**

Luận văn gồm bốn chương, trình bày một cách có hệ thống, toàn diện quá trình xây dựng và phát triển của lực lượng vũ trang tập trung ở Nam Bộ trong cuộc kháng chiến chống Pháp, trong đó nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam. Rút ra những đặc điểm trong sự hình thành và phát triển đó, từ đó nêu lên vai trò của lực lượng vũ trang tập trung ở Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp. Phần 1.2 trong chương I: Viết về lực lượng vũ trang ở Nam Bộ từ khi có Đảng Cộng sản đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 từ trang 23 đến 30.

60. ***Trí thức Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ lịch sử: 5.03.15 / Hồ Sơn Diệp. - TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 185tr.***

**9(V)1+32(V)3/LAV 3958**

Luận án tóm lược sự ra đời của đội ngũ trí thức ở Sài Gòn. Phân tích vai trò của trí thức trong các phong trào đấu tranh công khai ở đô thị Sài Gòn nửa đầu cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1949) và nửa cuối cuộc kháng chiến chống Pháp (1950 - 1954). Phần 1.2.2 trong chương I: Viết về phong trào yêu nước của trí thức Nam Bộ từ khi có Đảng Cộng sản đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 từ trang 17 đến trang 28.

61. ***Trí thức Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Mã số: 5.03.15 / Nguyễn Thị Như. - H., 2005. - 150tr.; 29cm***

**9(V)21/LAV 4746**

Trình bày có hệ thống những hoạt động của tầng lớp trí thức Việt Nam trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, giáo dục và y tế trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954. Phân tích những đóng góp và vai trò của trí thức nước ta trong thời kỳ này. Trong chương I: Trí thức Việt Nam trước yêu cầu của sự nghiệp kháng chiến phần 1.1 Trí thức Việt Nam trong phong trào dân tộc trước

1945 từ trang 8 đến trang 22 đã nói lên sự đóng góp to lớn của đông đảo tầng lớp trí thức sinh viên trong cả nước vào thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- 62. *Từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945* / Nguyễn Thanh Tâm. - H.: Học viện Nguyễn Ái Quốc, 1992. - 163tr.; 28cm.**

*Luận án phó tiến sĩ khoa học lịch sử*

**3KV1.6/LAV 121**

Lịch sử hình thành, phát triển từ quan điểm tổng khởi nghĩa đến chủ trương đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa của Đảng. Phân tích nêu bật vai trò của khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa khẳng định bước đi thích hợp cho Cách mạng tháng Tám.

- 63. *Tư tưởng biện chứng Hồ Chí Minh trong cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam: Luận án TSTH: 5.01.02* / Lương Văn Kham. - H.: Học viện CTQG HCM, 2001. - 169tr.**

**1DL/LAV 2516**

Trình bày nguồn gốc tư tưởng biện chứng Hồ Chí Minh. Phân tích nội dung chủ yếu của tư tưởng biện chứng Hồ Chí Minh trong cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Từ đó rút ra một số quan điểm cơ bản vận dụng tư tưởng biện chứng Hồ Chí Minh vào công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

- 64. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá mới trong thời kỳ 1945 - 1954: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80* / Nguyễn Thanh Tùng. - H.: Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 118tr. ; 29cm**

**3K5H6+38(V)/LAV 6490**

Luận văn khái quát, hệ thống hoá các luận điểm của Hồ Chí Minh về văn hoá. Phân tích và chỉ rõ những quan điểm của Người ở giai đoạn 1945 - 1954 về xây dựng nền văn hoá mới cho Việt Nam nhằm nghiên cứu, đánh giá thật đầy đủ lĩnh vực tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá để tìm ra hướng đi và các biện pháp xây dựng nền văn hoá mới.

- 65. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954): Luận án tiến sĩ***

*lịch sử: 62.22.56.01 / Lê Huy Bình. - H., 2007. - 201tr. ; 30cm*

**3K5H6/LAV 5177**

Trình bày cơ sở hình thành và nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) đồng thời nêu lên một số vấn đề vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm xây dựng lực lượng ba thứ quân hiện nay.

- 66. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.27 / Vũ Thị Mạc Dung. - H.: Học viện chính trị - hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 2009. - 109tr.; 29cm***

**3K5H6+34(V)/LAV 6147**

Luận văn trình bày nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước Việt Nam giai đoạn 1945 - 1954. Phân tích bối cảnh lịch sử và những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước. Qua đó rút ra ý nghĩa lý luận và thực tiễn của những quan điểm đó đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- 67. *Vai trò của an toàn khu I trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám (1940 - 1945): Luận án thạc sĩ khoa học lịch sử: 5.08.03 / Doãn Thị Lợi. - H.: Học viện Chính trị quốc gia HCM, 1998. - 81tr.***

**3KV1.16/LAV 2355**

Phân tích cơ sở khoa học của chủ trương xây dựng An toàn khu của Trung ương, quá trình tổ chức thực hiện, phát triển và vai trò của An toàn khu I trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1940 - 1945.

- 68. *Vai trò của đội ngũ trí thức trong đấu tranh công khai ở đô thị Sài Gòn (1945 - 1954): Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 5.03.15 / Nguyễn Thị Hạnh. - TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002. - 151tr.***

**9(VT2)+32(V)3/LAV 4002/ LAV 3915**

Trí thức là một tầng lớp xã hội, đặc biệt có vị trí, vai trò rất quan trọng trong đời sống xã hội cũng như trong đấu tranh cách mạng. Luận án giới thiệu quá trình ra đời của đội ngũ trí thức ở Sài Gòn và vai trò của họ trong các phong trào đấu tranh công khai ở đô thị Sài Gòn trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).

- 69. *Vấn đề xây dựng lực lượng cách mạng chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa tháng***

**Tám năm 1945 ở Việt Nam (1939 - 1945):** Luận văn tốt nghiệp sau đại học / Nguyễn Thị Quý. - H.: Trường đại học Sư phạm Hà Nội I, 1977. - 98tr.

**9(V)1/LAV 1760**

Phân tích tình hình xã hội Việt Nam khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và những chủ trương của Đảng cộng sản Đông Dương. Khái quát quá trình xây dựng lực lượng chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và các cuộc khởi nghĩa địa phương trong cả nước thời kỳ này.

70. **Vùng tự do Liên khu V trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954):** LATS lịch sử: 5.03.04 / Lê Văn Đạt. - H.: TĐHSPHN, 2002. - 270tr.

**9(V)2/LAV 3159**

Phác hoạ bức tranh toàn cảnh về quá trình ra đời, hoạt động xây dựng, bảo vệ Vùng tự do Liên Khu V, qua đó góp phần làm sáng tỏ sự đóng góp, vai trò của vùng đất này trong kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954 và rút ra những khái quát, lý luận về đặc điểm, bài học kinh nghiệm,...

71. **Xây dựng nền văn hoá trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954): Luận văn thạc sĩ lịch sử:** 60.22.54 / Hoàng Thị Hồng Nga. – H.: Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 120tr. ; 29cm

**9(V)21+380/LAV 6216**

Phân tích một số nhân tố của bối cảnh quốc tế và bối cảnh trong nước ảnh hưởng tới quá trình xây dựng nền văn hoá trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Phân tích thành tựu ở một số mặt, một số ngành của nền văn hoá như giáo dục, báo chí tuyên truyền, văn học nghệ thuật...để khẳng định những đóng góp thiết thực của nền văn hoá Việt Nam trong thời kỳ này. Từ đó rút ra bài học kinh nghiệm thực tiễn cho chính sách văn hoá hiện tại của Đảng và nhà nước ta.

**PHẦN II. BÁO, TẠP CHÍ 70 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM**

**I. BÁO**

**1. Báo nhân dân**

1. **"Tiến về Hà Nội"** / Văn Cao. - Nhân dân, 2003, ngày 27 tháng 8.- tr.: 3

**B 2**

2. **58 năm trước - Nhà nước ta ra đời** / Nhân dân, 2003, ngày 29 tháng 8.- tr.: 3

**B 2**

3. **Ba lần được gặp Bác Hồ / Nguyễn Xuân Sanh.** - Nhân dân, 2003, ngày 22 tháng 8.- tr.: 3  
B 2
4. **Báo chí dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh / Hà Đăng.** - Nhân dân, 2003, ngày 20 tháng 6.-tr.: 3  
B 2
5. **Cách mạng Tháng Tám - ý nghĩa lịch sử và hiện thực / Vũ Như Khôi.** - Nhân dân, 2005, ngày 19 , tháng 8.-tr.: 2  
B 2
6. **Cách mạng Tháng Tám: Con đường tất yếu dẫn tới Nhà nước - Dân tộc / Lưu Văn Lợi.** - Nhân dân, 2005, ngày 28 , tháng 8.-tr.: 4  
B 2
7. **Hà Nội những ngày khởi nghĩa.** - Nhân dân, 2003, ngày 16 tháng 8.- tr.: 3  
B 2
8. **Hồng quân Liên Xô trong chiến tranh giữ nước vĩ đại / Lê Quang Dân.** - Nhân dân, 2005, ngày 3 tháng 5.-tr.: 4  
B 2
9. **Mãi mãi là tấm gương sáng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam / Phan Văn Khải.** - Nhân dân , 2004, ngày 12 tháng 12.-tr.: 1+2  
B 2
10. **Nghệ thuật tạo thời cơ và nắm bắt thời cơ / Phạm Văn Thạch.** - Nhân dân, 2005, ngày 25, tháng 8.-tr.: 3  
B 2
11. **Ngoại giao Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh góp phần vào thắng lợi chung rất vẻ vang của toàn dân tộc.** - Nhân dân, 2005, ngày 26 , tháng 8.-tr.: 4  
B 2
12. **Nhà báo - chiến sĩ / Hữu Thọ.** - Nhân dân, 2003, ngày 21 tháng 6.-tr.: 3  
B 2

13. ***Nhân tố quyết định thành công của Cách mạng tháng Tám / Đức Vương. - Nhân dân, 2006.-Số 18634.-tr.3+4***  
**B 2**
14. ***Nhớ mãi mùa thu ấy / Vũ Kỳ. - Nhân dân, 2002. - Số 17209 .- tr. 4***  
**B 2**
15. ***Những lần được gặp Bác Tôn / Nguyễn Văn Hoành. - Nhân dân, 2003, ngày 20 tháng 8.- tr.: 2***  
**B 2**
16. ***Những quan điểm chỉ đạo của Đảng trong buổi đầu xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng / Trịnh Vương Hồng . - Nhân dân, 2004, ngày 1 tháng 11.-tr.: 1+2***  
**B 2**
17. ***Những tấm gương ngời sáng chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam /Nhân dân, 2004, ngày 16 tháng 12.-tr.: 1+3***  
**B 2**
18. ***Những tấm gương sáng để thế hệ trẻ hôm nay và mai sau học tập, noi theo / Nông Đức Mạnh. - Nhân dân, 2004, ngày 17 tháng 12 .-tr.: 1+4***  
**B 2**
19. ***Phấn đấu vì một nền báo chí cách mạng xứng đáng với sự nghiệp vĩ đại của Đảng ta và dân tộc ta / Nông Đức Mạnh. - Nhân dân, 2003, ngày 21 tháng 6.-tr.: 1+4***  
**B 2**
20. ***Phát huy nội lực - bài học từ Cách mạng tháng Tám / Phạm Văn Thạch. - Nhân dân, 2006.-Số 18637.-tr.2***  
**B 2**
21. ***Sáng tạo và tận dụng thời cơ đưa cuộc Tổng khởi nghĩa toàn dân đến thắng lợi. - Nhân dân, 2004, ngày 16 tháng 8.- tr.: 34***  
**B 2**
22. ***Sống mãi hào khí Sài Gòn ngày khởi nghĩa 25-8-1945 / Tô Bửu Giám. - Nhân***

dân, 2004, ngày 25 tháng 8.- tr.: 3

**B 2**

23. **Sự lãnh đạo của Đảng, nhân tố quyết định thành công trong cách mạng Tháng Tám** / Nguyễn Liên Châu. - Nhân dân, 2005, ngày 19 , tháng 8.-tr.: 4

**B 2**

24. **Tân Trào năm ấy** / Nguyễn Đình Thi. - Nhân dân, 2003, ngày 23 tháng 8.- tr.: 3

**B 2**

25. **Thắng lợi của khối đại đoàn kết dân tộc** / Nguyễn Đình Ước Nhân dân, 2006.- Số 18635.-tr.3

**B 2**

26. **Tình bạn, tình đồng chí giữa Bác Hồ và Bác Tôn** / Đức Vương. - Nhân dân, 2003, ngày 20 tháng 8.- tr.: 2

**B 2**

27. **Trí tuệ và bản lĩnh văn hoá của những người cộng sản Việt Nam** / Tô Huy Rứa . - Nhân dân, 2003, ngày 29 tháng 8.- tr.: 5

**B 2**

28. **Vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Trọng Phúc. - Nhân dân, 2005, ngày 17 , tháng 8.-tr.: 3

**B 2**

## **2. Báo nhân dân cuối tuần**

1. **30 - 4 - 1975. Một đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam** / Nguyễn Đình Ước. - Nhân dân cuối tuần, 2000, ng.30, th.4.-tr.: 5

**B 2**

2. **Cách mạng dân tộc và cách mạng quốc tế** / Hoàng Phong. - Nhân dân cuối tuần, 2000, ng.20, th.8.-tr.: 15

**B 2**

3. **Hành trình hướng tới tuyên ngôn độc lập** / Phong Lê. - Nhân dân cuối tuần, 1995, ng.3, th.9.-tr.: 2

**B 2**

4. **Hồ Chí Minh - vốn gia tài văn hoá lấp lánh sau những dòng tuyên ngôn / Nguyễn Văn Hồng.** - Nhân dân cuối tuần, 1997, số 1, th.5.-tr.: 3 + 4  
B 2
5. **Khi Tân Trào nhập vào Hà Nội / Thép Mới.** - Nhân dân cuối tuần, 1991, số 36, ng.11, th.9.-tr.: 8 + 14  
B 2
6. **Những ngày đầu sóng gió / Lê Kim.** - Nhân dân cuối tuần, 1989, số 30, th.3.-tr.: 5 + 11  
B 2
7. **Tháng Tám huyền diệu / Đỗ Quang Hưng.** - Nhân dân cuối tuần, 1997, số 4, th.8.-tr.: 7  
B 2
8. **Từ mặt trận Việt Minh đến mặt trận dân tộc giải phóng / Nguyễn Huy Toàn.** - Nhân dân cuối tuần, 2000, ng.24, th.12.-tr.: 2  
B 2
9. **Tuyên ngôn độc lập - pháp lý thực tiễn và lý luận / Huy Đức.** - Nhân dân cuối tuần, 1990, ng.2, th.9.-tr.: 6  
B 2
10. **Tuyên ngôn độc lập, bản anh hùng ca của dân tộc / Hà Minh Đức.** - Nhân dân cuối tuần, 2000, ng.3, th.9.-tr.: 1 + 2  
B 2
11. **Việt Nam tiếp tục phát triển vị thế và vai trò quốc tế được nâng cao.** - Nhân dân cuối tuần, 2000, ng.3, th.9.-tr.: 15  
B 2
12. **Biến thời cơ thành thắng lợi / Dương Trung Quốc.** - Nhân dân cuối tuần, 2000, ng.20, th.8.-tr.: 5  
B 2a

### 3. Báo Quân đội nhân dân

1. **Chiến dịch Xi - xin (10-7 đến 17-8-1945) / Chí Dũng.** - Quân đội nhân dân

2003. - số 15026. - tr. 3

**B 3**

2. **Chống và xây trên mặt trận báo chí cách mạng** / Mai Nam Thắng. - Quân đội nhân dân, 2004, ngày 21, tháng 6.-tr.: 1 + 2

**B 3**

3. **Cơ sở pháp lý của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà được Bác Hồ khẳng định như thế nào?** / Lưu Văn Lợi. - Quân đội nhân dân, 2005, ngày 2 tháng 9.-tr.: 14

**B 3**

4. **Hồ Chí Minh - chặng đường từ Pác Bó đến Tân Trào** / Trần Trọng Trung. - Quân đội nhân dân, 2005, ng.1 + 2, th.8.-tr.: 3

**B 3**

5. **Kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Ngọc Thanh. - Quân đội nhân dân, 2005, ng.22, th.8.-tr.: 2

**B 3**

6. **Nhớ đội tự vệ chiến đấu cứu quốc Hoàng Diệu** / Hồng Cư. - Quân đội nhân dân, 2005, ngày 30+31 tháng 8 và ngày 1 tháng 9.- tr.: 3

**B 3**

7. **Nhớ lại những tháng, ngày nước nhà còn "trúng nước"** / Vũ Luân. - Quân đội nhân dân, 2003, ngày 2 tháng 9.- tr.: 3

**B 3**

8. **Những năm tháng không thể nào quên** / Võ Nguyên Giáp. - Quân đội nhân dân, 1970, th.8, ng.: 20-25

**B 3**

9. **Những ngày Cụ Hồ ở Tân Trào** / Trần Trọng Trung. - Quân đội nhân dân, 2005, ng.9 + 10 + 11, th.8.-tr.: 3

**B 3**

10. **Phá tan chiến lược chụp bắt cơ quan lãnh đạo kháng chiến** / Lê Văn Bảo. -

Quân đội nhân dân, 2006, ngày 8 tháng 1.-tr.: 3

**B 3**

11. **Phương pháp đánh địch nhảy dù / Cao Hữu Oanh.** - Quân đội nhân dân, 2004, ngày 12, tháng 9.-tr.: 3

**B 3**

12. **Toàn dân khởi nghĩa - Một truyền thống văn hoá quân sự Việt Nam / Dương Xuân Đống.** - Quân đội nhân dân, 2005, ng.22, th.8.-tr.: 5

**B 3**

13. **Tổng bí thư Trường Chinh với Cách mạng tháng tám / Trần Trọng Trung .** - Quân đội nhân dân, 2005, ng. 22 + 23 + 24 + 25, th.8

**B 3**

14. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh du kích và căn cứ địa trong cuộc vận động Cách mạng Tháng Tám (1939 - 1945).** - Quân đội nhân dân, 2003, ngày 1 tháng 9.- tr.: 1+2

**B 3**

15. **Vang mãi lời thề độc lập / Hồng Cư.** - Quân đội nhân dân, 2008 .- Số 17016.- tr. 3

**B 3**

16. **Về phương thức lãnh đạo khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8-1945 ở Hà nội / Nguyễn Quyết.** - Quân đội nhân dân, 2006. - Số 16277. - tr. 1+2

**B 3**

17. **Võ Nguyên Giáp trên từng chặng đường mùa Thu Ất Dậu / Trần Trọng Trung.** - Quân đội nhân dân, 2003, ngày 17,18,19,20 tháng 8.- tr.: 3

**B 3**

#### **4. Báo Quân đội nhân dân cuối tuần**

1. **Cách mạng trong giáo dục / Phạm Duy Hiến.** - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2004, ngày 14 tháng 11.- tr.: 2

**B 3a**

2. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với thời cơ khởi nghĩa trong Cách mạng tháng Tám**

***năm 1945 / Lê Viết Hào. - Quân đội nhân dân cuối tuần. – 2000, ngày 20 tháng 8. - tr.: 2***

**B 3a**

3. ***Đoàn quân nhạc Việt Nam những ngày Cách mạng tháng Tám / Nguyễn Văn Vĩnh. - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2003, ngày 18 tháng 5.-tr.: 9***

**B 3a**

4. ***Gặp lại hai người kéo cò Tổ quốc trong lễ tuyên ngôn độc lập / Quốc Việt. - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2003, ngày 31 tháng 8.-tr.: 3***

**B 3a**

5. ***Gặp lại người cầm cờ đỏ sao vàng trên nóc phủ Khâm Sai / Nguyễn Ngọc Lan. - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2004, ngày 22 tháng 8.-tr.: 9***

**B 3a**

6. ***Gặp những người góp phần cho thành công trong "ngày Độc lập" / Phó Đức An. - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2005, ngày 4 tháng 9.-tr.: 16***

**B 3a**

7. ***Mặt trận đoàn kết giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước / Lê Viết Hào. - Quân đội nhân dân cuối tuần. – 2000, ngày 17 tháng 12. - tr.: 10***

**B 3a**

8. ***Người thanh niên thời Cách mạng tháng 8 / Lê Hùng. -Quân đội nhân dân cuối tuần. – 2002, ngày 24 tháng 2. - tr.: 4***

**B 3a**

9. ***Tầm nhìn chiến lược của chủ tịch Hồ Chí Minh trong Tuyên ngôn độc lập / Nguyễn Đức Thắng. - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2003, ngày 31 tháng 8.-tr.: 2***

**B 3a**

10. ***Tuyên ngôn độc lập và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta / Lê Viết Hào. - Quân đội nhân dân cuối tuần. - 2000. ngày 3 tháng 9. - tr.: 1+9***

**B 3a**

11. ***Việt Minh: sự kinh ngạc đầy thiện cảm / Trần Thái Bình. - Quân đội nhân dân cuối tuần, 2005, ngày 4 tháng 9.-tr.: 11***

**B 3a**

12. **Việt nam - Những ngày đầu cách mạng.** - Quân đội nhân dân cuối tuần 2006. số 557. - tr. 12

**B 3a**

**5. Báo sự kiện và nhân chứng**

1. **"Mỗi người dân là một chiến sĩ"** / Hoàng Minh Khân. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 129, tháng 9.-tr.: 88

**B 3b**

2. **60 năm thành lập mặt trận Việt Minh** / Hồng Cư. - Sự kiện và nhân chứng, 2001, số 89, th. 5.- tr.: 12

**B 3b**

3. **Báo "Kháng địch"** / Văn Hiền. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 129, tháng 9.-tr.: 54

**B 3b**

4. **Bộ Tổng Tham mưu buổi ban đầu** / Võ Nguyên Giáp . - Sự kiện và Nhân chứng, 2005.- Số 139.tr. 4 + 20

**B 3b**

5. **Khí thiêng sông núi, trí tuệ dân tộc** / Nguyễn Văn Khoan . - Sự kiện và nhân chứng Năm, 2004. - Số 128. - tr. 80

**B 3b**

6. **Lời thề quyết chiến giành độc lập** / Nguyễn Lương Bằng. - Sự kiện và nhân chứng Năm, 2006. - Số 152 .- tr.: 3+8

**B 3b**

7. **Một ngày lịch sử** / Nguyễn Quyết. - Sự kiện và nhân chứng, 2002, số 104, th. 8.-tr.: 4 - 5+21

**B 3b**

8. **Năm Ất Dậu, Bác Hồ đi mở lối ngoại giao** / Đại Đoàn. - Sự kiện và Nhân chứng, 2005.- Số xuân.-tr. 4+5

**B 3b**

9. **Nam Bộ giành chính quyền cùng cả nước / Trương Nguyễn Tuệ.** - Sự kiện và nhân chứng Năm 2006. - Số 145 .- tr.:
- B 3b**
10. **Ngày ấy, Đà Nẵng rực cờ cách mạng / Lê Duy Anh.** - Sự kiện và nhân chứng Năm 2007.- Số 164 .- tr.: 5
- B 3b**
11. **Người lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt thác ghềnh / Võ Nguyên Giáp.** - Sự kiện và nhân chứng, Năm 2007.- Số 163 .- tr.: 3; 33
- B 3b**
12. **Như ngôi sao sáng đưa đồng bào đến chỗ vinh quang / Nguyễn Hòa Bình.** - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 130, tháng 10.-tr.: 87
- B 3b**
13. **Những luận điểm sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cách mạng tháng 8/ Hồ Chí Minh.** - Sự kiện và Nhân chứng 2005.- Số 139.tr. 3 + 5
- B 3b**
14. **Tên trận đánh, tên đơn vị, tên dòng sông... / Xuân Nghị.** - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 129, tháng 9.-tr.: 62 – 63
- B 3b**
15. **Thành phố Sài Gòn đã mang tên Bác từ ngày đầu kháng chiến ở Nam Bộ / Nguyễn Tiến Hải.** - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 129, tháng 9.-tr.: 89
- B 3b**
16. **Trước ngày về Nam / Tăng Thiện Kim.** - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 130, tháng 10 .-tr.: 35
- B 3b**
17. **Hội nghị quân sự Bắc kỳ / Tiến Hải.** - Sự kiện và Nhân chứng 2005.- Số 136.tr. 85
- B 3b**
18. **101 ngày đêm ở mặt trận Nha Trang - Khánh Hoà / Trung Kiên.**- Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 1(128), th.8.-tr.: 66 - 67

**B 3b**

19. **Chi đội Vì Dân** /Nguyễn Thanh. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số 1(128), th.8.-tr.: 62

**B 3b**

20. **Cuộc diễn tập ngày 17** / Phạm Minh Ninh. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 81

**B 3b**

21. **Cứu quốc quân 3 - đội quân cách mạng nòng cốt của phân khu Nguyễn Huệ** / Nguyễn Cao. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 15

**B 3b**

22. **Đêm hạnh phúc nhất trong đời** / Phạm Quang Thái. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 37 - 38

**B 3b**

23. **Đi giành chính quyền ở Bắc Cạn** / Lâm Ngọc Thành. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 52 - 53

**B 3b**

24. **Đội quân Việt - Mỹ** / X.Cu-Rây. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 44 - 45

**B 3b**

25. **Du kích chiến khu Trần Hưng Đạo** / Vũ Trọng. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.tr.: 46 - 47

**B 3b**

26. **Khí thiêng sông núi trí tuệ dân tộc** / Nguyễn Văn Khoa. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 80

**B 3b**

27. **Khởi nghĩa Thanh La và sự ra đời "Thủ đô" Tân Trào** / Trần Thế Môn. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 50 - 51

**B 3b**

28. **Nhớ về Đệ tam chiến khu Hoà - Ninh - Thanh** / Vũ Thơ. - Sự kiện và nhân

chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 40 - 41

**B 3b**

29. **Quân chính kháng Nhật: Khoá đầu tiên trong hệ thống nhà trường quân đội** / Trung Nguyễn. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 59

**B 3b**

30. **Sự nghiệp chính nghĩa của nhân dân Việt Nam** / L.A.Pát-Ty. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 83

**B 3b**

31. **Từ chuyện "Cây Gỗ Đỏ" của Bác Hồ** / Việt Thanh. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 70 - 71

**B 3b**

32. **Vào Đà Nẵng làm tiếp phòng quân** / Nguyễn Thế Lâm. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 76

**B 3b**

33. **Việt Nam giải phóng quân một bước tiến mới** / Nguyễn Trọng. - Sự kiện và nhân chứng, 2004, số1(128), th.8.-tr.: 54 - 55

**B 3b**

34. **Bữa tiệc "tết ngoại giao" kỳ tài của Việt Minh** / G.L Su - li - van. - Sự kiện và nhân chứng, 2006.-số 145.-tr. 29

**B 3b**

35. **Đôi điều suy nghĩ về Cách mạng tháng tám ở Hà Nội** / Nguyễn Quyết. - Sự kiện và nhân chứng, 1990.-tr. 14 - 15

**B 3b**

## **6. Các báo khác**

1. **Bức ảnh có một không hai về Bác Hồ và Tướng Giáp** / Võ An Ninh. - Báo Lao động - Năm 2013 ngày 14 tháng 10. - Số: Ấn phẩm đặc biệt về Đại tướng Võ Nguyên Giáp .- tr.: 150

**B162**

2. **Đồng hành cùng "Tiến quân ca"** / Trần Bình Tám. - Văn hoá chủ nhật, 2005,

số 1123, ng.19-22 th.8 tr.10

**B 6**

3. **GS Vũ Khiêu kể về sự ra đời bài "Văn tế các Anh hùng liệt sĩ của Cách mạng tháng Tám"** / Tân Linh. - Văn hoá, 2005, số 1123, ng.19-22 th.8, tr.7

**B 6**

## **II. TẠP CHÍ**

### **1. Tạp chí Cộng sản**

1. **"Những vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam"** / Phạm Thành. - Tạp chí Cộng sản. - 1998. - Tháng 8. - Số 15. - Tr.: 53-56

**T 10**

2. **Bài học của Cách mạng tháng Tám năm 1945 với công cuộc đổi mới** / Nguyễn Mạnh Hà. - Tạp chí cộng sản Năm 2010. - Số 814. - tr.: 27 – 31

**T 10**

3. **Bài học lịch sử vô giá - phát huy sức mạnh của nhân dân trong công cuộc đổi mới, nhìn từ Cách mạng tháng Tám** / Nguyễn Trọng Phụng. - Tạp chí cộng sản Năm 2006.- Số 17. - tr.: 19 – 23

**T 10**

4. **Bàn thêm về đặc điểm của cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Mạnh Hà. - Tạp chí cộng sản Năm 2006.- Số 16. - tr.: 19 – 22

**T 10**

5. **Bàn thêm về vấn đề thời cơ trong cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Mạnh Hà. - Tạp chí Cộng sản, 2005, tháng 8. - số 16. -tr.: 24 – 28

**T 10**

6. **Cách mạng tháng mười Nga - giá trị lịch sử, nguồn cổ vũ lớn lao đối với công cuộc đổi mới ở Việt Nam** / Đặng Toàn. - Tạp chí cộng sản, 2002, số 31, th. 11.- tr.: 20 – 26

**T 10**

7. **Cách mạng Tháng Tám - thắng lợi của đường lối chiến lược, sách lược chủ**

***động và sáng tạo của Đảng / Văn Tạo. - Tạp chí Cộng sản, 2005, tháng 8.-số 16 .- tr.: 13 – 17***

**T 10**

- 8. *Cách mạng tháng Tám - từ góc nhìn đổi mới / Nguyễn Trọng Phụng. - Tạp chí cộng sản Năm 2008.- Số 790 .- tr.: 40 – 44***

**T 10**

- 9. *Cách mạng Tháng Tám 60 năm nhìn lại / Dương Trung Quốc. - Tạp chí Cộng sản, 2005, tháng 8 .-số 16.-tr.: 18 – 23***

**T 10**

- 10. *Cách mạng tháng Tám mở đầu những thắng lợi to lớn của dân tộc ta trong thế kỷ XX / Tạp chí Cộng sản. - 1999. - Tháng 8. - Số 16. - Tr.: 4-7***

**T 10**

- 11. *Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân / Nguyễn Trọng Phụng . - Tạp chí Cộng sản, 2002, số 24, th. 8.- tr.: 32 – 38***

**T 10**

- 12. *Cách mạng tháng tám năm 1945 với tôn giáo / Đỗ Quang Hưng. - Tạp chí Cộng sản, 2003, số 24, tháng 8.-tr.: 24 – 27***

**T 10**

- 13. *Đại thắng mùa Xuân 1975 - sự toàn thắng của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân / Văn Tiến Dũng. - Tạp chí Cộng sản, 2000, số 7, th. 4.- tr.: 3 - 4 + 10***

**T 10**

- 14. *Hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ là sự tiếp nối của cách mạng tháng Tám / Vũ Như Khôi. - Tạp chí cộng sản, 2006.- Số 24 .- tr.: 27 - 30 + 36***

**T 10**

- 15. *Hồ Chí Minh - người khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hoà / Lê Văn Yên. - Tạp chí cộng sản, 2009.- Số 803 .- tr.: 17 – 20***

**T 10**

16. **Kiên định và phát triển con đường xã hội chủ nghĩa đã lựa chọn /** Trần Quang. - *Tạp chí Cộng sản*, 1998. - Tháng 4. - Số 8. - Tr.: 17-22+26  
T 10
17. **Kinh tế Việt Nam 60 năm xây dựng và phát triển /** Nguyễn Sinh Cúc. - *Tạp chí cộng sản*. - 2005. – Tháng 9. - Số 18. - Tr.: 27-31+35  
T 10
18. **Một cuộc cách mạng thực hiện ba chức năng lịch sử, mang dấu ấn thời đại /** Cao Đức Thái. - *Tạp chí cộng sản*, 2010. - Số 815. - tr.: 40 – 43  
T 10
19. **Một cuộc khởi nghĩa chớp nhoáng, thắng lợi nhanh chóng không ngờ /** Hoàng Tùng. - *Tạp chí Cộng sản*, 2000, th. 8.- tr.: 3 – 4  
T 10
20. **Một kỳ tích lịch sử /** Vũ Hiền. - *Tạp chí Cộng sản*, 2002, số 23, th. 8.- tr.: 16 - 17 + 29  
T 10
21. **Một số vấn đề về đường lối, quan điểm hiện nay /** Đặng Xuân Kỳ. - *Tạp chí Cộng sản*. - 1998. - Tháng 5. - Số 9. - Tr.: 31-35  
T 10
22. **Ngành bưu điện Việt Nam: 60 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành /** Đỗ Trung Tá. - *Tạp chí cộng sản*. - 2005. – Tháng 9. - Số 17. - Tr.: 69-73  
T 10
23. **Ngoại giao Việt Nam 60 năm đấu tranh và trưởng thành /** Phan Doãn Nam. - *Tạp chí Cộng sản*, 2005, tháng 8. - số 16. -tr.: 42 – 46  
T 10
24. **Ngọn cờ chỉ đường thắng lợi của cách mạng nước ta /** Hoàng Tùng. - *Tạp chí Cộng sản*, 2000, số 2, th. 1.- tr.:9 – 11  
T 10
25. **Những giá trị ngày càng trở nên sống động /** Dương Trung Quốc. - *Tạp chí cộng sản*, 2006. - Số 16. - Tr.15-18+22

**T 10**

26. **Phát huy kinh nghiệm xây dựng Đảng trong Cách mạng tháng Tám** / Nguyễn Thanh Tâm. - Tạp chí cộng sản. - 2005. – Tháng 9. - Số18. - Tr.: 32-35

**T 10**

27. **Phát huy truyền thống vẻ vang của Cách mạng tháng Tám và quốc khánh 2-9, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa** / Trần Đức Lương. - Tạp chí cộng sản. - 2005. – Tháng 9. - Số17. - Tr.: 6-12

**T 10**

28. **Sáu mươi năm nhà nước cách mạng Việt Nam - những thành tựu nổi bật và vấn đề đặt ra hiện nay** / Lê Hữu Nghĩa. - Tạp chí cộng sản. - 2005. - Tháng9. - Số17. - Tr.: 17-22

**T 10**

29. **Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám gắn liền với công lao to lớn Hồ Chí Minh** / Nguyễn Huy Toàn. - Tạp chí cộng sản Năm 2009.- Số 802 .- tr.: 27 – 30

**T 10**

30. **Thời cơ và quyết định của Đảng trong Cách mạng tháng Tám và công cuộc đổi mới** / Nguyễn Trọng Phúc. - Tạp chí cộng sản Năm 2010. - Số 814 .- tr.: 32 – 37

**T 10**

31. **Tiến trình văn học Việt Nam từ sau Cách mạng Tháng Tám 1945 nhìn từ sự vận động quan niệm nghệ thuật về con người** / Nguyễn Văn Long. - Tạp chí cộng sản, 2006.- Số 17 .- tr.: 24 – 28

**T 10**

32. **Tiếp tục phát triển con đường xã hội chủ nghĩa Việt Nam** / Nhị Lê. - Tạp chí cộng sản. - 2006. - Tháng3. - Số6. - Tr.: 18-23

**T 10**

33. **Toàn quốc kháng chiến và bài học xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân** / Lê Văn Dũng. - Tạp chí cộng sản, 2006.- Số 24 .- tr.: 17 – 21

**T 10**

34. *Trí tuệ và sức mạnh của Đảng, của dân tộc - cội nguồn thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám* / Lê Mậu Hãn. - *Tạp chí Cộng sản*, 2002, số 23, th. 8.- tr.: 18 – 24

**T 10**

35. *Trung thành và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nguồn gốc thắng lợi của cách mạng nước ta* / Lê Hữu Nghĩa. - *Tạp chí Cộng sản*, 2000, số 5, th.3.- tr.: 3 - 7 + 11

**T 10**

36. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại với việc phát huy nội lực trong xây dựng đất nước hiện nay* / Phan Ngọc Liên. - *Tạp chí Cộng sản*. - 1998. - Tháng 4. - Số 8. - Tr.: 27-29

**T 10**

37. *Tư tưởng quyền con người trong tuyên ngôn độc lập năm 1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh* / Cao Đức Thái. - *Tạp chí cộng sản*. - 2005 – Tháng 9. - Số 17. - Tr.: 23-25+36

**T 10**

38. *Tư tưởng quyền con người trong Tuyên ngôn độc lập năm 1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh* / Cao Đức Thái. - *Tạp chí cộng sản*. - 2005 – Tháng 9. - Số 17. - Tr.: 23-25+36

**T 10**

39. *Tuyên ngôn Đảng Cộng sản và sự nghiệp cách mạng của chúng ta* / Tố Hữu. - *Tạp chí Cộng sản*. - 1998. - Tháng 3. - Số 6. - Tr.: 7-9

**T 10**

40. *Vận dụng và phát triển bài học xây dựng, huy động sức mạnh tổng hợp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước* / Phạm Văn Trà.- *Tạp chí Cộng sản*, 2000, số 8, th. 4.- tr.: 3 – 6

**T 10**

41. *Xây dựng chủ nghĩa xã hội mang bản sắc dân tộc Việt Nam* / Quang Cận. - *Tạp chí Cộng sản*, 2001, số 8, th. 4.- tr.: 41 – 44

**T 10**

42. **Mấy sáng tạo lớn của Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng** / Song Thành.- *Tạp chí cộng sản*. - 1999. - Tháng 1. - Số 2. - Tr.: 10-14

**T 10**

43. **" Tiếp tục đi theo con đường đã chọn, dù 50 năm, 100 năm hay lâu hơn nữa, chúng tôi cũng không bao giờ nao núng, chủ nghĩa xã hội nhất định sẽ thành công"** / Lê Khả Phiêu. - *Tạp chí Cộng sản*, 2000, th. 10.- tr.: 3 – 7

**T 10**

## **2. Tạp chí Khoa học quân sự**

1. **"Nghệ thuật kết thúc chiến tranh" trong 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc Việt Nam (1945-1975)** / Cao Thượng Lương. - *Tạp chí Khoa học quân sự*, 2013. - Số 2.- tr.: 35 – 39

**T 63**

2. **Bài học về "chớp thời cơ" trong Cách mạng Tháng 8** / Vũ Hồng Khanh. - *Tạp chí Khoa học quân sự*, 2010.- Số 8.- tr.: 3 – 5

**T 63**

## **3. Tạp chí lịch sử Đảng**

1. **Bài học về xây dựng Đảng trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám (1945) soi sáng công tác xây dựng Đảng thời kỳ đổi mới** / Nguyễn Quý. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2000, số 8, th.8.- tr.: 15-17

**T 165**

2. **Đảng lãnh đạo đấu tranh trấn áp phản cách mạng trong những ngày Tổng khởi nghĩa tháng Tám** / Nguyễn Bình Ban. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2000, số 8, th. 8.- tr.: 18-20

**T 165**

3. **Dựa vào dân - Bài học đầu tiên của mặt trận Việt Minh từ những ngày trừng nước** / Trần Trọng Trung. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2000, số 12, th.12.- tr.: 12-16

**T 165**

4. **Giành chính quyền ở huyện Konplong trong Cách mạng tháng Tám (1945)** /

Nguyễn Hoàng. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2000, số 10, th.10.- tr.: 51-53

**T 165**

5. ***Hoạt động quân sự ở địa bàn an toàn khu dự bị thời kỳ 1940 - 1945*** / Nguyễn Thắng Lợi. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2002, số 8, th. 8.- tr.: 18 – 20

**T 165**

6. ***Kỳ bộ Việt Minh Bắc Kỳ chỉ đạo chuẩn bị Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945*** / *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2003, số 8.- tr.: 3 – 6

**T 165**

7. ***Kỳ bộ Việt Minh Bắc kỳ chỉ đạo toàn xứ gấp rút chuẩn bị Tổng khởi nghĩa năm 1945*** / *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2003, số 9, th. 9.- tr.: 24 – 28

**T 165**

8. ***Nắm vững thời cơ, đẩy lùi nguy cơ - Một bài học có ý nghĩa lớn của Cách mạng tháng Tám năm 1945*** / Nguyễn Trọng Phúc. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2000, số 8, th.8.- tr.: 10-14

**T 165**

9. ***Thế và thời trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945*** / Hoàng Minh Thảo. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2003, số 8.- tr.: 7 – 11

**T 165**

10. ***Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần*** / Nguyễn Thế Hình. - *Tạp chí Lịch sử đảng*, 2001, số 2, th. 2.- tr.: 9 – 11

**T 165**

11. ***Tính chất điển hình của Cách mạng tháng Tám - 1945*** / Nguyễn Đình Cả. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2000, số 9, th.9.- tr.: 6-8

**T 165**

12. ***Tri thức Hà Nội tham gia Mặt trận Việt Minh trong Cách mạng tháng Tám 1945*** / Trần Thị Vui. - *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 2003, số 10, th. 10.- tr.: 44 – 47

**T 165**

#### **4. Tạp chí lịch sử quân sự**

1. ***"Một ngành tham mưu vững mạnh, tài cán xứng đáng với dân tộc Việt Nam***

*mưu trí, sáng tạo và anh hùng bất khuất" / Nguyễn Quốc Dũng. Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 5 .- tr. 9*

**T 143**

2. *"Tiếng súng khởi nghĩa" một tờ báo địch vận trong Cách mạng tháng Tám / Nguyễn Văn Quang. Tạp chí Lịch sử quân sự. - 2003. Số 142. -tháng 7+8 tr.:5*

**T 143**

3. *50 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành của lực lượng vũ trang Quân khu 9 / Nguyễn Đệ. Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 6 .- tr. 24*

**T 143**

4. *50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của bộ đội thông tin liên lạc / Nguyễn Chiến. Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 5 .- tr. 32*

**T 143**

5. *Âm mưu của thực dân Pháp đối với vùng Tây Nguyên trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai (1945-1954) / Trần Văn Thức. - Tạp chí lịch sử quân sự, 2005. - số 163. tháng 7. - tr.: 6-9*

**T 143**

6. *An toàn Khu 2 và Hội nghị Quân sự Cách mạng Bắc Kỳ / Nguyễn Văn Nhã. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1997. - Số 2 .- tr.: 50 - 51*

**T 143**

7. *Bài học khởi nghĩa tháng Tám ở Nam Bộ và sự kế thừa phát triển qua hai cuộc kháng chiến / Nguyễn Đình Ước. Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 4 .- tr. 40*

**T 143**

8. *Bàn thêm về kế hoạch Na-va / Vũ Lâm. Tạp chí Lịch sử quân sự. - 1999. - số 117. - tháng 5+6 - tr.:70*

**T 143**

9. *Bàn thêm về tính chất của Cách mạng tháng Tám / Vũ Quang Hiến. - Lịch sử quân sự, 2002. - số136. tháng 7+8 tr.:60*

**T 143**

10. **Bàn thêm về tính chất của Cách mạng tháng Tám** / Vũ Quang Hiến. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2002, số 4, th. 7 - 8.- tr.: 60 - 62  
T 143
11. **Bàn về "Khoảng chống quyền lực" trong Cách mạng tháng Tám** / Nguyễn Mạnh Hà. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2000, th. 4.- tr.: 1 - 5  
T 143
12. **Báo chí cách mạng chỉ đạo hoạt động quân sự tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945** / Nguyễn Thành. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1985.- Số 18.- tr.68  
T 143
13. **Bao vây phá hoại kinh tế địch trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)** / Lê Văn Cừ. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2008.- số 198 tháng 6.- tr 23.  
T 143
14. **Biên niên sự kiện từ sau Cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến 19-12-1946** / Nguyễn Hà Hải, Nguyễn Đăng Tiến. - Lịch sử quân sự. -2006. - số172. - tháng 4. - tr.:28  
T 143
15. **Bộ đội Tây Tiến thời kỳ 1945-1947** / Quý Bảy. - Lịch sử quân sự. 2002. - số134. tháng 3+4 tr.:67  
T 143
16. **Bộ đội Việt - Mỹ** / Ngọc An. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1986; tháng 10.- tr.18  
T 143
17. **Bộ Tổng Tham mưu buổi ban đầu** / Võ Nguyên Giáp. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 165, th.9.- tr.: 5-7  
T 143
18. **Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành** /Phùng Quang Thanh. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 165, th.9.- tr.: 1-4  
T 143

19. **Các đơn vị quân Anh trong lực lượng giải giáp quân Nhật tại miền Nam Việt Nam (9-1945 - 3-1946) / Lê Đức Hạnh. - Tạp chí lịch sử quân sự, 2007.- Số 6 .- tr.: 45 - 47**  
T 143
20. **Cách mạng tháng Tám là kết quả của sự chuẩn bị lâu dài của Đảng và toàn dân / Ngô Văn Minh. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2001, số 4, th. 7 - 8.- tr.: 9 - 11**  
T 143
21. **Cách mạng tháng Tám năm 1945 bùng nổ trong bối cảnh Nhật Bản chưa đầu hàng / Lê Kim. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2000.- số 4.- tr 62**  
T 143
22. **Cách mạng tháng Tám năm 1945 trao đổi thêm về khái niệm khởi nghĩa và cách mạng / Nguyễn Mạnh Hà. Tạp chí Lịch sử quân sự. - 2004. - số 152 tháng 8 tr.:1**  
T 143
23. **Cách mạng tháng Tám năm 1945, thắng lợi của đường lối chiến lược giải phóng dân tộc / Vũ Quang Hiến. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2008. - số 201 tháng 9.- tr 11.**  
T 143
24. **Cách mạng tháng Tám ở Nam Bộ và Nam Bộ kháng chiến. Năm mươi năm nhìn lại / Trần Bạch Đằng. - Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 4 .- tr. 25**  
T 143
25. **Cách mạng tháng Tám sự vận động sáng tạo lý luận cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam / Hồ Tố Lương. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2008.- số 200 tháng 8.- tr 9.**  
T 143
26. **Cách mạng tháng Tám trong bối cảnh quốc tế của chiến tranh thế giới thứ hai / Bùi Đình Thanh. - Lịch sử quân sự. - 2005. - số 164. - tháng 8 - tr.: 14**  
T 143
27. **Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận / Phạm Văn Được. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2008.- số 201 tháng 9.- tr 17.**

**T 143**

28. **Cách mạng tháng Tám vấn đề tạo thế, tạo lực và nắm bắt thời cơ chiến lược /**  
*Tần Trung Kiên. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1990.- Số 2.- tr.1*

**T 143**

29. **Cách mạng tháng Tám vấn đề tạo thế, tạo lực và nắm bắt thời cơ chiến lược /**  
*Trần Trung Kiên. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1990.- Số 2.- tr.1*

**T 143**

30. **Căn cứ địa kháng chiến chống thực dân Pháp ở miền Đông Nam Bộ (1945 - 1954) /**  
*Hồ Sơn Đài. Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995.- Số 6.- tr. 12*

**T 143**

31. **Căn cứ địa kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở cực Nam Trung Bộ (1945 - 1954) /**  
*Chu Đình Lộc. - Tạp chí Lịch sử Quân sự, 2008.- số 195 tháng 3.- tr 35*

**T 143**

32. **Chặng đường nửa thế kỷ ngành cơ yếu Quân đội /** Nguyễn Hữu Giao. - *Lịch sử quân sự, 1995.- Số 5.- tr.*

**T 143**

33. **Chiến khu chống Nhật trong Cách mạng tháng Tám ở Quảng Ngãi /** Ngô Văn Minh. - *Tạp chí Lịch sử quân sự, 2008.- số 201 tháng 9.- tr 21.*

**T 143**

34. **Chiến thắng chủ nghĩa phát xít và bài học bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa /**  
*Đoàn Chương. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1985.- Số 16.- tr.25*

**T 143**

35. **Chiến tranh Đông Dương 1945 - 1954, xét về mặt kinh tế - tài chính /** Phan Ngọc Liên. - *Tạp chí Lịch sử quân sự, 2004, số 7.-tr.: 37 - 41*

**T 143**

36. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với huấn luyện bộ đội trong giai đoạn 1945 -1954 /** Lê Minh Huy. - *Tạp chí Lịch sử quân sự, 2000, số 3, th. 5 + 6.- tr.: 6 - 9*

**T 143**

37. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)** / Lê Huy Bình. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 168, tháng 12.-tr.: 6-8  
T 143
38. **Công nhân Ba Son với ngành quân giới Nam Bộ những năm đầu kháng chiến chống Pháp** / Nguyễn Duy Tường. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 1998, số: 3. - th: 5+6. - tr.: 30  
T 143
39. **Công tác đào tạo cán bộ lực lượng vũ trang Nam bộ trong chiến tranh giải phóng (1945-1975)** / Trần Ngọc Thỏ. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 168, tháng 12.-tr.: 17  
T 143
40. **Cuộc chiến đấu phòng thủ Thà Khẹt của Liên quân Lào - Việt** / Trần Công Hàm. - Tạp chí Lịch sử Quân sự, 2003, số 4.- tr.: 15 - 16  
T 143
41. **Cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc 30 năm (1945-1975) và sự phát triển kỹ thuật quân sự ở nước ta** / Nguyễn Quỳ. - Lịch sử quân sự, 1994 .- Số 2 .- tr. 47  
T 143
42. **Cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917** / Hà Huy Hoàng. - Tạp chí lịch sử quân sự, 2007.- Số 10 .- tr.: 30 - 31  
T 143
43. **Đặc điểm phong trào công nhân cao su Thủ Dầu Một trong kháng chiến chống thực dân Pháp** / Hồ Sơn Đài. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 1998, số: 4. - th: 7+8. - tr.: 18  
T 143
44. **Đánh chiếm thị xã Quảng Yên thời kỳ tiền khởi nghĩa** / Thế Trường. - Lịch sử quân sự. - 2003. Số 142. -tháng 7+8 tr.:1  
T 143
45. **Đánh chiếm thị xã Quảng Yên thời kỳ tiền khởi nghĩa** / Thế Trường. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2003, số 4.- tr.: 1 - 4

**T 143**

46. **Đánh chiếm thị xã Quảng Yên thời kỳ tiền khởi nghĩa / Thế Trường.** - *Lịch sử quân sự.* - 2003. Số 142. - tháng 7+8 tr.:1

**T 143**

47. **Đánh chiếm tỉnh Quảng Yên trong thời kỳ tiền khởi nghĩa (7 - 1945) / Đông Phong.** - *Tạp chí lịch sử quân sự,* 1987; tháng 7.- Số 19.- tr.17

**T 143**

48. **Đánh và đàm trong khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Quảng Ngãi và Quảng Nam / Ngô Văn Minh.** – *Tạp chí Lịch sử Quân sự.* - 1999. - số 118. - tháng 7+8 - tr.:20

**T 143**

49. **Đấu tranh vũ trang trong Cách mạng tháng Tám / Nguyễn Anh Dũng.** - *Tạp chí lịch sử quân sự,* 1985.- Số 18.- tr.5

**T 143**

50. **Để cho những thế hệ sau này mãi mãi được sống với độc lập, tự do, hạnh phúc / Võ Nguyên Giáp.** - *Tạp chí lịch sử quân sự,* 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 3-6

**T 143**

51. **Di sản văn hoá Cách mạng tháng Tám lưu giữ và khai thác / Phạm Xanh.** – *Tạp chí Lịch sử Quân sự.* - 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 54

**T 143**

52. **Đỉnh cao của tư tưởng Hồ Chí Minh trong 30 năm chiến tranh giải phóng / Hoàng Trang.** - *Tạp chí lịch sử quân sự,* 2005. - số 161. - tháng 5. - tr.: 17-20

**T 143**

53. **Đội du kích Ba Tơ trong Cách mạng tháng Tám ở Quảng Ngãi / Phan Ngọc Liên.** - *Lịch sử quân sự,* 1995 .- Số 4 .- tr. 54

**T 143**

54. **Đội du kích Ba Tơ / Lê Trọng Khánh.** - *Tạp chí lịch sử quân sự* 1984.- Số 12.- tr.51

**T 143**

55. ***Đòn sấm sét tiêu diệt đạo quân*** / Nguyễn Đình Liêm. - *Tạp chí lịch sử quân sự* 1986; tháng 8.- Số 8.- tr.8

**T 143**

56. ***Đồng chí Hoàng Văn Thái người đặt nền móng xây dựng cơ quan tham mưu chiến lược của quân đội ta*** / Văn Tiến Dũng. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2005, số 165, th.9.- tr.: 8-9

**T 143**

57. ***Đồng chí Lê Duẩn với đề cương đường lối cách mạng Miền Nam và nghị quyết 15*** / Phùng Đức Thắng. - *Lịch sử quân sự*. - 1999. số. -115 tháng. 1+2. - tr.:1

**T 143**

58. ***Đường 18, những ngày sục sôi trước tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945*** / Thế Trường. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2000.- số 4.- tr 37

**T 143**

59. ***Giải phóng thị xã Thái Nguyên và Tuyên Quang trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945*** / Trần Thế Môn. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2003, số 4.- tr.: 73 - 76

**T 143**

60. ***Giành chính quyền ở Nghệ An tháng 8 - 1945*** / Phan Xuyên Thanh Đồng. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2008.- số 200 tháng 8.- tr 14.

**T 143**

61. ***Giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945 ở miền Tây Nam Bộ*** / Nguyễn Minh Phụng. *Tạp chí Lịch sử quân sự*. - 2005. - số164. - tháng 8. - tr.: 47

**T 143**

62. ***Hai lần tiến công giải phóng Tiên Yên*** / Đoàn Quang Thìn. *Tạp chí Lịch sử quân sự*. 2002. - số136. tháng 7+8 tr.:15

**T 143**

63. ***Hậu cần nhân dân quân khu đồng bằng sông Cửu Long trong chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc (1945-2005)*** / Trần Phi Hồ. - *Tạp chí Lịch sử quân*

sự, 2005, số 168, tháng 12.-tr.: 37

**T 143**

64. **Hiệp định Giơnevơ một giải pháp chiến lược của cách mạng Việt Nam** / Đinh Trần Dương. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2004, số 7.-tr.: 6 - 9

**T 143**

65. **Hồ Chí Minh với những người lính đồng minh trong rừng Việt Bắc năm 1945** / Phạm Xanh. - Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 4 .- tr. 49

**T 143**

66. **Hoạt động ủng hộ của công giáo đồng bằng Bắc Bộ trong Cách mạng tháng Tám 1945** / Ngô Quốc Đông. - Tạp chí lịch sử quân sự Năm 2007.- Số 8 .- tr.: 6 - 10

**T 143**

67. **Hội nghị Potsdam chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc** / Lưu Văn Lợi. Tạp chí Lịch sử quân sự. - 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 83

**T 143**

68. **Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ và quyết định mở Trường quân chính kháng Nhật (6-1945)** / Nguyễn Bá Quang. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2003, số 3, th. 3&4.- tr.: 43 - 46

**T 143**

69. **Hợp tác hoá nông nghiệp miền Bắc với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1945 - 1975)** / Nguyễn Đình Lê. Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 1 .- tr. 39

**T 143**

70. **Huy động sức mạnh toàn dân đánh giặc trong 30 năm chiến tranh cách mạng (1945 - 1975)** / Trần Thị Thu Hương. Tạp chí Lịch sử quân sự. -2006. - số172. - tháng 4. - tr.:4

**T 143**

71. **Khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Bình Định** / Nguyễn Thị Thanh Hương. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2008.- số 200 tháng 8.- tr 17

**T 143**

72. **Khu vực quảng trường Ba Đình và những sự kiện lớn của lịch sử cách mạng** / Trần Quang Vỹ. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 165, th.9.- tr.: 15-19

**T 143**

73. **Kinh nghiệm chuẩn bị cho Hà Nội bước vào toàn quốc kháng chiến (19/12/1946)** / Nguyễn Đình Chiến. - Tạp chí nghệ thuật quân sự, 2006.- Số 6 .- tr.: 173 - 175

**T 143**

74. **Lạng Sơn những ngày sục sôi Cách mạng tháng Tám 1945** / Hoàng Văn Bính. - Lịch sử quân sự, 2002. - số 136. tháng 7+8 tr.:11

**T 143**

75. **Lực lượng vũ trang nhân dân Đà Nẵng chặng đường 60 năm** / Bùi Chí Loan. - Lịch sử quân sự. - 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 63

**T 143**

76. **Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Quảng Nam 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành** / Võ Đình Nhơn. - Tạp chí lịch sử quân sự, 2005. - số 161. - tháng 5. - tr.: 37-41

**T 143**

77. **Lực lượng vũ trang quân khu 5 chặng đường 60 năm** / Huỳnh Ngọc Sơn. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 167, tháng 11.-tr.: 32-35

**T 143**

78. **Lực lượng vũ trang Sài Gòn - Gia Định trong giành và giữ chính quyền năm 1945.** Tạp chí Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 5 .- tr. 48

**T 143**

79. **Mặt trận Buôn Ma Thuột - Đắc Lắc thời kỳ 1945-1946** / Ngô Đăng Tri. Tạp chí Lịch sử quân sự. - 1998. - số 6. - tháng 11+12 - tr.:12

**T 143**

80. **Mấy đặc điểm của Cách mạng tháng Tám** / Trần Văn Giàu. - Tạp chí lịch sử quân sự, 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 7-13+39

**T 143**

81. **Mấy ý kiến về các đơn vị hành chính - quân sự trong kháng chiến chống Pháp 1945-1954** / Trần Văn Thức. *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1999. - số 120. - tháng 11+12 - tr.:47

**T 143**

82. **Minh Hải Cách mạng tháng Tám và những ngày đầu kháng chiến** / Hữu Thành. *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1995. - Số 4. - tr. 62

**T 143**

83. **Nghị quyết 15 với lực lượng vũ trang cách mạng ở Miền Nam** / Nguyễn Đình Lê. *Tạp chí Lịch sử quân sự*. - 1999. Số. -115 tháng. 1+2. - tr.:6

**T 143**

84. **Ngoại giao Hồ Chí Minh thời kỳ giữ vững và củng cố chính quyền cách mạng (1945 - 1946)** / Khắc Huỳnh. - *Lịch sử quân sự*. - 2005. - số 164. - tháng 8 - tr.: 23

**T 143**

85. **Ngoại giao Việt Nam phá thế bao vây, mở thông quan hệ quốc tế trong kháng chiến chống Pháp** / Vũ Quang Vinh. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2008.- số 196 tháng 4.- tr 11.

**T 143**

86. **Nhớ lại những ngày tháng Tám năm 1945 ở Sài gòn** / Phan Tấn Thành. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2005, số 165, tháng 9.-tr.: 56-58

**T 143**

87. **Những đóng góp của vùng tự do Liên khu 5 trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)** / Lê Văn Đạt. *Tạp chí Lịch sử quân sự*. - 2001. Số 5. - tháng 9+10. - tr.:41

**T 143**

88. **Những ngày đầu Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp của quân và dân Quảng Ninh** / Vũ Thanh Sơn. - *Tạp chí lịch sử quân sự*, 1997.- số 3.- tr 40

**T 143**

89. **Những ngày đầu Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp của quân, dân Quảng Ninh** / Vũ Thanh Sơn. - *Tạp chí lịch sử quân sự* Năm 1997. - Số 3.- tr.: 40 - 42  
T 143
90. **Những ngày ở Viện Quân y Buôn Ma Thuật thời kỳ đầu kháng chiến chống Pháp** / Trần Trọng Vực. *Tạp chí Lịch sử quân sự*. - 2001. - số 4. -tháng 7+8. - tr.:72  
T 143
91. **Những quân nhân của quân đội Nhật Bản trở thành chiến sĩ Việt Minh trong cách mạng tháng Tám** / Trần Thái Bình. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2005, số 165, tháng 9.-tr.: 35-36  
T 143
92. **Những sự kiện chính trong thời kỳ đầu sau cách mạng** / Phan Sỹ Phúc. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1996. - số 4. - tr. 59  
T 143
93. **Nửa thế kỷ xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang miền Đông Nam Bộ** / Lê Thành Tâm. *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1995.- Số 6.- tr. 6  
T 143
94. **Phá hội tề chỉ thị quan trọng của Đảng đối phó với chính quyền cơ sở của địch** / Trần Văn Thức. - *Lịch sử quân sự*. 2002. - số 134. tháng 3+4 tr.:21  
T 143
95. **Phát xít Nhật - thủ phạm gây ra nạn đói ở Việt Nam năm 1945** / Văn Tạo . - *Lịch sử quân sự*. - 2005. - số 164. - tháng 8 - tr.: 20  
T 143
96. **Phong trào phá kho thóc ở khu Bãi Sậy** / Lê Hương. - *Tạp chí lịch sử quân sự*, 1987; tháng 9.- Số 21.- tr.1  
T 143
97. **Phong trào Việt Minh ở ngoại thành và việc cướp chính quyền Đại Lý Hoàn Long mở đầu cuộc khởi nghĩa ngày 19 - 8 -1945 tại Hà Nội** / Trần Quang Vũ . - *Tạp chí lịch sử quân sự* Năm 2007.- Số 8.- tr.: 1 - 5

**T 143**

- 98. Quân đội nhân dân Việt Nam- Bộ đội Cụ Hồ: một trong những thành quả vĩ đại nhất của cách mạng Việt Nam /** Trịnh Vương Hồng. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2004, số 156, tháng 12.-tr.: 15-18

**T 143**

- 99. Sự phát triển của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam qua hai cuộc kháng chiến /** Nguyễn Đình Ước. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2000, số 6.- tr.: 13-16

**T 143**

- 100 Tác động của nhân tố khách quan trong cuộc vận động giải phóng dân tộc của Việt Nam /** Nguyễn Mạnh Hà. - *Lịch sử quân sự*. - 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 35

**T 143**

- 101 Tân trào "thủ đô" của cách mạng /** Hoàng Ngọc La. *Tạp chí Lịch sử quân sự* 1995 .- Số 4 .- tr. 65

**T 143**

- 102 Tháng 8 năm 1945 và con đường cách mạng giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á /** Nguyễn Văn Hồng . - *Lịch sử quân sự*. - 2005. Số 164. tháng 8. - tr.: 30

**T 143**

- 103 Thắng lợi của cuộc đấu tranh dân tộc gay go và quyết liệt /** Phùng Đức Thắng. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2001, số 1, th. 1 - 2.- tr.: 10 - 13

**T 143**

- 104 Tìm hiểu bài học chủ động, sáng tạo trong Cách mạng tháng Tám /** Triệu Quang Tiến. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1996. - số 4. - tr. 1

**T 143**

- 105 Tìm hiểu chủ trương khởi nghĩa từng phần trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tám của Trung ương Đảng (5 - 1941) /** Nguyễn Thành. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1986; tháng 6.- Số 6.- tr.1

**T 143**

- 106 Tìm hiểu đôi nét về quá trình chuyển đất nước vào thời chiến trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) /** Trình Vương Hồng. - *Tạp chí*

*Lịch sử quân sự, 1986.- Số 11.- tr.1*

**T 143**

- 107** *Tìm hiểu thêm về vị trí vai trò của cuộc chiến đấu ở Nha Trang - Khánh Hoà, Nam Trung bộ hồi đầu kháng chiến chống thực dân Pháp (91945-1946) / Trịnh Vương Hồng. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2005, số 166, tháng 10.-tr.: 6-8+13*

**T 143**

- 108** *Tìm hiểu về sự nghiệp giúp đỡ của Liên Xô trong hai cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam (1945-1975) / Hồng Hạnh. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2000.- số 4.- tr 18*

**T 143**

- 109** *Toàn quốc kháng chiến và mặt trận Hà Nội những tháng đầu / Trần Xuân Trường. - Tạp chí lịch sử quân sự, 1996. - Số 6 .- tr.: 5 - 9*

**T 143**

- 110** *Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945 tại Hà Nội / Nguyễn Văn Khoa. – Lịch sử quân sự, 2005. - số164. - tháng 8. - tr.: 40*

**T 143**

- 111** *Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Mỹ Tho / Đoàn Duy Khanh. - Lịch sử quân sự, 1995 .- Số 5 .- tr. 53*

**T 143**

- 112** *Tổng khởi nghĩa tháng Tám và kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi / Việt Bắc. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2000.- số 4.- tr 46*

**T 143**

- 113** *Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 "Quảng Ngãi là nơi tiến hành tổng khởi nghĩa sớm nhất" / Thân Hoạt. - Lịch sử quân sự, 2001. - số 6. -tháng 11+12. - tr.:53*

**T 143**

- 114** *Trong tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945" Quảng Ngãi là nơi tiến hành tổng khởi nghĩa sớm nhất" / Thân Hoạt. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 2001, số 6, th. 6.- tr.: 53 - 55*

**T 143**

- 115 **Trung đoàn Phú Yên đấu tranh chống quân Tưởng và tay sai / Vũ Nhung. -**  
*Tạp chí Lịch sử quân sự, 2000, th.4.- tr.: 41-44*  
T 143
- 116 **Từ khởi nghĩa Thanh La đến thành lập Khu giải phóng với Tân Trào là thủ**  
**đô / Trần Thế Môn. - Lịch sử quân sự. - 1999. - số116. - tháng 3+4 - tr.:67**  
T 143
- 117 **Tư liệu về cuộc chiến tranh Đông Dương (1945 - 1954) / Thế Nam. - Tạp chí**  
**Lịch sử quân sự, 2004, số 1(145), th.1.-tr.: 33 - 36**  
T 143
- 118 **Tự vệ khu Lạc Viên trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Hải Phòng /**  
**Lê Mã Lương. - Lịch sử quân sự, 1994 .- Số 3 .- tr: 64**  
T 143
- 119 **V.Vaxilieva với cách mạng Việt Nam / Hồ Tố Lương. - Tạp chí Lịch sử quân**  
**sự, 2005, số 167, tháng 11.-tr.: 42-43+55**  
T 143
- 120 **Vài nét về hoạt động đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ 1945-**  
**1946 / Nguyễn Kim Dung. - Tạp chí Lịch sử quân sự, 1996. Số 1. - tr. 54**  
T 143
- 121 **Vài nét về Quân giải phóng Việt Nam / Ngọc An. - Tạp chí lịch sử quân sự**  
**1985.- Số 18.- tr.35**  
T 143
- 122 **Vai trò của căn cứ địa cách mạng trong chiến tranh giải phóng ở Nam Bộ và**  
**Cực Nam Trung Bộ (1945-1975) / Trịnh Vương Hồng. - Lịch sử Quân sự. 2002. -**  
**số138. tháng 11+12 tr.:18**  
T 143
- 123 **Vai trò quyết định của Liên Xô trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít Hít le và**  
**chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản / Hoàng Phương. - Tạp chí Lịch sử quân sự,**  
**1985.- Số 16.- tr.9**  
T 143

- 124 **Vai trò, ý nghĩa lịch sử của phong trào Nam tiến 1945 - 1946** / Nguyễn Quốc Dũng. - *Tạp chí Lịch sử quân sự* Năm, 1997. - Số 5.- tr.: 35 - 38 + 42  
T 143
- 125 **Vận động binh lính đối phương trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Văn Khoan. - *Lịch sử Quân sự*, 1999. - số 118. - tháng 7+8 - tr.:43  
T 143
- 126 **Về bản chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"** / Lê Kim. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2005, số 3.-tr.: 39 - 42  
T 143
- 127 **Về các tổ chức hành chính quân sự trên chiến trường Nam Bộ (1945-1954)** / Trần Văn Thức. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2000.- số 6.- tr 30  
T 143
- 128 **Về lực lượng quân sự Nhật Bản tại Đông Dương khi bùng nổ Cách mạng tháng Tám 1945** / Lê Kim. - *Lịch sử quân sự*. - 2001. - số 4. -tháng 7+8. - tr.:58  
T 143
- 129 **Về mối quan hệ quân đội hai nước Việt Lào, trong 30 năm chiến tranh giải phóng (1945-1975)** / Dương Đình Lập. - *Lịch sử quân sự*. - 2003. - số 144. - tháng 11+12 - tr.:10  
T 143
- 130 **Về sự bất đồng giữa cao uỷ với Tổng chỉ huy quân Pháp trong chiến tranh Việt Nam (1945 - 1954)** / Nguyễn Mạnh Hà. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1997. - số 1. - tr. 34  
T 143
- 131 **Về thời gian giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945** / Phan Trọng Báu. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 2002, số 4, th. 7 - 8.- tr.: 63 - 65  
T 143
- 132 **Về trung đội giải phóng quân Nam tiến đầu tiên năm 1945 của Hà Nội** / Nguyễn Lữ. - *Tạp chí lịch sử quân sự*, 1990.- Số 1.- tr.39  
T 143

133 **Về văn bản Tuyên ngôn độc lập 2-9-1945** / Nguyễn Thành. - *Lịch sử quân sự*. - 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 72

T 143

134 **Xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 tại các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ** / Ngô Văn Minh. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1998, số: 4. - th: 7+8. - tr.: 6

T 143

135 **Ý nghĩa của chiến thắng chủ nghĩa phát xít Hit-le và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản đối với các nước Châu Á đặc biệt viễn đông** / Hoàng Minh Thảo. - *Tạp chí lịch sử quân sự*, 1985.- Số 16.- tr.1

T 143

136 **Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám** / Trường Trinh. - *Lịch sử quân sự*, 1995.- Số 4.- tr. 3

T 143

137 **Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám** / Trường Trinh. - *Tạp chí lịch sử quân sự*, 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 1-2

T 143

138 **Đội du kích Ba Tơ "Hy sinh vì Tổ quốc"** / Thân Hoạt. - *Tạp chí Lịch sử quân sự*, 1998, số: 2. - th: 3+4. - tr.: 42

T 143

139 **Cách mạng tháng 8-1945 dân ta đã lấy lại nước Việt Nam từ tay Nhật** / Trần Văn Thức. *Tạp chí Lịch sử quân sự*. - 2005. - số 164. - tháng 8. - tr.: 43

T 143

## 5. Tạp chí Lý luận Chính trị

1. **Bài học về sự sáng tạo của Cách mạng tháng Tám trong công cuộc đổi mới hiện nay** / Nguyễn Trọng Phụng. - *Tạp chí lý luận chính trị*, 2007. - Số 8.- tr.: 17 – 22

T 152

2. **Giá trị bất hủ của bản Tuyên ngôn độc lập năm 1945** / Bùi Phan Kỳ. - *Tạp chí*

lý luận chính trị, 2005.- Số 8 .- tr.: 20 – 24

**T 152**

3. **Giá trị thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong tuyên ngôn độc lập 1945 /** Hoàng Văn Nghĩa. - Tạp chí lý luận chính trị Năm 2010. - Số 9 .- tr.: 27 - 32 + 39

**T 152**

4. **Một cuộc cách mạng thực hiện ba chức năng lịch sử, mang dấu ấn thời đại /** Cao Đức Thái. - Tạp chí lý luận chính trị, 2010. - Số 8 .- tr.: 3 – 6

**T 152**

5. **Quyền con người trong Tuyên ngôn độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh /** Vũ Văn Hiên. - Tạp chí lý luận chính trị, 2007. - Số 9 .- tr.: 11 – 13

**T 152**

6. **Sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong Cách mạng tháng Tám và ý nghĩa thực tiễn của nó /** Ngô Đăng Tri. - Tạp chí lý luận chính trị, 2005.- Số 9 .- tr.: 7 – 12

**T 152**

7. **Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nhà nước Việt Nam /** Nguyễn Đình Đắc. - Tạp chí Lý luận chính trị, 2010. - Số 8 .- tr.: 7 – 11

**T 152**

8. **Tuyên ngôn độc lập 1945 - cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam /** Đình Trần Dương. - Tạp chí lý luận chính trị, 2005.- Số 9 .- tr.: 3 - 6 + 30

**T 152**

## **6. Tạp chí Giáo dục Lý luận Chính trị Quân sự**

1. **Bài học về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong Cách mạng tháng Tám với sự nghiệp đổi mới hiện nay /** Đoàn Ngọc Hải. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2001, số 4, th. 4,.-tr.: 29 – 31

**T 226**

2. **Bài học về xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ lãnh đạo Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám /** Lê Viết Hảo. - Tạp chí Giáo

dục Lý luận Chính trị Quân sự, 2001, số 4, th. 4.- tr.: 25 – 29

**T 226**

3. **Bài học về xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ lãnh đạo tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám / Lê Viết Hảo. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2001, số 4, th. 4.- tr.: 25 – 29**

**T 226**

4. **Bản lĩnh vững vàng, trí tuệ sáng suốt trong chủ trương phát động toàn quốc kháng chiến của Đảng / Đoàn Ngọc Hải. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2002, số 6, th. 6.- tr.: 21 – 24**

**T 226**

5. **Cách mạng tháng Tám - Bài học về phát động, tổ chức, lãnh đạo quần chúng / Vũ Như Khôi. - Tạp chí giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2000, số 4, th.7-8.- tr.: 33-35**

**T 226**

6. **Công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền tháng tám năm 1945 / Lê Mạnh Hùng. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2003, số 4.- tr.: 20 – 23**

**T 226**

7. **Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại - bài học thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 / Lê Văn Mạnh. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2001, số 4, th. 4.- tr.: 32 – 34**

**T 226**

8. **Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại - bài học thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 / Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2001, số 4, th. 4.- tr.: 32 – 34**

**T 226**

9. **Nhà nước Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám 1945 - Một sáng tạo độc đáo của Đảng Cộng sản Việt Nam / Lê Viết Hảo. - Tạp chí Giáo dục lý luận Chính trị Quân sự, 2000, số 4, th.7-8.- tr.: 28-32**

**T 226**

10. **Những nguyên tắc phương pháp luận, chân lý và giá trị về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Tuyên ngôn độc lập 2 - 9 - 1945** / Lê Văn Quang. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2002, số 4, th. 4.- tr.: 13 – 16

T 226

11. **Tìm hiểu tư tưởng Hồ chí Minh về vấn đề giải phóng dân tộc trong tiến trình cách mạng Việt Nam** / Nguyễn Văn Hữu. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị, 2001, số 4, th. 4.- tr.: 35 – 37

T 226

12. **Tính sáng tạo cách mạng của Tổng khởi nghĩa Tháng Tám trong giành chính quyền tại Hà Nội** / Lê Hồng Quang. - Tạp chí Giáo dục lý luận chính trị quân sự, 2003, số 4.- tr.: 15 – 19

T 226

## **7. Tạp chí Nghệ thuật quân sự**

1. **"Thế" và "thời" trong Cách mạng tháng Tám năm 1945** / Hoàng Minh Thảo. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2005. - số 4 tháng 7+8.- tr 28.

T 293

2. **Bài học kinh nghiệm về thời cơ đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945** / Dương Văn Bổng. - Tạp chí nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2010. - Số 4 .- tr.: 40 - 44

T 293

3. **Kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị giành chính quyền trong Cách mạng tháng 8 năm 1945** / Nguyễn Ngọc Thanh. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2005.- số 4 tháng 7+8.- tr 30.

T 293

4. **Khởi nghĩa vũ trang và vai trò của Đảng với Cách mạng tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Thiện Khảo. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2005.- số 4 tháng 7+8.- tr 33.

T 293

5. **Nghệ thuật lãnh đạo giữ chính quyền cách mạng của Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1945 - 1946** / Dương Văn Bổng. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt

Nam, 2005.- số 5 tháng 9+10.- tr15.

**T 293**

6. **Nghệ thuật lập thể trận lực lượng tại chỗ của chiến dịch phản công trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 - 1975) / Lê Quang Cảnh. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2004, số 2, th.3 và 4.-tr.: 95 - 96 + 106**

**T 293**

7. **Nghệ thuật thể và thời trong Tổng khởi nghĩa cách mạng Tháng Tám năm 1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Lê Quang Cảnh. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2000, số 4.- tr.: 1-2**

**T 293**

8. **Tìm hiểu sức mạnh bảo vệ Tổ quốc qua bản Tuyên ngôn độc lập năm 1945 của Hồ Chí Minh / Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2003, số 5, th. 9 - 10.- tr.: 17 – 19**

**T 293**

9. **Tư tưởng bình đẳng dân tộc trong Tuyên ngôn độc lập năm 1945 / Mai Văn Đại. - Tạp chí nghệ thuật quân sự, 2010. - Số 4 .- tr.: 91 – 95**

**T 293**

10. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về tạo lực lập thể, tranh thời trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc / Trịnh Đình Thắng. - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2000, số 2, th. 3 + 4.- tr.: 13 – 17**

**T 293**

11. **Tuyên ngôn độc lập năm 1945 - bản cáo trạng tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam / Nguyễn Văn Hải. - Tạp chí nghệ thuật quân sự, 2010. - Số 4 .- tr.: 57 – 61**

**T 293**

12. **Tuyên ngôn độc lập năm 1945 trong con mắt của người nước ngoài / Nguyễn Đình Sơn. - Tạp chí nghệ thuật quân sự, 2010. - Số 4 .- tr.: 82 – 86**

**T 293**

13. **Ý chí giữ vững quyền tự do, độc lập trong tuyên ngôn độc lập năm 1945 giá trị lịch sử và hiện thực / Phạm Bằng Luân. - Tạp chí nghệ thuật quân sự, 2010. -**

**T 293**

14. **Ý nghĩa lịch sử và bài học về thời cơ của cách mạng tháng Tám năm 1945 / Nguyễn Đức Thắng.** - Tạp chí Nghệ thuật quân sự Việt Nam, 2005.- số 4 tháng 7+8.- tr 40.

**T 293**

## **8. Tạp chí Quốc phòng toàn dân**

1. **60 năm nền ngoại giao cách mạng Việt Nam / Nguyễn Dy Niên.** - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005. - tháng 9. - tr.: 13-16

**T 90**

2. **60 năm xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân và những vấn đề đặt ra trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay / Trịnh Quốc Tuấn.** - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005. - tháng 8. - tr.: 14-17

**T 90**

3. **Bản sắc văn hoá dân tộc - Cốt lõi của độc lập dân tộc / Nguyễn Chí Mỹ.** - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2000, th. 9.- tr.: 41 – 43

**T 90**

4. **Các tổ chức vũ trang cách mạng trước Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 / Trần Minh Cao.** - Tạp chí Quốc phòng toàn dân 1994. - Tháng 5. - Tr 67 – 69

**T 90**

5. **Cách mạng Tháng 8-1945/ Tạp chí Quốc phòng toàn dân.** - 1996. - Tháng 8 - Tr.: 71-72

**T 90**

6. **Cách mạng Tháng Mười và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ngày nay / Trần Mô.** - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 1999. - Tháng 11 - Tr.: 6-8

**T 90**

7. **Cách mạng tháng Tám - 1945 thành công - mở đầu sự phát triển của nước Việt Nam trong kỷ nguyên mới / Lê Nguyễn.** - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 1998. - Tháng 8 - Tr.: 4-6

**T 90**

8. **Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng mười Nga và vấn đề dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay / Nguyễn Duy Quý. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2004, số 11.-tr.: 13 – 15**

**T 90**

9. **Chiến thắng của nhân dân Liên Xô trong chiến tranh chống phát xít xâm lược- chiến tranh của nhân loại tiến bộ vì hoà bình và tự do / I.U.Pô-ta-pôp. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005, th. 5.-tr.: 19-22**

**T 90**

10. **Đại đoàn kết toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh - một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa tháng 8 – 1975/ Phạm Khắc Luận. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2004, số 8.-tr.: 83 – 85**

**T 90**

11. **Đường Hồ Chí Minh trên biển - sự thể hiện sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng và bản lĩnh chính trị của Hải quân nhân dân Việt Nam / Võ Nhân Huân. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 1996. - Tháng 11 - Tr.: 46-48**

**T 90**

12. **Giữ vững và tăng cường bản chất cách mạng của quân đội nhân dân trong giai đoạn lịch sử mới / Trần Xuân Trường. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2004, số 11.-tr.: 25 – 27**

**T 90**

13. **Hồ Chí Minh với nhiệm vụ xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân sau cách mạng Tháng 8- 1945 / Nguyễn Khánh Bật. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân 2008.- số 9.- tr.99 – 102**

**T 90**

14. **Lực lượng vũ trang nhân dân phát huy truyền thống cách mạng tháng Tám và quốc khánh 2-9, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới / Phạm Văn Trà. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005. - tháng 9. - tr.: 1-4**

**T 90**

15. **Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam sự phát triển của chiến lược đại đoàn kết dân tộc trong kháng chống Mỹ, cứu nước / Nguyễn Khánh Phúc. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2005. - Tháng 12 - Tr.: 82-84**

**T 90**

16. **Mặt trận Việt Minh - tổ chức nòng cốt của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong Cách mạng Tháng 8-1945 / Dương Đình Lập. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2003, số 8.- tr.: 82- 84**

**T 90**

17. **Mấy vấn đề về cuộc cách mạng quân sự mới hiện nay / Nguyễn Trung, Sĩ Ân. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2003, số 5, th. 5.- tr.: 39 – 42**

**T 90**

18. **Một số vấn đề về công tác Đảng - công tác chính trị trong quân đội trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp xâm lược / Lê Quang Đạo. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 1996. - Tháng 12 - Tr.: 21-23**

**T 90**

19. **Những nỗ lực của Hồ Chí Minh trong việc pháp lý hoá thành quả của Cách mạng tháng Tám / Phạm Xanh. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân 1995. - Tháng 8 + 9. - Tr 61 – 66**

**T 90**

20. **Phát huy bản chất, truyền thống cách mạng của giai cấp công nhân trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc / Hương Giang. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005, th. 5.-tr.: 13-15**

**T 90**

21. **Phát huy truyền thống Cách mạng Tháng Tám và quốc khánh 2 - 0, phấn đấu nâng cao phẩm chất "bộ đội Cụ Hồ" hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong thời kỳ mới /Tạp chí Quốc phòng hiện đại, 2002, số 9, th. 9.- tr.: 1 – 2**

**T 90**

22. **Phát huy truyền thống Cách mạng tháng Tám và quốc khánh 2 tháng 9 - Quân đội nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi chức năng nhiệm vụ trong thời kỳ mới / Phạm Thanh Ngân. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2000, th. 9.- tr.:**

**T 90**

23. **Phát huy truyền thống vẻ vang 60 năm ngành tình báo quốc phòng Việt Nam phần đầu hoàn thành tốt nhiệm vụ trong giai đoạn mới / Trần Nam Phi. - Tạp chí quốc phòng toàn dân. - 2005. - Tháng 10 - Tr.: 57-59**

**T 90**

24. **Sự lãnh đạo của Đảng - nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam / Tô Huy Rứa. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005, số 2.tr.: 5 – 8**

**T 90**

25. **Tầm nhìn chiến lược của chủ tịch Hồ Chí Minh trong tuyên ngôn độc lập năm 1945 / Nguyễn Đức Thắng. - Tạp chí quốc phòng toàn dân, 2001, số 9, th. 9, tr.: 72 – 74**

**T 90**

26. **Tận dụng thời cơ - bài học thành công của các mạng Tháng Tám năm 1945 / Trần Thị Huyền. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân Năm 2007 .- Số 8.- tr. 81 – 83**

**T 90**

27. **Thắng lợi của cách mạng tháng tám - một điển hình về công tác vận động quần chúng của Đảng ta theo tư tưởng Hồ Chí Minh / Trần Huyền. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2006. - Tháng 8 - Tr.: 80-82**

**T 90**

28. **Thời gian 15 tháng - từ Nam bộ kháng chiến đến toàn quốc kháng chiến (23-9-1945 - 19-12-1946) / Trần Văn Thức. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 1996. - Tháng 9 - Tr.: 73-75+25**

**T 90**

29. **Tinh thần cách mạng Tháng Mười với công cuộc đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta / Trần Duy Hương. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 1997. - Tháng 10 - Tr.: 8-11**

**T 90**

30. **Tổng khởi nghĩa tháng 8 - 1945 - Sự phát triển tư tưởng, lý luận về khởi nghĩa toàn dân của Đảng ta / Hà Thành. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2002,**

số 8, th. 8.- tr.: 13 – 15

**T 90**

31. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế** / Phan Doãn Nam. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005, th. 5.-tr.: 8-12

**T 90**

32. **Tuyên ngôn độc lập 1945 đạo luật mới khẳng định tự do, độc lập bất khả xâm phạm của các dân tộc** / Song Thành. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 1995. - Tháng 8 +9. - Tr 17 – 19

**T 90**

33. **Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945 đến xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân.** / Phan Ngọc Liên. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2007. - Tháng 9. - Tr 81 – 83

**T 90**

34. **Vai trò của Đảng bộ, nhân dân Hà Nội trong cách mạng tháng Tám và công cuộc xây dựng, bảo vệ thủ đô hiện nay** / Phạm Khắc Hãn. - Tạp chí quốc phòng toàn dân. - 2005. - Tháng 10 - Tr.: 81-83

**T 90**

35. **Vai trò hậu phương lớn miền Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước** / Trần Phước. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2005, th. 4.-tr.: 35-38

**T 90**

36. **Xây dựng, củng cố chính quyền nhà nước dân chủ nhân dân sau cách mạng Tháng 8** / Nguyễn Mạnh Hà. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 1996. - Tháng 8 - Tr.: 73-75

**T 90**

37. **Ý nghĩa lịch sử của cách mạng tháng Mười đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ CNXH ở Việt Nam** / Nguyễn Xuân Sơn. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2001, số 11, th. 11.- tr.: 13 – 16

**T 90**

38. **Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Sài Gòn và Nam Bộ** / Tạp chí Quốc phòng toàn dân Năm 2010.- Số 8.- tr.: 34 – 36

**T 90**

39. **Phát huy tinh thần Cách mạng tháng 8, quân đội nhân dân tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện / Lê Văn Dũng. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân Năm 2010.- Số 9 .- tr.: 4 – 8**

**T 90**

40. **Sức mạnh của nhân dân trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 / Phạm Văn Thạch. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân Năm 2010.- Số 9 .- tr.: 16 – 18**

**T 90**

41. **Một số quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước mới ở nước ta sau Cách mạng tháng Tám / Phạm Hồng Chương. - Tạp chí Quốc phòng toàn dân Năm 2010.- Số 9 .- tr.: 13 – 15**

**T 90**

**9. Tạp chí văn hóa quân sự**

1. **Chiến dịch kết thúc chiến tranh thế giới thứ 2 của Hồng quân Liên Xô / Nguyễn Đăng Song. Tạp chí Văn hoá quân sự, 2006.- số 14.- tr.16 – 17**

**T 281**

2. **Hoà hoãn với kẻ thù để giữ vững chính quyền cách mạng thời kỳ 1945-1946 / Vũ Như Khôi. Tạp chí Văn hoá quân sự, 2005 .- Số 4 .- tr: 5**

**T 281**

3. **Nhân quyền trong tuyên ngôn độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Vũ Đăng Hiền. Tạp chí Văn hoá quân sự, 2006 .- Số 13 .- tr: 9 – 10**

**T 281**

4. **Nhớ hào khí những ngày đầu Nam Bộ kháng chiến / Nguyễn Văn Mẫn. Tạp chí Văn hoá quân sự, 2006 .- Số 13 .- tr: 12 – 13**

**T 281**

**10. Các tạp chí khác**

1. **Bài học của Cách mạng tháng tám, nguồn lực to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay / Nguyễn Đùng Tuấn. - Tạp chí Kiến thức quốc phòng hiện đại, 2000.- Số 8 .- tr. 1-2**

**T 215**

2. **Bản chất của nghệ thuật lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều trong nghệ thuật quân sự Việt Nam** / Nguyễn Hữu Mão. - Tạp chí Nghiên cứu chiến thuật chiến dịch, 2003, số 17, Quý1.- tr.: 4 – 7

**T 215**

3. **Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Indônêxia: Những điểm tương đồng và khác biệt** / Lê Thị Liên. - Tạp chí nghiên cứu Đông Nam Á Năm 2006. - Số 6.- tr.: 71 - 74

**T 72**

4. **Cách mạng tháng Tám năm 1945 ý nghĩa to lớn đối với lịch sử dân tộc và thời đại** / Đặng Xuân Kỳ. - Thông tin công tác tư tưởng lý luận, 2003, số 8, th. 8.- tr.: 29 – 32

**T 223**

5. **Cách mạng tháng Tám tầm cao trí tuệ, sức mạnh toàn dân** / Trần Đình Như. - Tạp chí xây dựng đảng Năm 2010.- Số 8.- tr.: 2 – 5

**T 125**

6. **Khởi nghĩa Thanh La (Tuyên Quang) - mở đầu phong trào khởi nghĩa toàn phần tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Bắc trong cuộc Cách mạng tháng Tám 1945** / Nguyễn Văn Nhát. - Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử, Năm 2013. - Số 3.- tr 3 - 8.

**T 77**

7. **Nét độc đáo của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Indônêxia** / Bùi Thị Ánh Vân. - Tạp chí nghiên cứu Đông Nam Á Năm 2011. - Số 5.- tr.: 33 - 40

**T 72**

8. **Phát huy sức mạnh tổng hợp của sự nghiệp bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới** / Cao Tiến Phiếm. - Thông tin công tác tư tưởng lý luận, 2003, số 9, th. 9.- tr.: 9 – 12

**T 223**

9. **Thời cơ của cuộc đấu tranh giành độc lập trong những ngày tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và các nước Đông Nam Á** / Đỗ Thanh Bình. - Tạp chí nghiên

*cứu Đông Nam Á Năm 2005. - Số 5.- tr.: 7 - 11*

**T 72**

- 10. Vai trò của Cách mạng tháng Mười Nga đối với cách mạng Việt Nam / Lê Văn Yên. - Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, 1997, số 5.- tr.: 83 – 85**

**T 298**

- 11. Về vấn đề thời cơ và đường lối sáng tạo của Đảng đối với thắng lợi Cách mạng tháng Tám / Hồng Cơ. - Xây dựng Đảng, 2001, số 9, th. 9.- tr.: 10 – 12**

**T 125**